

*

**BẢN MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN
NGÀNH CHÍNH TRỊ HỌC
CHUYÊN NGÀNH QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG TƯ TƯỞNG - VĂN HÓA**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4376-QĐ/HVBCTT-ĐT ngày 15/9/2022 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

Cơ sở giáo dục	: Học viện Báo chí và Tuyên truyền
Tên văn bằng	: Cử nhân chính trị học
Trình độ đào tạo	: Đại học
Tên CTĐT	: Chương trình đào tạo cử nhân chuyên ngành Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa
Tên tiếng Anh	: BA program in Cultural - Ideological works
Mã số	: 7310201
Thời gian đào tạo	: 4 năm
Khoa quản lý	: Khoa Tuyên truyền

1. Sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi của Học viện và Khoa Tuyên truyền

1.1. Sứ mạng

- Sứ mạng của Học viện:

Là trường Đảng, trường đại học được xây dựng thành trường trọng điểm của mạng lưới các cơ sở giáo dục đại học thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, Học viện có sứ mệnh nghiên cứu, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất

lượng cao trong các lĩnh vực lý luận chính trị, tư tưởng - văn hóa, báo chí, truyền thông và một số ngành khoa học xã hội và nhân văn khác.

- Sứ mạng của Khoa:

Đào tạo, bồi dưỡng cử nhân ngành Chính trị học có kiến thức cơ bản và khả năng phát hiện, phân tích, giải quyết vấn đề trong lĩnh vực tư tưởng, văn hóa phát triển và truyền thông chính sách; có kỹ năng nghiệp vụ, có tư duy sáng tạo, phản biện, có khả năng thích ứng với hoàn cảnh, làm việc trong môi trường toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế; có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định với chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, yêu nước, trung thành với mục tiêu và lý tưởng của Đảng; có năng lực tự chủ và khả năng học tập suốt đời.

1.2. Tầm nhìn

- Tầm nhìn của Học viện:

Học viện là trường Đảng, đồng thời là cơ sở giáo dục đại học trọng điểm, hàng đầu của Việt Nam. Tiếp tục khẳng định, giữ vững vị thế của một trường đại học hàng đầu trong đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu lĩnh vực lý luận chính trị, công tác xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước, tư tưởng - văn hóa, báo chí và truyền thông với đội ngũ chuyên gia đầu ngành có tầm ảnh hưởng trong nước và khu vực. Học viện phấn đấu đến năm 2030 trở thành trường đại học quản trị theo các tiêu chuẩn quốc tế, có tầm ảnh hưởng về báo chí và truyền thông ở khu vực

Với bề dày truyền thống hơn 60 năm xây dựng và trưởng thành, Khoa Tuyên truyền tiếp tục trở thành cơ sở duy nhất cả nước đào tạo cán bộ tuyên giáo và cán bộ truyền thông chính sách. Chiến lược phát triển khoa Tuyên truyền, đến năm 2030 trở thành cơ sở đào tạo, nghiên cứu khoa học hàng đầu trong cả nước về công tác tư tưởng, tuyên giáo, văn hóa phát triển và truyền thông chính sách.

1.3. Giá trị cốt lõi

- *Giá trị cốt lõi của Học viện:*

+ Đoàn kết: là nền tảng để tập trung sức mạnh, thống nhất ý chí và hành động, hướng tới mục tiêu chung và chiến lược phát triển của Học viện.

+ Dân chủ: là môi trường cùng tham gia, khơi dậy tinh thần sáng tạo, ý thức trách nhiệm trong mọi hoạt động của Học viện.

+ Đổi mới: là phương thức và động lực thúc đẩy sự phát triển toàn diện, không ngừng của Học viện.

+ Sáng tạo: Là điều kiện để cán bộ, giảng viên và người học phát triển trí tuệ và kiến tạo tri thức.

+ Chất lượng: là mục tiêu cao nhất trong mọi hoạt động của Học viện, hướng tới xây dựng văn hóa chất lượng.

+ Công hiến: là trách nhiệm, lý tưởng, lối sống của mọi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hướng tới thành công của người học và sự phát triển của Học viện.

- *Giá trị cốt lõi của khoa:*

+ Chất lượng: Cam kết cung cấp giáo dục và đào tạo chất lượng cao.

+ Đổi mới sáng tạo: Khuyến khích sự sáng tạo và đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học phù hợp với thời đại

+ Trách nhiệm: Đảm bảo mọi hành động, quyết định đều minh bạch và có trách nhiệm.

2. Mục tiêu của chương trình đào tạo (POs)

2.1. Mục tiêu chung

Đào tạo nguồn nhân lực có trình độ đại học công tác trong lĩnh vực tư tưởng, văn hóa, khoa giáo có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn nghiệp vụ đủ rộng và chuyên sâu, có khả năng tham mưu, chỉ đạo, kiểm tra, quản lý và thực hiện tốt các mặt công tác trong cơ quan tư tưởng, văn hoá, khoa giáo của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang và các cơ quan có chức năng giáo dục tư tưởng trong toàn xã hội; có khả năng học tập để nâng cao trình độ ở những bậc học cao hơn.

2.2. Mục tiêu cụ thể

PO1. Có những kiến thức cơ bản, hệ thống về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và kiến thức khoa học xã hội nhân văn có liên quan đến ngành học;

PO2. Có sự hiểu biết nhất định về những quan điểm, tư tưởng khác nhau và kiến thức văn hoá tổng hợp, nhất là kiến thức về khoa học xã hội và nhân văn, về thế giới hiện đại, về đất nước, xã hội, con người Việt Nam trên các phương diện lịch sử, truyền thống, tâm lý, văn hoá... ;

PO3. Có kiến thức tổng hợp về khoa học chính trị, bao gồm: tư tưởng, hệ tư tưởng chính trị, các thể chế chính trị, công nghệ chính trị, phương pháp, công cụ thực thi quyền lực chính trị, quan hệ chính trị quốc tế...;

PO4. Nắm vững bản chất, quy luật, các bộ phận, yếu tố cấu thành, các lĩnh vực công tác tư tưởng; quy trình tiến hành công tác tư tưởng, văn hóa và khoa giáo; chức năng, nguyên tắc, nội dung, phương thức quản lý nhà nước các hoạt động tư tưởng, văn hóa;

PO5. Tự tin và thành thực các phương pháp tuyên truyền, diễn giảng, soạn thảo và xử lý các loại văn bản về công tác tư tưởng;

PO6. Nắm vững quy trình và thành thạo các thao tác trong hướng dẫn, triển khai, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện chương trình học tập lý luận chính trị cho các loại đối tượng; nghiên cứu, biên soạn, giáo dục lịch sử Đảng ở

địa phương; thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và quản lý các lĩnh vực: dân tộc, tôn giáo, văn hoá, văn nghệ, báo chí, xuất bản và các lĩnh vực của công tác khoa giáo;

PO7. Bước đầu biết quản lý và sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng, hoạt động văn hóa văn nghệ trong quá trình tiến hành công tác tư tưởng, đặc biệt là quy trình, phương thức chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, phối hợp hoạt động của các cơ quan thông tin - giáo dục - truyền thông;

PO8. Biết tổ chức hoạt động nghiên cứu các vấn đề tư tưởng, chính trị và triển khai việc nắm bắt, hướng dẫn dư luận xã hội, phát hiện, lý giải những khuynh hướng tư tưởng phát sinh trong các tầng lớp dân cư khác nhau; bước đầu biết sử dụng các phương pháp đấu tranh với quan điểm tư tưởng sai trái, thù địch;

PO9. Có bản lĩnh chính trị vững vàng, yêu nước, trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội của Đảng và nhân dân ta;

PO10. Có phong cách làm việc dân chủ và khả năng đối thoại với quần chúng. Có văn hoá trong ứng xử, giao tiếp, biết lôi cuốn quần chúng tham gia vào các hoạt động tư tưởng, văn hóa của Đảng;

PO11. Trung thực và thẳng thắn, khiêm tốn và giản dị, gương mẫu, lời nói đi đôi với việc làm, có quan điểm quần chúng đúng đắn; có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm trong công tác, yêu nghề.

2.3. Về vị trí việc làm sau tốt nghiệp

Người được đào tạo có khả năng đảm nhiệm các vị trí việc làm sau đây:

- Cơ quan tuyên giáo của các cấp ủy Đảng, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội và xã hội nghề nghiệp; cơ quan tuyên huấn, chính trị của lực lượng vũ trang.

- Cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa, thể thao và du lịch; thông tin và truyền thông; khoa học, giáo dục - đào tạo, y tế và các vấn đề xã hội ở trung ương và địa phương.

- Cán bộ công tác đảng, công tác đoàn thể trong các doanh nghiệp nhà nước và ngoài nhà nước.

- Cán bộ, giảng viên các trung tâm bồi dưỡng chính trị, trường chính trị tỉnh, thành phố; có thể giảng dạy lý luận chính trị và làm công tác chính trị tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp; giáo dục công dân ở các trường trung học phổ thông trong cả nước.

- *Trình độ ngoại ngữ*

Người học khi tốt nghiệp phải đạt trình độ ngoại ngữ B1 khung châu Âu.

- *Trình độ tin học*

Người học có kiến thức tin học ứng dụng trình độ B, có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực tiễn công tác.

3. Căn cứ xây dựng chương trình

3.1. Căn cứ thực tiễn

3.1.1. Các chương trình đào tạo tham khảo

+ Chương trình đào tạo cử nhân ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước – Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, năm 2016.

+ Chương trình đào tạo lý luận chính trị cao cấp - Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, năm 2019.

+ Khung chương trình đào tạo chuẩn trình độ đại học ngành Chính trị học - Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội, năm 2020.

3.1.2. Kết quả khảo sát nhu cầu xã hội

Căn cứ vào kết quả khảo sát các bên liên quan, bao gồm khảo sát sinh viên, cựu sinh viên, nhà tuyển dụng, giảng viên và chuyên gia

3.2. Căn cứ pháp lý

- Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18/06/2012 của Quốc hội ban hành.
- Kết luận số 94-KL/TW, ngày 28/3/2014 của Ban Bí thư “về tiếp tục đổi mới học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân” và Chương trình, giáo trình môn Triết học Mác - Lênin mới (2019) do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
- Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;
- Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;
- Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;
- Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam.
- Thông tư số 22/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo và đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học;
- Thông tư số 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học;
- Quyết định số 3777/QĐ-HVBCCTT-ĐT ngày 18/10/2017 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền ban hành Quy định đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
- Luật số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018 của Quốc hội ban hành Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học.

4. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLOs)

Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo, người học có thể:

STT	Nội dung
	Kiến thức
	<i>Kiến thức chung</i>
PLO 1	Mô tả và vận dụng được các nguyên lý cơ bản và thế giới quan, phương pháp luận của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng vào xem xét, giải thích, đánh giá hiện thực cách mạng Việt Nam và thế giới.
PLO 2	Vận dụng được các tri thức về khoa học chính trị, khoa học liên ngành (chính trị học, văn hóa học, đạo đức học, xã hội học...); về thế giới trong quá khứ và hiện đại, về văn hóa, con người Việt Nam trong quá trình nhận thức và tiến hành công tác tư tưởng.
PLO 3	Vận dụng được các quy luật tâm lý con người, các phương pháp nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn, phương pháp xã hội học để điều tra, khảo sát, phân loại và lựa chọn các biện pháp tác động đến đối tượng của công tác tư tưởng và quản lý hoạt động tư tưởng – văn hóa.
PLO 4	Vận dụng được các lý thuyết về ngôn ngữ tiếng Việt, tiếng nước ngoài và tin học trong quá trình nghiên cứu, học hỏi kinh nghiệm cũng như tác nghiệp các hoạt động tuyên truyền, giáo dục và quản lý các lĩnh vực tư tưởng – văn hóa.
	<i>Kiến thức ngành</i>
PLO 5	Vận dụng được những phạm trù, quy luật thuộc khoa học chính trị về hoạt động lãnh đạo giành, giữ chính quyền tạo nền tảng kiến thức sâu rộng và tiền đề cần thiết để bổ sung kiến thức tương đương trình độ cao cấp lý luận chính trị khi có điều kiện.
PLO 6	Kết nối được các tri thức liên ngành thuộc các lĩnh vực: chính trị, văn hóa, thông tin, truyền thông phục vụ quá trình quản lý và tác nghiệp các hoạt động tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng.

PLO 7	Hiểu và vận dụng được bản chất, những quy luật cơ bản của chính trị Việt Nam và thế giới, sự tác động tích cực và tiêu cực của các hệ tư tưởng, các luồng tư tưởng chính trị trong xã hội Việt Nam hiện nay.
PLO 8	Xác định được quy trình của chính sách công, phân tích được các giá trị của văn hóa chính trị, đánh giá được các ưu thế, hạn chế của thể chế chính trị Việt Nam và quốc tế.
PLO 9	Mô tả và vận dụng được bản chất, quy luật, nguyên tắc, các bộ phận, các yếu tố cấu thành công tác tư tưởng.
PLO10	Xác định được sự khác biệt về tâm lý của các đối tượng tuyên truyền, ưu thế và hạn chế của các phương tiện truyền thông. Hiểu và vận dụng các quy luật và phương pháp nghiên cứu, định hướng dư luận xã hội trong công tác tư tưởng.
PLO11	Đánh giá được ưu thế, hạn chế của bộ máy tiến hành công tác tư tưởng và vai trò của truyền thông trong chu trình chính sách
PLO12	Vận dụng được các quan điểm, đường lối của Đảng, các đặc điểm của văn hóa vùng miền vào quá trình quản lý các hoạt động tư tưởng-văn hóa
PLO13	Áp dụng được các lý thuyết về phân tích, chứng minh, tổ chức thực hiện và xử lý tình huống trong quá trình tuyên truyền bằng lời nói trực tiếp
	<i>Kiến thức chuyên ngành</i>
PLO14	Nắm vững và vận dụng được các quan điểm, nguyên tắc, phương thức lãnh đạo, phương pháp quản lý các lĩnh vực thuộc công tác tuyên giáo: nghiên cứu và giáo dục lý luận chính trị; văn hóa, văn nghệ; báo chí, xuất bản; tuyên truyền miệng và hoạt động của đội ngũ báo cáo viên; thông tin đối ngoại; dân tộc, tôn giáo; khoa học, công nghệ và môi trường; giáo dục, đào tạo và dạy nghề; các vấn đề xã hội.
PLO15	Hiểu và vận dụng sáng tạo các nguyên tắc, đặc điểm và quy trình soạn thảo văn bản công tác tư tưởng, xử lý tình huống công tác tư tưởng, phát ngôn và giao tiếp báo chí, tổ chức các sự kiện tư tưởng-văn hóa
	<i>Kỹ năng</i>
	<i>Kỹ năng chung</i>
PLO16	Có khả năng lãnh hội các hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên, dự báo, phát hiện các vấn đề tư tưởng nảy sinh trong thực tiễn

PLO17	Có khả năng khai thác thông tin, phân loại, phân tích, đánh giá, tổng hợp các loại thông tin cần thiết và hình thành được hướng xử lý vấn đề nảy sinh.
PLO18	Có năng lực tư duy tổng hợp, tư duy logic trong sử dụng thông tin, trình bày thông tin dưới dạng nói và viết một cách khoa học, sáng tạo.
	Kỹ năng chuyên biệt của ngành
PLO19	Có khả năng tổ chức quản lý các hoạt động tư tưởng, văn hóa và khoa giáo.
PLO20	Thành thực các kỹ năng: phát biểu miệng, soạn thảo văn bản công tác tư tưởng, tổ chức nghiên cứu và giáo dục lý luận chính trị, sử dụng các phương pháp xã hội học để nắm bắt tình hình tư tưởng, định hướng dư luận xã hội, tuyên truyền-cổ động.
PLO21	Có khả năng tổ chức, triển khai nghiên cứu một công trình khoa học về lĩnh vực công tác tư tưởng, văn hóa, khoa giáo.
PLO22	Thành thực các khâu, các bước trong quy trình xử lý các tình huống công tác tư tưởng, văn hóa, khoa giáo; đánh giá được hiệu quả của hoạt động tư tưởng, văn hóa, khoa giáo phù hợp với mục đích, yêu cầu thực tiễn đặt ra.
	Năng lực tự chủ và trách nhiệm
PLO23	Có kỹ năng tư duy sáng tạo, lập luận, phản biện vấn đề, tình huống cụ thể bằng các lý lẽ và dẫn chứng thuyết phục; kỹ năng nghiên cứu và khám phá kiến thức.
PLO24	Có kỹ năng tự chủ, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng sử dụng ngoại ngữ và kỹ năng làm việc nhóm.
PLO25	Có kỹ năng quản lý và lãnh đạo; kỹ năng tìm hiểu, đánh giá bối cảnh tổ chức.
PLO26	Hội tụ đủ các phẩm chất đạo đức cá nhân trong sáng, có lối sống trong sạch, lành mạnh, biết sống và làm việc hòa đồng, hòa thuận với đồng nghiệp, mọi người xung quanh.

PLO27	Có thái độ làm việc, làm nghề nghiêm túc, tự tin; có ý thức và khát vọng cống hiến trong công việc.
-------	---

5. Thời gian đào tạo: 4 năm

Tùy theo năng lực và điều kiện cụ thể mà sinh viên có thể sắp xếp để rút ngắn tối đa 1 năm chính hoặc kéo dài tối đa 2 năm chính so với thời gian đào tạo quy định trên. Các đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên theo quy định tại Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành không bị hạn chế về thời gian tối đa để hoàn thành chương trình.

6. Khối lượng kiến thức toàn khoá: 130 tín chỉ (chưa bao gồm Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng - An ninh).

7. Đối tượng, tiêu chí tuyển sinh

Mọi công dân Việt Nam không phân biệt dân tộc, tôn giáo, giới tính, nguồn gốc gia đình, hoàn cảnh kinh tế đều có thể dự thi vào chuyên ngành Quản lý hoạt động tư tưởng- văn hóa.

- Có kết quả xếp loại học lực từng năm học trong 3 năm THPT đạt 6,0 trở lên;
- Hạnh kiểm 3 năm THPT xếp loại Khá trở lên.
- Có đủ sức khỏe để học tập và lao động theo các quy định hiện hành của Nhà nước;
- Đạt điểm xét tuyển theo quy định của Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Đối tượng là người nước ngoài được tuyển sinh theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

8. Quy trình đào tạo và điều kiện tốt nghiệp

8.1. Quy trình đào tạo

Quy trình đào tạo thực hiện theo học chế tín chỉ theo Quy định đào tạo đại học chính quy theo hệ thống tín chỉ, được ban hành kèm theo Quyết định số 3777/QĐ-HVBCTT-ĐT ngày 18/10/2017 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

8.2. Điều kiện tốt nghiệp

Điều kiện xét tốt nghiệp và công nhận tốt nghiệp được thực hiện theo Điều 27 Quy định nêu trên.

9. Cách thức đánh giá

9.1. Hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá

Căn cứ quy định đào tạo theo học chế tín chỉ, việc đánh giá đảm bảo tính giá trị, tin tưởng và công bằng.

Các phương pháp đánh giá bao gồm:

- Đánh giá thường xuyên: kiểm tra chuyên cần, bài tập về nhà, làm việc nhóm, sinh viên thuyết trình
- Đánh giá tổng kết: kiểm tra khách quan (trắc nghiệm, câu hỏi ngắn), viết tự luận, kiểm tra vấn đáp, thuyết trình, tiểu luận, bài tập lớn (nghiên cứu trường hợp, sản phẩm dự án), khóa luận/ sản phẩm tốt nghiệp.

Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Điểm học phần được làm tròn đến một chữ số thập phân, được chuyển thành thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định tại điều 23; điểm trung bình chung học kỳ và điểm trung bình chung tích lũy được tính theo công thức và cách thức quy định tại Điều 24 Quy định đào tạo đại học chính quy theo hệ thống tín chỉ, được ban hành kèm theo Quyết định số 3777/QĐ-HVBCCTT-ĐT ngày 18/10/2017 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

10. Nội dung chương trình

10.1. Cấu trúc chương trình

Tổng số tín chỉ phải tích lũy: 130 tín chỉ (chưa bao gồm 12 tín chỉ Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng - An ninh), trong đó:

Khối kiến thức giáo dục đại cương	45 tín chỉ
- Khoa học Mác - Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh	15 tín chỉ
- Khoa học xã hội và nhân văn	15 tín chỉ

<i>Bắt buộc:</i>	<i>9 tín chỉ</i>
<i>Tự chọn:</i>	<i>6/18 tín chỉ</i>
- Tin học	3 tín chỉ
- Ngoại ngữ	12/24 tín chỉ
Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	85 tín chỉ
- Kiến thức cơ sở ngành	18 tín chỉ
<i>Bắt buộc:</i>	<i>12 tín chỉ</i>
<i>Tự chọn:</i>	<i>6/18 tín chỉ</i>
- Kiến thức ngành	31 tín chỉ
<i>Bắt buộc:</i>	<i>22 tín chỉ</i>
<i>Tự chọn:</i>	<i>9/27 tín chỉ</i>
- Kiến thức bổ trợ	6 tín chỉ
<i>Bắt buộc:</i>	<i>3 tín chỉ</i>
<i>Tự chọn:</i>	<i>3/9 tín chỉ</i>
- Kiến thức chuyên ngành	30 tín chỉ
<i>Bắt buộc:</i>	<i>27 tín chỉ</i>
<i>Tự chọn:</i>	<i>3/9 tín chỉ</i>

10.2. Chương trình khung

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ			Số tiết						Học phần tiên quyết
				Lý thuyết (LT)	Thực hành (TH)	Tự học	Lý thuyết		Thực hành			Tự học	
							Trực tiếp	Trực tuyến	Tại phòng LT	Tại phòng TH	Thực địa/trực tuyến		
A. Kiến thức giáo dục đại cương			44										
A1. Khoa học Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh			14										
1	TM01001	Triết học Mác-Lênin	4	25	25	10	15	10	20	0	20	30	
2	KT01001	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	3	25	10	10	25	0	20	0	0	30	
3	CN01002	Chủ nghĩa xã hội	2	20	5	5	10	10	5	0	5	15	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ			Số tiết						Học phần tiên quyết
				Lý thuyết (LT)	Thực hành (TH)	Tự học	Lý thuyết		Thực hành			Tự học	
							Trực tiếp	Trực tuyến	Tại phòng LT	Tại phòng TH	Thực địa/trực tuyến		
6	NP01001	Pháp luật đại cương	3	25	10	10	20	5	15	0	5	30	
7	CT01001	Chính trị học	2	20	5	5	15	5	5	0	5	15	
8	XD01001	Xây dựng Đảng	2	20	5	5	15	5	10	0	0	15	LS01001
9	TG01004	Phương pháp nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn	2	15	15	0	5	10	30	0	0	0	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ			Số tiết						Học phần tiên quyết
				Lý thuyết (LT)	Thực hành (TH)	Tự học	Lý thuyết		Thực hành			Tự học	
							Trực tiếp	Trực tuyến	Tại phòng LT	Tại phòng TH	Thực địa/trực tuyến		
<i>Tự chọn</i>			6/18										
10	TT01002	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	20	5	5	20	0	10	0	0	15	
11	TT01001	Lịch sử văn minh thế giới	2	20	5	5	20	0	10	0	0	15	
12	TM01003	Đạo đức học	2	20	5	5	15	5	10	0	0	15	
13	TM01007	Lôgic học	2	20	5	5	15	5	10	0	0	15	
14	TG01003	Lý luận dạy học đại học	2	20	5	5	15	5	10	0	0	15	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ			Số tiết						Học phần tiên quyết
				Lý thuyết (LT)	Thực hành (TH)	Tự học	Lý thuyết		Thực hành			Tự học	
							Trực tiếp	Trực tuyến	Tại phòng LT	Tại phòng TH	Thực địa/trực tuyến		
19	ĐC01005	Tin học ứng dụng	3	5	20	20	5	0	0	40	0	60	
A4. Ngoại ngữ			12/14										
20	NN01015	Tiếng Anh học phần 1	4	25	25	10	20	5	30	0	20	30	
21	NN01016	Tiếng Anh học phần 2	4	25	25	10	20	5	30	0	20	30	
22	NN01017	Tiếng Anh học phần 3	4	25	25	10	20	5	30	0	20	30	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ			Số tiết						Học phần tiên quyết
				Lý thuyết (LT)	Thực hành (TH)	Tự học	Lý thuyết		Thực hành			Tự học	
							Trực tiếp	Trực tuyến	Tại phòng LT	Tại phòng TH	Thực địa/trực tuyến		
30	CT02060	Hệ thống chính trị với quản lý xã hội	3	25	10	10	20	5	10	10	0	30	
31	TT03569	Giao lưu và tiếp biến văn hóa	3	25	10	10	25	0	20	0	0	30	
32	QT02607	Thông tin đối ngoại Việt Nam	3	20	20	5	10	10	20	0	20	15	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ			Số tiết						Học phần tiên quyết
				Lý thuyết (LT)	Thực hành (TH)	Tự học	Lý thuyết		Thực hành			Tự học	
							Trực tiếp	Trực tuyến	Tại phòng LT	Tại phòng TH	Thực địa/trực tuyến		
33	QT02560	Địa chính trị thế giới	3	30	15	0	25	5	15	0	15	0	
34	XD02303	Các đảng chính trị trên thế giới	3	25	10	10	15	10	20	0	0	30	
35	KT02001	Quản lý kinh tế	3	25	10	10	25	0	10	0	10	30	
B2. Kiến thức ngành			31										
<i>Bắt buộc</i>			25										
36	CT03062	Lịch sử tư tưởng chính trị	3	25	10	10	20	5	10	0	10	30	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ			Số tiết						Học phần tiên quyết
				Lý thuyết (LT)	Thực hành (TH)	Tự học	Lý thuyết		Thực hành			Tự học	
							Trực tiếp	Trực tuyến	Tại phòng LT	Tại phòng TH	Thực địa/ trực tuyến		
37	TT01006	Hệ tư tưởng học	2	20	5	5	20	0	10	0	0	15	CT03062
38	TT01007	Nguyên lý công tác tư tưởng	3	25	10	10	20	5	20	0	0	30	TT01006
39	TT02366	Nghệ thuật phát biểu miệng	3	25	10	10	25	0	10	0	10	30	
40	CT02059	Khoa học chính sách công	3	25	10	10	25	0	20	0	0	30	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ			Số tiết						Học phần tiên quyết
				Lý thuyết (LT)	Thực hành (TH)	Tự học	Lý thuyết		Thực hành			Tự học	
							Trực tiếp	Trực tuyến	Tại phòng LT	Tại phòng TH	Thực địa/ trực tuyến		
45	TT02061	Tâm lý học truyền thông	3	25	10	10	20	5	15	0	5	30	
46	TT02065	Truyền thông trong chu trình chính sách công	3	25	10	10	25	0	10	0	10	30	
47	TT02066	Truyền thông đại chúng	3	25	10	10	25	0	10	5	5	30	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ			Số tiết						Học phần tiên quyết
				Lý thuyết (LT)	Thực hành (TH)	Tự học	Lý thuyết		Thực hành			Tự học	
							Trực tiếp	Trực tuyến	Tại phòng LT	Tại phòng TH	Thực địa/trực tuyến		
		đương đại											
48	CT02054	Thể chế chính trị thế giới đương đại	3	25	10	10	20	5	10	10	0	30	
49	CT03017	Hệ thống chính trị và quy trình chính sách	3	35	5	5	25	10	5	5	0	15	
50	CT03040	Vận động	3	35	5	5	25	10	5	5	0	15	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ			Số tiết						Học phần tiên quyết
				Lý thuyết (LT)	Thực hành (TH)	Tự học	Lý thuyết		Thực hành			Tự học	
							Trực tiếp	Trực tuyến	Tại phòng LT	Tại phòng TH	Thực địa/trực tuyến		
		hành lang											
B3.Kiến thức bổ trợ			6										
<i>Bắt buộc</i>			3	25	10	10	20	5	20	0	0	30	
51	TT02555	Văn hóa chính trị	3	25	10	10	20	5	20	0	0	30	
<i>Tự chọn</i>			3/9										
52	TT02062	Tổ chức và hoạt động của ban tuyên giáo	3	25	10	10	25	0	20	0	0	30	
53	TT02063	Đường lối văn	3	25	10	10	25	0	20	0	0	30	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ			Số tiết						Học phần tiên quyết
				Lý thuyết (LT)	Thực hành (TH)	Tự học	Lý thuyết		Thực hành			Tự học	
							Trực tiếp	Trực tuyến	Tại phòng LT	Tại phòng TH	Thực địa/trực tuyến		
		hóa của Đảng											
54	TT02064	Văn hóa vùng và các vùng văn hóa Việt Nam	3	25	10	10	20	5	10	0	10	30	
B3. Kiến thức chuyên ngành			22										
Bắt buộc			16										
55	TT03077	Dự luận xã hội	3	20	20	5	20	0	30	0	10	15	
56	TT03384	Tuyên truyền - cổ động	3	25	10	10	25	0	10	0	10	30	TT01007

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ			Số tiết						Học phần tiên quyết
				Lý thuyết (LT)	Thực hành (TH)	Tự học	Lý thuyết		Thực hành			Tự học	
							Trực tiếp	Trực tuyến	Tại phòng LT	Tại phòng TH	Thực địa/trực tuyến		
57	TT03078	Nghiên cứu, giáo dục lý luận chính trị	3	25	10	10	25	0	20	0	0	30	TT01007
58	TT03079	Lãnh đạo, quản lý hoạt động tư tưởng, văn hóa	3	25	10	10	20	5	10	0	10	30	TT01007
59	TT03850	Các thể loại phát	4	10	40	10	10	80	30	120	10	40	TT02366

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ			Số tiết						Học phần tiên quyết
				Lý thuyết (LT)	Thực hành (TH)	Tự học	Lý thuyết		Thực hành			Tự học	
							Trực tiếp	Trực tuyến	Tại phòng LT	Tại phòng TH	Thực địa/ trực tuyến		
		biểu miệng											
<i>Tự chọn</i>			6/24										
60	TT03080	Lãnh đạo, quản lý giáo dục, khoa học và môi trường	3	25	10	10	25	0	20	0	0	30	
61	TT03081	Lãnh đạo, quản lý các vấn	3	25	10	10	20	5	10	0	10	30	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ			Số tiết						Học phần tiên quyết
				Lý thuyết (LT)	Thực hành (TH)	Tự học	Lý thuyết		Thực hành			Tự học	
							Trực tiếp	Trực tuyến	Tại phòng LT	Tại phòng TH	Thực địa/trực tuyến		
		đề xã hội											
62	TT03082	Lịch sử công tác tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3	25	10	10	25	0	20	0	0	30	
63	QQ03482	Quản trị thương hiệu	3	10	25	10	5	5	5	0	45	30	
64	TT03075	Phát ngôn và giao	3	25	10	10	20	5	15	0	5	30	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ			Số tiết						Học phần tiên quyết
				Lý thuyết (LT)	Thực hành (TH)	Tự học	Lý thuyết		Thực hành			Tự học	
							Trực tiếp	Trực tuyến	Tại phòng LT	Tại phòng TH	Thực địa/ trực tuyến		
		tiếp báo chí											
65	QQ03466	Tổ chức sự kiện	3	10	25	10	5	5	5	0	45	30	
66	BC03732	Sản phẩm truyền thông số	3	15	30	0	10	5	15	5	40	0	
67	BC02618	Tổ chức sản xuất sản phẩm truyền thông đại chúng	3	15	30	0	10	5	15	5	40	0	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ			Số tiết						Học phần tiên quyết	
				Lý thuyết (LT)	Thực hành (TH)	Tự học	Lý thuyết		Thực hành			Tự học		
							Trực tiếp	Trực tuyến	Tại phòng LT	Tại phòng TH	Thực địa/ trực tuyến			
B4. Thực tập tốt nghiệp và khóa luận			9											
68	TT03375	Thực tập tốt nghiệp	3	0	45	0	0	0	0	0	0	90	0	TT03374
69	TT04008	Khóa luận	6	10	0	80	10	0	0	0	0	0	240	
<i>Học phần thay thế khóa luận</i>			<i>6</i>											
70	TT02070	Xử lý tình huống công tác tư tưởng	3	10	25	10	10	0	30	0	20	30		
71	TT02071	Soạn thảo	3	10	25	10	10	0	25	25	0	30		

S T T	Mã học phần	Tên học phần	P L O 1	P L O 2	P L O 3	P L O 4	P L O 5	P L O 6	P L O 7	P L O 8	P L O 9	P L O 10	P L O 11	P L O 12	P L O 13	P L O 14	P L O 15	P L O 16	P L O 17	PL O1 8	PL O1 9	PL O2 0	PL O2 1	PL O2 2	PL O2 3	P L0 24	PL O2 5	PL O2 6	P L0 27
		h ọ c x ã h ội v à n h â n v ă n																											
1 0	TT0 1002	C ơ s ở v ă		H						M							L							M	M	M	M		

S T T	Mã học phần	Tên học phần	P L O 1	P L O 2	P L O 3	P L O 4	P L O 5	P L O 6	P L O 7	P L O 8	P L O 9	P L O 10	P L O 11	P L O 12	P L O 13	P L O 14	P L O 15	P L O 16	P L O 17	PL O1 8	PL O1 9	PL O2 0	PL O2 1	PL O2 2	PL O2 3	P L0 24	PL O2 5	PL O2 6	P L0 27
		n h ó a V i ệ t N a m																											
1 1	TT0 1001	Lị c h s ử v ã n m i n h th		H						M								L								M			

S T T	Mã học phần	Tên học phần	P L O 1	P L O 2	P L O 3	P L O 4	P L O 5	P L O 6	P L O 7	P L O 8	P L O 9	P L O 10	P L O 11	P L O 12	P L O 13	P L O 14	P L O 15	P L O 16	P L O 17	PL O1 8	PL O1 9	PL O2 0	PL O2 1	PL O2 2	PL O2 3	P L0 24	PL O2 5	PL O2 6	P L0 27
		ê gi ời																											
1 2	TM0 1003	Đ ạ o đ ứ c h ọ c		H							M							L								M			
1 3	TM0 1007	L ô g i c h ọ c		H	M						L	M						L	L							M			
1 4	TG0 1003	L ý lu		H							M							L					M	M	M	M			

S T T	Mã học phần	Tên học phần	P L O 1	P L O 2	P L O 3	P L O 4	P L O 5	P L O 6	P L O 7	P L O 8	P L O 9	P L O 10	P L O 11	P L O 12	P L O 13	P L O 14	P L O 15	P L O 16	P L O 17	PL O1 8	PL O1 9	PL O2 0	PL O2 1	PL O2 2	PL O2 3	P L0 24	PL O2 5	PL O2 6	P L0 27
		c u ơ n g																											
1 6	ĐC 010 01	Ti ền g Vi ệt thự c hà nh					H				M M					L M M										M M			
1 7	QQ0 1002	Q u a n h ệ c ô		H							M						L									M			

S T T	Mã học phần	Tên học phần	P L O 1	P L O 2	P L O 3	P L O 4	P L O 5	P L O 6	P L O 7	P L O 8	P L O 9	P L O 10	P L O 11	P L O 12	P L O 13	P L O 14	P L O 15	P L O 16	P L O 17	PL O1 8	PL O1 9	PL O2 0	PL O2 1	PL O2 2	PL O2 3	P L0 24	PL O2 5	PL O2 6	P L0 27	
1 9	ĐC0 1005	Ti n h o c ứ n g d ụ n g											H						M										H	
2 0	ĐN01 015	Ti ề n g A n h h o c											H						M									H		

S T T	Mã học phần	Tên học phần	P L O 1	P L O 2	P L O 3	P L O 4	P L O 5	P L O 6	P L O 7	P L O 8	P L O 9	P L O 10	P L O 11	P L O 12	P L O 13	P L O 14	P L O 15	P L O 16	P L O 17	PL O1 8	PL O1 9	PL O2 0	PL O2 1	PL O2 2	PL O2 3	P L0 24	PL O2 5	PL O2 6	P L0 27
		n 2																											
2 5	XN01 021	Ti ế n g T r u n g h o c p h ầ n 3											H						M									M	
2 6	XD0 1004	K h o a			H					M	M				L				M						H			M	M

S T T	Mã học phần	Tên học phần	P L O 1	P L O 2	P L O 3	P L O 4	P L O 5	P L O 6	P L O 7	P L O 8	P L O 9	P L O 10	P L O 11	P L O 12	P L O 13	P L O 14	P L O 15	P L O 16	P L O 17	PL O1 8	PL O1 9	PL O2 0	PL O2 1	PL O2 2	PL O2 3	P L0 24	PL O2 5	PL O2 6	P L0 27
3 1	TT 03 56 9	Gi ao lưu và tiế p biế n văn hóa					M				M M																M M		
3 2	Q T0 26 07	Th ôn g tin đôi ng oại Vi ệt					H				M M						L L M									M			

S T T	Mã học phần	Tê n họ c ph ần	P	P	P	P	P	P	P	P	P	P	P	P	P	P	P	P	PL	PL	PL	PL	PL	PL	P	PL	PL	P	
			L	L	L	L	L	L	L	L	L	L	L	L	L	L	L	L	L	O	O	O	O	O	O	L	O	O	L
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	8	9	0	1	2	3	24	5	6	27
		h ọ c p h á t t r i ê n																											
4 2	C T0 20 53	Qu yê n l u c c h í n h t r i	M		M	H	M				M	M				M		M	M										
4 3	TT 02 05 2	Th u c t ế c h í n h t r i						H			M	H			M	M							H				M	M	

S T T	Mã học phần	Tê n họ c ph ần	P	P	P	P	P	P	P	P	P	P	P	P	P	P	P	PL	PL	PL	PL	PL	PL	P	PL	PL	P		
			L	L	L	L	L	L	L	L	L	L	L	L	L	L	L	L	L	O	O	O	O	O	O	L	O	O	L
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	8	9	0	1	2	3	24	5	6	27
		- xã hội																											
4 4	TT 03 37 4	Ki ến tập ng hệ ng hiệ p					M			M				M	M											M			
4 5	TT0 2061	T â m lý h ọ c t r u y ề					M			M	M						M	M					H			M	M		

S T T	Mã học phần	Tên học phần	P L O 1	P L O 2	P L O 3	P L O 4	P L O 5	P L O 6	P L O 7	P L O 8	P L O 9	P L O 10	P L O 11	P L O 12	P L O 13	P L O 14	P L O 15	P L O 16	P L O 17	PL O1 8	PL O1 9	PL O2 0	PL O2 1	PL O2 2	PL O2 3	P L0 24	PL O2 5	PL O2 6	P L0 27
		ng																											
5 4	TT 02 06 4	Văn hóa vùng và các vùng văn hóa Việt Nam				H		M		M				M	M	M			M										
5 5	TT 03	D ur				H				M	M		M	M	M				M					M		M	M	M	

S T T	Mã học phần	Tên học phần	P L O 1	P L O 2	P L O 3	P L O 4	P L O 5	P L O 6	P L O 7	P L O 8	P L O 9	P L O 10	P L O 11	P L O 12	P L O 13	P L O 14	P L O 15	P L O 16	P L O 17	PL O1 8	PL O1 9	PL O2 0	PL O2 1	PL O2 2	PL O2 3	P L0 24	PL O2 5	PL O2 6	P L0 27
		ô đ ộ n g																											
5 7	TT 03 07 8	N g h i ê n c ứ u , g i à o d ụ c							H	M	M	H			H	H			M								H	H	

S T T	Mã học phần	Tên học phần	P L O 1	P L O 2	P L O 3	P L O 4	P L O 5	P L O 6	P L O 7	P L O 8	P L O 9	P L O 10	P L O 11	P L O 12	P L O 13	P L O 14	P L O 15	P L O 16	P L O 17	PL O1 8	PL O1 9	PL O2 0	PL O2 1	PL O2 2	PL O2 3	P L0 24	PL O2 5	PL O2 6	P L0 27
		l ý l u ậ n c h í n h t r ì																											
5 8	TT 03 07 9	L ã n h đ ạ o ,							H	M	M	H			H	H			M						H		H	H	

S T T	Mã học phần	Tên học phần	P L O 1	P L O 2	P L O 3	P L O 4	P L O 5	P L O 6	P L O 7	P L O 8	P L O 9	P L O 10	P L O 11	P L O 12	P L O 13	P L O 14	P L O 15	P L O 16	P L O 17	PL O1 8	PL O1 9	PL O2 0	PL O2 1	PL O2 2	PL O2 3	P L0 24	PL O2 5	PL O2 6	P L0 27
		ờ n g																											
6 5	TT 03 08 1	L ã n h đ ạ o , q u ả n l ý c á c v ấ						H			M	H		M	M				M							M			M

S T T	Mã học phần	Tên học phần	P L O 1	P L O 2	P L O 3	P L O 4	P L O 5	P L O 6	P L O 7	P L O 8	P L O 9	P L O 10	P L O 11	P L O 12	P L O 13	P L O 14	P L O 15	P L O 16	P L O 17	PL O1 8	PL O1 9	PL O2 0	PL O2 1	PL O2 2	PL O2 3	P L0 24	PL O2 5	PL O2 6	P L0 27
		ệ t N a m																											
6 7	Q Q0 34 82	Q u ả n t r i t h u ơ n g h i ệ u				M			M		M				M	M								M		M			M

S T T	Mã học phần	Tên học phần	P L O 1	P L O 2	P L O 3	P L O 4	P L O 5	P L O 6	P L O 7	P L O 8	P L O 9	P L O 10	P L O 11	P L O 12	P L O 13	P L O 14	P L O 15	P L O 16	P L O 17	PL O1 8	PL O1 9	PL O2 0	PL O2 1	PL O2 2	PL O2 3	P L0 24	PL O2 5	PL O2 6	P L0 27
		n th ôn g số																											
7 1	B C0 39 04	Tổ ch ức sản xu ất sản ph ầ m tr u y ề n th ôn				M			M		M				M	M							M			M			M

S T T	Mã học phần	Tê n họ c ph ần	P	P	P	P	P	P	P	P	P	P	P	P	P	P	P	P	PL	PL	PL	PL	PL	PL	P	PL	PL	P	
			L	L	L	L	L	L	L	L	L	L	L	L	L	L	L	L	L	O1	O1	O2	O2	O2	O2	L0	O2	O2	L0
		g đạ i ch ún g	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	8	9	0	1	2	3	24	5	6	27

Chú thích: H (Hight): Đáp ứng ở mức độ cao

M (Medium): Đáp ứng ở mức độ trung bình

L (Low): Đáp ứng ở mức độ thấp

12. Hướng dẫn thực hiện chương trình

12.1. Kế hoạch đào tạo dự kiến

- Năm học thứ 1: Sinh viên học chương trình đại cương. Cùng lúc đó, sinh viên được học tập một số môn cơ sở ngành giúp sinh viên tiếp cận với kiến thức mang tính khái quát của ngành học.

- Năm thứ 2: Sinh viên học các môn học cơ sở ngành

- Năm thứ 3: Sinh viên được sắp xếp thực tế tại các cơ sở thực tế, song song với học các môn học liên quan đến chuyên ngành Quản lý hoạt động tư tưởng- văn hóa học theo kế hoạch.

- Năm thứ 4: Sinh viên được đào tạo các kiến thức chuyên ngành chuyên sâu về Xã hội học và được sắp xếp kiến tập, thực tập nghề nghiệp tại các cơ sở kiến tập, thực tập.

TT	Học phần	Số TC	Phân bố theo học kỳ							
			1	2	3	4	5	6	7	8
1.	TM01001	4	*							
2.	KT01001	3		*						
3.	CN01001	2	*							
4.	LS01001	3		*						
5.	TH01001	2	*							
6.	NP01001	3		*						
7.	CT01001	2			*					
8.	XD01001	2			*					
9.	TG01004	2	*							
10.	TT01002	2		*						
11.	TT01001	2				*				
12.	TM01003	2			*					
13.	TM01007	2		*						
14.	TG01003	2	*							
15.	TG01006	2		*						

16.	ĐC01001	2			*					
17.	QQ01002	2				*				
18.	XH01001	2				*				
19.	ĐC01005	3	*							
20.	NN01015	4				*				
21.	NN01016	4				*				
22.	NN01017	4					*			
23.	NN01019	4						*		
24.	NN01020	4						*		
25.	NN01021	4		*						
26.	XD01004	3			*					
27.	NP02001	3			*					
28.	QT02001	3			*					
29.	TT02353	3			*					
30.	CT02060	3			*					
31.	TT03569	3				*				
32.	QT02607	3				*				

33.	QT02560	3				*				
34.	XD02303	3					*			
35.	KT02001	3					*			
36.	CT03062	3					*			
37.	TT01006	2					*			
38.	TT01007	3					*			
39.	TT02366	3						*		
40.	CT02059	3						*		
41.	CT03064	3					*			
42.	CT02053	3					*			
43.	TT02052	2					*			
44.	TT03374	3							*	
45.	TT02061	3							*	
46.	TT02065	3							*	
47.	TT02006	3						*		
48.	CT02054	3						*		
49.	CT03017	3					*			
50.	CT03040	3					*			

51.	TT02555	3						*		
52.	TT02062	3					*			
53.	TT02063	3				*				
54.	TT02064	3								
55.	TT03077	3					*			
56.	TT03384	3				*				
57.	TT03078	3							*	
58.	TT03079	3							*	
59.	TT03386	4								*
60.	TT03080	3					*			
61.	TT03081	3								*
62.	TT03082	3						*		
63.	QQ03482	3							*	
64.	TT03075	3						*		
65.	QQ03466	3							*	
66.	BC03732	3						*		
67.	BC02618	3							*	
68.	TT03375	3								*
69.	TT04008	6								*

70.	TT02070	3								*
71.	TT02071	3								*

12.2. Các điều kiện đảm bảo thực hiện chương trình

- Đội ngũ giảng viên:

Khoa hiện có đội ngũ cán bộ giảng dạy và nghiên cứu khoa học (kể cả cán bộ kiêm nhiệm) giàu kinh nghiệm, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn tốt, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học được giao. Đội ngũ cán bộ, giảng viên cơ hữu của Khoa hiện nay có 33,3% giảng viên có học hàm Giáo sư, phó Giáo sư; 46,6 % giảng viên có học vị Tiến sĩ; 20,1 % giảng viên có học vị Thạc sĩ.

Ngoài ra, khoa Tuyên truyền còn có gần 30 cộng tác viên là các Giáo sư, phó Giáo sư, Tiến sĩ, Giảng viên cao cấp đang công tác tại Học viện Chính trị – Hành chính Quốc gia Hồ chí Minh, Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn và nhiều cơ sở đào tạo khác.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đặc thù

Học viện Báo chí và Tuyên truyền có trụ sở ở Hà Nội, địa chỉ số 36 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội với tổng diện tích 80.464 m² và diện tích sử dụng là 57.310 m². Hiện tại, Học viện đã đưa vào sử dụng khu Hành chính là một tòa nhà 11 tầng với diện tích sử dụng 10.000 m².

Để phục vụ việc giảng dạy và nghiên cứu, Học viện có một hệ thống 2 hội trường lớn (trên 200 chỗ); 2 giảng đường cho 100 học viên, 4 giảng đường 60-180 chỗ, 83 phòng học có từ 30-40 chỗ. Phần lớn giảng đường và phòng học của Học viện được lắp máy chiếu để giảng viên sử dụng trong quá trình giảng dạy. Tất cả các giảng đường và phòng học đều được lắp đặt hệ thống trang âm, hệ thống điều hòa. Học viện có 3 phòng học ngoại ngữ, 5 phòng giảng dạy và thực hành máy vi tính. Ngoài ra, Học viện còn có phòng dựng phim, phòng máy photocopy, máy in siêu tốc, máy fax.

Học viện có trang web được đưa lên mạng Internet và sử dụng các phần mềm tin học ứng dụng trong quản lý, khai thác các dữ liệu, tư liệu, tài liệu phục vụ cho nghiên cứu và học tập.

Tài sản của Khoa Tuyên truyền học phục vụ giảng dạy:

TT	Tên gọi của máy, thiết bị, ký hiệu, mục đích sử dụng	Nước sản xuất	Số lượng
1	Máy tính để bàn CMS, Intel Pentium, 40G	Việt Nam	3
2	Máy tính xách tay Dell, CMS		
3	Máy in Laser HP		3
4	Điện thoại để bàn Sony		1

Thư viện và tài liệu tham khảo liên quan đến chuyên ngành đào tạo

Từ nhiều năm nay Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã tập trung nguồn lực xây dựng và hoàn thiện Trung tâm Thông tin - Tư liệu - Thư viện. Phòng tư liệu – thư viện thường xuyên cập nhật những tài liệu mới, tổ chức biên tập, in ấn giáo trình, tài liệu phục vụ công tác nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng cán bộ công chức và sinh viên Học viện. Đặc biệt, hệ thống thư viện đáp ứng nhu cầu đa dạng của người đọc với các phòng như: Phòng đọc sách, phòng đọc tạp chí, phòng mượn, phòng ngoại văn... Hoạt động nghiệp vụ thư viện đã được tin học hóa giúp cho việc khai thác và quản lý tư liệu được hiệu quả. Đây là nơi cung cấp nguồn tài liệu tham khảo quý đối với cán bộ và sinh viên Học viện nói chung và Khoa Triết học nói riêng. Nhà trường cũng có Thư viện điện tử hiện đại trang bị hệ thống sách, giáo trình tài liệu tham khảo phong phú đa dạng với 6722 tài liệu. Trong đó có, 1194 đề tài khoa học; 372 giáo trình; 33 khóa luận tốt nghiệp; 63 luận án tiến sĩ; 3127 luận văn thạc sĩ; 31 khóa luận; 1428 sách tham khảo; 426 sách ngoại văn, 38 tạp chí; 43 thông tin tư liệu chuyên đề. Bạn đọc có thể đọc toàn văn tài liệu số theo địa chỉ: thuvien.ajc.edu.vn:8080/dspace.

12.3. Kế hoạch điều chỉnh chương trình

Chương trình được đánh giá định kỳ 2 năm/lần, được đổi mới, hoàn thiện theo định kỳ 4 năm/lần hoặc khi có sự thay đổi về chức năng, nhiệm vụ và nhu cầu xã hội đối với ngành nghề đào tạo, những yêu cầu mới về phẩm chất, năng lực lao động của cơ quan sử dụng nguồn lực đào tạo.

- Việc điều chỉnh chương trình đào tạo được thực hiện theo các bước:

(1) Tổ chức thu thập thông tin, minh chứng liên quan đến sự cần thiết phải cập nhật chương trình đào tạo (những thay đổi trong quy định của nhà nước, của Học viện Báo chí và Tuyên truyền về chương trình đào tạo; những tiến bộ mới trong lĩnh vực khoa học thuộc ngành, chuyên ngành; các vấn đề kinh tế xã hội, kết quả nghiên cứu liên quan đến chương trình đào tạo; phản hồi của các bên liên quan; những thay đổi học phần, môn học hoặc nội dung chuyên môn...).

(2) Dự thảo những nội dung cần sửa đổi, cập nhật chương trình đào tạo và tổ chức lấy ý kiến của giảng viên trong Khoa về các nội dung điều chỉnh.

(3) Trình Hội đồng khoa học Khoa xem xét thông qua các nội dung điều chỉnh.

(4) Khoa nộp cho Học viện bản đề xuất các nội dung điều chỉnh chương trình đào tạo, các tài liệu và biên bản theo quy định.

- Việc điều chỉnh chương trình đào tạo phải tuân thủ theo nguyên tắc:

(1) Thời lượng của chương trình đào tạo gồm 130 tín chỉ. Chương trình phải đảm bảo tính khoa học và hội nhập; cấu trúc, khối lượng kiến thức cần thiết của chương trình đảm bảo mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra.

(2) Các học phần mới bổ sung vào chương trình đào tạo hoặc các học phần thuộc chương trình đào tạo có nội dung được điều chỉnh phải có đề cương chi tiết học phần theo mẫu quy định, được Bộ môn thông qua.

(3) Việc đưa môn học mới, bổ sung và điều chỉnh nội dung học phần phải được Hội đồng Khoa học của Khoa thông qua và xác nhận.

- Học phần tương đương, thay thế

(1) Các học phần trong chương trình năm 2020 thuộc nhóm tự chọn nhưng không còn trong chương trình năm 2022, sinh viên được lựa chọn học phần khác trong cùng nhóm tự chọn để thay thế.

(2) Các học phần đã thay đổi mã học phần, cụ thể như sau:

TT	Học phần cũ (chương trình 2020)	Học phần tương đương, thay thế (chương trình 2022)
-----------	--	---

	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ
1	TT02061	Tâm lý học tuyên truyền	3,0 (1,5:1,5)	TM02061	Tâm lý học truyền thông	3,0 (1,5:1,5)

13. Mô tả các học phần

MÔ TẢ HỌC PHẦN Triết học Mác – Lênin

Tên học phần (tiếng Việt): **Triết học Mác - Lênin**

Tên học phần (tiếng Anh): **Marxist – Leninist Philosophy**

Mã học phần: **TM01001**

Số tín chỉ: **04 (25 tiết lý thuyết, 25 tiết thực hành, 10 tiết tự học)**

Khoa/Bộ môn: **Bộ môn Triết học Mác -Lênin / Khoa Triết học**

1. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử và ý nghĩa phương pháp luận của nó; có kỹ năng vận dụng tri thức vào nhận thức và hoạt động thực tiễn một cách toàn diện; có thái độ hứng thú với môn học, tích cực tham gia vào các hoạt động học tập cũng như mong muốn truyền bá tri thức môn học, có niềm tin vào chủ nghĩa Mác – Lênin, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam và con đường đi lên CNXH mà Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn.

2. Chuẩn đầu ra

STT	Chuẩn đầu ra học phần	CĐR chương trình
1	Giải thích được đối tượng của triết học, vai trò của triết học nói chung và triết học Mác – Lênin nói riêng trong đời sống xã hội.	
2	Trình bày hiểu biết về các nội dung lý luận cơ bản và ý nghĩa phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng: vật chất - ý thức, phép biện chứng duy vật, lý luận nhận thức.	

3	Phân tích lấy ví dụ minh họa về các nội dung lý luận cơ bản và ý nghĩa phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật lịch sử: hình thái kinh tế – xã hội, giai cấp – dân tộc, nhà nước và cách mạng xã hội, ý thức xã hội, vấn đề con người.	
4	Vận dụng lý luận và các nguyên tắc phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử vào nhận thức và hoạt động thực tiễn. Trên cơ sở đó, người học nhận định, đánh giá một số vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội dưới góc độ triết học.	
5	Kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá, phản biện các vấn đề, tư duy sáng tạo, tư duy hệ thống, tư duy logic	
6	<i>Kỹ năng mềm:</i> Thuyết trình, giao tiếp, làm việc nhóm, quản lý thời gian, lập kế hoạch, kỹ năng tự học, tự nghiên cứu...	
7	<i>Thái độ</i> + Người học hứng thú với môn học, tích cực tham gia vào các hoạt động học tập cũng như mong muốn truyền bá tri thức môn học. + Tin tưởng vào chủ nghĩa Mác – Lênin, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam và con đường đi lên CNXH mà Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn. + Yêu nước, trung thực, có tinh thần trách nhiệm.	

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần bao gồm các nội dung chính: triết học và vai trò của triết học trong đời sống; chủ nghĩa duy vật biện chứng (vật chất và ý thức, phép biện chứng duy vật, lý luận nhận thức); chủ nghĩa duy vật lịch sử (hình thái kinh tế - xã hội, giai cấp và dân tộc, nhà nước và cách mạng xã hội, ý thức xã hội, vấn đề con người trong triết học Mác – Lênin).

4. Nội dung chi tiết học phần

Tuần		Hình thức, phương pháp giảng dạy	Phân bổ thời gian		Yêu cầu đối với sinh viên	CDR
			LT	TH		
			45	30		

1	Bài 1: Triết học và vai trò của nó với sự phát triển của xã hội	Thuyết trình; Sàng lọc; nghiên cứu tình huống.	3	2	Nghiên cứu học liệu bắt buộc số [1], bài 1, số [2] chương 1.	1,5,6,7
2,3	Bài 2: Vật chất – Ý thức.	Thuyết trình; nghiên cứu tình huống; thảo luận nhóm.	7	3	Nghiên cứu học liệu bắt buộc số [1], bài 1, số [2] chương 2	2,4,5,6,7
4,5	Bài 3: Phép biện chứng duy vật	Thuyết trình; trực quan hóa; bài tập thực hành	10	0	Nghiên cứu học liệu bắt buộc số [1], bài 3, số [2], chương 2	2,4,5,6,7
6	Thực hành	Thuyết trình; thảo luận nhóm; bài tập thực hành	0	5	Nghiên cứu học liệu bắt buộc số [1], bài 3, số [2], chương 2	2,4,5,6,7
7	Bài 4: Lý luận nhận thức Kiểm tra định kỳ	Thuyết trình; hỏi – đáp; thảo luận nhóm; neo chốt kiến thức	3	2	Nghiên cứu học liệu bắt buộc số [1], bài 4, số [2], chương 2	2,4,5,6,7
8,9	Bài 5: Hình thái kinh tế - xã hội.	Thuyết trình; hỏi – đáp; trực quan hóa; neo chốt kiến thức; thảo luận nhóm	10	0	Nghiên cứu học liệu bắt buộc số [1], bài 5, số [2], chương 3 và học liệu tham khảo [2]	3,4,5,6,7

10	Thực hành	Thuyết trình; hỏi – đáp; trực quan hóa; neo chốt kiến thức; thảo luận nhóm	0	5	Nghiên cứu học liệu bắt buộc số [1], bài 5, số [2], chương 3 và học liệu tham khảo [2]	3,4,5,6,7
11	Bài 6: Giai cấp và dân tộc	Thuyết trình; thảo luận nhóm; nghiên cứu tình huống	3	2	Nghiên cứu học liệu bắt buộc số [1], bài 6, số [2], chương 3	3,4,5,6,7
12	Bài 7: Nhà nước và cách mạng	Thuyết trình; hỏi – đáp; neo chốt kiến thức	3	2	Nghiên cứu học liệu bắt buộc số [1], bài 7, số [2], chương 3 và học liệu tham khảo 2	3,4,5,6,7
13	Bài 8: Vấn đề con người trong triết học Mác – Lênin	Thuyết trình; thảo luận nhóm; nghiên cứu tình huống	3	2	Nghiên cứu học liệu bắt buộc số [1], bài 8, số [2], chương 3 và học liệu tham khảo 2	3,4,5,6,7
14	Bài 9: Ý thức xã hội	Thuyết trình; nghiên cứu tình huống; bài tập thực hành	3	2	Nghiên cứu học liệu bắt buộc số [1], bài 9, số [2], chương 3 và học liệu tham khảo 2	3,4,5,6,7

15	Ôn tập		0	5		
	Tổng số tiết		45	30		

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Kinh tế chính trị

1. Thông tin chung về học phần

Tên học phần bằng tiếng Việt: Kinh tế chính trị Mác - Lênin

Tên học phần bằng tiếng Anh: The Marxist political economy

Mã học phần: **KT01001**

Loại môn học: Đại cương

Số tín chỉ : 03 tín chỉ (45 giờ tín chỉ, trong đó: 25 giờ tín chỉ lý thuyết, 10 giờ tín chỉ thực hành, 10 giờ tín chỉ tự học).

Số tiết học: 75 tiết (trong đó 25 tiết lý thuyết, 25 tiết thực hành, 30 tiết tự học).

2. Mục tiêu của học phần

2.1. Mục tiêu chung:

Sau khi kết thúc học phần người học có những kiến thức cốt lõi về kinh tế chính trị Mác – Lênin trong bối cảnh phát triển mới của Việt Nam và thế giới; Có kỹ năng tư duy, kỹ năng vận dụng lý luận kinh tế để phân tích các quan hệ kinh tế; Có ý thức trách nhiệm phù hợp khi tham gia hệ thống kinh tế xã hội sau khi tốt nghiệp đại học.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- *Kiến thức:*

Sinh viên nắm được hệ thống tri thức lý luận về sự vận động của các quan hệ giữa người với người trong sản xuất và trao đổi; về sự liên hệ tác động biện chứng giữa các quan hệ giữa người với người trong sản xuất và trao đổi với lượng sản xuất và kiến trúc thượng tầng tương ứng trong những trình độ phát triển khác nhau của nền sản xuất xã hội. Sinh viên nắm được các phạm trù, các quy luật kinh tế chi phối sự phát triển của quan hệ sản xuất và trao đổi nói chung, trong nền sản xuất tư bản chủ nghĩa cũng như trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

- *Kỹ năng*

Sinh viên có kỹ năng nhận thức, thành thực trong việc vận dụng những tri thức, nguyên lý cơ bản của kinh tế chính trị để học tập, nghiên cứu, phát triển tri thức trong lĩnh vực kinh tế chính trị.

Sinh viên có kỹ năng vận dụng tri thức kinh tế chính trị để phân tích cơ sở khoa học của những chủ trương, chính sách phát triển kinh tế xã hội.

Sinh viên có kỹ năng vận dụng tri thức vào hoạt động thực tiễn kinh tế của bản thân.

Sinh viên có kỹ năng mềm như: làm việc nhóm, thuyết trình, giao tiếp, khai thác tài liệu...

- *Mức tự chủ và trách nhiệm:*

Sinh viên tự chủ trong việc thực hiện nhiệm vụ học tập học phần

Sinh viên tự chủ trong việc nói, viết và hành động theo đúng nhận thức khoa học và quy định của Đảng và Nhà nước.

Sinh viên có được lối sống tích cực, có trách nhiệm, có động lực trong học tập và với xã hội ở hiện tại và tương lai

3. Nội dung học phần và lịch trình giảng dạy

TT	Tuần	Nội dung	Số tiết					TTự học	CDR học phần (CLOs)
			Lý thuyết		Thực hành				
			Trực tiếp	Trực tuyến	Tại phòng lý thuyết	Tại phòng thực hành	Thực địa/ trực tuyến		
1		Chương 1. Đối tượng, phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác - Lênin	2		1			3	1,2,3,4,5
2		Chương 2. Kinh tế thị trường và các quy luật kinh tế cơ bản của kinh tế thị trường	3		3			4	1,2,3,4,5
3		Chương 3. Lý luận của C.Mác về giá trị thặng dư và các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường	5		3			5	1,2,3,4,5
4		Chương 4. Tích lũy và tái sản xuất trong nền kinh tế thị trường	2		2			3	1,2,3,4,5
5		Chương 5. Cạnh tranh, độc quyền và vai trò của nhà nước trong nền kinh tế thị trường	3		2			4	1,2,3,4,5

6		Chương 6. Lý luận của về Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam	2		2			3	1,2,3,4,5
7		Chương 7. Lợi ích kinh tế và đảm bảo hài hoà lợi ích kinh tế trong phát triển ở Việt Nam	3		2			3	1,2,3,4,5
8		Chương 8. Công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Việt Nam	2		2			2	1,2,3,4,5
9		Chương 9. Hội nhập kinh tế quốc tế và xây dựng nền kinh tế Việt Nam độc lập, tự chủ	3		3			3	1,2,3,4,5

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Chủ nghĩa xã hội khoa học

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: **Science socialism**

Mã học phần: **CN01001**

- Số tín chỉ: 02 (20 tiết lý thuyết, 5 tiết thực hành, 5 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết: **TM01001**
- Vị trí và loại học phần: kiến thức giáo dục đại cương
- Yêu cầu khác đối với học phần: Sinh viên có đủ giáo trình, tài liệu học tập, phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
- Phân bố tín chỉ:

+ Lý thuyết: 2,0

+ Thực hành: 1,0

- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Chủ nghĩa xã hội khoa học

2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên nắm được những tri thức của CNXHKKH; hiểu được các quy luật và các tính quy luật chính trị - xã hội của quá trình ra đời, phát triển hình thái kinh tế - xã hội XHCN – CSCN. Bước đầu có kỹ năng vận dụng, phân tích, đánh giá các vấn đề chính trị xã hội. Từ những hiểu biết đó, sinh viên có thái độ tin tưởng, ủng hộ cũng như tích cực, tự giác trong hành động thực tiễn nhằm góp phần thực hiện thành công cách mạng XHCN – con đường mà Đảng và nhân dân Việt Nam đã lựa chọn.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần gồm những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về chủ nghĩa xã hội khoa học: quy luật ra đời và phát triển của hình thái kinh tế - xã hội Cộng sản chủ nghĩa; sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; các vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa.

7. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy-học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bố thời gian (tiết)	Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR môn học
-------------	-----------------	---------------------------------------	---------------------------------	----------------------------------	--------------------

			LT 30	TH 30		
1	Lược khảo lịch sử tư tưởng XHCN	Giảng lý thuyết; Hỏi-đáp Thảo luận nhóm	2	3	Đọc trước học liệu bắt buộc 1 từ trang 7 đến trang 31 Nghiên cứu chương 2 và chương 3 trong học liệu bắt buộc 2 Nghiên cứu học liệu tham khảo 1 Làm việc nhóm để giải quyết nhiệm vụ học tập theo hướng dẫn của GV	1, 5
2	Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và nội dung cơ bản của CNXHKH	Giảng lý thuyết; Dạy học nêu vấn đề	3	2	Đọc học liệu bắt buộc 1 từ trang 33 đến trang 64 và chương 1 của học liệu bắt buộc 2 dung cơ bản	1, 2
3	Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân	Giảng lý thuyết Thảo luận chuyên đề (Seminar) Sinh viên thuyết trình	3	2	Đọc nghiên cứu trước học liệu bắt buộc 1 từ trang 66 đến trang 117 và chương 4 trong học liệu bắt buộc 2 Nghiên cứu trước học liệu tham khảo 2,3 4 Giải quyết nhiệm vụ học tập GV nêu ra và thuyết trình giải quyết vấn đề	1, 2, 3, 4, 5
4	Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ từ CNTB lên CNXH	Giảng lý thuyết Thảo luận nhóm	2	3	Đọc trước học liệu bắt buộc 1 từ trang 118 đến 146 và học liệu bắt buộc 2, chương 5 và 7. Đọc nghiên cứu trước học liệu tham khảo 4, 5,7 Giải quyết nhiệm vụ học tập theo nhóm dưới gợi ý của GV	1, 2, 3, 4, 5

5	Cách mạng xã hội chủ nghĩa	Giảng lý thuyết, Dạy học nêu vấn đề	3	2	Nghiên cứu trước học liệu bắt buộc 1 từ trang 147 đến 184 Đọc nghiên cứu học liệu bắt buộc 2, chương 6 Đọc học liệu tham khảo 4, 5, 7 và đối chiếu các nội dung tương ứng	1, 2, 3, 4, 5
6	Nền dân chủ và hệ thống chính trị XHCN	Giảng lý thuyết Thảo luận nhóm	2	3	Nghiên cứu trước học liệu bắt buộc 1 từ trang 185 đến 224 Đọc nghiên cứu học liệu bắt buộc 2, chương 8 Đọc học liệu tham khảo 7 rút ra các nội dung tương ứng Các nhóm sinh viên giải quyết chủ đề thảo luận theo hướng dẫn của GV.	1, 2, 3, 4, 5
7	Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh của giai cấp công nhân trong cách mạng XHCN	Giảng lý thuyết Thảo luận chuyên đề (Xêminar) Sinh viên thuyết trình	1	4	Nghiên cứu học liệu bắt buộc 1 từ trang 226 đến trang 256 và học liệu bắt buộc 2, chương 9 Xem trước clip về các mô hình kinh tế liên kết các nhà và giải quyết nhiệm vụ học tập đã được GV phân công theo các nhóm cụ thể trước buổi học. SV thuyết trình theo nhóm giải quyết nhiệm vụ học tập	1, 2, 3, 4, 5
8	Nền văn hóa XHCN và xây dựng nền văn hóa XHCN	Thuyết trình; Thảo luận nhóm	2	3	Nghiên cứu học liệu bắt buộc 1 từ trang 258 đến trang 288; học liệu bắt buộc 2 chương 15.	1, 2, 3, 4, 5

	trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam				Đọc và trích dẫn nội dung tương ứng trong học liệu tham khảo 7 Giải quyết chủ đề thảo luận của nhóm và thuyết trình báo cáo kết quả làm việc trước lớp	
9	CNXHKH về con người và phát huy nhân tố con người trong cách mạng XHCN	Thuyết trình; Dạy học qua tình huống	3	2	Nghiên cứu học liệu bắt buộc từ trang 290 đến trang 316 và học liệu bắt buộc 2 chương 12. Nghiên cứu vấn đề này trong học liệu tham khảo 7 Tích cực tham gia giải quyết tình huống học tập mà GV nêu ra	1, 2, 3, 4, 5
10	CNXHKH về dân tộc và chính sách dân tộc trong thời kỳ quá độ lên CNXH	Giảng lý thuyết Thảo luận nhóm	2	3	Nghiên cứu học liệu bắt buộc từ trang 317 đến trang 354 và học liệu bắt buộc 2 chương 10. Nghiên cứu và trích dẫn quan điểm, tư tưởng liên quan đến vấn đề này trong học liệu tham khảo 7 Các nhóm sinh viên giải quyết chủ đề thảo luận GV nêu ra và thuyết trình giải quyết, bảo vệ, phản biện với các vấn đề đó	1, 2, 3, 4, 5
11	CNXHKH về tôn giáo và chính sách tôn giáo trong thời kỳ quá độ từ CNTB lên CNXH	Giảng lý thuyết Dạy học qua vấn đề	3	2	Nghiên cứu trước học liệu bắt buộc từ trang 355 đến trang 383 và học liệu bắt buộc 2 chương 14. Nghiên cứu trước học liệu tham khảo 6	1, 2, 3, 4, 5

					Đọc, trích dẫn các quan điểm, tư tưởng liên quan đến vấn đề này trong học liệu tham khảo 7	
12	CNXH về gia đình và xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ từ CNTB lên CNXH Tổng kết	Giảng lý thuyết Thảo luận nhóm	4	1	Nghiên cứu trước học liệu bắt buộc từ trang 384 đến trang 417 và học liệu bắt buộc 2 chương 13. Nghiên cứu các quan điểm, tư tưởng liên quan đến vấn đề gia đình và xây dựng gia đình Việt nam trong học liệu tham khảo 7. Giải quyết nhiệm vụ học tập của nhóm và thuyết trình báo cáo kết quả	1, 2, 3, 4, 5

MÔ TẢ HỌC PHẦN
Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

Tên học phần: Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam – Hệ chuyên lý luận

Tên học phần bằng tiếng Anh:

Mã học phần: LS01001

Số tín chỉ: 03 (25 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 10 tiết tự học)

Khoa/Bộ môn: Lịch sử Đảng

1. Tóm tắt nội dung học phần

Những kiến thức chuyên sâu về lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, bao gồm: Hoàn cảnh lịch sử thế giới và Việt Nam cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX; quá trình vận động thành lập Đảng; những kiến thức cơ bản và có hệ thống về quan điểm, chủ trương, vai trò lãnh đạo của Đảng qua các thời kỳ cách mạng; những bài học kinh nghiệm về quá trình lãnh đạo của Đảng từ khi Đảng ra đời năm 1930 cho đến nay

2. Nội dung chi tiết và chuẩn đầu ra học phần

TT	Nội dung	Hình thức, phương pháp giảng dạy	Phân bổ thời gian (tiết)		Yêu cầu đối với sinh viên	CDR
			LT 30	TH 30		
1	<p>- Đối tượng, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp nghiên cứu, học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam</p> <p>- Đảng cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930 – 1945)</p> <p><i>Nội dung chuyên đề:</i></p>	<p>- Giảng lý thuyết</p> <p>- Thảo luận chuyên đề</p>	3	2	<p>Đọc học liệu bắt buộc: 1(tr1-52); 2(tr7-60)</p> <p>Đọc học liệu tham khảo: 1(tr9-17); 3(tr20-62); 4(tr19-48)</p> <p>- Thảo luận tại lớp chuẩn bị trong thời gian 15 phút</p> <p>- Báo cáo kết quả thảo luận</p>	1,3,4

	<p>Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.</p> <p><i>Yêu cầu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Hoàn cảnh lịch sử + Vai trò của Nguyễn Ái Quốc với quá trình vận động thành lập Đảng + Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng + Nhân xét 					
2	<p>- Đảng cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930 – 1945)(tiếp)</p> <p><i>Nội dung vấn đề:</i> Thành công của Cách mạng tháng Tám 1945</p> <p><i>Yêu cầu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Vai trò lãnh đạo của Đảng + Thời cơ cách mạng + Bài học kinh nghiệm 	<p>- Giảng lý thuyết</p> <p>- Dạy học thông qua vấn đề</p>	3	2	<p>Đọc học liệu bắt buộc: 1(tr52-92); 2(tr7-60)</p> <p>Đọc học liệu tham khảo: 1(tr9-17); 3(tr20-62); 4(tr19-48)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị nội dung theo yêu cầu được giảng viên đưa ra từ buổi học trước ở nhà - Trình bày kết quả 	1,2,5
3	<p>Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến giành độc lập hoàn toàn, thống nhất đất nước (1945 – 1975).</p> <p><i>Chủ đề thuyết trình:</i> Bảo vệ chính quyền cách mạng giai đoạn (1945 -1946)</p>	<p>- Giảng lý thuyết</p> <p>- Sinh viên thuyết trình</p>	3	2	<p>Đọc học liệu bắt buộc: 1(tr81-115); 2(tr150-165)</p> <p>Đọc học liệu tham khảo: 1(tr92-144); 3(tr63-120); 4(tr119-140)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên tìm những vấn đề liên quan đến những yêu cầu 	1,2,3,4,5,6,7

	<p><i>Yêu cầu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Hoàn cảnh lịch sử + Chủ trương của Đảng + Kết quả thực hiện + Bài học kinh nghiệm 				<p>của giảng viên để thuyết trình, thảo luận tương tác</p>	
4	<p>Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến giành độc lập hoàn toàn, thống nhất đất nước (1945 – 1975) (tiếp)</p> <p><i>Nội dung chuyên đề:</i></p> <p>Quá trình lãnh đạo của Đảng trong kháng chiến chống Pháp và can thiệp Mỹ (1945 – 1954)</p> <p><i>Yêu cầu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Hoàn cảnh lịch sử + Chủ trương của Đảng + Diễn biến + Kết quả + Nhân xét 	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết - Thảo luận theo chuyên đề 	3	2	<p>Đọc học liệu bắt buộc: 1(tr92-144); 2(tr150-165)</p> <p>Đọc học liệu tham khảo: 1(tr77-80); 3(tr63-120); 4(tr119-140)</p> <p>- Sinh viên tìm những vấn đề liên quan đến những yêu cầu của giảng viên để thảo luận tương tác</p>	1,2,5
5	<p>Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến giành độc lập hoàn toàn, thống nhất đất nước (1945 – 1975) (tiếp)</p> <p><i>Nội dung thuyết trình:</i></p> <p>Quá trình lãnh đạo của Đảng trong kháng chiến chống Mỹ xâm lược, giải phóng miền</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết - Sinh viên thuyết trình 	3	2	<p>Đọc học liệu bắt buộc: 1(tr144-195); 2(tr150-165)</p> <p>Đọc học liệu tham khảo: 1(tr77-80); 3(tr63-120); 4(tr119-140)</p> <p>- Chọn và chuẩn bị một nội dung theo yêu cầu giảng viên để thuyết trình</p>	1,2,3

	<p>Nam, thống nhất đất nước (1954 – 1975). <i>Yêu cầu:</i> + Hoàn cảnh lịch sử + Chủ trương của Đảng + Diễn biến + Kết quả + Nhân xét</p>				- Chuẩn bị Powerpoint	
6	<p>Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên XHCN và tiến hành công cuộc đổi mới (1975 – 2018) <i>Nội dung thảo luận:</i> Đảng lãnh đạo xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc (1975 – 1986). Nhận xét. <i>Yêu cầu:</i> + Hoàn cảnh lịch sử + Chủ trương của Đảng + Kết quả, hạn chế, nguyên nhân + Nhận xét Đánh giá định kỳ</p>	<p>- Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm</p> <p>Thị viết</p>	3	2	<p>Đọc học liệu bắt buộc: 1(tr197-113); 2(tr266-352) Đọc học liệu tham khảo: 6(tr318-355) - Sinh viên chia nhóm (mỗi nhóm 5SV), chuẩn bị Powerpoint, nội dung theo yêu cầu của giảng viên Báo cáo kết quả Sinh viên làm bài độc lập trả lời (5-10) câu hỏi ngắn trong thời thời gian 120 phút</p>	1,2,3,4,5
7	<p>Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên XHCN và tiến hành công cuộc đổi mới (1975 – 2018) (tiếp) <i>Nội dung thảo luận:</i></p>	<p>- Giảng lý thuyết - Thảo luận</p>	3	2	<p>Đọc học liệu bắt buộc: 1(tr213-327); 2(tr266-352) Đọc học liệu tham khảo:6(tr318-355)</p>	2,3,4,5, 6

	<p>Quá trình bổ sung, phát triển đường lối đổi mới của Đảng (1986 – 2018).</p> <p><i>Yêu cầu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Yêu cầu cần đổi mới + Quan điểm đổi mới của Đảng thông qua tại đại hội VI năm 1986 + Những bổ sung và phát triển từ 1986 đến nay trên một số lĩnh vực cụ thể (kinh tế, chính trị, xã hội) 				<p>Chuẩn bị Powerpoint, nội dung theo yêu cầu của giảng viên, thảo luận tương tác</p>	
8	<p>Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên XHCN và tiến hành công cuộc đổi mới (1975 – 2018) (tiếp)</p> <p><i>Nội dung thuyết trình:</i> Thành tựu, hạn chế qua 30 năm đổi mới.</p> <p><i>Yêu cầu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Thành tựu, nguyên nhân của thành tựu + Hạn chế, nguyên nhân của hạn chế + Bài học kinh nghiệm 	<p>- Giảng lý thuyết - Sinh viên thuyết trình</p>	3	2	<p>Đọc học liệu bắt buộc: 1(tr213-327); 2(tr266-352) Đọc học liệu tham khảo:6(tr190-226)</p> <p>- Chuẩn bị một nội dung theo yêu cầu của giảng viên, thuyết trình trước lớp</p>	1,2, 3,4,5,6

9	<p>- Những bài học lớn về sự lãnh đạo của Đảng <i>Nội dung thảo luận:</i> + Năm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội + Sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân <i>Yêu cầu:</i> + Lý luận + Thực tiễn + Nhận xét - Đáng giá định kỳ</p>	<p>- Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm</p> <p>Thuyết trình</p>	3	2	<p>Đọc tài liệu bắt buộc: 1(tr327-352) Đọc học liệu tham khảo:5(tr195-332) - Chuẩn bị một nội dung theo yêu cầu của giảng viên, báo cáo kết quả và thảo luận tương tác Sinh viên chuẩn bị chủ đề theo yêu cầu của giảng viên, thuyết trình theo nhóm</p>	1,2,3,4,5,6,7
10	<p>Những bài học lớn về sự lãnh đạo của Đảng <i>Nội dung vấn đề:</i> Không ngừng củng cố, tăng cường đoàn kết toàn Đảng, đoàn kết toàn dân, đoàn kết quốc tế <i>Yêu cầu:</i> + Lý luận + Thực tiễn + Nhận xét</p>	<p>- Giảng lý thuyết - Dạy học thông qua vấn đề</p>	2	3	<p>Đọc tài liệu bắt buộc: 1(tr353-364) Đọc học liệu tham khảo:5(tr195-332) - Chuẩn bị một nội dung theo yêu cầu của giảng viên, báo cáo kết quả và thảo luận tương tác</p>	1,2,3,4,5,6,7
11	<p>Những bài học lớn về sự lãnh đạo của Đảng <i>Nội dung thảo luận:</i></p>	<p>- Giảng lý thuyết, - Thảo luận</p>	3	2	<p>- Đọc tài liệu: 1 (tr364-377) Đọc học liệu tham khảo:5(tr195-332)</p>	1,2,3,4,5,6,7

	<ul style="list-style-type: none"> + Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, sức mạnh quốc tế + Sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam <p><i>Yêu cầu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Lý luận + Thực tiễn + Nhận xét <p>Đánh giá định kỳ</p>	Thuyết trình			<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của giảng viên, thảo luận tương tác là rõ nội dung vấn đề được nêu <p>Sinh viên chọn chủ đề theo yêu cầu của giảng viên, thuyết trình theo nhóm</p>	
12	Ôn tập		5		Nghe, ghi chép, thảo luận tương tác	1,2,3,4,5,6,7

MÔ TẢ HỌC PHẦN
Tư tưởng Hồ Chí Minh

Tên học phần(Tiếng Việt): Tư tưởng Hồ Chí Minh

Tên học phần (Tiếng Anh): Ho Chi Minh Ideology

Mã học phần: TH01001

Số tín chỉ: 02 (20 tiết lý thuyết, 5 tiết thực hành, 5 tiết tự học)

Khoa/Bộ môn: Tư tưởng Hồ Chí Minh

1. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học; về nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; về vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc; về CNXH và thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam; về Đảng Cộng sản Việt Nam; về nhà nước của dân, do dân, vì dân; về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; về nhân văn, đạo đức, văn hóa và sự vận dụng qua các giai đoạn cách mạng.

2. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy - học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bố thời gian (tiết)		Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR môn học
			LT	TH		
			23	15		

1	Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa việc học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh. Nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm - Hỏi đáp - Hướng dẫn tự học 	3	2	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước học liệu bắt buộc 1,2 (chương 1,2) trước khi lên lớp; - Xem thêm học liệu tham khảo 1,2,5 liên quan đến Nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh. 	1, 5,6,7
2	Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết - Nghiên cứu tình huống - Thảo luận 	3	2	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước học liệu bắt buộc 1,2 (chương 3) và học liệu tham khảo 1, 2, 4, liên quan đến Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc - Tìm các quan điểm của Đảng về vấn đề dân tộc và vận dụng trong giai đoạn hiện nay, giá trị lý luận và thực tiễn để tương tác với giáo viên, phát triển các kiến thức giảng viên cung cấp - Tìm tình huống thực tiễn để vận dụng quan điểm Hồ Chí Minh vào giải quyết - Chuẩn bị trước nội dung thảo luận được giảng viên giao trong buổi học trước 	2,3,4,5,6,7
3	Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và con	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết 	3	2	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước học liệu bắt buộc 1,2 (chương 4) và học liệu tham khảo 1, 	2,3,4,5,6,7

	đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học thông qua vấn đề - Thảo luận nhóm 			<p>2,4 liên quan đến Tư tưởng Hồ Chí Minh về CNXH và con đường quá độ lên CNXH ở Việt Nam</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm tài liệu liên quan đến vấn đề nghiên cứu để tương tác với giáo viên khi nêu vấn đề như: chủ nghĩa xã hội là con đường phát triển tất yếu của cách mạng Việt Nam, đặc trưng của của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, mục tiêu, động lực, thời kỳ quá độ, bước đi, cách làm... 	
4	Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm - Sinh viên thuyết trình 	3	2	<ul style="list-style-type: none"> -Đọc trước học liệu bắt buộc 1,2 (chương 5) và học liệu tham khảo 1, 2, 4 liên quan đến Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam - Tìm tài liệu liên quan đến vấn đề để tương tác với giáo viên như: Tính tất yếu phải có đảng lãnh đạo, bản chất giai cấp công nhân của Đảng, đảng cầm quyền, nền tảng tư tưởng của Đảng, tình hình đảng viên, cán bộ của Đảng, mối quan hệ giữa đảng với nhân dân...; phát triển các kiến thức giảng viên cung cấp - Chuẩn bị nội dung thuyết trình 	2,3,4,5,6,7
5	Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước của dân, do dân, vì dân. Kiểm tra định kỳ	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết 	3	2	<ul style="list-style-type: none"> -Đọc trước học liệu bắt buộc 1,2 (chương 6) và học liệu tham khảo 1, 2, 	2,3,4,5,6,7

		<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên thuyết trình - Hỏi đáp - Nghiên cứu tình huống 			<p>4 liên quan đến Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước của dân, do dân, vì dân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm tình huống thực tiễn để vận dụng quan điểm Hồ Chí Minh vào giải quyết -Sinh viên thuyết trình theo các chủ đề đã chuẩn bị 	
6	Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm - Nghiên cứu trường hợp 	3	2	<ul style="list-style-type: none"> -Đọc trước học liệu bắt buộc 1,2 (chương 7 và học liệu tham khảo 1, 2, 4 liên quan đến Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế -Tìm hiểu một vấn đề cụ thể trong thực hiện đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế 	2,3,4,5,6,7
7	Tư tưởng nhân văn, đạo đức, văn hóa Hồ Chí Minh	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm - Dạy học thông qua vấn đề 	3	2	<ul style="list-style-type: none"> -Đọc trước học liệu bắt buộc 1,2 (chương 8,9) và học liệu tham khảo 1, 2, 4 liên quan đến Tư tưởng nhân văn, đạo đức, văn hóa Hồ Chí Minh - Tìm tài liệu liên quan đến vấn đề để thảo luận, thuyết trình liên hệ thực tiễn như: quan niệm về con người, con người vừa là mục tiêu vừa là động lực của cách mạng, vai trò của đạo đức cách mạng, các chuẩn mực đạo đức, các nguyên tắc xây dựng đạo đức, tính chất, chức năng của văn hóa, các lĩnh vực văn hóa... 	2,3,4,5,6,7

8	Tổng kết học phần	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết - Thảo luận - Hỏi đáp 	2	1	<ul style="list-style-type: none"> -Đọc trước học liệu bắt buộc 1,2 và học liệu tham khảo 1, 2, 4 liên quan đến môn học - Ôn lại các nội dung đã học - Chuẩn bị các nội dung hỏi giảng viên 	1,2,3,4,5,6,7
---	-------------------	---	---	---	--	---------------

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Pháp luật đại cương

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: Introduction to laws
- Mã học phần: NP01001
- Số tín chỉ: 3,0 (25 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết: TM01001; CN01001
- Vị trí và loại học phần: Kiến thức cơ sở ngành bắt buộc
- Điều kiện khác: lớp học có máy chiếu, thư viện đủ giáo trình, tài liệu liên quan đến học phần cho sinh viên đọc.

- Phân bố giờ tín chỉ:
 - + Giờ lý thuyết: 2,0
 - + Giờ thực hành: 1,0

Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Khoa Nhà nước và Pháp luật.

2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc môn học, sinh viên nhận thức rõ những vấn đề cơ bản về nhà nước và pháp luật, về phòng, chống tham nhũng; Có kiến thức tổng hợp về nhà nước và pháp luật Việt Nam; đánh giá được mô hình tổ chức và hoạt động của bộ máy Nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam hiện nay; Phát hiện những vấn đề chưa hoàn thiện của pháp luật Việt Nam với thực tiễn. Trên cơ sở đó, có thể đề xuất được một số giải pháp cơ bản nhằm xây dựng, hoàn thiện nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần bao gồm các vấn đề lý luận về nhà nước, pháp luật nói chung, nhà nước và pháp luật Việt Nam nói riêng như nguồn gốc, bản chất, chức năng, kiểu, hình thức; một số ngành luật cơ bản trong hệ thống pháp luật Việt Nam; nội dung cơ bản về phòng chống tham nhũng.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy - học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bố thời gian (tiết)	Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR môn học
------	----------	--------------------------------	--------------------------	---------------------------	-------------

			LT 30	TH 30		
1	Một số vấn đề chung về nhà nước	- Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp (trình chiếu đoạn clip).	3	2	- Đọc các học liệu sau trước khi lên lớp: + Học liệu bắt buộc 1 (chương 1 mục 1); + Học liệu tham khảo 1 (chương 1, chương 2, chương 3 mục I, II); - Chia sẻ kinh nghiệm học tập và khai thác thông tin, tài liệu phục vụ môn học.	1,3,6,7,8
2	Nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	- Giảng lý thuyết; - Thảo luận nhóm.	2	3	- Đọc các học liệu sau trước khi lên lớp: + Học liệu bắt buộc 1 (chương 1 mục 2); + Học liệu bắt buộc 2; + Học liệu tham khảo 1 (chương 3 mục III, IV, chương 5); + Học liệu tham khảo 4 (chương 4 phần 1; chương 2; chương 3 và chương 4); + Học liệu tham khảo 6; - Tìm hiểu một số mô hình tổ chức nhà nước hiện nay của 1 nước trong khu vực; - Tìm tài liệu liên quan đến kết quả đạt được trong thực tiễn bước đầu	1,3,5,6,7,8

					xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam.	
3	Một số vấn đề chung về pháp luật và bản chất, hình thức pháp luật xã hội chủ nghĩa	- Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp.	3	2	- Đọc các học liệu sau trước khi lên lớp: + Học liệu bắt buộc 1 (chương 2 mục 1 và mục 2); + Học liệu tham khảo 1 (chương 6, chương 7); + Học liệu tham khảo 4 (chương 4 phần 2 và chương 5); + Luật Ban hành văn bản PL năm 2016; - Suu tầm thông tin, tài liệu về quy trình xây dựng văn bản QPPL ở 1 quốc gia trong khu vực.	1,3,4,5,8
4	Quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật	- Giảng lý thuyết, - Thảo luận nhóm.	2	3	- Đọc các học liệu sau trước khi lên lớp: + Học liệu bắt buộc 1 (chương 2 mục 3); + Học liệu tham khảo 1 (chương 8); - Thực hiện yêu cầu của thảo luận nhóm.	1,4,5,6,7,8
5	Hệ thống pháp luật, thực hiện pháp luật và pháp chế xã hội chủ nghĩa	- Giảng lý thuyết, - Dạy học thông qua vấn đề.	3	2	- Đọc các học liệu sau trước khi lên lớp: + Học liệu bắt buộc 1 (chương 2 mục 4 và mục 5);	1,4,5,6,7,8

					<ul style="list-style-type: none"> + Học liệu tham khảo 1 (chương 9, chương 13); - Suu tầm tài liệu về kết quả xây dựng pháp luật của QH Việt Nam khóa 13 và 14; - Chuẩn bị nội dung thảo luận. 	
6	Luật Hiến pháp	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết, - Thảo luận nhóm. 	2,5	2,5	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc các học liệu sau trước khi lên lớp: + Học liệu bắt buộc 1 (chương 3); + Học liệu bắt buộc 2; + Học liệu tham khảo 2 (chương 1); + Học liệu tham khảo 7; - Suu tầm 1 bản Hiến pháp của một quốc gia trên thế giới; - Chuẩn bị nội dung thảo luận. 	1,2,4,6,7,8
7	Luật Hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết, - Thảo luận nhóm. 	2,5	2,5	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc các học liệu sau trước khi lên lớp: + Học liệu bắt buộc 1 (chương 4); + Học liệu tham khảo 2 (chương 2); - Tìm hiểu kinh nghiệm của một quốc gia về xây dựng Luật Hành chính; - Chuẩn bị nội dung thảo luận. 	1,2,4,6,7,8
8	Luật Dân sự		2,5	2,5	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc các học liệu sau trước khi lên lớp: + Học liệu bắt buộc 1 (chương 5); 	1,2,4,6,7,8

		<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết; - Thảo luận nhóm. 			<ul style="list-style-type: none"> + Học liệu tham khảo 3 (chương 3); + Học liệu tham khảo 9 (Bộ luật dân sự 2015); - Tìm hiểu và bình luận về chế định quyền nhân thân trong Bộ luật Dân sự Việt Nam; - Chuẩn bị nội dung thảo luận. 	
9	Luật Hình sự	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết; - Thảo luận nhóm. 	2,5	2,5	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc các học liệu sau trước khi lên lớp: + Học liệu bắt buộc 1 (chương 6); + Học liệu tham khảo 3 (chương 1); + Học liệu tham khảo 9 (Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017); - Suu tầm 1 văn bản pháp luật hình sự của quốc gia trong khu vực; - Chuẩn bị nội dung thảo luận. 	1,2,4,6,7,8
10	Những vấn đề lý luận chung về phòng, chống tham nhũng	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết; - Sinh viên thuyết trình. 	2,5	2,5	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc các học liệu sau trước khi lên lớp: + Học liệu bắt buộc 1 (chương 7 mục 1); + Học liệu tham khảo 5; + Học liệu tham khảo 8 (Một số văn bản của Đảng về phòng, chống tham nhũng); 	2,3,4,5,6,8

					- Tìm hiểu thông tin về phòng, chống tham nhũng của Singapo, Trung Quốc.	
11	Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức và công dân trong phòng, chống tham nhũng	- Giảng lý thuyết; - Dạy học thông qua vấn đề.	2,5	2,5	- Đọc các học liệu sau trước khi lên lớp: + Học liệu bắt buộc 1 (chương 7 mục 2); + Học liệu tham khảo 5; + Học liệu tham khảo 9 (Luật Phòng, chống tham nhũng); - Tìm hiểu về công tác phòng, chống tham nhũng ở 1 địa phương, hay 1 bộ, ngành, cơ quan cụ thể.	2,3,4,5,8
12	Hệ thống môn học, giải đáp thắc mắc và hướng dẫn ôn tập	- Hệ thống; - Giải đáp; - Hướng dẫn ôn tập; - Định hướng tiếp tục nghiên cứu.	2	3	- Đọc trước các nội dung sau khi lên lớp: + Nội dung đã nghiên cứu của môn học; + Hệ thống các vấn đề đã thảo luận; + Hệ thống các vấn đề ôn tập cho từng chương; - Chuẩn bị trước các nội dung cần giải đáp hoặc thắc mắc.	1,5,6,8

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Chính trị học

Tên học phần: Chính trị học

Tên học phần bằng tiếng Anh: General Politics

Mã học phần: CT01001

Số tín chỉ: 2 (20 tiết lý thuyết, 5 tiết thực hành, 5 tiết tự học)

Khoa/ Bộ môn: Chính trị học

1. Mục tiêu của học phần

Học phần Chính trị học đại cương giúp cho người học kiến thức cơ bản về khoa học chính trị với lịch sử ra đời, đối tượng nghiên cứu, chức năng và phương pháp nghiên cứu của khoa học này cùng những quy luật, nguyên lý cơ bản chi phối đời sống chính trị; Vai trò của các chủ thể chính trị trong đời sống chính trị, xã hội.

2. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần Chính trị học đại cương làm cho người học sáng tỏ những vấn đề lý luận chung nhất của lĩnh vực chính trị, từ việc làm rõ khái niệm chính trị, chính trị học, đối tượng, phương pháp nghiên cứu chính trị học, khái lược lịch sử tư tưởng chính trị đến việc làm rõ các phạm trù: quyền lực chính trị, các chủ thể quyền lực chính trị, cơ chế thực thi quyền lực chính trị, quan hệ chính trị với kinh tế, văn hoá chính trị và đặc biệt làm rõ xu hướng chính trị của thế giới và định hướng XHCN ở Việt Nam.

3. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy – học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp giảng dạy	Phân bổ thời gian		Yêu cầu đối với sinh viên	CDR môn học
			LT	TH		
1	Đối tượng, chức năng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu Chính trị học	Giảng lý thuyết, thảo luận nhóm	2 1,5 (22,5)	1.5 0,5 (15)	Đọc tài liệu, chuẩn bị nội dung trong học liệu bắt buộc [tr.3-24]. Chuẩn bị câu hỏi thảo luận số 1,2	1,2,3,5,6

2	Khái lược lịch sử tư tưởng chính trị trước chủ nghĩa Mác	Giảng lý thuyết, thảo luận nhóm	5	2	Đọc tài liệu HLBB a [25-66], chuẩn bị câu hỏi thảo luận số 3,4.5.	1,2,4, 5,6
3	Một số quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về chính trị	Giảng lý thuyết, thảo luận nhóm	2	1.5	Đọc tài liệu HLBB a [67-94], chuẩn bị câu hỏi thảo luận số 6,7. Lớp chia ra các nhóm thảo luận	1,3,4,5,6
4	Quyền lực chính trị	Giảng lý thuyết, thảo luận nhóm	2	1.5	Đọc tài liệu HLBB a [95-120], chuẩn bị câu hỏi thảo luận số 8 Lớp chia ra các nhóm thảo luận phát biểu	1,2,4, 5,6
5	Hệ thống tổ chức quyền lực chính trị	Giảng lý thuyết, nghiên cứu trường hợp thực tế	2	5		1,2,3, 5,6

6	Thủ lĩnh chính trị	Giảng lý thuyết, thảo luận nhóm	2	1	Đọc tài liệu HLBB a [145-165],	1, 2, 3,4, 5
---	--------------------	------------------------------------	---	---	--------------------------------	-----------------

7	Quan hệ chính trị với kinh tế	Giảng lý thuyết, thảo luận nhóm	3	1	Đọc tài liệu HLBB a [165-188], chuẩn bị câu hỏi thảo luận số 11,12. Lớp chia ra các nhóm thảo luận	1,2,3,4, 5.
8	Văn hóa chính trị	Giảng lý thuyết, thảo luận nhóm	2	1.5	Đọc tài liệu HLBB a [215-235], chuẩn bị câu hỏi thảo luận số 13,14,15. Lớp chia ra các nhóm thảo luận	2,3,4, 5,6
9	Chính trị quốc tế và định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam	Giảng lý thuyết, thảo luận nhóm	3	1	Đọc tài liệu HLBB a [215-235], chuẩn bị câu hỏi thảo luận số 13,14,15. Lớp chia ra các nhóm thảo luận	1,3,4, 5,6

MÔ TẢ HỌC PHẦN **Xây dựng Đảng**

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh (nếu có):
- Mã học phần:XD01001
- Số tín chỉ: 02 (20 tiết lý thuyết, 5 tiết thực hành, 5 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết: TM01001, KT01001, CN01001
- Loại học phần:Thuộc khối Kiến thức khoa học xã hội và nhân văn phần bắt buộc.
- Các yêu cầu khác đối với học phần:phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần.
- Phân bổ giờ tín chỉ:
 - + Giờ lý thuyết: 1.5 (23 tiết)
 - + Giờ thực hành: 0,5 (15 tiết)
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Xây dựng Đảng

2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên sẽ hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản của học thuyết của Mác – Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng chính đảng của giai cấp công nhân; vai trò, nội dung xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và đạo đức; nguyên tắc tổ chức, hệ thống tổ chức của Đảng; quan điểm và giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên; nội dung, hình thức, phương pháp kiểm tra, giám sát, khen thưởng và kỷ luật của Đảng; nội dung, quan điểm và phương thức công tác dân vận của Đảng; nội dung, phương thức Đảng lãnh đạo hệ thống chính trị và các lĩnh vực đời sống xã hội. Học phần hình thành cho sinh viên kỹ năng phân tích và phản biện các vấn đề về xây dựng Đảng, nâng cao năng lực và trình độ nhận thức, góp phần tham gia thực hiện tốt các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng ta trong giai đoạn hiện nay.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần Chính trị học đại cương làm cho người học sáng tỏ những vấn đề lý luận chung nhất của lĩnh vực chính trị, từ việc làm rõ khái niệm chính trị, chính trị học, đối tượng, phương pháp nghiên cứu chính trị học, khái lược lịch

sử tư tưởng chính trị đến việc làm rõ các phạm trù: quyền lực chính trị, các chủ thể quyền lực chính trị, cơ chế thực thi quyền lực chính trị, quan hệ chính trị với kinh tế, văn hoá chính trị và đặc biệt làm rõ xu hướng chính trị của thế giới và định hướng XHCN ở Việt Nam.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy – học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp giảng dạy	Phân bổ thời gian		Yêu cầu đối với sinh viên	CDR môn học
			LT 1,5 (22,5)	TH 0,5 (15)		
1	Đối tượng, chức năng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu Chính trị học	Giảng lý thuyết, thảo luận nhóm	2	1.5	Đọc tài liệu, chuẩn bị nội dung trong học liệu bắt buộc [tr.3-24]. Chuẩn bị câu hỏi thảo luận số 1,2	1,2,3,5,6
2	Khái lược lịch sử tư tưởng chính trị trước chủ nghĩa Mác	Giảng lý thuyết, thảo luận nhóm	5	2	Đọc tài liệu HLBB a [25-66], chuẩn bị câu hỏi thảo luận số 3,4.5.	1,2,4, 5,6
3	Một số quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về chính trị	Giảng lý thuyết, thảo luận nhóm	2	1.5	Đọc tài liệu HLBB a [67-94], chuẩn bị câu hỏi thảo luận số 6,7. Lớp chia ra các nhóm thảo luận	1,3,4,5,6

4	Quyền lực chính trị	Giảng lý thuyết, thảo luận nhóm	2	1.5	Đọc tài liệu HLBB a [95-120], chuẩn bị câu hỏi thảo luận số 8 Lớp chia ra các nhóm thảo luận phát biểu	1,2,4, 5,6
5	Hệ thống tổ chức quyền lực chính trị	Giảng lý thuyết, nghiên cứu trường hợp thực tế	2	5		1,2,3, 5,6

6	Thủ lĩnh chính trị	Giảng lý thuyết, thảo luận nhóm	2	1	Đọc tài liệu HLBB a [145-165],	1, 2, 3,4, 5
---	--------------------	------------------------------------	---	---	--------------------------------	-----------------

7	Quan hệ chính trị với kinh tế	Giảng lý thuyết, thảo luận nhóm	3	1	Đọc tài liệu HLBB a [165-188], chuẩn bị câu hỏi thảo luận số 11,12. Lớp chia ra các nhóm thảo luận	1,2,3,4, 5.
8	Văn hóa chính trị	Giảng lý thuyết, thảo luận nhóm	2	1.5	Đọc tài liệu HLBB a [215-235], chuẩn bị câu hỏi thảo luận số 13,14,15. Lớp chia ra các nhóm thảo luận	2,3,4, 5,6
9	Chính trị quốc tế và định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam	Giảng lý thuyết, thảo luận nhóm	3	1	Đọc tài liệu HLBB a [215-235], chuẩn bị câu hỏi thảo luận số 13,14,15. Lớp chia ra các nhóm thảo luận	1,3,4, 5,6

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Phương pháp nghiên cứu khoa học xã hội & nhân văn

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh (nếu có):
- Mã học phần: XD01001
- Số tín chỉ: 02 (15 tiết lý thuyết, 15 tiết thực hành)
- Học phần tiên quyết: TM01001, KT01001, CN01001
- Loại học phần: Thuộc khối Kiến thức khoa học xã hội và nhân văn phần bắt buộc.
- Các yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần.
- Phân bổ giờ tín chỉ:
 - + Giờ lý thuyết: 1 (15 tiết)
 - + Giờ thực hành: 1 (15 tiết)
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Xây dựng Đảng

2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên sẽ hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản của học thuyết của Mác – Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng chính đảng của giai cấp công nhân; vai trò, nội dung xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và đạo đức; nguyên tắc tổ chức, hệ thống tổ chức của Đảng; quan điểm và giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên; nội dung, hình thức, phương pháp kiểm tra, giám sát, khen thưởng và kỷ luật của Đảng; nội dung, quan điểm và phương thức công tác dân vận của Đảng; nội dung, phương thức Đảng lãnh đạo hệ thống chính trị và các lĩnh vực đời sống xã hội. Học phần hình thành cho sinh viên kỹ năng phân tích và phản biện các vấn đề về xây dựng Đảng, nâng cao năng lực và trình độ nhận thức, góp phần tham gia thực hiện tốt các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng ta trong giai đoạn hiện nay.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần gồm các nội dung:

- *Nhập môn phương pháp nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn*: Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu môn học; Đặc điểm của nghiên cứu khoa học.

- *Vấn đề nghiên cứu, xây dựng và kiểm chứng giả thuyết nghiên cứu*: Phương pháp phát hiện vấn đề nghiên cứu; thẩm định vấn đề nghiên cứu; Các phương pháp xây dựng và kiểm chứng giả thuyết nghiên cứu.

- *Đề tài nghiên cứu khoa học*: Căn cứ lựa chọn một đề tài khoa học; xây dựng cơ sở lý thuyết cho một đề tài khoa học; xây dựng đề cương nghiên cứu một đề tài khoa học.

- *Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu khoa học*: Phương pháp luận nghiên cứu khoa học; phương pháp và phân loại phương pháp nghiên cứu; một số phương pháp nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy-học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bổ thời gian (tiết)		Yêu cầu đối với sinh viên	CDR môn học
			LT 22,5	TH 15		
1	Nhập môn phương pháp nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn	Thuyết trình; Hỏi- đáp	5	0	Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 3,7 nắm được đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu môn học; hiểu được tổng quan về khoa học và nghiên cứu khoa học.	1, 2
2	Vấn đề nghiên cứu và giả thuyết nghiên cứu	Thuyết trình; Hỏi- đáp; Làm việc nhóm	3	2	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1,2 và học liệu tham khảo 1,4, 6,7 liên quan đến bản chất của vấn đề nghiên cứu và giả thuyết nghiên cứu.	2,3,4,5,6

					- Hiểu và vận dụng trong xác định vấn đề nghiên cứu, xây dựng và kiểm chứng giả thuyết nghiên cứu.	
3	Đề tài nghiên cứu khoa học	Thuyết trình; Hỏi- đáp; Đóng vai; Dạy học bằng tình huống	3	2	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 2,3,4,8 liên quan đến đề tài nghiên cứu khoa học. - Đề xuất một đề tài nghiên cứu	3, 4, 5,6
4	Đề tài nghiên cứu khoa học (tiếp)	Thực hành Làm việc nhóm; Thảo luận	2	3	- Thực hành: Phân tích cơ sở lý thuyết một đề tài nghiên cứu khoa học. - Phát hiện, nêu vấn đề và tham gia phản biện khoa học nội dung cơ sở lý thuyết của đề tài nghiên cứu.	3,4,5,6
5	Đề tài nghiên cứu khoa học (tiếp)	Thực hành Làm việc nhóm, thảo luận	2	3	- Thực hành: Thiết kế nội dung chi tiết một đề tài nghiên cứu khoa học. - Phát hiện, nêu vấn đề và tham gia phản biện khoa học nội dung đề cương chi tiết của đề tài nghiên cứu.	2,3,4,5,6
6	Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu khoa học	Thuyết trình, hỏi đáp, thảo luận nhóm, dạy học bằng tình huống	4	1	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1,2 và học liệu tham khảo 1,3,5 liên quan đến phương pháp luận, phương pháp nghiên cứu khoa học - Vận dụng lựa chọn phương pháp nghiên cứu trong tình huống nghiên cứu cụ thể.	2,3,4,5,6

7	Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu khoa học (tiếp)	Thuyết trình; Hỏi- đáp, dạy học bằng tình huống	2	1	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước học liệu bắt buộc 1,2 và học liệu tham khảo 3,7,8 liên quan đến phương pháp luận, phương pháp nghiên cứu khoa học - Vận dụng lựa chọn phương pháp nghiên cứu trong tình huống nghiên cứu cụ thể. 	2,3,4,5,6
8	Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu khoa học (tiếp)	Thực hành Thảo luận nhóm Hỏi đáp	2	3	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hành: phân tích tài liệu, viết tổng quan nghiên cứu cho một đề tài khoa học. - Thực hành xây dựng bảng hỏi điều tra nhằm thu thập thông tin cho một đề tài nghiên cứu. 	3,6

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Cơ sở văn hóa Việt Nam

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: Vietnam culture base
- Mã học phần: TT01002
- Số tín chỉ: 02 (20 tiết lý thuyết, 5 tiết thực hành, 5 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết:
- Vị trí và loại học phần: Kiến thức không chuyên
- Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
- Phân bố tín chỉ:
 - + Lý thuyết: 1.5
 - + Thực hành: 0.5
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Văn hóa phát triển

2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên sẽ nắm được các kiến thức cơ bản về văn hóa Việt Nam: diễn trình lịch sử văn hóa Việt Nam; giao lưu tiếp biến trong văn hóa Việt Nam; mối quan hệ giữa văn hóa với môi trường, văn hóa tổ chức xã hội, văn hóa sinh hoạt vật chất, văn hóa sinh hoạt tinh thần.

Học phần giúp sinh viên hình thành và phát triển một bước kỹ năng phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa các vấn đề trong môi quan hệ tổng thể; kỹ năng so sánh, phân tích, bình luận, đánh giá các hoạt động văn hóa trong đời sống.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần cung cấp hệ thống tri thức cơ bản về văn hóa Việt Nam: quá trình hình thành và phát triển, cấu trúc và các thành tố văn hóa; diễn trình lịch sử văn hóa; giao lưu và tiếp biến trong văn hóa Việt Nam; nội dung các thành tố văn hóa sinh hoạt vật chất và văn hóa sinh hoạt tinh thần trong cấu trúc văn hóa Việt Nam.

Học phần rèn luyện tư duy khái quát, kỹ năng phân tích, đánh giá vấn đề, phát huy tính năng động, tích cực chủ động của sinh viên.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy-học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bố thời gian (tiết)	Yêu cầu đối với sinh viên	CDR môn học
-------------	-----------------	---------------------------------------	---------------------------------	----------------------------------	--------------------

			LT 23	TH 15		
1	<i>Đối tượng, phạm vi nghiên cứu của môn học. Các khuynh hướng tiếp cận văn hoá Đặc trưng văn hóa Việt Nam</i>	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận nhóm	5		- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 trước khi lên lớp; -Xem lại các nội dung về lịch sử Việt Nam.	1, 4,5
2	<i>Giao lưu tiếp biến trong văn hóa Việt Nam</i>	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận chuyên đề	2	3	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 1,2 liên quan đến giao lưu tiếp biến văn hóa; -Chuẩn bị nội dung thảo luận đã được giao	1,2, 4, 5, 6
3	<i>Diễn trình lịch sử trong văn hóa Việt Nam</i>	-Giảng lý thuyết, -Dạy học thông qua vấn đề	3	2	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo liên quan đến Bản sắc dân tộc của văn hóa Việt Nam; -Tìm các vấn đề thực tế liên quan đến lịch sử của Việt Nam	1, 2, 4,5,6
4	<i>Môi trường và văn hóa Việt Nam</i>	-Giảng lý thuyết, -Nghiên cứu trường hợp	3	2	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo; -Tìm tài liệu liên quan đến các môi trường tự nhiên và xã hội của Việt Nam.	2, 4,5
5	<i>Văn hóa sinh hoạt vật chất</i>	-Giảng lý thuyết, - Nghiên cứu trường hợp	3	2	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo liên quan đến văn hóa ẩm thực, trang phục, kiến trúc, giao thông của Việt Nam;	3,4,5,6

					-Tìm tài liệu liên quan đến các lĩnh vực văn hóa sinh hoạt vật chất	
6	<i>Văn hóa sinh hoạt tinh thần: ngôn ngữ, tín ngưỡng, phong tục</i>	Giải quyết vấn đề	3	2	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo liên quan đến ngôn ngữ, tín ngưỡng, phong tục;	3,4,5,6
7	<i>Văn hóa sinh hoạt tinh thần: lễ tết, lễ hội</i>	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận nhóm	4	1	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo liên quan đến lễ tết lễ hội; - Tìm tài liệu liên quan đến lễ tết lễ hội để thuyết trình.	1, 2, 4, 5,6
8	Kiểm tra định kỳ			3	Sinh viên thuyết trình theo các chủ đề đã chuẩn bị, hoặc làm bài kiểm tra.	

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Lịch sử văn minh thế giới

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: The history of world civilization
- Mã học phần: TT01001
- Số tín chỉ: 02 (20 tiết lý thuyết, 5 tiết thực hành, 5 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết:
- Vị trí và loại học phần: Kiến thức không chuyên
- Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
- Phân bố tín chỉ: + Lý thuyết: 1.5; + Thực hành: 0.5
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Văn hóa phát triển

2. Mục tiêu của học phần

Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản và hệ thống về các nền văn minh lớn của nhân loại trong tiến trình lịch sử. Trên cơ sở đó, người học nâng cao phong kiến thức về văn hoá thế giới trong hội nhập và phát triển để xây dựng và phát triển văn hoá Việt Nam, đáp ứng yêu cầu của lịch sử. Đây là những kiến thức cơ sở yêu cầu sinh viên tất cả các ngành khoa học xã hội cần phải nắm; đồng thời là kiến thức nền tảng để sinh viên chuyên ngành Văn hóa phát triển tiếp tục nghiên cứu chuyên sâu các vấn đề khác của văn hóa.

Học phần giúp sinh viên hình thành và phát triển một bước kỹ năng phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa các vấn đề trong mối quan hệ tổng thể; kỹ năng so sánh, phân tích, bình luận, đánh giá các hoạt động văn hóa trong đời sống.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần cung cấp những kiến thức về quá trình hình thành và phát triển của các nền văn minh nhân loại, ở các khu vực tiêu biểu trên thế giới qua các giai đoạn lịch sử, những thành tựu chính và giá trị của những nền văn minh đó. Giúp sinh viên có kiến thức để đối sánh với lịch sử phát triển của văn hoá Việt Nam. Sinh viên có nhận thức đúng và quan điểm nhân văn, quý trọng và giữ gìn những di sản văn hóa vật chất và tinh thần của các nền văn minh nhân loại. Biết lựa chọn và vận dụng những giá trị hữu ích vào việc hoàn thiện bản thân và xây dựng, phát triển văn hoá Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.

Học phần cung cấp kỹ năng cho sinh viên trong việc nắm bắt, nhận thức một cách đúng đắn các môn học trong khối kiến thức cơ sở ngành cũng như trong khối kiến thức chuyên ngành Văn hóa học, để có khả năng hoạt động thực tiễn

sau này. Rèn luyện tư duy khái quát, kỹ năng phân tích, đánh giá vấn đề, phát huy tính năng động, tích cực chủ động của sinh viên.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy-học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bổ thời gian (tiết)		Yêu cầu đối với sinh viên	CDR môn học
			LT 23	TH 15		
1	<i>Văn minh Bắc Phi- Tây Á</i>	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận nhóm	5		- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 trước khi lên lớp; - Tìm các vấn đề thực tế liên quan đến lịch sử thế giới để tương tác với giảng viên	1, 4,5
2	<i>Văn minh Ấn Độ</i>	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận chuyên đề	2	3	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 1,2 liên quan đến Văn minh Ấn Độ; -Chuẩn bị nội dung thảo luận đã được giao	1,2, 4, 5, 6
3	<i>Văn minh Trung Quốc</i>	-Giảng lý thuyết, -Dạy học thông qua vấn đề	3	2	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo liên quan đến văn minh Trung Quốc; - Tìm các vấn đề thực tế liên quan đến lịch sử văn minh của Trung Quốc để tương tác với giảng viên	1, 2, 4,5,6
4	<i>Văn minh Đông Nam Á</i>	-Giảng lý thuyết, -Nghiên cứu trường hợp	3	2	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo; -Tìm tài liệu liên quan đến các môi trường tự nhiên và xã hội của Đông Nam Á.	2, 4,5

5	<i>Văn minh Hy Lạp và La Mã</i>	-Giảng lý thuyết, - Nghiên cứu trường hợp	3	2	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo liên quan đến văn minh Hy Lạp và La Mã -Tìm tài liệu liên quan đến văn hóa nghệ thuật của Hy Lạp và La Mã	3,4,5,6
6	<i>Phong trào văn hóa Phục Hưng</i>	Giải quyết vấn đề	3	2	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 1,2 liên quan đến phong trào văn hóa Phục Hưng; -Tìm tài liệu liên quan đến văn học và nghệ thuật, cải cách tôn giáo, phát kiến địa lý	3,4,5,6
7	<i>Văn minh Công nghiệp và văn minh thế giới thế kỷ XX</i>	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận nhóm	4	1	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo liên quan đến văn minh công nghiệp và văn minh thế giới thế kỷ XX; - Tìm tài liệu liên quan đến vấn đề nghiên cứu.	1, 2, 4, 5,6
8	Kiểm tra định kỳ			3	Sinh viên thuyết trình theo các chủ đề đã chuẩn bị, hoặc làm bài kiểm tra.	

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Đạo đức học

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: Marxist – Leninist Ethics
- Mã môn học/học phần: TM01003
- Số tín chỉ: 02 (20 tiết lý thuyết, 5 tiết thực hành, 5 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết: TM01001
- Vị trí: Kiến thức cơ sở ngành
 - Loại học phần: Bắt buộc
- Các yêu cầu khác: Phòng học có máy chiếu
- Phân bố giờ tín chỉ: 02
 - + Giờ lý thuyết: 1.5 (22.5 tiết)
 - + Giờ thực hành: 0.5 (15 tiết)
- Khoa/ bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn các khoa học Mác - Lênin, Khoa Triết học.

2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần đạo đức học Mác – Lênin, sinh viên sẽ có được kiến thức cơ bản về quy luật hình thành phát triển của đạo đức, các phạm trù của đạo đức học, các phẩm chất đạo đức cá nhân và các giá trị đạo đức truyền thống; có kỹ năng giao tiếp, phân tích, đánh giá, phản biện các vấn đề trong thực tiễn về mặt đạo đức; có thái độ tích cực điều chỉnh suy nghĩ và hành động của con người theo nguyên tắc hướng tới chân, thiện, mỹ; hào hứng với môn học và có nhu cầu truyền bá, lan tỏa những giá trị đạo đức tốt đẹp tới mọi người.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần bao gồm quy luật, quá trình hình thành và phát triển của đạo đức học; Các phạm trù cơ bản của đạo đức học như hạnh phúc, lẽ sống, lương tâm, nghĩa vụ, thiện - ác; Một số nguyên tắc đạo đức xã hội chủ nghĩa và phẩm chất đạo đức cá nhân. Trên cơ sở đó, người học vận dụng tri thức vào nhận định, đánh giá các tình huống trong thực tiễn về mặt đạo đức.

4. Nội dung chi tiết học phần

Tuần		Hình thức, phương pháp giảng dạy	Phân bổ thời gian		Yêu cầu đối với sinh viên	CDR
			LT 30	TH 30		
1	Bài 1: Nhập môn đạo đức học	Thuyết trình - Hỏi - đáp, phỏng vấn nhanh - Thảo luận nhóm	4	1	Nghiên cứu học liệu bắt buộc số [1], chương 1, số [2], chương 1 và học liệu tham khảo số [1], chương 1.	1,4,5
2	Bài 2: Nguồn gốc, bản chất và quy luật vận động, phát triển của đạo đức	Thuyết trình - Hỏi đáp, phỏng vấn nhanh - Thảo luận nhóm - Ghi ý kiến lên bảng	4	1	Nghiên cứu học liệu bắt buộc số [1], chương 1, 2 số [2], chương 2 và học liệu tham khảo số [1], chương 2, chương 3.	1,4,5
3+ 4	Bài 3: Các phạm trù cơ bản của đạo đức học Hạnh phúc; Lễ sống; Nghĩa vụ đạo đức; Lương tâm; Thiện – ác	- Thuyết trình - Thảo luận nhóm - Giải quyết tình huống	8	2	Nghiên cứu học liệu bắt buộc số [1], chương 4, số [2], chương 3 và học liệu tham khảo số [1], chương 4.	2,3,4,5
5	Thực hành Kiểm tra	Thực hành <ul style="list-style-type: none"> • Thảo luận nhóm • Thuyết trình • Giải quyết tình huống 	0	5	Nghiên cứu học liệu bắt buộc số [1], chương 4, số [2], chương 3 và học liệu tham khảo số [1], chương 4	2,3,4,5
6	Bài 4: Một số nguyên tắc đạo đức	- Thuyết trình - Nghiên cứu tình huống	4	1	Nghiên cứu học liệu bắt buộc số [1], chương 5, 6, số [2],	3,4,5

	XHCN và phẩm chất đạo đức cá nhân Yêu nước, trung thành với TQ, yêu lao động, trung thực, khiêm tốn				chương 4 và học liệu tham khảo số [1], chương 5, 6	
7	Trải nghiệm thực tế (dự án nhỏ)	Thăm bảo tàng, di tích lịch sử hoặc tìm hiểu, đánh giá 1 tình huống thực tiễn	0	5	Tìm hiểu một tình huống thực tiễn và đánh giá, giải quyết dưới góc độ đạo đức	3,4,5
8	Ôn tập, tổng kết	Thuyết trình, thảo luận, hỏi đáp	2.5	0	Ôn tập các kiến thức đã học	1,2,3,4,5
	Tổng số		30	30		

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Logic học

1. Thông tin chung về học phần

Tên học phần bằng tiếng Việt: **Logic hình thức**

Tên học phần bằng tiếng Anh: **Formal Logic**

Mã học phần: TM01007

Loại môn học: Cơ bản - Kiến thức giáo dục đại cương

Số tín chỉ: 02 tín chỉ (30 giờ tín chỉ, trong đó 15 giờ tín chỉ lý thuyết, 05 giờ tín chỉ thực hành, 05 giờ tín chỉ tự học).

Số tiết học: 45 tiết (trong đó 20 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 15 tiết tự học).

Loại học phần: *bắt buộc*

Nơi tiến hành môn học: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Thời gian học: Học kỳ (1,2)

2. Mục tiêu của học phần

2.1. Mục tiêu chung

Môn học cung cấp một số kiến thức của logic học hình thức như: đối tượng nghiên cứu của logic học hình thức, các hình thức tư duy, các quy luật của tư duy đúng đắn. Đó là phương tiện tối thiểu để rèn luyện và nâng cao kỹ năng tư duy cho người học, giúp người học tư duy nhanh, chính xác, lập luận chặt, chứng minh, bác bỏ một cách thuyết phục, trình bày tư tưởng ngắn gọn, khúc chiết, rõ ràng, mạch lạc, biết phát hiện những đúng, sai, ngụy biện trong tư duy, lập luận của người khác.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- *Kiến thức*: có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử, có thể giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng

- *Kỹ năng*: có kỹ năng vận dụng tri thức, phương pháp luận vào nhận định vấn đề thực tiễn; kỹ năng thuyết trình, giao tiếp, tư duy phản biện, tư duy logic

- *Mức tự chủ và trách nhiệm*: có năng lực tự học, tự nghiên cứu, làm việc độc lập và theo nhóm, có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh

3. Nội dung học phần và lịch trình giảng dạy

2	Tuần	Nội dung	Số tiết					Tự học	CDR học phần (CLOs)
			Lý thuyết		Thực hành				
			Trực tiếp	Trực tuyến	PLT	PTH	Thực địa/ trực tuyến		
1	Bài 1: Nhập môn logic học							1,5	
2	Bài 2: Khái niệm Một số khái niệm chung								
3	Bài 3: Phán đoán Cấu trúc logic của phán đoán đơn, các kiểu phán đoán đơn								
4	Bài 3: Phán đoán Phán đoán đa phức hợp Tính đẳng trị của các phán đoán phức cơ bản (thực hành)								
5	Bài 4: Quy luật								
6	Bài 5: Suy luận Định nghĩa, cấu tạo và phân loại suy luận Suy luận diên dịch trực tiếp (thực hành)							3,4,5,6	
7	Bài 5: Suy luận (tiếp)								

		Thực hành về tam đoạn luận Suy luận diễn dịch có tiền đề là phán đoán phức							
	8	Bài 5: Suy luận (tiếp) Suy luận quy nạp và loại suy							3,4,5,6
	9	Bài 6: Chứng minh							3,4,5,6
		Tổng	15				5	5	

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Lý luận dạy học đại học

1. Thông tin chung về học phần

Tên học phần bằng tiếng Việt: Lý luận dạy học đại học

Tên học phần bằng tiếng Anh: Theory of University Teaching

Mã học phần: TG 01003

Loại môn học: Cơ bản – Kiến thức giáo dục đại cương

Số tín chỉ: 2.0 tín chỉ (30 giờ tín chỉ, trong đó 20 giờ tín chỉ lý thuyết, 5 giờ tín chỉ thực hành, 5 giờ tín chỉ tự học).

Số tiết học: 45 tiết (trong đó tiết lý thuyết: 20; tiết thực hành: 10; tiết tự học: 15).

2. Mục tiêu của học phần

2.1. Mục tiêu chung

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên nắm vững các tri thức cơ bản của Lý luận dạy học đại học nhằm xác định đúng mục tiêu dạy học, lựa chọn nội dung dạy học phù hợp, sử dụng có hiệu quả các phương pháp, phương tiện, hình thức tổ chức dạy học, đánh giá kết quả học tập. Trên cơ sở đó, sinh viên biết cách lập kế hoạch bài giảng thuộc chuyên ngành đào tạo, đồng thời nâng cao tình cảm nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm đối với hoạt động dạy học.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Kiến thức

+ Xác định được bản chất, nhiệm vụ, mối quan hệ giữa các yếu tố trong quá trình dạy học đại học.

+ Trình bày được nội dung và phương hướng thực hiện các nguyên tắc dạy học ở đại học.

+ Lựa chọn nội dung dạy học, phương pháp dạy học, phương tiện dạy học phù hợp với mục tiêu dạy học.

- Kỹ năng

+ Sử dụng các phương pháp, phương tiện, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra- đánh giá phù hợp với mục tiêu và nội dung dạy học.

+ Thiết kế được một kế hoạch bài giảng cụ thể.

- Mức tự chủ và trách nhiệm

+ Tự tin trình bày, tổ chức và điều khiển các hoạt động học tập trên lớp với tư cách là một giảng viên.

+ Có mong muốn trở thành giảng viên và nghiêm túc trong việc chuẩn bị và thực hiện hoạt động dạy học.

3. Nội dung học phần và lịch trình giảng dạy

TT	Tuần	Nội dung	Số tiết		
-----------	-------------	-----------------	----------------	--	--

			Lý thuyết		Thực hành			Tự học	CĐR học
			Trực tiếp	Trực tuyến	PLT	PTH	Thực địa/ Trực tuyến		
1	1	<p>Chương 1: Tổng quan về Lý luận dạy học đại học</p> <p>I.Sơ lược về lịch sử hình thành và phát triển Lý luận dạy học đại học.</p> <p>II.Đối tượng, nhiệm vụ nghiên cứu của Lý luận dạy học đại học.</p> <p>III.Mối quan hệ giữa lý luận dạy học đại học với các khoa học khác.</p> <p>IV.Các lý thuyết học tập và mô hình lý luận dạy học</p> <p>V.Phương pháp nghiên cứu lý luận dạy học đại học</p>	5	0	0	0	0	2,5	1,2,3,4
2	2	<p>Chương 2. Quá trình dạy học đại học</p> <p>.Khái quát về quá trình dạy học đại học</p> <p>.Nhiệm vụ của quá trình dạy học</p> <p>.Nguyên tắc của dạy học đại học</p>	5	0	0	0	0	2,5	1,2,3,4
3	3	<p>Chương 3: Nội dung dạy học đại học</p> <p>.Khái quát về nội dung dạy học</p>	0	5	0	0	0	2,5	1,2,3,4

		<p>.Các thành phần của nội dung dạy học đại học</p> <p>.Phương hướng đổi mới nội dung dạy học đại học</p> <p>Chương 4: Phương pháp dạy học đại học</p> <p>I. Khái quát về phương pháp dạy học đại học</p> <p>II. Hệ thống các phương pháp dạy học đại học</p>							
4	4	<p>Chương 4: Phương pháp dạy học đại học (tiếp theo)</p> <p>II. Hệ thống các phương pháp dạy học đại học</p> <p>III. Một số lưu ý khi lựa chọn và sử dụng phương pháp dạy học đại học</p> <p>Chương 5: Phương tiện dạy học đại học</p> <p>.Khái quát về phương tiện dạy học đại học</p> <p>.Một số phương tiện dạy học đại học hiện nay</p>	0	0	5	0	0	2,5	1,2,3,4
5	5	<p>Chương 6: Hình thức tổ chức dạy học đại học</p> <p>.Khái quát về hình thức tổ chức dạy học đại học</p> <p>.Các loại hình thức tổ chức dạy học đại học hiện nay</p>	0	5	0	0	0	2,5	1,2,3,4

		Chương 7: Đánh giá trong dạy học đại học .Khái quát về đánh giá trong dạy học đại học .Các hình thức đánh giá trong dạy học đại học hiện nay							
6	6	Chương 8: Lập kế hoạch bài giảng .Khái quát về lập kế hoạch bài giảng .Các kỹ năng lập kế hoạch bài giảng	0	0	5	0	0	2,5	1,2,3,4
Tổng			10	10	10	0	0	15	

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Tâm lý học đại cương

1. Thông tin chung về học phần

Tên học phần bằng tiếng Việt: Tâm lý học đại cương

Tên học phần bằng tiếng Anh: Psychology

Mã học phần: TG 01006

Loại môn học: Cơ bản – Kiến thức giáo dục đại cương

Số tín chỉ: 2.0 tín chỉ (30 giờ tín chỉ, trong đó 20 giờ tín chỉ lý thuyết, 5 giờ tín chỉ thực hành, 5 giờ tín chỉ tự học).

Số tiết học: 45 tiết (trong đó tiết lý thuyết: 20; tiết thực hành:10; tiết tự học:15).

2. Mục tiêu của học phần

2.1. Mục tiêu chung

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên hiểu được bản chất của những tri thức Tâm lý học cơ bản. Đồng thời, sinh viên có khả năng vận dụng những kiến thức về tâm lý người để giải quyết những vấn đề liên quan đến con người trong thực tiễn cuộc sống nói chung và hoạt động nghề nghiệp nói riêng.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Kiến thức

+ Hiểu được bản chất, các quy luật và cơ chế hình thành, phát triển các hiện tượng tâm lý người, mối quan hệ giữa các mặt hoạt động tâm lý cơ bản của cá nhân.

+ Hiểu được các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành, phát triển nhân cách và các thuộc tính cơ bản của nhân cách.

- Kỹ năng

+ Đánh giá được vai trò của hoạt động và giao tiếp đối với sự hình thành và phát triển tâm lý.

+ Bước đầu biết vận dụng tri thức môn học vào rèn luyện bản thân phát triển các mặt nhận thức- tình cảm -ý chí .

+ Xác định đúng vai trò của các yếu tố có ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển nhân cách trên cơ sở đó xây dựng được các biện pháp tác động phù hợp cho sự phát triển nhân cách đáp ứng yêu cầu của xã hội.

+ Ứng xử khéo léo, có hiệu quả trong các tình huống phù hợp với đặc điểm tâm lý của đối tượng.

+ Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng ra quyết định, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy hệ thống, kỹ năng phân tích-tổng hợp.

- Mức tự chủ và trách nhiệm

+ Nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân;

+ Có mong muốn áp dụng những tri thức tâm lý trong hoạt động thực tiễn nghề nghiệp tương lai.

3. Nội dung học phần và lịch trình giảng dạy

TT	Tuần	Nội dung	Số tiết					Tự học	CĐR học phần
			Lý thuyết		Thực hành				
			Trực tiếp	Trực tuyến	PLT	PTH	Thực địa/ trực tuyến		
1	1	Chương 1: Tâm lý học là một khoa học I. Sơ lược về lịch sử hình thành và phát triển Tâm lý học. II. Bản chất, chức năng, phân loại các hiện tượng tâm lý III. Đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp và ý nghĩa của việc nghiên cứu Tâm lý học.	5	0	0	0	0	2,5	1,2,3,4
2	2	Chương 2. Hoạt động, giao tiếp và sự hình thành, phát triển tâm lý I. Hoạt động và sự hình thành, phát triển tâm lý II. Giao tiếp và sự hình thành, phát triển tâm lý	5	0	0	0	0	2,5	1,2,3,4
3	3	Chương 3: Hoạt động nhận thức I. Nhận thức cảm tính II. Nhận thức lý tính Chương 4: Tình cảm- Ý chí I. Tình cảm	0	5	0	0	0	2,5	1,2,3,4

		II. Ý chí							
4	4	Chương 3: Hoạt động nhận thức I. Nhận thức cảm tính II. Nhận thức lý tính Chương 4: Tình cảm- Ý chí I. Tình cảm II. Ý chí	0	0	5	0	0	2,5	1,2,3,4
5	5	Chương 5: Nhân cách .Khái quát về nhân cách .Cấu trúc nhân cách .Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển nhân cách Chương 6: Các thuộc tính tâm lý của nhân cách I. Xu hướng II. Năng lực III. Tính cách IV. Khí chất	0	5	0	0	0	2,5	1,2,3,4

6	6	<p>Chương 5: Nhân cách</p> <p>I. Khái quát về nhân cách II. Cấu trúc nhân cách</p> <p>III. Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển nhân cách</p> <p>Chương 6: Các thuộc tính tâm lý của nhân cách</p> <p>I. Xu hướng</p> <p>II. Năng lực</p> <p>III. Tính cách</p> <p>IV. Khí chất</p>	0	0	5	0	0	2,5	1,2,3,4
Tổng			10	10	10	0	0	15	

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Tiếng Việt thực hành

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: Pratical Vietnamese
- Mã môn học/học phần: ĐC 01001
- Số tín chỉ: 2 (20 tiết lý thuyết, 5 tiết thực hành, 5 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết: Đã học xong các môn kiến thức đại cương bắt buộc
- Vị trí và loại học phần: Kiến thức đại cương tự chọn
- Yêu cầu khác đối với học phần: Lớp học trang bị máy chiếu, màn hình, loa, micro trợ giảng; thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
- Phân bổ giờ tín chỉ: 02
- + Lý thuyết: 1,5
- + Thực hành: 0,5
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Xuất bản

2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên sẽ có kiến thức cơ bản về ngôn ngữ tiếng Việt nói chung và kỹ năng nói/ viết tiếng Việt trong lĩnh vực báo chí truyền thông và lý luận chính trị nói chung và trong từng chuyên ngành nói riêng. Học phần hình thành cho sinh viên kỹ năng sử dụng ngôn ngữ; kỹ năng khai thác từ ngữ dân tộc trong giao tiếp và công việc; kỹ năng sáng tạo ngôn ngữ/ văn bản. Bên cạnh đó, học phần giúp sinh viên rèn luyện thái độ nghiêm túc đối với tiếng nói quốc gia.

3. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy – học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy học	Phân bổ thời gian, tiết		Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR môn học
			LT	TH		
			28	10		

1	Khái quát về văn bản	- Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm	3,5	1,5	- Đọc trước chương 1; - Sinh viên chia nhóm nghiên cứu về các loại hình và đặc điểm phong cách các loại hình văn bản.	1,2
2	Thực hành phân tích văn bản	- Sinh viên thuyết trình theo nhóm về loại hình văn bản - Giảng lý thuyết về cách phân tích văn bản, (trọng tâm là văn bản chính luận); lập luận và các dạng lập luận. - Hướng dẫn tự nghiên cứu về sự liên kết trong văn bản	3	2	- Đọc trước chương 2; - Sinh viên chia nhóm luyện tập trên lớp theo sự phân công bài tập của GV	3,4,5,6
3	Tổng thuật: Tạo lập văn bản	- Giảng lý thuyết Thực hành nhóm	4	1	- Đọc trước chương 3, 4 Thảo luận về yêu cầu của đề cương	3,4,5,6
4	Luyện tập kỹ năng lập đề cương (Tạo lập văn bản)	- Làm việc nhóm	0	5	- SV làm việc nhóm; trình bày đề cương của nhóm để rút ra bài học về cách lập đề cương	3,4,5,6
5	Câu trong văn bản	- Giảng lý thuyết và thực hành	3	2	- Đọc trước chương 5; - Làm bài tập thực hành theo nhóm, nội dung bài tập: Nhóm 1 chữa câu sai về cấu trúc ngữ pháp, nhóm 2 chữa câu sai về logic tư duy, nhóm 3	3,4,5,6

					chữa câu sai về dấu câu, nhóm 4, chữa câu sai vì mơ hồ về nghĩa; nhóm 5: bài tập biến đổi câu (trong đoạn)	
6	Từ trong văn bản	- Giảng lý thuyết - Thực hành nhóm	3	2	Làm việc nhóm: chữa bài tập theo định hướng của GV: nhóm 1 chữa lỗi dùng từ sai nghĩa; nhóm 2: chữa dùng từ sai quan hệ kết hợp; nhóm 3: dùng từ sai phong cách; nhóm 4: dùng từ sai về âm thanh và cấu tạo; nhóm 5 dùng thừa từ, lặp từ.	3,4,5,6
7	Giờ học thực tế: tìm hiểu thực tế cách sử dụng tiếng Việt	Sv đi thực tế, khảo sát các hiện tượng ngôn ngữ về dùng từ, câu, các lỗi văn bản	0	5	Làm việc nhóm: Nhóm 1: trình bày kết quả khảo sát và lý giải cách đặt tên cửa hàng, biển hiệu (ở phố cổ/ đường phố Hà Nội); nhóm 2: trình bày kết quả khảo sát và lý giải cách sử dụng từ, câu trên các trang, mục, đề mục tác phẩm báo chí; nhóm 3: trình bày kết quả khảo sát và lý giải cách sử dụng câu theo thể loại tin (báo chí); nhóm 4: trình bày kết quả khảo sát và lý giải về các lỗi thường gặp trong văn bản báo chí.	4,5,6
8	Chữ viết	Giảng lý thuyết. Sinh viên làm việc theo nhóm	2	3	Làm việc nhóm, thảo luận về các hiện tượng chữ viết tiếng Việt hiện nay (trên các biển hiệu quảng cáo, phiên âm – chuyển tự trên báo thể thao – văn hóa); những quy định về chữ viết của các tòa soạn/ NXB.	5,6

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Quan hệ công chúng

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh (nếu có): Introduction to Public Relations
- Mã học phần: QQ03459
- Số tín chỉ: 02 (20 tiết lý thuyết, 5 tiết thực hành, 5 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết: BC02801, PT02306, BC02115, QQ02101
- Vị trí và loại học phần: Kiến thức ngành bắt buộc
- Yêu cầu khác đối với học phần: lớp học có máy chiếu, mic, thư viện đủ giáo trình cho sinh viên đọc
- Phân bố giờ tín chỉ:
 - + Lý thuyết: 1.5
 - + Thực hành: 0.5
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Khoa Quan hệ công chúng và Quảng cáo

2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên sẽ nắm được các kiến thức cơ bản về quan hệ công chúng (PR), bao gồm cơ sở lý luận, lịch sử hình thành và phát triển, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, nguyên tắc tác nghiệp... Học phần cũng hình thành cho sinh viên kỹ năng phân tích và đánh giá các hoạt động quan hệ công chúng chuyên nghiệp, giúp nâng cao năng lực và trình độ chuyên môn khi ứng dụng vào thực tế.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần trang bị cơ sở lý thuyết chung của quan hệ công chúng, những kiến thức về khái niệm, vai trò, chức năng của quan hệ công chúng. Trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cơ bản về các hoạt động quan hệ công chúng bao gồm kỹ năng xử lý khủng hoảng, quan hệ báo chí và tổ chức sự kiện... Môn học cũng trang bị cho sinh viên những nguyên tắc tác nghiệp, những kỹ năng giao tiếp trong nhiều tình huống như thuyết trình, tranh luận, liên hệ với các nhóm đối tượng khác nhau.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy-học

STT	Nội dung	Hình thức, phương pháp giảng dạy	Phân bố thời gian (tiết)	Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR
-----	----------	----------------------------------	--------------------------	---------------------------	-----

			LT 23	TH 15		
1	Khái niệm quan hệ công chúng và các khái niệm khác	- Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp	2	3	- Đọc trước HLBB 1,2,3 và HLTK 2 - Tìm tài liệu về các chiến dịch IMC để phân tích vai trò của PR, quảng cáo và marketing trong từng chiến dịch - Sinh viên chia nhóm nghiên cứu về lịch sử quan hệ công chúng trên thế giới và Việt Nam để buổi sau thảo luận	2, 6,7
2	Vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ và công chúng của PR	- Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm	3	2	- Đọc trước HLBB 1,2 và 3	1, 2, 3
3	Các hoạt động PR cơ bản	- Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm	2	3	- Đọc trước HLBB 1, 2,3 và HLTK 2	2, 3, 4, 6,7
4	Các hoạt động PR cơ bản (tiếp)	- Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm	2	3	- Đọc trước HLBB 1, 2 và HLTK 2 - Dưới sự định hướng của giảng viên, sinh viên phân nhóm, đóng vai người phát ngôn của một tổ chức trong tình huống khủng hoảng cụ thể	2, 3, 4,6,7
5	Các hoạt động PR cơ bản (tiếp)	- Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm	2	3	- Đọc trước HLBB 1, 2 và HLTK 2 - Dưới sự định hướng của giảng viên, sinh viên phân nhóm, đóng vai người phát ngôn của một tổ chức trong tình huống khủng hoảng cụ thể	2, 3, 4,6,7

6	Thực tế nghề PR tại Việt Nam	- Sinh viên khảo sát thực tế công ty qua các nguồn tài liệu hoặc đến công ty cụ thể	0	5	- Sinh viên nghiên cứu thực tế một đơn vị/ công ty PR qua nguồn tài liệu hoặc đi khảo sát thực tế để xem cách thức tổ chức và các hoạt động PR của họ	1, 2, 3,6,7
7	Lập kế hoạch PR chiến lược	- Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp	3	2	- Đọc trước HLBB 1, 2 và HLTK 2 - Sinh viên thuyết trình theo nhóm và nộp báo cáo về bộ máy nhân sự; quy trình, cách thức tổ chức, các hoạt động PR của một đơn vị hay công ty PR cụ thể.	4, 5, 6, 7
8	Tổng kết học phần	- Giảng lý thuyết	3	0	- Ôn lại các chủ đề đã học - Sinh viên thuyết trình theo nhóm và nộp báo cáo về bộ máy nhân sự; quy trình, cách thức tổ chức, các hoạt động PR của một đơn vị hay công ty PR cụ thể.	1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Xã hội học đại cương

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần: **Xã hội học đại cương**
- Tên học phần bằng tiếng Anh: Introduction to Sociology
- Mã học phần: **XH01001**
- Học phần tiên quyết: **TG01012**
- Vị trí và loại học phần: kiến thức giáo dục đại cương bắt buộc
- Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, mic, mạng wifi, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
- Phân bổ tín chỉ: 2 (20 tiết lý thuyết, 5 tiết thực hành, 5 tiết tự học)
 - Lý thuyết: 20 tiết
 - Thực hành: 15 tiết
- Khoa phụ trách học phần: Xã hội học và Phát triển

2. Mục tiêu của học phần

Mục tiêu chung của môn học

Sau khi học xong môn học này sinh viên có thể có những kiến thức chung về bộ môn xã hội học: Đối tượng nghiên cứu, lịch sử hình thành, hệ thống khái niệm và lý thuyết, phương pháp nghiên cứu, một số chuyên ngành nghiên cứu của xã hội học chuyên biệt. Cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng hợp, một cái nhìn toàn cảnh về môn học xã hội học làm cơ sở cho việc nghiên cứu các môn chuyên ngành.

3. Tóm tắt nội dung môn học

Học phần này nằm trong học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương. Nội dung môn học này làm rõ các kiến thức cơ bản liên quan đến bộ môn xã hội học như: Đối tượng nghiên cứu, lịch sử hình thành, chức năng, nhiệm vụ, các khái niệm cơ bản của xã hội học; Các phương pháp nghiên cứu và cách thức tiến hành điều tra xã hội học. Ngoài ra còn tìm hiểu các nội dung cần quan tâm của một số chuyên ngành nghiên cứu xã hội học như: xã hội học gia đình, xã hội học nông thôn – đô thị, xã hội học truyền thông đại chúng.

4. Nội dung chi tiết và chuẩn đầu ra học phần

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy – học	Phân bổ thời gian (Tiết)	Yêu cầu sinh viên	CĐR
------	----------	----------------------------------	--------------------------	-------------------	-----

			Lý thuyết	Thực hành		
1	Đối tượng, chức năng và nhiệm vụ của xã hội học	- Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm - Hỏi đáp	4	1	- Đọc chương 1 tài liệu bắt buộc 1 - Chuẩn bị câu hỏi, thắc mắc	
2	Sự ra đời và phát triển của xã hội học	- Giảng lý thuyết - Sinh viên thuyết trình - Hỏi đáp	4	1	- Đọc chương 2 tài liệu bắt buộc 1 - Đọc tài liệu bắt buộc 3	
3	Các khái niệm cơ bản của xã hội học	- Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm - Hỏi đáp	4	1	- Đọc chương 3 tài liệu bắt buộc 1 - Chuẩn bị câu hỏi, thắc mắc	
4	Xã hội học nông thôn – đô thị	- Giảng lý thuyết - Sinh viên thuyết trình - Hỏi đáp	3	2	- Đọc chương 5, 6 tài liệu bắt buộc 1 - Chuẩn bị câu hỏi thắc mắc -	
5	Xã hội học gia đình	- Giảng lý thuyết - Sinh viên thuyết trình - Hỏi đáp	3	2	- Đọc chương 7 tài liệu bắt buộc 1 - Chuẩn bị câu hỏi thắc mắc	
6	Xã hội học truyền thông đại chúng	Giảng lý thuyết - Sinh viên thuyết trình	3	2	- Đọc chương 8 tài liệu bắt buộc 1	

		- Hỏi đáp			- Chuẩn bị câu hỏi thắc mắc	
7	Phương pháp nghiên cứu xã hội học	Giảng lý thuyết - Sinh viên thuyết trình - Hỏi đáp	1,5	3,5	- Đọc chương 4 tài liệu bắt buộc 1 - Đọc tài liệu bắt buộc 2 - Đọc tài liệu tham khảo 1 - Chuẩn bị câu hỏi thắc mắc	
8	Phương pháp nghiên cứu xã hội học (tiếp)	- Thực hành - Sinh viên thuyết trình - Hỏi đáp	0	2,5	- Đọc chương 4 tài liệu bắt buộc 1 - Đọc tài liệu bắt buộc 2 - Xây dựng đề cương nghiên cứu xã hội học - Chuẩn bị cho phần thuyết trình - Chuẩn bị câu hỏi, thắc mắc	
			22,5	15		
	Tổng		37,5			

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Tin học ứng dụng

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: Applied Informatics
- Mã học phần: ĐC01005
- Số tín chỉ: 03 (5 tiết lý thuyết, 20 tiết thực hành, 20 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết: Học trong các học kì của năm thứ nhất và thứ hai
- Loại học phần: *Bắt buộc*
- Các yêu cầu khác đối với học phần: Có tài liệu học tập; có máy tính
- Phân bổ giờ tín chỉ:
 - + Giờ lý thuyết: 15
 - + Giờ thực hành: 60
 - + Tự học nghiên cứu: 120 giờ
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Giáo dục đại cương và nghiệp vụ sư phạm.

2. Mục tiêu của học phần:

2.1. Mục tiêu chung

Người học sau khi hoàn thành khóa học sẽ có những hiểu biết cơ bản về Công nghệ thông tin, những kiến thức và kỹ năng sử dụng máy tính, xử lý văn bản, bảng tính, trình chiếu. Sử dụng Internet để phục vụ công việc cụ thể.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Kiến thức: Có kiến thức, hiểu biết về công nghệ thông tin, những chỉ lệnh về hệ điều hành, chương trình soạn thảo văn bản, bảng tính, trình chiếu, và hệ quản trị cơ sở dữ liệu, có hiểu biết về hệ thống Internet, các lĩnh vực và ứng dụng từ Internet.

- Kỹ năng: Có kỹ năng thực hành công việc trên máy tính, soạn thảo, định dạng tốt các loại văn bản. Lập bảng tính, tính toán thống kê tự động những nghiệp vụ cụ thể, lập báo cáo và có những thống kê cho bài toán quản lý. Tạo trình chiếu trong phục vụ công tác. Xây dựng cơ sở dữ liệu về một bài toán quản lý cụ thể, nhập và truy xuất dữ liệu theo yêu cầu, lập báo cáo thống kê công việc.

- Thái độ: Có tinh thần, thái độ nghiêm túc trong công việc, ứng dụng sự tích cực của công nghệ thông tin vào thực tiễn cuộc sống. Bảo vệ và xây dựng hệ thống công nghệ thông tin của tập thể, đơn vị nơi công tác.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Môn học gồm 2 phần: Lý thuyết và Thực hành

- Phần Lý thuyết: được chia làm 06 phần:

- Hiểu biết về CNTT cơ bản
- Sử dụng máy tính cơ bản
- Sử dụng Internet cơ bản
- Xử lý văn bản cơ bản bằng Microsoft Word
- Sử dụng bảng tính cơ bản bằng Microsoft Excel
- Sử dụng trình chiếu cơ bản bằng Microsoft PowerPoint

- Phần Thực hành: yêu cầu sinh viên thảo luận, làm bài tập ứng dụng

4. Nội dung chi tiết và chuẩn đầu ra học phần

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp giảng dạy	Phân bổ thời gian (giờ tín chỉ)		Yêu cầu đối với sinh viên	CDR Tương ứng
			Lý thuyết	Thực hành		
1	- Giới thiệu về máy tính, những vấn đề cơ bản về lịch sử, kiến trúc hệ thống máy tính. - Khái niệm hệ điều hành, một số tính năng cơ bản	- Thuyết trình - Vấn đáp - Thảo luận nhóm	1	4	- Tìm hiểu tài liệu về nội dung bài học - Tìm kiếm tài liệu, làm việc nhóm	CDR 1,2,3
2	- Một số khái niệm cơ bản về ngôn ngữ lập trình, phần mềm ứng dụng, tiện ích. - Sử dụng hệ điều hành và ứng dụng cơ bản - An toàn thông tin và một số vấn đề về bảo mật thông tin của máy tính	- Thuyết trình - Vấn đáp - Thảo luận nhóm	1	4	- Tìm hiểu tài liệu về nội dung bài học - Thực hành các thao tác cơ bản - Tìm kiếm tài liệu và làm việc nhóm	1,2,3

3	<ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm về mạng máy tính, hệ thống mạng máy tính. Mạng Internet, một số cách thức cài đặt, cấu hình và sử dụng. - Một số tiện ích văn phòng cơ bản dựa trên hệ thống mạng Internet : Tìm kiếm – google; gửi thư – gmail; lưu trữ Online – google drive; khảo sát - google form; kênh video trực tuyến – youtube chanel 	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình - Vấn đáp - Thảo luận nhóm 	1	4	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu các tài liệu về nội dung bài học - Thực hiện các yêu cầu của giáo viên đề ra 	1,2,3
4	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu về ứng dụng Microsoft Word - Cách thức soạn thảo văn bản cơ bản 	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình - Vấn đáp - Thảo luận - Làm việc nhóm - Làm bài tập 	1	4	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu các kiến thức liên quan đến soạn thảo văn bản từ các loại tài liệu - Luyện tập bằng các ví dụ, bài tập 	CĐR 1,2,3,4
5	Định dạng văn bản và bảng biểu	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình - Vấn đáp - Thảo luận - Làm việc nhóm - Làm bài tập 	1	4	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu các kiến thức liên quan đến định dạng văn bản và bảng biểu từ các loại tài liệu - Luyện tập bằng các ví dụ, bài tập 	1,2,3,4
6	Làm việc với các đối tượng	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình 	1	4	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu các kiến thức liên quan đến các 	1,2,3,4

		<ul style="list-style-type: none"> - Vấn đáp - Thảo luận - Làm việc nhóm - Làm bài tập 			<ul style="list-style-type: none"> đối tượng trong Microsoft Word từ các loại tài liệu - Luyện tập bằng các ví dụ, bài tập 	
7	Các chức năng tự động và in ấn	<ul style="list-style-type: none"> -Thuyết trình - Vấn đáp - Thảo luận - Làm việc nhóm - Làm bài tập 	1	4	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu các kiến thức liên quan đến các chức năng và in ấn từ các loại tài liệu - Luyện tập bằng các ví dụ, bài tập 	1,2,3,4
8	<ul style="list-style-type: none"> -Giới thiệu về Microsoft PowerPoint -Cách tạo một file trình chiếu căn bản 	<ul style="list-style-type: none"> -Thuyết trình - Vấn đáp - Thảo luận - Làm bài tập 	3	12	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu tài liệu về Microsoft PowerPoint - Các cách thức, định dạng soạn thảo một bài trình chiếu bằng PowerPoint - Sử dụng các định dạng cơ bản - Ứng dụng làm làm bài tập 	1,2,3,4,5
9	-Sử dụng các đối tượng trong Microsoft Power Point	<ul style="list-style-type: none"> -Thuyết trình - Vấn đáp - Thảo luận 	1	4	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu tài liệu -Sử dụng các đối tượng trong file trình bày 	1,2,3,4,5

		- Làm bài tập			- Ứng dụng trong ví dụ, bài tập	
10	-Tạo các hiệu ứng - Hoàn thiện bài trình bày - In ấn	-Thuyết trình - Vấn đáp - Thảo luận - Làm bài tập	1	4	- Tìm hiểu tài liệu -Sử dụng các hiệu ứng - In ấn bài trình bày - Ứng dụng trong ví dụ, bài tập	1,2,3,4,5
11	- Giới thiệu về Microsoft Excel. - Cấu trúc một file Excel - Các loại dữ liệu cơ bản trong Excel - Nhập thông tin vào bảng tính Định dạng, các thao tác với bảng tính	-Thuyết trình - Vấn đáp - Thảo luận - Làm bài tập	1	4	- Tìm đọc tài liệu Microsoft Excel - Các kiến thức cơ bản về Excel - Trình bày, định dạng bảng tính - Vận dụng kiến thức thực hiện ví dụ, bài tập	1,2,3,4
12	-Công thức, các toán tử trong excel -Cách sử dụng công thức - Khái niệm về hàm, cách sử dụng trong excel - Các nhóm hàm cơ bản : Thống kê, toán học	-Thuyết trình - Vấn đáp - Thảo luận - Làm bài tập	1	4	- Tìm đọc tài liệu Microsoft Excel - Tìm hiểu về công thức, các toán tử và hàm, cách sử dụng trong bảng tính - Vận dụng kiến thức thực hành ví dụ, bài tập - Tìm hiểu về công thức, các toán tử và	1,2,3,4

					hàm, cách sử dụng trong bảng tính - Vận dụng kiến thức thực hành ví dụ, bài tập	
13	-Các nhóm hàm cơ bản tiếp : Nhóm hàm về: logic, ký tự thời gian, tìm kiếm	-Thuyết trình - Vấn đáp - Thảo luận - Làm bài tập	1	4	- Tìm đọc tài liệu Microsoft Excel - Tìm hiểu về công thức, các toán tử và hàm, cách sử dụng trong bảng tính - Vận dụng kiến thức thực hành ví dụ, bài tập	1,2,3,4
14	- Cơ sở dữ liệu, các hàm trong cơ sở dữ liệu - Lọc dữ liệu	Thuyết trình - Vấn đáp - Thảo luận - Làm bài tập	1	4	- Tìm đọc tài liệu Microsoft Excel - Tìm hiểu về cơ sở dữ liệu, các hàm trong cơ sở dữ liệu, lọc dữ liệu. - Vận dụng kiến thức thực hành ví dụ, bài tập	
15	Xây dựng bảng tính tổng hợp của một bài toán quản lý	-Thuyết trình - Vấn đáp - Thảo luận - Làm bài tập	1	4	- Tìm đọc tài liệu Microsoft Excel - Tìm hiểu về công thức, các toán tử và hàm, cách sử dụng trong bảng tính	1,2,3,4,5

					- Vận dụng kiến thức thực hành ví dụ, bài tập	
--	--	--	--	--	---	--

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Tiếng anh học phần 1

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần: **TIẾNG ANH HỌC PHẦN 1**
- Tên tiếng Anh: **GENERAL ENGLISH 1**
- Mã học phần: **NN 01015**
- Số tín chỉ: **04** (25 tiết lý thuyết, 25 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Điều kiện tiên quyết: SV có kết quả thi tiếng Anh trong kỳ thi THPTQG và đạt mức điểm xếp lớp theo quy định của Học viện Báo chí và Tuyên truyền
- Loại học phần: Bắt buộc
- Vị trí học phần: Xếp học trong học kỳ đầu tiên của mỗi khóa học (học kỳ 1)
- Điều kiện khác: Phòng học có máy chiếu sử dụng tốt, có tăng âm và loa nghe chất lượng tốt đảm bảo hoạt động nghe nói hiệu quả; thư viện đủ giáo trình tham khảo cùng loại, cùng trình độ cho sinh viên tham khảo.
- Phân bố giờ tín chỉ: + Giờ lý thuyết 30 tiết; + Giờ thực hành: 60 tiết
- Khoa/ Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Tiếng Anh cơ bản, Khoa Ngoại ngữ

2. Mục tiêu của học phần:

Kết thúc chương trình tiếng Anh cơ bản 1, sinh viên có thể:

- Củng cố một số kiến thức cơ bản trên các bình diện ngữ âm, ngữ pháp, từ vựng
- Rèn luyện có ý thức các kỹ năng tiếp nhận: nghe và đọc
 - sử dụng các từ vựng, cấu trúc ngôn từ và kỹ năng giao tiếp một cách rõ ràng, dễ hiểu trong giao tiếp hàng ngày theo văn phong phù hợp với ngữ cảnh;
 - mở rộng vốn kiến thức nền liên quan đến các vấn đề của đời sống theo các chủ đề trong các đơn vị bài học;
 - trình bày (viết và nói) các nội dung thông tin đơn giản bằng tiếng Anh, tương đương cấp độ A2 khung châu Âu, hay bậc 2/6 KNLNNVN;

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần **Tiếng Anh 1** cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Các thời thể ngữ pháp tiếng Anh dành cho sinh viên trình độ tiền trung cấp (Pre-intermediate); từ vựng được sử dụng trong các tình huống hàng

ngày; các kỹ năng ngôn ngữ đọc, nghe, nói, viết ở mức độ tiền trung cấp. Bước đầu sinh viên tập nghe giảng bằng tiếng Anh trong các bài học tiếng Anh.

4. Nội dung chi tiết học phần

STT	Nội dung	Hình thức, phương pháp giảng dạy	Phân bổ thời gian		Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR
			LT	TH		
1	<p>Module 1: Leisure and lifestyle</p> <p>- Các kỹ năng</p> <p>+ Reading and listening: Unusual ways of keeping fit</p> <p>+ Speaking: Compile a fact file</p> <p>+ Writing: Write a fact file, Punctuation</p> <p>- Kiến thức ngôn ngữ</p> <p>+ Ngữ âm: Âm /w/ và âm /v/</p> <p>+ Ngữ pháp: Thời hiện tại đơn</p> <p>+ Từ vựng: Những hoạt động giải trí</p>	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp	1lt	2th	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm,	1,2,3,4, 5,6
2	<p>Module 2: Important Firsts</p> <p>- Các kỹ năng</p> <p>+ Reading: TV Firsts</p>	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp,			Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm	1,2,3,4, 5,6

	<p>+ Listening and speaking: Tell a first time story</p> <p>+ Writing: Kết nối ý tưởng trong một đoạn văn tường thuật với các từ nối như: but, so, because, then</p> <p>- Kiến thức ngôn ngữ</p> <p>+ Ngữ âm: Trọng âm và âm /ə/</p> <p>+ Ngữ pháp: Thời quá khứ với các cụm từ thời gian như: at, on, in, ago, ...</p> <p>+ Từ vựng: Những từ dùng miêu tả cảm xúc</p>	Thảo luận, kết luận			các bài tập được giao,	
3	<p>Module 3: At rest, at work</p> <p>- Các kĩ năng</p> <p>+ Reading: Early to bed, early to rise</p> <p>+ Listening: Training to be a circus performer</p> <p>+ Speaking: Choose the right job</p> <p>+ Writing: Viết đoạn văn</p> <p>- Kiến thức ngôn ngữ</p> <p>+ Ngữ âm: Âm câm</p>	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận			Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao,	1,2,3,4, 5,6,

	<p>+ Ngữ pháp: should/shouldn't; can, can't, have to, don't have to</p> <p>+ Từ vựng: Một ngày làm việc, công việc</p>					
4	<p>Module 4: Special Occasions</p> <p>- Các kĩ năng</p> <p>+ Reading: Birthday traditions around the world</p> <p>+ Listening: New Year in two different cultures</p> <p>+ Speaking: Talk about a personal calendar</p> <p>+ Writing: Viết thư mời</p> <p>- Kiến thức ngôn ngữ</p> <p>+ Ngữ âm: Âm /θ/ và âm /ð/</p> <p>+ Ngữ pháp: Thời hiện tại tiếp diễn và hiện tại đơn giản, thời hiện tại tiếp diễn dùng để diễn tả những dự định trong tương lai</p> <p>+ Từ vựng: Ngày tháng và các dịp đặc biệt</p>	<p>GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận</p>			<p>Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao,</p>	<p>1,2,3,4, 5,6</p>

5	<p>Module 5: Appearances</p> <p>- Các kĩ năng</p> <p>+ Reading: You're gorgeous!</p> <p>+ Listening: His latest flame</p> <p>+ Speaking: Describe a suspect to the police</p> <p>+ Writing: Viết bài báo, viết đoạn văn miêu tả</p> <p>- Kiến thức ngôn ngữ</p> <p>+ Ngữ âm: Trọng âm</p> <p>+ Ngữ pháp: Câu so sánh hơn và so sánh hơn nhất</p> <p>+ Từ vựng: Từ vựng chỉ diện mạo</p>	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận			Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao,	1,2,3,4, 5,6
6	<p>Module 6: Time off</p> <p>- Các kĩ năng</p> <p>+ Reading:</p> <p>+ Listening: The holiday from hell</p> <p>+ Speaking: Plan your dream holiday</p> <p>+ Writing: Viết bưu thiếp</p> <p>- Kiến thức ngôn ngữ</p>	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận			Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao,	1,2,3,4, 5,6

	<ul style="list-style-type: none"> + Ngữ âm: Âm /ŋ/ và âm /n/ + Ngữ pháp: Cấu trúc câu diễn tả dự định và mong muốn như going to, planning to, would like to, would rather; cấu trúc câu dự đoán: will và won't + Từ vựng: Ngày nghỉ 				
7	<p>Module 7: Ambitions and Dreams</p> <p>- Các kĩ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> + Reading: An interview with Ewan McGregor + Listening: Before they were famous + Speaking: Talk about your dreams, ambitions and achievements + Writing: Viết tiểu sử <p>- Kiến thức ngôn ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> + Ngữ âm: Âm /æ/ và âm /ʌ/ + Ngữ pháp: Thời hiện tại hoàn thành và quá khứ đơn giản với giới từ for và các từ chỉ thời gian khác + Từ vựng: Tham vọng và mơ ước 	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận		Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao,	1,2,3,4,5,6

8	<p>Module 8: Countries and Cultures</p> <p>- Các kĩ năng</p> <p>+ Reading: Where in the world?</p> <p>+ Listening and Speaking: Complete a map of New Zealand</p> <p>+ Writing: Viết thư chỉ đường</p> <p>- Kiến thức ngôn ngữ</p> <p>+ Ngữ âm: Âm /ei/ và /ai/</p> <p>+ Ngữ pháp: Mạo từ; danh từ đếm được và không đếm được</p> <p>+ Từ vựng: Đặc điểm địa lý</p>	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận			Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao,	1,2,3,4, 5,6
9	<p>Module 9: Old and New</p> <p>- Các kĩ năng</p> <p>+ Reading: The 1900 house</p> <p>+ Speaking: Facelift</p> <p>+ Writing: Viết thư cảm ơn</p> <p>- Kiến thức ngôn ngữ</p> <p>+ Ngữ âm: Âm /əʊ/ và /ə/</p>	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận			Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao,	1,2,3,4, 5,6

	<ul style="list-style-type: none"> + Ngữ pháp: May, might, will, definitely, etc...; thời hiện tại đi sau if, when, before, etc... + Từ vựng: Hiện đại và truyền thống 					
10	<p>Module 10: Take care</p> <p>- Các kĩ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> + Reading: Hazardous history + Listening: Health helpline + Speaking: Choose the Hero of the Year + Writing: Từ chỉ thời gian trong đoạn văn tường thuật <p>- Kiến thức ngôn ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> + Ngữ âm: used to, âm /ə/ + Ngữ pháp: used to, Thời quá khứ tiếp diễn + Từ vựng: Sức khoẻ và tai nạn 	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận			Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao,	1,2,3,4,5,6
ÔN TẬP VÀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN 1						

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Tiếng anh học phần 2

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần tiếng Việt: **TIẾNG ANH HỌC PHẦN 2**
- tên học phần tiếng Anh: **GENERAL ENGLISH 2**
- Mã học phần: **NN 01016**
- Số tín chỉ: **04** (25 tiết lý thuyết, 25 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Điều kiện tiên quyết: SV có kết quả thi tiếng Anh trong kỳ thi THPTQG và đạt mức điểm xếp lớp theo quy định của Học viện Báo chí và Tuyên truyền; sv đã hoàn thành chương trình học tập học phần tiếng Anh 1 và có kết quả đạt trở lên.
- Loại học phần: Bắt buộc
- Vị trí học phần: Xếp học trong học kỳ thứ hai của mỗi khóa học (học kỳ 2)
- Điều kiện khác: Phòng học có máy chiếu sử dụng tốt, có tăng âm và loa nghe chất lượng tốt đảm bảo hoạt động nghe nói hiệu quả; thư viện đủ giáo trình tham khảo cùng loại, cùng trình độ cho sinh viên tham khảo.
- Phân bố giờ tín chỉ: + Giờ lý thuyết 30 tiết; + Giờ thực hành: 60 tiết
- Khoa/ Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Tiếng Anh cơ bản, Khoa Ngoại ngữ

2. Mục tiêu của học phần:

Kết thúc chương trình tiếng Anh 2, sinh viên có thể:

- sử dụng các cấu trúc ngôn từ và kỹ năng giao tiếp một cách rõ ràng, thành thạo hơn trong giao tiếp hàng ngày theo văn phong phù hợp với ngữ cảnh;
- mở rộng vốn kiến thức nền liên quan đến các vấn đề của đời sống;
- trình bày các nội dung thông tin đơn giản và phức tạp hơn bằng tiếng Anh ở mức độ theo chương trình được thiết kế, tương đương A2 CEFRL;
- nhận thức được vai trò vị trí của môn học phục vụ cho học tập và nghiên cứu trong lĩnh vực đào tạo của mình.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần **Tiếng Anh 2** cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Các thời thể ngữ pháp tiếng Anh ở mức độ nâng cao hơn so với học phần Tiếng Anh 1. So sánh đối chiếu sự khác nhau giữa các hành động lời

nói. Cung cấp từ vựng để nói về các chủ điểm quen thuộc như gia đình, sở thích, công việc.... Cách cấu tạo, kết hợp và sử dụng các loại từ vựng. Rèn luyện các kỹ năng ngôn ngữ đọc, nghe, nói, viết ở mức độ giữa tiên trung cấp và trung cấp.

4. Nội dung chi tiết học phần

- 1) Giáo trình **New Cutting Edge Pre-int** : 05 bài (Modules 11, 12, 13, 14, 15)
- 2) Giáo trình PET Result (Introductory Unit và Units 1-5)

STT	Nội dung	Hình thức, phương pháp giảng dạy	Phân bổ thời gian		Yêu cầu đối với sinh viên	CDR
			LT	TH		
1 NCE Pre	<p>NCE Pre - Module 11: The best things</p> <p>- Các kĩ năng</p> <p>+ Reading: When an interest becomes an obsession</p> <p>+ Speaking: Survey about the most important thing in life</p> <p>+ Writing: Phúc đáp thư mời</p> <p>- Kiến thức ngôn ngữ</p> <p>+ Ngữ âm: Âm /s/ và /f/</p> <p>+ Ngữ pháp: Danh động từ sau các động từ chỉ sở thích và sở</p>	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận			Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao,	1,2,3,4, 5,6

	ghét, phân biệt like doing và would like to do + Từ vựng: Sở thích và mối quan tâm					
2 NCE Pre	Module 12: Got to have it - Các kĩ năng + Reading: The world's most popular brands + Speaking: Decide what you need for a jungle trip + Writing: Making suggestions - Kiến thức ngôn ngữ + Ngữ âm: Pronunciation of plural "s" □ /s/, /z/, /iz/; -ed endings + Ngữ pháp: 1. Present simple passive; 2. Past simple passive, + Từ vựng: Everyday objects	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận			Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao,	1,2,3,4, 5,6
3 NCE Pre	Module 13: NCE Pre-int Choosing the right person - Các kĩ năng	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp	<i>1</i> lt	<i>2</i> th	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm,	1,2,3,4, 5,6,

	<p>+ Reading and listening: Interview with the manager of Vacation Express</p> <p>+ Speaking: Choose a manager for a pop group</p> <p>+ Writing: Completing an application form</p> <p>- Kiến thức ngôn ngữ</p> <p>+ Ngữ âm: Âm /h/; contracted form 've; revising effectively</p> <p>+ Ngữ pháp: Present Perfect Continuous; how long, for, since</p> <p>+ Từ vựng: Personal characteristics</p>					
4 NCE Pre-	<p>Module 14: NCE Pre-int</p> <p>Money, money, money</p> <p>- Các kĩ năng</p> <p>+ Reading and listening: Money Facts</p> <p>+ Speaking: Tell a story from pictures</p> <p>+ Writing: Dealing with money; paying online</p>	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận			Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao,	1,2,3,4, 5,6

	<p>- Kiến thức ngôn ngữ</p> <p>+ Ngữ âm: Âm /w/ và âm /v/</p> <p>+ Ngữ pháp: past perfect tense</p> <p>+ Từ vựng: Money; wordspot: make</p>				
5 NCE Pre-	<p>Module 15: NCE Pre-int Imagine</p> <p>...</p> <p>- Các kĩ năng</p> <p>+ Reading: Imagine – the story of a song</p> <p>+ Listening and speaking: Choose people to start a space colony</p> <p>+ Writing: Write a letter back to Earth; Error correction (2)</p> <p>- Kiến thức ngôn ngữ</p> <p>+ Ngữ âm: Contractions 'll and 'd</p> <p>+ Ngữ pháp: Third conditional, mixed conditional</p> <p>+ Từ vựng:</p>	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận		Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao,	1,2,3,4, 5,6
6	INTRODUCTORY UNIT	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp,		Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn,	

<p>PET Result</p>	<p>Reading 1: Notice reading, matching</p> <p>Writing: correcting mistakes, sentence transformation, sentence building</p> <p>Reading 2: gap-fill, True/ False</p> <p>Listening: description, numbers, table completion</p> <p>Speaking: Going camping for the weekend; asking for an opinion; showing agreement and disagreement</p>	<p>Thảo luận, kết luận</p>		<p>xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao,</p>	<p>1,2,3,4,5,6</p>
<p>7 PET Result</p>	<p>Unit 1: HOLIDAY AND TRAVEL</p> <p>Reading 1: True/ False</p> <p>Writing: a postcard</p> <p>Listening: Multiple choice</p> <p>Speaking: Holidays (Going camping for the weekend)</p> <p>Grammar: the past tenses</p> <p>Vocabulary: Travel and Transport; Holidays; Countryside</p>	<p>GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận</p>		<p>Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao,</p>	<p>1,2,3,4,5,6</p>

<p>8 PET Result</p>	<p>UNIT 2: LEARNING Reading: Matching Writing: an informal letter Listening: True/ False Speaking: Grammar: Adv of frequency; Present simple and Present continuous Vocabulary: Hobbies and Leisure; Education; the use of verbs (<i>to</i>) <i>make, do, have, take</i></p>	<p>GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận</p>		<p>Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao,</p>	<p>1,2,3,4, 5,6</p>
<p>9 PET Result</p>	<p>UNIT 3: BUYING AND SELLING Reading: Multiple choice, cloze reading Writing: Sentence Transformation; an e-mail Listening: Multiple choice Speaking: Shopping Grammar: Expressing quantity, nouns [C], [U]</p>				<p>1,2,3,4, 5,6</p>

	Vocabulary: shopping, clothes and accessories					
10 PET Result	<p>MODULE 4: ANIMALS AND HUMANS</p> <p>Reading: Multiple choice Writing: an informal letter Listening: gap-fill Speaking: Films Grammar: Comparative and Superlative adjectives Vocabulary: Animals, Parts of the body, Films</p>	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp	<i>1</i> lt	2th	<p>Giải thích được những biến đổi của tính từ trong câu so sánh;</p> <p>Nhận xét đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ của bạn cùng lớp;</p> <p>Nói, viết về chủ đề liên quan: điện ảnh, thể giới động vật</p>	1,2,3,4,5,6,
11 PET Result	<p>MODULE 5: HEALTH AND SPORT</p> <p>Reading: True/ False Writing: an e-mail Listening: Multiple choice Speaking: Sports</p>	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận			<p>So sánh được hai loại hình nghe hiểu: nghe điền từ và nghe đa lựa chọn;</p> <p>Đánh giá được việc nghe, nói của bản thân và người khác;</p>	1,2,3,4,5,6

	Grammar: The present perfect; <i>for</i> , <i>since</i> Vocabulary: Health, Medicine and exercise, Sports				Viết được e-mail và nói về chủ đề của bài học	
	THI KẾT THÚC HỌC PHẦN					

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Tiếng anh học phần 3

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần tiếng Việt: **TIẾNG ANH HỌC PHẦN 3**
- tên học phần tiếng Anh: **GENERAL ENGLISH 3**
- Mã học phần: **NN 01017**
- Số tín chỉ: **04** (25 tiết lý thuyết, 25 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Điều kiện tiên quyết: SV đã hoàn thành việc học và thi kết thúc học phần Tiếng Anh 2, có kết quả đủ đảm bảo học tiếp học phần Tiếng Anh 3 theo quy định trong đào tạo.
- Loại học phần: Bắt buộc
- Vị trí học phần: Xếp học trong học kỳ thứ ba của mỗi khóa học (học kỳ 3)
- Điều kiện khác: Phòng học có máy chiếu sử dụng tốt, có tăng âm và loa nghe chất lượng tốt đảm bảo hoạt động nghe nói hiệu quả; thư viện đủ giáo trình tham khảo cùng loại, cùng trình độ cho sinh viên tham khảo.
- Phân bố giờ tín chỉ: + Giờ lý thuyết 30 tiết; + Giờ thực hành: 60 tiết
- Khoa/ Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Tiếng Anh cơ bản, Khoa Ngoại ngữ

2. Mục tiêu của học phần:

Kết thúc chương trình tiếng Anh cơ bản 3, sinh viên có thể:

- sử dụng các cấu trúc ngôn từ và kỹ năng giao tiếp một cách rõ ràng, thành thạo ở mức độ nhất định trong giao tiếp hàng ngày theo văn phong phù hợp với ngữ cảnh;
- mở rộng vốn kiến thức nền liên quan đến các vấn đề của đời sống quá khứ và đương đại;
- trình bày các nội dung thông tin đơn giản và phức tạp hơn bằng tiếng Anh ở một mức cao hơn tiếng Anh 2, dần đạt đến bậc B1 hay mức 3/6 KNLNN VN;
- khẳng định năng lực tự học, tự nghiên cứu tiếng Anh, bước đầu có thể áp dụng tra cứu để phục vụ cho công tác học tập chuyên ngành.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần Tiếng Anh 3 giúp sinh viên ôn tập và củng cố những kiến thức cơ bản về: các hiện tượng ngữ pháp ở mức phức tạp như so sánh, bị động, câu điều kiện...Cung cấp từ vựng ở hầu hết các chủ điểm quen thuộc và phổ biến

trong cuộc sống hàng ngày. Rèn luyện các kỹ năng Nghe Nói Đọc Viết thông qua các dạng bài tập đa dạng: kỹ năng đọc hiểu, nghe hiểu, viết thư/viết đoạn văn, trao đổi về một số chủ đề và tình huống thường gặp.

4. Nội dung chi tiết học phần

1. Giáo trình PET Result: Units 6 – 14
2. Thực hành một số bài test dạng thức B1 - CEFRL

STT	Nội dung	Hình thức, phương pháp giảng dạy	Phân bổ thời gian		Yêu cầu đối với sinh viên	CDR
			LT	TH		
1 PET Result	<p>MODULE 6: HOMES AND LIFESTYLES</p> <p>Reading: Matching Writing: A short advert; an informal letter Listening: Gap-fill Speaking: Introduction, long- turn topic Grammar: the Past perfect tense Vocabulary: House and Home adj</p>	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận			Liên hệ các loại hình nhà ở ở Việt Nam và các nước Anh, Mỹ; Diễn đạt nói, viết về nhà ở, hoặc nơi bạn sinh sống	1,2,3,4, 5,6
2 PET Result	<p>MODULE 7: ART AND ENTERTAINMENT</p>	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp,			Giải thích được trật tự của tính từ tiếng Anh trong câu;	1,2,3,4, 5,6

	<p>Reading: Multiple choice Writing: an e-mail Listening: True/ False; Multiple choice Speaking: Topic assigned Grammar: Order of adj; Gerunds and Infinitives Vocabulary: Entertainment</p>	<p>Thảo luận, kết luận</p>			<p>So sánh lĩnh vực giải trí, tiêu khiển ở Việt Nam và các nước Anh, Mỹ; Nói, viết về lĩnh vực giải trí: miêu tả buổi biểu diễn, điểm sách báo, film ảnh, CDs, ...</p>	
<p>3 PET Result</p>	<p>MODULE 8: SAFETY Reading: Multiple choice, Writing: A story Listening: Gap-fill Speaking: Topic assigned Grammar: Modals to talk about Obligation, prohibition, necessity; Ability and Possibility Vocabulary: Household objects; Weather</p>	<p>GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận</p>			<p>Giải thích được các biểu tượng thời tiết và ý nghĩa của chúng; So sánh thời tiết ở các vùng trên thế giới; Nói và viết về vấn đề thời tiết;</p>	<p>1,2,3,4, 5,6</p>
<p>4 PET Result</p>	<p>MODULE 9: SCIENCE AND TECHNOLOGY Reading: True/ False Writing: An informal letter Listening: True/ False</p>	<p>GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp,</p>			<p>Đánh giá được việc thực hiện nhiệm vụ của bạn mình;</p>	<p>1,2,3,4, 5,6</p>

	<p>Speaking: Topic assigned Grammar: the Passives; Agreeing and Disagreeing Vocabulary: Technology; Work and Jobs</p>	<p>Thảo luận, kết luận</p>			<p>Nói và viết về lĩnh vực công nghệ, nghề nghiệp; Diễn đạt được vai trò vị trí của các thiết bị công nghệ với đời sống con người; Miêu tả thiết bị;</p>	
5 PET Result	<p>MODULE 10: RELATIONSHIPS</p> <p>Reading: Matching Writing: A story Listening: Multiple choice Speaking: Topic assigned Grammar: Possessive forms; the Future Vocabulary: Family, Personality adj, Phrasal verbs with <i>(to) get</i></p>	<p>GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận</p>			<p>Nhận xét về kỹ năng được nói thông tin; nghe theo tranh đa lựa chọn; Phân tích sự khác nhau trong các mối quan hệ gia đình ở Việt Nam và các nước Anh, Mỹ; Viết văn kể chuyện về chủ đề cho trước;</p>	1,2,3,4,5,6
6 PET Result	<p>MODULE 11: THE NATURAL WORLD</p> <p>Reading: Multiple choice Writing: An informal letter Listening: Multiple choice Speaking: Topic assigned Grammar: Zero and first Conditionals, Second Conditional;</p>	<p>GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận</p>			<p>Ý nghĩa của việc học tập về thế giới tự nhiên; Phát biểu về việc bảo vệ môi trường sống; Nói, viết về chủ đề liên quan;</p>	1,2,3,4,5,6

	<p>Third Conditional; Sentence Transformation</p> <p>Vocabulary: The natural world, verbs and prep; phrasal verbs</p>					
7 PET Result	<p>MODULE 12: FOOD AND CELEBRATIONS</p> <p>Reading: Multiple choice Writing: A story Listening: True/ False Speaking: Topic assigned – Food and drinks Grammar: Comparative and Superlative adverbs; Reported speech; Sentence transformation Vocabulary: Food and drinks; Celebrations</p>	<p>GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận</p>			<p>So sánh ẩm thực của Việt Nam với thế giới; Ý nghĩa của các từ và cụm từ dùng trong các dịp đặc biệt, lễ kỷ niệm; Nói, viết về chủ đề liên quan;</p>	<p>1,2,3,4, 5,6</p>
8 PET Result	<p>MODULE 13: TV AND MEDIA</p> <p>Reading: Multiple choice Writing: An e-mail Listening: Multiple choice Speaking: Topic assigned – Free time Grammar: Used to + do sth Vocabulary: Entertainment and Media</p>	<p>GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận</p>			<p>Ý nghĩa của truyền hình, truyền thông trong đời sống; Nhận xét, đánh giá chất lượng việc thực hiện nhiệm vụ của các bạn trong lớp; Nói, viết về đề tài liên quan;</p>	<p>1,2,3,4, 5,6</p>

9 PET Result	MODULE 14: COMMUNICATING Reading: Multiple choice, multiple - choice cloze Writing: A story Listening: Gap-fill Speaking: Interviews Grammar: <i>have sth done</i> ; Sentence transformations; Expressing purpose Vocabulary: Personal feelings			Đánh giá vị trí của các phương tiện truyền thông, các phương thức giao tiếp trong đời sống; Thiết kế được những bài nói đơn giản trước công chúng; Biết cách tham gia trong cuộc phỏng vấn; Nói, viết về các chủ đề liên quan;	1,2,3,4,5,6
10	PRACTICE TEST 01 (CEFR) <ul style="list-style-type: none"> • Đọc • Viết • Nghe • Nói 			Đánh giá được mức độ kiến thức của bản thân so với yêu cầu của đề thi; Giải thích được đáp án đúng/ sai; Nói viết về các chủ đề tương tự trong bài test;	1,2,3,4,5,6
11	PRACTICE TEST 02 (CEFR) <ul style="list-style-type: none"> • Đọc • Viết • Nghe • Nói 			Đánh giá được mức độ kiến thức của bản thân so với yêu cầu của đề thi; Giải thích được đáp án đúng/ sai; Nói viết về các chủ đề tương tự trong bài test;	1,2,3,4,5,6
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN					

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Tiếng Trung học phần 1

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần tiếng Việt: **TIẾNG TRUNG HỌC PHẦN 1**
- tên học phần tiếng Anh: **GENERAL CHINESE 1**
- Mã học phần: **NN01019**
- Số tín chỉ: **04 (2-2)** (25 tiết lý thuyết, 25 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Điều kiện tiên quyết: SV bắt đầu học tiếng Trung.
- Loại học phần: Bắt buộc
- Vị trí học phần: Xếp học trong học kỳ thứ nhất của mỗi khóa học (học kỳ 1)
- Điều kiện khác: Phòng học có máy chiếu sử dụng tốt, có tăng âm và loa nghe chất lượng tốt đảm bảo hoạt động nghe nói hiệu quả; thư viện đủ giáo trình tham khảo cùng loại, cùng trình độ cho sinh viên tham khảo.
- Phân bố giờ tín chỉ: + Giờ lý thuyết 30 tiết; + Giờ thực hành: 60 tiết
- Khoa/ Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Tiếng Trung, Khoa Ngoại ngữ

2. Mục tiêu của học phần:

Kết thúc chương trình tiếng Trung 1, sinh viên có thể:

1. Nắm chắc được phần ngữ âm
2. Nắm được các nét cơ bản và các nguyên tắc viết chữ Hán để có thể viết chữ Hán
3. Nắm được cách giao tiếp cơ bản như: chào hỏi, giới thiệu được bản thân, gia đình, bạn bè, mua bán một cách đơn giản

3. Nội dung chi tiết học phần

Giáo trình: 汉语教程 (修订本)第一册 上

Giáo trình Hán ngữ (phiên bản mới) - Quyển 1

北京语言大学出版社

Nhà xuất bản đại học ngôn ngữ Bắc Kinh

杨寄洲 主编.

Chủ biên: Dương Ký Châu

STT	Nội dung	Hình thức, phương pháp giảng dạy	Phân bố thời gian		Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR
			LT	TH		
1	<p>Bài mở đầu</p> <p>Viết:</p> <p>-Hướng dẫn học sinh tập viết các nét cơ bản và các quy tắc viết chữ Hán</p> <p>Ngữ âm: hướng dẫn học sinh tập đọc các thanh điệu của tiếng Hán</p>	GV trình bày, diễn dịch quy nạp, sửa lỗi, kết luận	1lt	2th	Lắng nghe, bắt chước	
2	<p>第一课 你好</p> <p>教学目标与要求</p> <p>掌握所学的声母和韵母发音，会拼合，会读四声，掌握上声变调。能将“你好”运用于交际。</p> <p>教学内容</p> <p>1. 声母：b p m f d t n l g k h 发音及拼合</p>	GV trình bày, diễn dịch quy nạp, sửa lỗi kết luận			<p>Lắng nghe</p> <p>Làm theo, làm các bài tập được giao</p>	,

	<p>2. 韵母：a o e i u ü ai ei ao ou 发音及拼合</p> <p>3. 汉语的四个声调</p> <p>4. 声变调：两个第三声连读时第一个三声变成第二声</p> <p>5. 课文</p>				
3	<p>第二课 汉语不太难</p> <p>教学目标与要求</p> <p>掌握所学的声母和韵母发音，会拼合，会读轻声。</p> <p>教学内容</p> <p>1. 韵母：an en ang eng ong 发音及拼合</p> <p>2. 轻声的概念：一定条件下又短又轻的声调，并非第五声</p> <p>3. 轻声的词：爸爸 妈妈 哥哥 弟弟 妹妹</p>	<p>GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp,</p> <p>Sửa lỗi kết luận</p>			<p>Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao</p>

	<p>4. 半上声: 第三声音节后面跟第一、二、四声和轻声音节时, 读半三声</p> <p>5. 课文</p>				
4	<p>第三课 明天见</p> <p>教学目标与要求</p> <p>掌握所学的声母和韵母发音, 会拼合。能够运用课文对话表达感谢和告别。</p> <p>教学内容</p> <p>1. 声母 : j q x 发音及拼合</p> <p>2. 韵母 : i ia ie iao iou(iu) ian in iang ing iong 发音及拼合</p> <p>3. “不”的变调</p> <p>4. 课文: 学汉语、明天见</p>	<p>GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, sửa lỗi kết luận</p>			<p>Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao</p>
5	<p>第四课 你去哪儿</p> <p>教学目标与要求</p>	<p>GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, kết luận</p>			<p>Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ</p>

	<p>掌握所学的声母和韵母发音，会拼合。能够运用课文对话询问日期。</p> <p>教学内容</p> <p>1. 声母：z c s发音及拼合</p> <p>2. 韵母：i er ua uo uai uei(ui) uan(un) uang ueng发音及拼合</p> <p>3. 儿化：后缀“儿”与其前一音节的韵母结合成一个音节，使该韵母带上卷舌音色的特殊音变现象</p> <p>4. 课文</p> <p>5.一周七天的名称（星期一至星期天）的交际训练</p>				<p>dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao</p>	
6	<p>第五课 这是王老师</p> <p>教学目标与要求</p> <p>掌握所学的声母和韵母发音，会拼合。会写要求的汉字。</p>	<p>GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, sửa lỗi kết luận</p>			<p>Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao</p>	

	<p>教学内容</p> <p>1. 声母：zh ch sh 发音及拼合</p> <p>2. 韵母：i发音及拼合</p> <p>3. 课文：</p> <p>4.用“这是”进行陈述及提问的交际训练</p> <p>5. 练习</p>				
7	<p>第六课：我学习汉语</p> <p>教学目标与要求</p> <p>复习前五课的声韵母，运用课文对话进行介绍和接待</p> <p>教学内容</p> <p>1课文： 我学习汉语、这是什么书</p> <p>2. 语音： 词重音（1）</p> <p>3. 生词</p> <p>4. 注释： 中国人的姓名</p> <p>5. 练习</p>	<p>GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận</p>			<p>Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao</p>

8	<p>第七课 你吃什么</p> <p>教学目标与要求</p> <p>掌握“一”的变调，了解量词“个”，运用课文对话进行点菜</p> <p>教学内容</p> <p>1“一”的变调，同时复习“不”的变调</p> <p>2. 量词“个”</p> <p>3. 课文</p> <p>4. “你吃什么”点菜的交际训练</p> <p>5. 练习</p>	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận			Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao	
9	<p>第八课 苹果多少钱一斤</p> <p>教学目标与要求</p> <p>掌握语气助词“了”，了解常见水果名称，运用课文对话进行购物</p> <p>教学内容</p>	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận			Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao	

	<p>1. 语气助词“了”、“吧”</p> <p>2. 课文</p> <p>3. 人民币的名称、问价还价 用语常用水果名称</p> <p>4. 购物的交际训练</p> <p>5. 练习</p>				
10	<p>第九课 我换人民币</p> <p>教学目标与要求</p> <p>了解请求的表达，感谢及应答，运用课文对话学会换钱</p> <p>教学内容</p> <p>1“不”的变调的复习；三个连续上声的读法：前两个读第二声，第三个不变</p> <p>2. 请求的表达：“我换钱”、“请等一会儿”、“请数数”</p> <p>3. “谢谢”、“不客气”</p> <p>4. 课文</p> <p>5. 练习</p>	<p>GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận</p>			<p>Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao</p>

11	<p>第十课 他住哪儿</p> <p>教学目标与要求</p> <p>掌握动词谓语句的语序和汉语号码的读法，运用课文对话询问地址、电话号码</p> <p>教学内容</p> <p>1、汉语的语序： 主语+谓语；主语+谓语+宾语；主语+状语+谓语+宾语；主语+状语+谓语+定语+宾语</p> <p>2.动词谓语句：动词是谓语主要成分的句子</p> <p>3.汉语号码的读法：电话号码、门牌号码</p> <p>4. 课文</p> <p>5. 练习</p>	<p>GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Sửa lỗi kết luận</p>			<p>Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao</p>	
12	<p>第十一课 我们都是留学生</p> <p>教学目标与要求</p>	<p>GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, sửa lỗi kết luận</p>			<p>Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ</p>	

	<p>掌握状语的位置，运用课文对话进行介绍</p> <p>教学内容</p> <p>1. 问句型（1）：陈述句+吗？</p> <p>2. 状语、状语的位置</p> <p>3. 副词“也”、“都”作状语</p> <p>4. 课文</p> <p>5. 练习</p>				<p>dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao</p>	
13	<p>第十二课 你在哪儿学习</p> <p>教学目标与要求</p> <p>掌握介宾短语在句子中的位置，定语的位置，运用疑问代词提问</p> <p>教学内容</p> <p>1 疑问句型（2）：用疑问代词提问的特殊疑问句</p>	<p>GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, sửa lỗi kết luận</p>			<p>Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao</p>	

	<p>这类句型用“谁”、“哪儿”、“怎么”、“多少”等疑问代词询问具体信息</p> <p>2.定语、定义的位置、定语的标志“的”</p> <p>3.“在”、“给”，介宾短语作状语</p> <p>4. 课文</p> <p>5. 练习</p>				
14	<p>第十三课 这是不是中药</p> <p>教学目标与要求</p> <p>掌握形容词谓语句，了解“的”字短语的用法，运用“这是”、“那是”进行陈述</p> <p>教学内容</p> <p>1. 形容词谓语句</p> <p>2. 疑问句型（3）：正反问</p> <p>3“的”字词组：“形容词+的”在句中起名词作用</p>	<p>GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, sửa lỗi kết luận</p>			<p>Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao</p>

	<p>4. 课文</p> <p>5. 练习</p>				
15	<p>第十四课 你的车是新的还是旧的</p> <p>教学目标与要求</p> <p>掌握用“呢”提问，运用“怎么样”表达问候</p> <p>教学内容</p> <p>1. 疑问句型（4）：选择问</p> <p>2. 疑问句型（5）：省略问：使用语气助词“呢”</p> <p>3. 主谓谓语句：主谓短语作谓语的句型</p> <p>4. 课文</p> <p>5. 练习</p>	<p>GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, sửa lỗi kết luận</p>			<p>Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao</p>
16	<p>第十五课 你们公司有多少职员</p> <p>教学目标与要求</p>	<p>GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, sửa lỗi kết luận</p>			<p>Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao</p>

	<p>掌握“几个”、“多少”的用法，运用课文对话介绍自己的家庭</p> <p>教学内容</p> <p>1. “有”字句：表示领有</p> <p>肯定式：A+有+B</p> <p>否定式：A+没有+B</p> <p>2. “几个”、“多少”的用法</p> <p>3. “二”和“两”的区别</p> <p>4. 称数法</p> <p>5. 课文</p> <p>6. 练习</p>					
17	THI KẾT THÚC HỌC PHẦN					

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Tiếng Trung học phần 2

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần tiếng Việt: **TIẾNG TRUNG HỌC PHẦN 2**
- Tên học phần tiếng Anh: **GENERAL CHINESE 2**
- Số tín chỉ: **04 (2-2)** (25 tiết lý thuyết, 25 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Điều kiện tiên quyết: SV đã học 1 học phần tiếng Trung
- Loại học phần: Bắt buộc
- Vị trí học phần: Xếp học trong học kỳ thứ hai của mỗi khóa học (học kỳ 2)
- Điều kiện khác: Phòng học có máy chiếu sử dụng tốt, có tăng âm và loa nghe chất lượng tốt đảm bảo hoạt động nghe nói hiệu quả; thư viện đủ giáo trình tham khảo cùng loại, cùng trình độ cho sinh viên tham khảo.
- Phân bố giờ tín chỉ: + Giờ lý thuyết 30 tiết; + Giờ thực hành: 60 tiết
- Khoa/ Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Tiếng Trung, Khoa Ngoại ngữ

2. Mục tiêu của học phần:

Kết thúc chương trình tiếng Trung 2 sinh viên có thể:

1. Nắm chắc được phân ngữ âm
2. Nắm được cách viết chữ Hán
3. Nắm được cách giao tiếp cơ bản như: nói về thời gian, công việc, sở thích, học tập, hỏi đường.....

3. Tóm tắt nội dung học phần

Chương trình **Tiếng Trung 2** là chương trình thứ hai trong bốn chương trình đào tạo tiếng Trung dành cho sinh viên bậc đại học ở Học viện Báo chí và Tuyên truyền. Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về:

1. Cách viết chữ Hán
2. Cách phát âm chuẩn của tiếng Hán
3. Các kỹ năng ngôn ngữ đọc, nghe, nói, viết ở mức độ sơ cấp

4. Nội dung chi tiết học phần

Giáo trình: 汉语教程 (修订本)第一册下 từ bài 16 đến bài 30

Giáo trình Hán ngữ (phiên bản mới) - Quyển 2

北京语言大学出版社

Nhà xuất bản đại học ngôn ngữ Bắc Kinh

杨寄洲 主编.

Chủ biên: Dương Ký Châu

STT	Nội dung	Hình thức, phương pháp giảng dạy	Phân bổ thời gian		Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR
			LT	TH		
1	<p>第十六课 你常去图书馆吗？</p> <p>教学目标与要求 掌握时间状语，了解“还是”、“或者”的区别，运用课文对话介绍自己的日常活动</p> <p>教学内容</p> <ol style="list-style-type: none">1.生词2.语法： 时间状语 “还是”、“或者”：“还是”用于疑问句，“或者”用于陈述句；3.注释：“我们”、“咱们”； “吧”的语气：请求或建议，同意和应答，“跟”引导的介宾短语4. 课文5. 语音6.练习	<p>GV trình bày, diễn dịch quy nạp, sửa lỗi, kết luận</p>	<i>1lt</i>	<i>2th</i>	Lắng nghe, bắt chước	

2	<p>第十七课 他在做什么呢？ 教学目标与要求 掌握动作的正在进行，运用“怎么+动词”提问 教学内容 1.生词 2.语法：动作的正在进行：在、正在、正 “怎么+动词”提问 双宾语句 4. 课文 5.语音 6.练习</p>	GV trình bày, diễn dịch quy nạp, sửa lỗi kết luận		Lắng nghe Làm theo, làm các bài tập được giao	
3	<p>第十八课 我去邮局寄包裹 教学目标与要求 掌握连动句 教学内容 1.生词 2.语法：连动句：“到……做……”，“用……做……”，表达目的和方式的两种基本类型 3. 课文 4.注释：顺便你给我买几张邮票吧。 5.语音：逻辑重音</p>	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Sửa lỗi kết luận		Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn	

	6.练习				
4	第十九课 我试试可以吗？ 教学目标与要求 了解动词的重叠，人民币的单位，运用课文对教学内容 1. 生词 2. 语法：动词的重叠：表达轻松的语气，说明动作短且时间短 “又……又……”的用法：表示同时存在的条件或状况 “一点儿”和“有点儿”的区别 “太……了”表示不满，极少数时候表示赞叹 3.课文 4注释：人民币的单位 5 语音：词重音 6.练习	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, sửa lỗi kết luận			Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao
5	第二十课 祝你生日快乐 教学目标与要求 掌握 名词谓语句，了解年月日的表达习惯，运用课文对话询问年龄 教学内容 1. 生词	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, kết luận			Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao

	<p>2. 语法：名词谓语句：没有判断词“是”，由名词直接作谓语，用以表达时间、价格、数量、籍贯、年龄</p> <p>3. 课文</p> <p>4. 注释：年月日的表达习惯</p> <p>5. 语音</p> <p>6. 练习</p>					
6	<p>第二十一 我们七点一刻出发</p> <p>教学目标与要求 掌握汉语时刻的表达，运用课文对话介绍作息制度</p> <p>教学内容</p> <p>1. 生词</p> <p>2. 语法 时点词：年、月、日、点、刻、分，排列顺序从大到小 时点词在句中的充当的成分：主语、谓语、定语、状语，时间状语要放在地点状语前面</p> <p>3. 课文</p> <p>4. 注释：我们去朋友那儿聊天 同学们</p> <p>5. 语音：词重音</p> <p>6. 练习</p>	<p>GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, sửa lỗi kết luận</p>			<p>Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao</p>	

7	<p align="center">第二十二课</p> <p>我打算请老师教京剧</p> <p>教学目标与要求 掌握兼语句，运用课文对话表达兴趣</p> <p>教学内容</p> <p>1. 生词 2. 语法</p> <p>使动用法和兼语句：动宾短语和主谓短语部分重合在一起，动宾短语的宾语兼作主谓短语的主语所构成的兼语短语作谓语的句子，兼语前的动词往往有使令意义。</p> <p>使令动词：请、叫、让、派、打算 “对……感兴趣”</p> <p>3. 课文 4. 注释：- 你喜欢看京剧，是吗？ 5. 语音 6. 练习</p>	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận		Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao	
8	<p align="center">第二十三课</p> <p>学校里边有邮局吗</p> <p>教学目标与要求 掌握存现句和方位词，运用课文对话问路</p> <p>教学内容</p> <p>1. 生词</p>	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận		Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao	

	<p>2. 语法</p> <p>1. 方位词</p> <p>2. 存现句：在、有、是</p> <p>3. “从……”、“离……”</p> <p>3. 课文</p> <p>4. 注释</p> <p>5. 语音</p> <p>6. 练习</p>					
9	<p>第二十四课：</p> <p>我想学太极拳</p> <p>教学目标与要求</p> <p>掌握所学能愿动词，运用“怎么”询问原因，运用能愿动词表达愿望</p> <p>教学内容</p> <p>1. 生词</p> <p>2. 语法：</p> <p>能愿动词：想、会、要、能、可以用“怎么”询问原因</p> <p>3. 课文</p> <p>4. 注释：离这儿有多远？有七八百米，……多？</p> <p>5. 语音</p> <p>6. 练习</p>	<p>GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận</p>			<p>Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao</p>	

10	<p>第二十五课：她学得很好 教学目标与要求 掌握状态补语的语义、用法，了解原因的表达 教学内容 1. 生词 2. 语法 2.1. 状态补语：形容词或动词后用“得”连接的补语 肯定式：动词+得+形容词 否定式：动词+得+不+形容词 正反式：动词+得+形容词+不+形容词 2.2 “为什么”表示原因 2.3 “还可以” 4. 课文 5. 注释 6. 练习</p>	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận			Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao	
11	<p>第二十六课 田芳去哪儿了？ 1. 课文 (一) 天方去哪儿了 (二) 他又来电话了 2. 生词 3. 注释</p>	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận			Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao	

	<p>(一)你给我打电话了吧 (二) 你不是上托福班吗? (三)是不是? 4. 语法 (一)语气助词了 (1) (二)再和又 5. 练习</p>				
12	<p>第二七课: 玛丽哭了? 1. 课文 (一) 你怎么了? (二) 玛丽哭了。 2. 生词 3. 注释 (一) 怎么了? (二) 就吃了一些鱼和牛肉。 (三) 别难过了 (四) 跳跳舞 4. 语法 (一)动作的完成 (动词+了) (二) 因为..... 所以..... 5. 练习</p>	<p>GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận</p>			<p>Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao</p>
13	<p>第二十八课 我吃了早饭就来了 1. 课文 (一) 我吃了早饭就来了</p>	<p>GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận</p>			<p>Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao</p>

	<p>(二) 我早就下班了</p> <p>2. 生词</p> <p>3. 注释(一)这几套房厨房、卧室还可以, 但是客厅面积小了点儿。 (二) 我还是要上下午都有阳光的。</p> <p>4. 语法 (一) “就” 和 “才” (二) 要是(的话)就... (三) 虽然..... 但是.....</p> <p>5. 练习</p>				
14	<p>第二十九课: 我都做对了。</p> <p>1. 课文 (一) 我都作对了 (二) 看完电影又做作业2. 生词</p> <p>3. 注释</p> <p>4. 语法 (一)动作结果的表达: 结果补语 (二) 结果补语: 上、成、到 (三) 主谓词 做定语</p> <p>5. 练习</p>	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận			Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao
15	<p>第三十课 我来了两个多月了</p> <p>1.课文</p>	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận			Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn,

	<p>(一) 我来了两个多月了 (二) 我每天都练习一个多小时。</p> <p>2. 生词 3. 注释 (一)对这儿的生活习惯了吧。 (二) 炼了好几年了 (三)三天打鱼，两天晒网</p> <p>4. 语法 (一)时量补语 (二) 概数的表达 (三)离合动词</p> <p>5. 练习</p>			<p>xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao</p>	
16	THI KẾT THỨC HỌC PHẦN				

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Tiếng Trung học phần 3

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần tiếng Việt: **TIẾNG TRUNG HỌC PHẦN 3**
- Tên học phần tiếng Anh: **GENERAL CHINESE 3**
- Mã học phần: NN 01020
- Số tín chỉ: **04** (25 tiết lý thuyết, 25 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Điều kiện tiên quyết: SV đã học 2 học phần tiếng Trung
- Loại học phần: Bắt buộc
- Vị trí học phần: Xếp học trong học kỳ thứ ba của mỗi khóa học (học kỳ 3)
- Điều kiện khác: Phòng học có máy chiếu sử dụng tốt, có tăng âm và loa nghe chất lượng tốt đảm bảo hoạt động nghe nói hiệu quả; thư viện đủ giáo trình tham khảo cùng loại, cùng trình độ cho sinh viên tham khảo.
- Phân bố giờ tín chỉ: + Giờ lý thuyết 30 tiết; + Giờ thực hành: 60 tiết
- Khoa/ Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Tiếng Trung, Khoa Ngoại ngữ

2. Mục tiêu của học phần:

Kết thúc chương trình tiếng Trung 3 sinh viên có thể:

Kết thúc chương trình, sinh viên có thể:

Hiểu được những câu và cách diễn đạt phổ biến với các chủ điểm gần gũi với cuộc sống hàng ngày.

Giao tiếp trong những tình huống đơn giản thông qua việc trao đổi thông tin trực tiếp;

Miêu tả một cách đơn giản về bản thân và về các hoạt động và những vấn đề gần gũi, liên quan trực tiếp đến cuộc sống của mình.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Chương trình **Tiếng Trung 3** là chương trình thứ ba trong bốn chương trình đào tạo tiếng Trung dành cho sinh viên bậc đại học ở Học viện Báo chí và Tuyên truyền. Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về:

Các vấn đề ngữ pháp, từ vựng và ngữ âm tiếng Trung cơ bản.

Những từ vựng được sử dụng trong các tình huống hàng ngày như bưu điện, nhà hàng, du lịch, quê hương, đất nước...

Cách phát âm các phụ âm trong tiếng Trung

Các kỹ năng ngôn ngữ đọc, nghe, nói, viết ở mức độ tiền trung cấp.

4. Nội dung chi tiết học phần

Giáo trình: 汉语教程 (修订本) 第二册 上

Giáo trình Hán ngữ (phiên bản mới) - Quyển 3

北京语言大学出版社

Nhà xuất bản đại học ngôn ngữ Bắc Kinh

杨寄洲 主编.

Chủ biên: Dương Ký Châu

STT	Nội dung	Hình thức, phương pháp giảng dạy	Phân bổ thời gian		Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR
			LT	TH		
1	第一课 我比你更喜欢音乐 1. 课文 (一) 北京比上海大吗? (二) 我比你更喜欢音乐 二、生词 三、注释 (一) 怎么说呢? (二) 我还是喜欢古典音乐 (三) 这几年变化很大 (四) 上海的气温比北京高得多 四、语法	GV trình bày, diễn dịch quy nạp, sửa lỗi, kết luận	1lt	2th	Lắng nghe, bắt chước	

	<p>(一)比较句：“比”字句 (二)数量补语 (三)感叹句 五、练习</p>				
2	<p>第二课 我们那儿的冬天跟北京一样冷 2. 课文 (一)我们那儿的冬天跟北京一样冷。 (二)我跟你不一样。 二、生词 三、注释 (一)好了。 (二)我只是对中国历史感兴趣 四、语法 (一)比较句：跟……一样/不一样 (二)不但……而且…… 五、练习</p>	<p>GV trình bày, diễn dịch quy nạp, sửa lỗi kết luận</p>			<p>Lắng nghe Làm theo, làm các bài tập được giao</p>
3	<p>第三课 冬天快要到了</p>	<p>GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Sửa lỗi kết luận</p>			<p>Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn,</p>

	<p>3. 课文 (一) 快走吧, 要上课了 (二) 我姐姐下个月就要结婚了 二、生词 三、注释 (一).....着呢 (二) 都了 (三)着什么急? (四)该换电池了 四、语法 (一)变化的表达: 语气助词“了”(2) (二)动作即将发生。 (三)状语与结构助词“地” 五、练习</p>			<p>xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao</p>	
4	<p>第四课 快上来吧, 要开车了 4. 课文 (一)我给您捎来一些东西 (二) 快上来吧, 要开车了 二、生词</p>	<p>GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, sửa lỗi kết luận</p>		<p>Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao</p>	

	<p>三、注释</p> <p>(一)小林</p> <p>(二)你不是到台湾开学术研讨会去了吗?</p> <p>(三)慢走</p> <p>(四)还麻烦你跑一趟</p> <p>(五)不回来的同学跟我说一声</p> <p>四、语法</p> <p>(一)动作趋向补语: 简单趋向补语: 动词+来/去</p> <p>五、练习</p>					
5	<p>第五课</p> <p>我听过钢琴协奏曲《黄河》</p> <p>5. 课文</p> <p>(一)我吃过中药</p> <p>(二)你以前来过中国吗</p> <p>(三)我听过钢琴协奏曲《黄河》</p> <p>二、生词</p> <p>三、注释</p> <p>(一)〈黄河〉</p>	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, kết luận			Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao	

	<p>(二) <梁祝> (三).....极了 (四)我一次病也没得过 (五)好借好还，再借不难</p> <p>四、语法 (一) 经历和经验的表达： 动词+ 过 (二)动作行为进行的数量： 栋梁补语 (三)序数的表达：形容词重叠</p> <p>五、练习</p>					
6	<p>第六课 我是跟旅游团一起来的</p> <p>6. 课文 (一) 我是跟旅游团一起来的 (二) 你的汉语是在哪儿学的</p> <p>二、生词 三、注释 (一)孔子 (二) 马马虎虎</p>	<p>GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, sửa lỗi kết luận</p>			<p>Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao</p>	

	<p>(三)老外 四、语法 (一)是.....的 (二)一.....就..... (三)程度的表达：形容词重叠 五、练习</p>				
7	<p>第七课 我的护照你找到了没有 7. 课文 (一)我的护照你找到了没有 (二)我是球迷 二、生词 三、注释 (一)我找了半天也没找着 (二)我看球迷一个个都有点儿不正常 四、语法 (一)主谓谓语句 (2) (二)结果补语：在、着、好、成 五、练习</p>	<p>GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận</p>			<p>Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao,</p>

8	<p>第八课 我的眼镜摔坏了 8. 课文 (一) 我们的照片洗好了 (二) 我的眼镜摔坏了 二、生词 三、注释 (一) 不怎么样 (二) 颜色深了一点儿 (三) 别提了 (四) 差一点儿 (五) 今天倒霉得很 四、语法 (一) 被动意义的表达 (二) 量词重叠 (三) 一年比一年 五、练习</p>	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận			Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao	
9	<p>第九课 钥匙忘拔下来了 9. 课文 (一) 钥匙忘拔下来了 二、生词</p>	GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận			Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao	

	<p>三、注释 四、语法 (一)动作趋向的表达:复合趋向补语 五、练习</p>					
10	<p>第十课 会议的门开着呢 10. 课文 (一) 会议的门开着呢 (二) 墙上贴着红双喜字 二、生词 三、注释 四、语法 (一) 动作或状态的待续: 动词+ 着 五、练习</p>	<p>GV trình bày, hỏi đáp, diễn dịch quy nạp, Thảo luận, kết luận</p>			<p>Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm việc cặp, nhóm theo chỉ dẫn, xem bài ở nhà, làm các bài tập được giao</p>	
11	<p>THI KẾT THÚC HỌC PHẦN</p>					

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Khoa học lãnh đạo

1. Thông tin chung về học phần

- Mã học phần: XD01004
- Số tín chỉ: 03 (25 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết: XD01001
- Loại học phần: Học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức cơ sở ngành.
- Các yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần.
- Phân bổ giờ tín chỉ:
 - + Giờ lý thuyết: 2,0 (30 tiết)
 - + Giờ thực hành: 1,0 (30 tiết)
- Khoa phụ trách học phần: Xây dựng Đảng

2. Mục tiêu của học phần

Học phần nhằm trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về các tư tưởng, quan điểm và nguyên tắc của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và Đảng CSVN về khoa học lãnh đạo, mối quan hệ giữa hoạt động lãnh đạo và quản lý; phát triển các kỹ năng lãnh đạo. Có kỹ năng mềm: giao tiếp, làm việc nhóm; Kỹ năng tự học, tự nghiên cứu; Kỹ năng tư duy hệ thống; kỹ năng lãnh đạo cho sinh viên sau khi ra trường làm nghiệp vụ công tác tổ chức, làm công tác tham mưu trong các cơ quan đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị trong lực lượng vũ trang, các tổ chức đảng trong các doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu của xã hội, của các nhà tuyển dụng. Có thái độ tích cực, chủ động vượt khó khăn; cầu thị, kiên trì, và tinh thần trách nhiệm trong công việc.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần bao gồm những nội dung cơ bản, khái quát về: Lịch sử phát triển của khoa học lãnh đạo, quản lý; Sự thống nhất và khác biệt giữa lãnh đạo, quản lý; Mối quan hệ giữa người lãnh đạo và người bị lãnh đạo; Đối tượng, đặc điểm của khoa học lãnh đạo; Chức năng, quyết sách lãnh đạo; Nguyên tắc, phương pháp lãnh đạo; Khoa học dùng người trong lãnh đạo; Điều hành, thương thuyết và nghệ thuật trong hoạt động lãnh đạo; Phong cách, tác phong, phẩm chất, năng lực cán bộ lãnh đạo; đánh giá hiệu quả lãnh đạo.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy - học

Tuần	Nội dung	Phương pháp dạy - học	Phân bố thời gian		Yêu cầu đối với sinh viên	CDR tương ứng
			LT 30	TH 30		
1	<p>1. Tổng quan về khoa học lãnh đạo</p> <p>1.1. Khái niệm và đặc điểm lãnh đạo, quản lý</p> <p>1.2. Sự thống nhất và khác biệt giữa lãnh đạo, quản lý</p> <p>1.3. Đối tượng, đặc điểm của khoa học lãnh đạo</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết - Thảo luận - Hỏi – đáp 	3	2	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước học liệu bắt buộc 1,2. - Đọc thêm học hiệu tham khảo 1. - Tìm hiểu các tổng quan về khoa học lãnh đạo, quản lý, tham gia thảo luận. 	1,2,3,4,5
2	<p>2. Khái lược lịch sử tư tưởng lãnh đạo và quản lý</p> <p>2.1. Tư tưởng lãnh đạo và quản lý thời kỳ chiếm hữu nô lệ (Hy Lạp cổ đại)</p> <p>2.2. Tư tưởng lãnh đạo và quản lý thời kỳ phong kiến (Trung Hoa cổ đại)</p> <p>2.3. Tư tưởng lãnh đạo và quản lý thời</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết - Hỏi – đáp - Thảo luận nhóm 	3	2	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước học liệu bắt buộc 1 trước khi lên lớp. - Đọc thêm học hiệu tham khảo 2, 3. - Tìm hiểu lịch sử tư tưởng lãnh đạo và quản lý, tham gia thảo luận. 	1,2,3,4,5

	kỳ tư bản chủ nghĩa (Phương Tây) 2.4. Tư tưởng lãnh đạo và quản lý của chủ nghĩa xã hội					
3	3. Quan hệ giữa người lãnh đạo và người bị lãnh đạo 3.1. Khái niệm và đặc trưng của người lãnh đạo và người bị lãnh đạo 3.2. Mối quan hệ giữa người lãnh đạo và người bị lãnh đạo 3.3. Quyền uy lãnh đạo 3.4. Các đặc trưng cơ bản của lãnh đạo	- Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp - Bài tập tình huống	2	3	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 trước khi lên lớp. - Đọc thêm học hiệu tham khảo 4. - Nghiên cứu quan hệ giữa người lãnh đạo và người bị lãnh đạo, tham gia thảo luận.	1,2,3,4,5
4	4. Chức năng, quyết sách lãnh đạo 4.1. Chức năng lãnh đạo 4.2. Quyết sách lãnh đạo	- Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm - Nghiên cứu trường hợp	2	3	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1,2 trước khi lên lớp. - Nghiên cứu các chức năng, quyết sách lãnh đạo, tham gia thảo luận.	1,2,3,4,5
5	5. Khoa học dùng người trong lãnh đạo	- Giảng lý thuyết - Mô phỏng, đóng vai	3	2	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 trước khi lên lớp. - Đọc thêm học hiệu tham khảo 4, 5.	1,2,3,4,5

	<p>5.1 Khái niệm và ý nghĩa việc dùng người</p> <p>5.2. Nguyên tắc, phương pháp nhìn nhận và phân loại người trong lãnh đạo</p> <p>5.3 Nguyên tắc lựa chọn và sử dụng hiền tài</p>	<p>- Bài tập tình huống</p>			<p>- Nghiên cứu về khoa học dùng người trong lãnh đạo, tham gia thảo luận.</p>	
6	<p>6. Phép dùng người của Hồ Chí Minh</p> <p>6.1. Vài nét về chân dung Hồ Chí Minh</p> <p>6.2. Một số quan điểm của Hồ Chí Minh về dùng người</p> <p>- Kiểm tra định kỳ</p>	<p>- Giảng lý thuyết, trực quan (clip về Hồ Chí Minh).</p> <p>- Bài tập tình huống.</p> <p>- Bài kiểm tra viết (Câu hỏi ngắn)</p>	3	2	<p>- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 trước khi lên lớp.</p> <p>- Nghiên cứu về Phép dùng người của Hồ Chí Minh, tham gia thảo luận.</p>	4,5,6
7	<p>7. Điều hành và phương pháp lãnh đạo</p> <p>7.1. Điều hành trong hoạt động lãnh đạo</p> <p>7.2. Phương pháp lãnh đạo</p>	<p>- Giảng lý thuyết</p> <p>- Mô phỏng, đóng vai</p> <p>- Bài tập tình huống</p>	2	3	<p>- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 trước khi lên lớp.</p> <p>- Nghiên cứu về cách thức điều hành, và phương pháp lãnh đạo, tham gia thảo luận.</p>	1,2,3,4,5
8	<p>8. Kỹ năng và nghệ thuật lãnh đạo</p>	<p>- Giảng lý thuyết</p> <p>- Thảo luận nhóm</p>	3	2	<p>- Đọc trước học liệu bắt buộc trước khi lên lớp 1, 2.</p>	1,2,3,4,5

	8.1. Kỹ năng lãnh đạo 8.2. Nghệ thuật lãnh đạo 8.3. Nghệ thuật giao quyền	- Bài tập thực hành			- Nghiên cứu về nghệ thuật lãnh đạo, tham gia thảo luận.	
9	9. Thương thuyết trong lãnh đạo 9.1. Vai trò thương thuyết 9.2. Các phương pháp thương thuyết cơ bản 9.3. Một số quan điểm chủ đạo, thủ pháp của “thương thuyết có nguyên tắc” 9.4. Giải pháp thay thế tốt nhất khi không đạt được thoả thuận	- Giảng lý thuyết - Mô phỏng, đóng vai - Bài tập tình huống	2	3	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 trước khi lên lớp. - Nghiên cứu về thương thuyết, tham gia thảo luận.	1,2,3,4,5
10	10. Phẩm chất, năng lực cán bộ lãnh đạo 10.1. Phẩm chất của cán bộ lãnh đạo 10.2. Năng lực cán bộ lãnh đạo	- Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp - Bài tập tình huống	2	3	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 trước khi lên lớp. - Nghiên cứu về rèn luyện phẩm chất người lãnh đạo, tham gia thảo luận.	1,2,3,4,5

	10.3. Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo					
11	11. Phong cách và tác phong cán bộ lãnh đạo 11.1. Phong cách cán bộ lãnh đạo 11.2. Tác phong lãnh đạo	- Giảng lý thuyết - Mô phỏng, đóng vai - Nghiên cứu trường hợp - Bài tập tình huống.	2	3	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 trước khi lên lớp. - Đọc thêm học hiệu tham khảo 4. - Nghiên cứu về phong cách, tác phong lãnh đạo, tham gia thảo luận.	1,2,3,4,5
12	12. Hiệu quả lãnh đạo 12.1. Khái niệm, bản chất của hiệu quả lãnh đạo 12.2. Nội dung và nguyên tắc đánh giá hiệu quả lãnh đạo 12.3. Trình tự và phương pháp đánh giá hiệu quả lãnh đạo 12.4. Những lệch lạc trong đánh giá hiệu quả lãnh đạo - Kiểm tra định kỳ	- Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp - Tình huống. - Thuyết trình theo nhóm	3	2	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1,2. - Nghiên cứu về khái niệm, bản chất, nội dung, nguyên tắc, trình tự, phương pháp đánh giá hiệu quả lãnh đạo và những lệch lạc trong đánh giá hiệu quả lãnh đạo, tham gia thảo luận.	1,2,3,4,5

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Nhà nước và Pháp luật

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: State and law.
 - Mã học phần: NP02001
 - Số tín chỉ: 3,0 (25 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
 - Học phần tiên quyết: NP01001; CT01001
 - Vị trí và loại học phần: Kiến thức cơ sở ngành bắt buộc
 - Điều kiện khác: lớp học có máy chiếu, thư viện đủ giáo trình, tài liệu liên quan đến học phần cho sinh viên đọc.
 - Phân bố giờ tín chỉ:
 - + Giờ lý thuyết: 2,0
 - + Giờ thực hành: 1,0
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Khoa Nhà nước và Pháp luật.

2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc môn học, sinh viên nhận thức rõ những vấn đề cơ bản về nhà nước và pháp luật XHCN; Có kiến thức tổng hợp về nhà nước và pháp luật XHCN Việt Nam; có khả năng phát hiện các mâu thuẫn trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam; sự không tương thích giữa hệ thống pháp luật với thực tiễn, cũng như những yếu tố cản trở đến sự vận hành của Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam hiện nay. Trên cơ sở đó, có thể đề xuất được một số giải pháp cơ bản nhằm xây dựng, hoàn thiện nhà nước Việt Nam hiện nay; thực hiện nghiêm chỉnh pháp luật, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật, bảo vệ pháp chế XHCN.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần bao gồm các vấn đề mang tính chất nguyên lý về nhà nước và pháp luật XHCN Việt Nam, về nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam; Lập pháp, hành pháp và tư pháp trong Nhà nước XHCN Việt Nam; Tổ chức chính quyền địa phương ở Việt Nam; Xây dựng và thực hiện pháp luật ở Việt Nam; vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý ở Việt Nam

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy - học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bố thời gian (tiết)	Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR môn học
-------------	-----------------	---------------------------------------	---------------------------------	----------------------------------	--------------------

			LT 30	TH 30		
1	Sự ra đời, bản chất, chức năng của nhà nước XHCN Việt Nam	- Thuyết trình; - Thảo luận nhóm.	3	2	- Đọc các học liệu sau trước khi lên lớp: + Học liệu bắt buộc 1 (chương 1, mục I, II); + Học liệu bắt buộc 2 (Chương 1); + Học liệu tham khảo 1 (Bài 1 mục 1); + Học liệu tham khảo 5 (trang 99-122); - Chia sẻ kinh nghiệm học tập và khai thác thông tin, tài liệu phục môn học.	1,5,6,7
2	Hình thức và bộ máy Nhà nước XHCN Việt Nam	- Thuyết trình; - Dạy học thông qua vấn đề.	2	3	- Đọc các học liệu sau trước khi lên lớp: + Học liệu bắt buộc 1 (chương 1 mục II, III); + Học liệu tham khảo 1 (Bài 3); + Học liệu tham khảo 2 (Phần thứ nhất và Phần thứ hai); + Học liệu tham khảo 10 (chương 1).	2,5,7

					- Tìm hiểu một số mô hình và gợi ý cho Việt Nam theo hướng dẫn.	
3	Xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam	- Thuyết trình; - Nghiên cứu trường hợp; - Mô phỏng.	3	2	- Đọc các học liệu sau trước khi lên lớp: + Học liệu bắt buộc 1 (chương 1 mục IV); + Học liệu tham khảo 1 (Bài 3) + Học liệu tham khảo 2 (Phần thứ 3, Phần thứ tư, Phần thứ 5); + Học liệu tham khảo 10 (Chương 1 và chương 5); - Tìm tài liệu liên quan đến kết quả đạt được trong thực tiễn bước đầu xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam.	2,5,6,7
4	Lập pháp trong Nhà nước XHCN Việt Nam	- Thuyết trình; - Dạy học thông qua vấn đề.	3	2	- Đọc các học liệu sau trước khi lên lớp: + Học liệu bắt buộc 1 (chương 2 mục I); + Học liệu bắt buộc 2 (chương 5); + Học liệu tham khảo 1 (Bài 4);	2,3,5,7

					<ul style="list-style-type: none"> + Học liệu tham khảo 3 (trang 26-48); + Học liệu tham khảo 5 (trang 309-398); + Các học liệu tham khảo 4; 7 và 8. + Học liệu tham khảo 10 (chương 2). - Suu tầm tài liệu về tổ chức và hoạt động của Quốc hội Việt Nam; - Chuẩn bị nội dung thảo luận. 	
5	Hành pháp trong Nhà nước XHCN Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình; - Thảo luận nhóm. 	1	4	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc các học liệu sau trước khi lên lớp: + Học liệu bắt buộc 1 (chương 2 mục II); + Học liệu bắt buộc 2 (chương 7); + Học liệu tham khảo 1 (Bài 5); + Học liệu tham khảo 5 (trang 499- 462); + Học liệu tham khảo 10 (chương 3); - Suu tầm tài liệu liên quan đến mô hình tổ chức chính 	2,3,5,6,7

					phủ của một số nước trong khu vực.	
6	Tư pháp trong Nhà nước XHCN Việt Nam (tiếp)	- Thuyết trình; - Nghiên cứu trường hợp.	3	2	- Đọc các học liệu sau trước khi lên lớp: + Học liệu bắt buộc 1 (chương 2 mục III); + Học liệu bắt buộc 2 (chương 8); + Học liệu tham khảo 1 (Bài 6); + Học liệu tham khảo 5 (trang 463- 537); + Học liệu tham khảo 9; + Học liệu tham khảo 10 (chương 4). - Chỉ ra kinh nghiệm trong việc thực hiện quyền tư pháp của 1 số quốc gia trên thế giới mà Việt Nam có thể tham khảo và áp dụng.	2,3,5,7
7	Nghiên cứu thực tiễn	- Hoạt động trải nghiệm, quan sát	1	4	- Đọc trước thông tin cơ bản về cơ quan, tổ chức nơi đến thực tế do giảng viên cung cấp; - Tìm hiểu những vấn đề cụ thể của cơ quan, tổ chức thông qua các phương tiện	3,4,5,6,7

					<p>truyền thông hoặc thông tin khác;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thái độ cầu thị, nghiêm túc, tích cực và ham học hỏi; - Viết báo cáo về 1 nội dung cụ thể theo yêu cầu. 	
8	<p>Khái quát chung và sơ lược về quá trình hình thành, phát triển chính quyền địa phương ở Việt Nam</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình; - Thảo luận nhóm. 	4	1	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc các học liệu sau trước khi lên lớp: + Học liệu bắt buộc 1 (chương 3 mục I, II); + Học liệu bắt buộc 2 (chương 9); + Học liệu tham khảo 1 (Bài 8); + Học liệu tham khảo 5 (trang 557-621); - Suu tầm tài liệu về mô hình chính quyền địa phương của một số nước trong khu vực. 	2,3,5,6,7
9	<p>Mô hình tổ chức chính quyền địa phương trên thế giới và định hướng tiếp tục xây dựng, hoàn thiện chính quyền địa phương ở Việt Nam hiện nay</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu trường hợp; - Sinh viên thuyết trình. 	1	4	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc các học liệu sau trước khi lên lớp: + Học liệu bắt buộc 1 (chương 3 mục III, IV); + Học liệu bắt buộc 2 (chương 9); + Học liệu tham khảo 1 (Bài 8); 	2,3,5,6,7

					+ Học liệu tham khảo 5 (trang 557-621); - Chủ động và tích cực tham gia thuyết trình.	
10	Pháp luật XHCN Việt Nam và mối quan hệ với pháp luật quốc tế	- Thuyết trình; - Nghiên cứu trường hợp (trình chiếu đoạn clip).	3	2	- Đọc các học liệu sau trước khi lên lớp; + Học liệu bắt buộc 1 (chương 4); + Học liệu tham khảo 1 (Bài 1 mục 2); - Tìm hiểu một số văn bản quy phạm pháp luật theo hướng dẫn.	1,4,5,7
11	Xây dựng và thực hiện pháp luật ở Việt Nam	- Thuyết trình; - Dạy học thông qua vấn đề; - Thảo luận nhóm.	3	2	- Đọc các học liệu sau trước khi lên lớp; + Học liệu bắt buộc 1 (chương 5); + Học liệu tham khảo 1 (Bài 9); + Học liệu tham khảo 6; - Tìm hiểu và đánh giá quy trình xây dựng pháp luật của 1 quốc gia cụ thể. - Tham gia tích cực trong hoạt động thảo luận nhóm.	2,4,5,6,7
12	Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý ở Việt Nam	- Thuyết trình; - Nghiên cứu trường hợp.	3	2	- Đọc các học liệu sau trước khi lên lớp:	2,4,5,6,7

					<ul style="list-style-type: none">+ Học liệu bắt buộc 1 (chương 6);+ Học liệu tham khảo 6;- Tìm hiểu và đánh giá về trách nhiệm pháp lý ở 1 quốc gia trong khu vực.	
--	--	--	--	--	---	--

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Quan hệ quốc tế

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: Introduction to International relations.

- Mã học phần: **QT02001**
- Số tín chỉ: 03 (30 tiết lý thuyết, 15 tiết thực hành)
- Học phần tiên quyết: Không
- Vị trí và loại học phần: Kiến thức cơ sở ngành bắt buộc
- Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
- Phân bố tín chỉ:

+ Lý thuyết: 2.0

+ Thực hành: 1.0

- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Quan hệ quốc tế

2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên sẽ nắm được các kiến thức cơ bản về quan hệ quốc tế, chủ thể quan hệ quốc tế (quốc gia - dân tộc, tổ chức quốc tế...), cục diện thế giới, xung đột và hợp tác quốc tế. Học phần góp phần hình thành các kỹ năng phân tích và đánh giá một số nội dung có liên quan đến quan hệ quốc tế; giúp người học có nhận thức đúng đắn về một số vấn đề quan hệ quốc tế cơ bản cũng như về đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Môn học gồm các nội dung cơ bản và mang tính hệ thống về quan hệ quốc tế như khái niệm, đặc trưng của quan hệ quốc tế; chủ thể và các mối quan hệ giữa các chủ thể trong quan hệ quốc tế đặc biệt nhấn mạnh đến quốc gia độc lập có chủ quyền và tổ chức quốc tế trong đó có UN, ASEAN; các quy luật trong quan hệ quốc tế; xung đột và hợp tác trong quan hệ quốc tế; các vấn đề toàn cầu; đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy-học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bố thời gian (tiết)		Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR môn học
			LT 30	TH 30		
1	Giới thiệu môn học	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận - Hỏi đáp	3	2	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 (Bài 1), 2 (bài 1 tr9-tr40) trước khi lên lớp;	1, 9
2	Chủ thể quan hệ quốc tế	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận - Hỏi đáp	3	2	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 (Bài 2), 2 2 (bài 1 tr9-tr40) và học liệu tham khảo 4, 7 liên quan quốc gia, các tổ chức quốc tế - Chuẩn bị trước nội dung được giảng viên giao trong buổi học trước	2,8,9
3	Cục diện thế giới	-Giảng lý thuyết, - Dạy học thông qua vấn đề - Hỏi đáp	2	3	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 (Bài 3), 2 (bài 2 từ tr41 đến tr65) và học liệu tham khảo 2, 5, 7 liên quan đến trật tự thế giới, tình hình thế giới -Chuẩn bị trước nội dung được giảng viên giao trong buổi học trước	3,9
4	Các nước lớn trong quan hệ quốc tế	-Giảng lý thuyết, -Hỏi đáp -Thảo luận nhóm	2	3	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 (bài 4); 2 (bài 3 từ tr66 đến tr99) và học liệu tham khảo 5, 7, 8, 9 liên quan đến các nước lớn, chính sách đối ngoại của các nước lớn;	2,8,9

					-Tìm tài liệu liên quan đến chính sách đối ngoại Mỹ, Nga, Trung Quốc theo yêu cầu của giảng viên	
5	Các tổ chức quốc tế	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận -Hỏi đáp -Nghiên cứu trường hợp	3	2	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 (bài 5), 2 (bài 4 từ tr100 đến tr136) và học liệu tham khảo 3 liên quan đến các tổ chức quốc tế - Tìm hiểu về các đặc trưng cơ bản của tổ chức quốc tế thông qua một tổ chức quốc tế thực tiễn mà sinh viên biết	4,8,9
6	Các tổ chức quốc tế (tiếp)	-Giảng lý thuyết -Thảo luận -Hỏi đáp -Nghiên cứu trường hợp	2	3	- Xem lại các nội dung trong chương 5 -Đọc trước học liệu bắt buộc 1 (bài 5), 2 (bài 4 từ tr100 đến tr136) và học liệu tham khảo 3 liên quan đến các tổ chức quốc tế -Tìm hiểu về Liên hợp quốc, WTO, EU	4,8,9
7	Vai trò của ASEAN trong cấu trúc quyền lực ở châu Á – Thái Bình Dương	-Giảng lý thuyết, -Hỏi đáp -Thảo luận nhóm	3	2	- Xem lại các nội dung trong tuần 6 - Đọc trước học liệu bắt buộc 1 (bài 6), 2 (bài 5 tr137 đến tr164) và học liệu tham khảo 1, 3 liên quan đến ASEAN	4,8,9
8	Những vấn đề toàn cầu hiện nay	-Giảng lý thuyết, -Thuyết trình, - Hỏi đáp -Làm bài tập nhóm	3	2	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 (bài 7) và học liệu tham khảo 5 liên quan đến những vấn đề toàn cầu, vấn đề an ninh phi truyền thống -Tìm tài liệu liên quan đến cách thức giải quyết 01 vấn đề trong số các vấn đề toàn cầu	6,8,9

9	Kiểm tra định kỳ			5	Sinh viên thuyết trình về nội dung theo yêu cầu của giảng viên.	6,8,9
10	Xung đột và hợp tác trong quan hệ quốc tế	-Giảng lý thuyết, -Thuyết trình -Đóng vai, mô phỏng,	3	2	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 (bài 8) và học liệu tham khảo 7; - Dưới sự định hướng của giảng viên từ buổi học trước, người học phân nhóm, đóng vai theo kịch bản	1,9
11	Các quy luật vận động cơ bản trong quan hệ quốc tế	-Giảng lý thuyết, -Thuyết trình, hỏi đáp -Nghiên cứu trường hợp	3	2	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 (bài 9) và học liệu tham khảo 5 - Tìm hiểu một số sự kiện có liên quan đến các quy luật trong quan hệ quốc tế mà giáo viên đã định hướng trước	5,8, 9
12	Đường lối, chính sách đối ngoại và quá trình hội nhập quốc tế của Việt Nam hiện nay	-Giảng lý thuyết, -Thuyết trình -Hỏi đáp -Tình huống	3	2	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 (bài 10), 2 (nào 7 tr198 đến 228) và học liệu tham khảo 1, 6 - Giảng viên đưa tình huống và sinh viên giải quyết tình huống	7,8,9

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Truyền thông và vận động

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: Communication and advocacy
- Mã học phần: TT02353
- Số tín chỉ: 03 (25 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết: TT01007
- Vị trí và loại học phần: Kiến thức cơ sở ngành bắt buộc
- Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
- Phân bố tín chỉ: + Lý thuyết: 2.0
+ Thực hành: 1.0

- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Tuyên truyền

2. Mục tiêu của học phần: Sau khi học xong học phần, người học có hiểu biết, có kỹ năng lập kế hoạch và triển khai kế hoạch truyền thông trong thực tế. Xây dựng tình cảm, thái độ đúng đắn đối với công tác truyền thông, ý thức trách nhiệm, mong muốn được nghiên cứu, tìm hiểu và trực tiếp tham gia công tác truyền thông trong thực tiễn.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về truyền thông và vận động. Cụ thể là khái niệm truyền thông, một số lý thuyết truyền thông, các yếu tố của quá trình truyền thông, mô hình truyền thông; vận động, các loại hình vận động, các phương pháp vận động, xây dựng thông điệp vận động; truyền thông thay đổi hành vi, các bước thay đổi hành vi, thông điệp thay đổi hành vi; lập kế hoạch truyền thông; giám sát đánh giá và duy trì kế hoạch truyền thông.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy - học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy học	Thời gian		Yêu cầu đối với sinh viên	Chuẩn đầu ra
			LT	TH		
1	Chương 1:	- Giảng lý thuyết	4	1	- Đọc trước chương 1 trong HLBB số 1 ở nhà	1,4, 6,7

	Truyền thông và quá trình truyền thông	<ul style="list-style-type: none"> - Hỏi đáp. - Thảo luận chuyên đề - Sinh viên thuyết trình 			<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia ý kiến xây dựng bài. - Tham gia bài tập nhóm. - Lắng nghe bài giảng - Thực hiện theo yêu cầu của giảng viên 	
2,3	Chương 2: Vận động	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết - Hỏi đáp. - Thảo luận chuyên đề - Sinh viên thuyết trình - Thảo luận nhóm - Dạy học thông qua vấn đề 	5	5	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước chương 2 trong HLBB số 1 ở nhà - Tham gia ý kiến xây dựng bài. - Nhớ, hiểu, Phân biệt được các quan niệm vận động khác nhau, đánh giá tính hợp lý của mỗi quan niệm. - Làm bài tập nhóm. - Nhớ, hiểu, Xây dựng được thông điệp vận động chính sách, nguồn lực, dư luận. - Nhớ, hiểu, Thực hành các phương pháp vận động. 	1, 2,3,4,5, 6
4,5	Chương 3 Truyền thông thay đổi hành vi	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết - Hỏi đáp. - Thảo luận chuyên đề - Sinh viên thuyết trình - Thảo luận nhóm 	5	5	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước chương 3 trong HLBB số 1 ở nhà - Tham gia ý kiến xây dựng bài, tích cực thảo luận nhóm. - Làm bài tập nhóm, cá nhân. - Phân biệt được khái niệm truyền thông thay đổi hành vi và khái niệm vận động; thực hành xây dựng được thông điệp. 	1, 2,3,4,5, 6

		<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học thông qua vấn đề - Sinh viên thuyết trình - Nghiên cứu trường hợp 				
6,7	Chương 4: Kênh truyền thông	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết - Hỏi đáp. - Thảo luận chuyên đề - Sinh viên thuyết trình - Thảo luận nhóm - Dạy học thông qua vấn đề - Sinh viên thuyết trình - Nghiên cứu trường hợp - Đóng vai 	5	5	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước chương 4 trong HLBB số 1 ở nhà - Tham gia ý kiến xây dựng bài, tích cực thảo luận nhóm. - So sánh, phân tích ưu điểm, hạn chế của mỗi hình thức truyền thông. 	1,2,3,4,5,6,
8,9, 10,11	Chương 5 Kế hoạch truyền thông	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết - Hỏi đáp. 	10	10	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước chương 5 trong HLBB số 1 ở nhà - Tham gia ý kiến xây dựng bài. - Làm bài tập nhóm. 	1,2,3,4,5,6,7

		<ul style="list-style-type: none"> - Thảo luận chuyên đề - Sinh viên thuyết trình - Thảo luận nhóm - Dạy học thông qua vấn đề - Sinh viên thuyết trình - Nghiên cứu trường hợp - Các hoạt động trải nghiệm thực tiễn 			<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích thực trạng của một vấn đề truyền thông. Đánh giá được được điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức truyền thông về vấn đề được xác định. - Phân tích đối tượng dựa vào hành vi, thái độ, khả năng chấp nhận thay đổi, các phương tiện truyền thông có thể tiếp cận đối tượng. - Nhớ, hiểu, vận dụng lập kế hoạch truyền thông về 1 vấn đề truyền thông ưu tiên. 	
12	Chương 6 Giám sát, đánh giá và duy trì kế hoạch truyền thông	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết - Hỏi đáp. - Thảo luận chuyên đề - Sinh viên thuyết trình 	1	4	<ul style="list-style-type: none"> - Tự đọc tài liệu ở nhà - Hiểu cách giám sát 1 hoạt động TT cụ thể. - Thuyết trình theo nhóm về kế hoạch giám sát, đánh giá và duy trì kế hoạch truyền thông đã xây dựng ở các bài học trước. 	1,2,3,4,

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Hệ thống chính trị và quản lý xã hội

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng anh: **Politic System with Social Management**

- Mã học phần: **CT02060**

- Số tín chỉ: 03 (25 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 10 tiết tự học)

- Các học phần tiên quyết: - Quyền lực chính trị
- Chính trị học VN

- Vị trí và loại học phần: Kiến thức cơ sở ngành tự chọn

- Phân bổ giờ tín chỉ:

+ Giờ lý thuyết: 30 giờ

+ Giờ thực hành: 30 giờ

- Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần

- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Khoa Chính trị học

2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần, người học có được các kiến thức cơ bản về xã hội, cơ cấu xã hội, lĩnh vực xã hội, hệ thống quản lý, hệ thống chính trị với tư cách là những thiết chế quyền lực quản lý xã hội (quản lý các lĩnh vực: KT, CT, VH, XH) theo định hướng của giai cấp cầm quyền vì sự phát triển và tiến bộ xã hội, con người. Từ đó hình thành cho người học kỹ năng nhận diện, phân tích, giải quyết các tình huống, vấn đề có liên quan chủ thể quản lý xã hội. Giúp người học có tinh thần trách nhiệm cao khi tham gia vào đời sống chính trị xã hội, hoàn thành tốt công tác được giao.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần bao gồm những tri thức cơ bản về chính trị nói chung và đi sâu vào hệ thống chính trị Việt Nam với tư cách là những thiết chế quyền lực trong lãnh đạo, quản lý các lĩnh vực (KT, CT, VH, XH) theo định hướng của giai cấp cầm quyền vì sự phát triển và tiến bộ xã hội. Được thể hiện các nội dung cơ bản: Tư tưởng chính trị quản lý xã hội trong lịch sử; Con người chính trị quản lý xã hội; Hệ thống chính trị quản lý xã hội; Chính trị quản lý lĩnh vực kinh tế; Chính trị quản lý lĩnh vực chính trị; Chính trị quản lý lĩnh vực xã hội./.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy-học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bố thời gian (tiết)		Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR môn học
			LT 30	TH 30		
1	Nhập môn Hệ thống chính trị quản lý xã hội	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận nhóm	2	3	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 trước khi lên lớp; -Xem lại các nội dung trong Chương I, học liệu bắt buộc 1.	2,4,5
2	Tư tưởng chính trị quản lý xã hội trong lịch sử	3	3	2	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 3 liên quan đến -Chuẩn bị trước nội dung thảo luận được giảng viên giao trong buổi học trước	1,2,4,5,6
3	Con người chính trị quản lý xã hội	-Giảng lý thuyết, -Dạy học thông qua vấn đề	2	3	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 3 liên quan đến dân tộc và giai cấp; -Tìm các vấn đề thực tế liên quan đến con người- cá nhân (chủ thể lãnh đạo, quản lý) để tương tác với giảng viên, phát triển các kiến thức giảng viên cung cấp	1,2,4,5,6
4	Hệ thống chính trị quản lý xã hội	-Giảng lý thuyết, -Nghiên cứu trường hợp	3	2	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 3 liên quan đến Cương lĩnh của Đảng. -Tìm tài liệu liên quan đến đường lối, việc vận dụng Cương lĩnh của Đảng vào định hướng phát triển, QLXH qua các thời kỳ.	2,4,5

5	Chính trị quản lý lĩnh vực kinh tế	-Giảng lý thuyết, -Nghiên cứu trường hợp	2.5	2.5	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 4,5 liên quan đến vấn đề kinh tế - Tìm hiểu về một vấn đề kinh tế cụ thể ở Việt nam.	2,4,6
6	Chính trị quản lý lĩnh vực kinh tế	Giải quyết vấn đề	2.5	2.5	Thiết kế, giải quyết 1 tình huống thực tế về phát triển kinh tế thời kỳ đổi mới ở Việt Nam mà giảng viên đã gợi ý trong bài học trước và trình bày kết quả trước lớp.	3,4,5,6
7	Chính trị quản lý lĩnh vực chính trị	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận nhóm	3	2	-Xem lại các nội dung trong Chương VII, học liệu bắt buộc 1; - Đọc trước học liệu bắt buộc 2 và học liệu tham khảo 2, 4 liên quan đến quản lý các quá trình chính trị ở Việt nam.	1,2,4,5,6
8	Chính trị quản lý lĩnh vực văn hóa	-Giảng lý thuyết, -Nghiên cứu trường hợp	2	3	- Đọc trước học liệu bắt buộc 2 và học liệu tham khảo 2, 5 liên quan đến hoạt động quản lý văn hóa(truyền thống, du lịch..) -Tìm tài liệu liên quan đến cách thức giải quyết 01 vấn đề quản lý văn hóa	1,2,4,5,6
9-10	Chính trị quản lý lĩnh vực xã hội	-Giảng lý thuyết, -Đóng vai, mô phỏng, thuyết trình	5	5	- Đọc trước học liệu bắt buộc 2 và học liệu tham khảo 5; - Dưới sự định hướng của giảng viên từ buổi học trước, người học phân nhóm	1,4,5,6
11	Kiểm tra định kỳ		2	3	Sinh viên thuyết trình theo các chủ đề đã chuẩn bị.	
12	Tổng kết học phần và thảo	Giảng lý thuyết	3	2	Ôn lại các chủ đề đã học	1,2,3,4,5,6

	luận chủ đề tiêu luận	Thảo luận				
--	--------------------------	-----------	--	--	--	--

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Giao lưu và tiếp biến văn hóa

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: Further exchanges of written variable
- Mã học phần: TT03569
- Số tín chỉ: 03 (25 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết: Cơ sở văn hóa Việt Nam, Lịch sử văn minh thế giới
- Vị trí và loại học phần: Kiến thức chuyên ngành
- Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
- Phân bố tín chỉ: + Lý thuyết: 2.0
+ Thực hành: 1.0

- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Văn hóa phát triển

2. Mục tiêu của học phần

Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về giao lưu tiếp biến văn hóa trong diễn trình lịch sử thế giới để sinh viên có kỹ năng nghiên cứu văn hóa Việt Nam trong giao lưu tiếp biến với các nền văn hóa thế giới hiện nay.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần bao gồm lý luận về giao lưu tiếp biến văn hóa, nội dung các cuộc giao lưu tiếp biến văn hóa của Việt Nam với các nền văn hóa tiêu biểu của phương Đông và phương Tây. Nghiên cứu những vấn đề thực tiễn của giao lưu tiếp biến văn hóa ở Việt Nam: hình thức, điều kiện, tính chất, tác động của giao lưu tiếp biến văn hóa trên lĩnh vực văn hóa trong giai đoạn hiện nay.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy-học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bố thời gian (tiết)	Yêu cầu đối với sinh viên	CDR môn học
------	----------	--------------------------------------	--------------------------------	---------------------------	----------------

			LT 30	TH 30		
1	<i>Đối tượng, phạm vi nghiên cứu của môn học.</i>	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận nhóm	2	3	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 trước khi lên lớp; -Xem lại các nội dung về Cơ sở văn hóa Việt Nam,	1, 4,5
2	<i>Các hình thức giao lưu tiếp biến văn hóa, điều kiện, tác động</i>	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận chuyên đề	2	3	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 1,2 liên quan đến giao lưu tiếp biến văn hóa; -Chuẩn bị nội dung thảo luận đã được giao	1,2, 4, 5, 6
3	<i>Bản sắc dân tộc của văn hóa Việt Nam Giao lưu tiếp biến văn hoá trong lịch sử văn hoá Việt Nam</i>	-Giảng lý thuyết, -Dạy học thông qua vấn đề	3	2	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo liên quan -Tìm các vấn đề liên quan đến cuộc giao lưu tiếp biến văn hóa Việt Nam	1, 2, 4,5,6
4	<i>Giao lưu tiếp biến văn hoá Việt Nam – Đông Nam Á</i>	-Giảng lý thuyết, -Nghiên cứu trường hợp	3	2	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 3 liên quan đến Văn hóa Đông Nam Á;	2, 4,5
5	<i>Giao lưu tiếp biến văn hoá Việt Nam – Trung Quốc)</i>	-Giảng lý thuyết, - Nghiên cứu trường hợp	2	3	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 4 liên quan đến văn hóa Trung Quốc; -Tìm tài liệu liên quan	3,4,5,6

6	<i>Giao lưu tiếp biến văn hoá Việt Nam – Ấn Độ</i>	Giải quyết vấn đề	2	3	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 1,2 liên quan đến văn hóa Ấn Độ; -Tìm tài liệu liên quan	3,4,5,6
7	<i>Giao lưu tiếp biến văn hoá Việt Nam – Nhật Bản, Hàn Quốc</i>	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận nhóm	4	1	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 5 liên quan đến văn hóa Hàn Quốc; -Tìm tài liệu liên quan	1, 2, 4, 5,6
8	<i>Giao lưu tiếp biến văn hoá Việt Nam – Pháp</i>	-Giảng lý thuyết, -Nghiên cứu trường hợp	2	3	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 5 liên quan đến văn hóa Pháp; -Tìm tài liệu liên quan	1,2,4,5,6
9	<i>Giao lưu tiếp biến văn hoá Việt Nam – Nga</i>	-Giảng lý thuyết, -Đóng vai, mô phỏng, thuyết trình	2	3	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 5 ; -Tìm tài liệu liên quan đến văn hóa Nga.	1,4,5,6
10	Kiểm tra định kỳ		2	3	Sinh viên thuyết trình theo các chủ đề đã chuẩn bị.	
11	<i>Toàn cầu hóa và tác động của toàn cầu hoá đến văn hoá thế giới</i>	-Giảng lý thuyết, -Nghiên cứu trường hợp	3	2	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 10	3,4,5,6
12	<i>Giao lưu tiếp biến văn hóa và định hướng phát triển của văn hoá Việt Nam</i>	Giảng lý thuyết Thảo luận	2	3	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 9	4,5,6

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Thông tin đối ngoại

1. Thông tin chung về học phần

Tên học phần bằng tiếng Anh: External information of Vietnam

- Mã học phần: **QT02607**
- Số tín chỉ: 03 (20 tiết lý thuyết, 20 tiết thực hành, 5 tiết tự học)

Học phần tiên quyết:

- Vị trí và loại học phần: Kiến thức ngành bắt buộc
- Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, có phòng diễn thuyết, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
- Phân bố tín chỉ:
 - + Lý thuyết: 1.5
 - +Thực hành: 1.5

- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Quan hệ quốc tế

2. Mục tiêu của học phần

Học phần nhằm trang bị tri thức cơ bản, có hệ thống về thông tin đối ngoại và hoạt động thông tin đối ngoại, cơ sở lý luận và thực tiễn của công tác thông tin đối ngoại Việt Nam, trên cơ sở đó giúp người học nhận thức đúng đắn và củng cố niềm tin vào đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước và có tinh thần trách nhiệm cao trong việc thực hiện công tác thông tin đối ngoại ở Việt nam hiện nay.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần gồm những điểm cơ bản về thông tin đối ngoại như khái niệm, tầm quan trọng, quan điểm, chính sách của Đảng, Nhà nước về thông tin đối ngoại; nội dung, đối tượng, địa bàn, lực lượng, phương châm hoạt động thông tin đối ngoại; hoạt động thông tin đối ngoại đối với nhân dân, chính phủ các nước, đối với cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, đối với người nước ngoài ở Việt Nam; hoạt động truyền thông đại chúng trong công tác thông tin đối ngoại; công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ thông tin đối ngoại; và yêu cầu đẩy mạnh hoạt động thông tin đối ngoại Việt Nam trong thời kỳ mới.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy-học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bố thời gian (tiết)		Yêu cầu đối với sinh viên	CDR môn học
			LT 23	TH 45		
1	Giới thiệu môn học, Cơ sở lý luận về thông tin đối ngoại khái niệm, tầm quan trọng	-Giảng lý thuyết, - Hỏi đáp	2	3	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1,2,3 trước khi lên lớp;	1,2,4
2	Quan điểm, chính sách của Đảng, Nhà nước về thông tin đối ngoại	- Giảng lý thuyết, - Hỏi đáp - Dạy học thông qua vấn đề	2	3	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1, 2 liên quan đến quan điểm, chính sách của Đảng, Nhà nước về thông tin đối ngoại -Chuẩn bị trước nội dung thảo luận được giảng viên giao trong buổi học trước.	1,2,4
3	Những điểm cơ bản về thông tin đối ngoại: Nội dung, đối tượng, địa bàn, phương châm và lực lượng thông tin đối ngoại	-Giảng lý thuyết, -Hỏi đáp -Thảo luận	2	3	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1, 2 và học liệu tham khảo 4, 7, 9, 10, 11 liên quan đến nội dung, đối tượng, địa bàn, phương châm và lực lượng thông tin đối ngoại - Độ tài liệu 10, 11 và chuẩn bị trước nội dung hỏi đáp được giảng viên giao trong buổi học trước.	1,2,4
4	Hệ thống cơ quan nhà nước quản lý công tác thông tin đối ngoại ở trung ương và địa phương	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận -Hỏi đáp	2	3	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1, 2 liên quan cơ quan nhà nước quản lý công tác thông tin đối ngoại ở trung ương và địa phương .	1,2,4

		-Nghiên cứu trường hợp			- Tìm hiểu hoạt động của các cơ quan nhà nước nhằm thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại.	
5	Thông tin đối ngoại cho người Việt Nam ở nước ngoài	-Giảng lý thuyết -Hỏi đáp -Thảo luận -Nghiên cứu trường hợp.	2	3	- Đọc trước học liệu bắt buộc 2 liên quan đến thông tin đối ngoại cho người Việt Nam ở nước ngoài - Giới thiệu những câu chuyện, những điển hình người Việt Nam ở nước ngoài có đóng góp cho hoạt động tạo dựng hình ảnh nước nhà.	2,4
6	Thông tin đối ngoại cho người nước ngoài ở Việt Nam	-Giảng lý thuyết, -Hỏi đáp -Thảo luận nhóm	2	3	- Đọc trước học liệu bắt buộc 2 và học liệu tham khảo 7, 8, 9 liên quan đến thông tin đối ngoại cho người nước ngoài ở Việt Nam. - Phân tích ảnh hưởng của các nhà ngoại giao, phóng viên quốc tế, doanh nhân và các nhà nghiên cứu đối với hoạt động thông tin đối ngoại hiện nay.	2,4
7	Thông tin đối ngoại đối với nhân dân và chính phủ các nước trên thế giới	-Giảng lý thuyết, -Hỏi đáp -Thảo luận nhóm	2	3	- Đọc trước học liệu bắt buộc 2 và học liệu tham khảo 7, 8, 9 liên quan đến thông tin đối ngoại đối với nhân dân và chính phủ các nước trên thế giới . - Đánh giá vai trò, đặc đũa nhân dân và chính phủ các nước trên thế giới đối với hoạt động thông tin đối ngoại hiện nay.	2,4
8	Kiểm tra định kỳ			5	Sinh viên viết một bài luận trong phạm vi 1000 từ phân tích về chủ đề của môn học.	1, 4

9	Các loại hình truyền thông đại chúng trong thông tin đối ngoại	Giảng lý thuyết, -Thuyết trình - Hỏi đáp	2	3	- Đọc trước học liệu bắt buộc 2,3 và học liệu tham khảo 6, 8, 9, 12, 13 liên quan đến các loại hình truyền thông đại chúng trong thông tin đối ngoại. - Dưới sự định hướng của giảng viên, người học phân nhóm, lựa chọn các phương tiện báo chí, truyền thông để thực hiện sản phẩm thông tin đối ngoại.	2,4
10	Kinh nghiệm của một số quốc gia trên thế giới trong công tác thông tin đối ngoại (Mỹ, Pháp, Nga, Trung Quốc, Hàn Quốc)	-Thuyết trình - Hỏi đáp -Nghiên cứu trường hợp	2	3	- Đọc trước học liệu bắt buộc 2,3 liên quan đến kinh nghiệm của một số quốc gia trên thế giới trong công tác thông tin đối ngoại. - Phân tích, đánh giá thực trạng hoạt động thông tin đối ngoại của của một số quốc gia trên thế giới.	2,4
11	Đi thực tế	- Hỏi đáp -Nghiên cứu trường hợp		5	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1,2,3. -Phân tích, đánh giá thực trạng hoạt động thông tin đối ngoại hiện nay.	1,2, 3,4
12	Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác thông tin đối ngoại; Thành công, hạn chế, thách thức, khó khăn và mục tiêu công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới.	-Thuyết trình -Thảo luận -Hỏi đáp - Dạy học thông qua vấn đề	2	3	- Đọc trước học liệu bắt buộc 2 và học liệu tham khảo 1,5,6 liên quan đến công tác thông tin đối ngoạitrong tình hình mới và công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác thông tin đối ngoại. - Phân tích, đánh giá thực trạng hoạt động thông tin đối ngoại hiện nay và thực trạng, những yêu cầu đặt ra đối với	3

					nguồn lực cán bộ thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại hiện nay.	
13	Kiểm tra định kỳ			5	Mỗi sinh viên thực hiện một bài thuyết trình về các vấn đề của công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ và việc thực hiện công tác thông tin đối ngoại của Việt Nam trong giai đoạn hiện nay và yêu cầu đẩy mạnh hoạt động thông tin đối ngoại Việt Nam trong thời kỳ mới.	3,4
14	Giải đáp thắc mắc môn học, hướng dẫn làm tiểu luận cuối kỳ	-Thuyết trình -Hỏi đáp	3		Ôn lại các chủ đề đã học	1,2,3,4

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Địa chính trị thế giới

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: **Global geopolitics**

- Mã học phần: **QT 02560**
- Số tín chỉ: 03 (30 tiết lý thuyết, 15 tiết thực hành)
- Học phần tiên quyết: Đang học tập các môn khoa học Mác - Lênin, Chính trị học, Lịch sử quan hệ quốc tế, Chính trị quốc tế đại cương, Quan hệ quốc tế
- Vị trí và loại học phần: Kiến thức cơ sở ngành tự chọn
- Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
- Phân bố tín chỉ:
 - + Lý thuyết: 2.0
 - + Thực hành: 1.0

- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Quan hệ quốc tế

2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên nắm được các kiến thức cơ bản về đặc điểm địa - trị thế giới. Hiểu rõ các đặc điểm địa-chính trị, tác động của các đặc điểm địa-chính trị đến chính sách quốc gia và vị thế quốc gia trong quan hệ quốc tế, sự tác động qua lại giữa yếu tố địa lý và chính trị đối với sự phát triển của quốc gia, khu vực. Có khả năng tiếp cận và giải thích các sự kiện và diễn biến chính trị dựa trên nền của các yếu tố địa lý, hình thành khả năng phân tích, đánh giá các sự kiện, vấn đề quốc tế, ở các khía cạnh khác nhau.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Môn học gồm những nội dung cơ bản về vị trí chiến lược của địa lý các khu vực và châu lục trên thế giới: Các đặc điểm địa- chính trị; sự vận động - địa chính trị các châu lục, khu vực trên thế giới qua từ chiến tranh thế giới lần hai nhất đến nay; Địa - chính trị Việt Nam; Địa-chính trị của biển và địa - chính trị biển Đông.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy-học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bố thời gian (tiết)		Yêu cầu đối với sinh viên	CDR môn học
			LT 30	TH 30		
1	Giới thiệu môn học	-Thuyết trình -Hỏi đáp -Thảo luận nhóm	3	2	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 (phần 1,2) , 2 (chương 1,2) trước khi lên lớp; -Đọc trước học liệu tham khảo 3 (Phần, 1,2)	1,6
2	Quá trình phát triển của hệ thống địa – chính trị thế giới qua các thời kỳ lịch sử	-Thuyết trình -Hỏi đáp -Thảo luận nhóm	2	3	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1(phần 3), 2 (chương 3) và học liệu tham khảo 3phần 3,4,5) 4	1,5,6,
3	Địa – chính trị châu Á	-Thuyết trình -Hỏi đáp -Thảo luận nhóm -Bài tập nhóm -Xem clip	3	2	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 (chương 4), 2 (phần 4)và học liệu tham khảo 3, 4, 5 -Sinh viên chuẩn bị bài tập nhóm, thuyết trình trước lớp theo yêu cầu của giảng viên	2,5,6
4	Địa - chính trị khu vực Đông Nam Á	-Thuyết trình -Hỏi đáp -Thảo luận nhóm -Bài tập nhóm	2	3	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 (chương 5), và học liệu tham khảo ;4,5,6 - Sinh viên đọc trước tài liệu, lựa chọn sự kiện, vấn đề phân tích và bình luận theo yêu cầu của giảng viên	2,3,5,6

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bố thời gian (tiết)		Yêu cầu đối với sinh viên	CDR môn học
			LT 30	TH 30		
		-Xem video, clip			-Sinh viên đọc tài liệu theo yêu cầu của giảng viên, chuẩn bị bài tập nhóm, thuyết trình trước lớp	
5	Địa - chính trị châu Âu	-Thuyết trình -Hỏi đáp -Thảo luận nhóm -Bài tập nhóm	3	2	-Đọc trước tài liệu bắt buộc 1 (chương 6) và tài liệu tham khảo 8 -Sinh viên chuẩn bị bài tập nhóm, thuyết trình trước lớp theo yêu cầu của giảng viên	2,3,5,6
6	Địa - chính trị châu Phi	-Thuyết trình -Hỏi đáp -Thảo luận nhóm -Bài tập nhóm	2	3	-Đọc trước tài liệu bắt buộc 2 (chương 7) và học liệu tham khảo 8, 9 liên quan đến châu Phi, Trung Đông -Sinh viên chuẩn bị bài tập nhóm, thuyết trình trước lớp theo yêu cầu của giảng viên	2,3,5,6
7	Địa - chính trị khu vực Trung Đông	-Thuyết trình -Hỏi đáp -Thảo luận nhóm -Bài tập nhóm -Xem video clip	3	2	-Đọc trước tài liệu bắt buộc 1 (chương 8), 3 và học liệu tham khảo 10 -Sinh viên chuẩn bị bài tập nhóm theo yêu cầu của giảng viên, thuyết trình trước lớp	2,3,5,6

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bố thời gian (tiết)		Yêu cầu đối với sinh viên	CDR môn học
			LT 30	TH 30		
8	Địa - chính trị châu Mỹ	-Thuyết trình -Hỏi đáp -Thảo luận nhóm -Bài tập nhóm	2	3	-Đọc trước tài liệu bắt buộc 2 (chương 9) và học liệu tham khảo 9, 10	2,3,5,6
9	Địa – chính trị châu Đại Dương	-Thuyết trình -Hỏi đáp -Thảo luận nhóm	3	2	-Đọc trước tài liệu bắt buộc 1,2 (chương 10) và học liệu tham khảo 9, 10	2,3,5,6
10	Địa - chính trị biển	-Thuyết trình -Hỏi đáp -Thảo luận nhóm -Bài tập nhóm -Trò chơi	2	3	-Đọc trước tài liệu bắt buộc 1, 2 (chương 11) và học liệu tham khảo 8, 9, 10 -Sinh viên chuẩn bị bài tập nhóm, thuyết trình trước lớp	3,5,6
11	Địa - chính trị Việt Nam	-Thuyết trình -Hỏi đáp -Thảo luận nhóm -Xem video	3	2	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1, 2 và học liệu tham khảo 7 liên quan đến địa – chính trị Việt Nam. -Sinh viên chuẩn bị bài tập nhóm, thuyết trình trước lớp	3,5,6
12	Nghiên cứu thực tế môn học	-Thuyết trình -Hỏi đáp	2	3	-Địa điểm: Chi Lăng-Lạng Sơn, Xương Giang, Bắc Giang, Khu di	6

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bố thời gian (tiết)		Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR môn học
			LT 30	TH 30		
		-Thảo luận nhóm			tích sông Bạch Đằng, Quảng Yên, Quảng Ninh	

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Các Đảng chính trị trên thế giới

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: Political parties in the world
- Mã học phần: XD02303
- Số tín chỉ: 3 (25 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết: XD01001
- Loại học phần: Học phần tự chọn thuộc khối kiến thức cơ sở ngành
- Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần, sinh viên cần hoàn thành các học phần: Đại cương.
- Phân bố tín chỉ:

+ Lý thuyết: 2,0 (30 tiết)

+ Thực hành: 1,0 (30 tiết)

- Khoa phụ trách học phần: Xây dựng Đảng

2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên sẽ nắm được các kiến thức cơ bản về khái niệm, đặc điểm, quá trình hình thành và điều kiện để đảng chính trị trở thành đảng cầm quyền; phân tích, đánh giá được tổ chức và hoạt động của một số đảng chính trị trên thế giới ở Vương quốc Liên hiệp Anh và Bắc Ai len, Hợp chúng quốc Hoa Kỳ, Cộng hòa Pháp, Liên bang Nga, Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa và Cộng hòa Singapore; vận dụng kiến thức đã học xây dựng chương trình hành động, tranh luận, đối thoại, thuyết phục cử tri ủng hộ; tuyệt đối trung thành với Đảng Cộng sản Việt Nam, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; tin tưởng con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Nội dung học phần gồm: khái niệm, đặc điểm, quá trình hình thành và điều kiện để đảng chính trị trở thành đảng cầm quyền; tổ chức và hoạt động của một số đảng chính trị trên thế giới ở Vương quốc Liên hiệp Anh và Bắc Ai len, Hợp chúng quốc Hoa Kỳ, Cộng hòa Pháp, Liên bang Nga, Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và Cộng hòa Singapore.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy - học

Tuần	Nội dung		Phân bố thời gian	Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR môn học
-------------	-----------------	--	--------------------------	----------------------------------	--------------------

		Phương pháp dạy-học	LT 30	TH 30		
1	Những vấn đề cơ bản về đảng chính trị.	- Giảng lý thuyết, - Hỏi – đáp, - Thảo luận nhóm.	3	2	- Đọc trước chương 1 trong học liệu bắt buộc 1 trước khi lên lớp (tr.7-22) - Tích cực tham gia ý kiến, tranh luận, phản biện về các vấn đề giảng viên đưa ra.	1,4,5,6
2	Đảng chính trị ở Vương quốc Liên hiệp Anh và Bắc Ailen.	- Giảng lý thuyết, - Thảo luận nhóm. - Nghiên cứu trường hợp.	3	2	- Đọc trước Chương 2 (tr. 23-30) học liệu bắt buộc 1 và học liệu bắt buộc 2 (tr. 72-92) - Tích cực tham gia ý kiến, tranh luận, phản biện về các vấn đề giảng viên đưa ra.	2,3,4,5,6
3	Đảng chính trị ở Vương quốc Liên hiệp Anh và Bắc Ailen.	- Giảng lý thuyết, - Thảo luận nhóm. - Nghiên cứu trường hợp.	3	2	- Đọc trước Chương 2 (tr. 23-30) trong học liệu bắt buộc 1 và học liệu bắt buộc 2 (tr. 72-92) - Tích cực tham gia ý kiến, tranh luận, phản biện về các vấn đề giảng viên đưa ra.	2,3,4,5,6
4	Kiểm tra định kỳ.	Thuyết trình.	1	4	Sinh viên thuyết trình theo các chủ đề đã chuẩn bị.	1,2,3,4,5,6
5	Đảng chính trị ở Hợp chúng quốc Hoa Kỳ.	- Giảng lý thuyết,	2	3	- Đọc trước chương 3 (Tr.31 - 44) học liệu bắt buộc 1 học liệu bắt buộc 2 (tr. 169 - 179)	2,3,4,5,6

		- Dạy học thông qua vấn đề			- Tìm các vấn đề thực tế liên quan đến vấn đề vì sao Hợp chúng quốc Hoa Kỳ trở thành siêu cường trên thế giới để tương tác với giảng viên, phát triển các kiến thức giảng viên cung cấp.	
6	Đảng chính trị ở Cộng hòa Pháp.	- Giảng lý thuyết, - Thảo luận nhóm, - Nghiên cứu trường hợp.	3	2	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 chương 4 (Tr. 46-62) và học liệu bắt buộc 2 (tr. 135-145) - Tích cực tham gia ý kiến, tranh luận, phản biện về các vấn đề giảng viên đưa ra.	2,3,4,5,6
7	- Đảng chính trị ở Liên Bang Nga. - Kiểm tra định kỳ.	- Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm. - Nghiên cứu trường hợp. - Kiểm tra viết (Câu hỏi ngắn)	3	2	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1, chương 4 (tr.79 - 98) và học liệu bắt buộc 2 (tr. 127-134) - Tích cực tham gia ý kiến, tranh luận, phản biện về các vấn đề giảng viên đưa ra. - Làm bài kiểm tra viết tự luận (300 từ)	2,3,4,5,6
8	- Đảng chính trị ở Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa	- Giảng lý thuyết, - Thảo luận nhóm,	3	2	- Đọc trước học liệu bắt buộc số 1 chương 5 (tr.99 -140) và học liệu bắt buộc 2 (tr. 44 - 157) - Tích cực tham gia ý kiến, tranh luận, phản biện về các vấn đề giảng viên đưa ra.	2,3,4,5,6

		- Nghiên cứu trường hợp.				
9	Đảng chính trị ở Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.	- Giảng lý thuyết, - Hỏi – đáp, - Thảo luận nhóm, - Nghiên cứu trường hợp.	3	2	- Đọc trước học liệu bắt buộc số 1 chương 5 (tr.99 -140) và học liệu bắt buộc 2 (tr. 44 - 157) - Tích cực tham gia ý kiến, tranh luận, phản biện về các vấn đề giảng viên đưa ra.	2,3,4,5,6
10	Đảng chính trị ở Cộng hòa Singapore.	- Giảng lý thuyết, - Dạy học thông qua vấn đề.	2	3	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1, chương 5 (tr. 156 - 160), học liệu bắt buộc 2 (tr. 65 - 69) - Tìm các vấn đề thực tế liên quan đến vấn đề vì sao Singapore có tốc độ tăng trưởng kinh tế nhanh so với các nước trong khu vực để tương tác với giảng viên, phát triển các kiến thức giảng viên cung cấp.	2,3,4,5,6
11	Kiểm tra định kỳ.	Sinh viên thuyết trình.	1	4	Sinh viên thuyết trình theo các chủ đề đã chuẩn bị.	1,2,3,4,5,6
12	- Tổng kết học phần.	- Giảng lý thuyết; - Thảo luận nhóm.	3	2	- Ôn lại các nội dung đã học.	1,2,3,4,5,6

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Quản lý kinh tế

1. Thông tin chung về học phần

1. Tên học phần bằng tiếng Anh: Economics Management
2. Mã học phần: KT02001
3. Số tín chỉ: 3 (25 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
4. Học phần tiên quyết: Khoa học Quản lý (mã KT02419)
5. Vị trí và loại học phần: Kiến thức chuyên ngành, Bắt buộc
6. Các yêu cầu khác của học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
7. Phân bổ giờ tín chỉ:
 - + Giờ lý thuyết: 2,0 tín chỉ
 - + Giờ thực hành: 1,0 tín chỉ

7. Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Khoa Kinh tế - Bộ môn Quản lý kinh tế

2. Mục tiêu của học phần:

Sau khi học xong học phần này, sinh viên sẽ có kiến thức nền tảng về quản lý kinh tế trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam; có kỹ năng phân tích, giải quyết các vấn đề về quản lý kinh tế; có thái độ khách quan, khoa học và thực tế trong công việc..

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần gồm các kiến thức cơ bản về quản lý kinh tế: chức năng, nguyên tắc, phương pháp, cơ chế và công cụ quản lý kinh tế; cơ cấu tổ chức quản lý kinh tế, quản lý vĩ mô của nhà nước về kinh tế, quản lý các loại hình doanh nghiệp; bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế và thực trạng bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế ở Việt Nam, những vấn đề đặt ra và hướng hoàn thiện.

4. Nội dung chi tiết và kế hoạch dạy-học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy – học	Phân bổ thời gian		Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR Môn học
			LT	TH		
			30	30		

1	Quản lý nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.	- Giảng lý thuyết - Giảng thông qua vấn đề - Thảo luận nhóm	5	0	Đọc trước tài liệu bắt buộc 1, chương 1	1, 7
2	Thực hành quản lý nhà nước trong nền KTTT định hướng XHCN	Thảo luận chuyên đề	0	5	Sinh viên thảo luận về các trường hợp được giảng viên giao	1, 7
3	Chức năng và mục tiêu của quản lý kinh tế vĩ mô	- Giảng lý thuyết - Giảng thông qua vấn đề - Thảo luận nhóm	5	0	Đọc trước tài liệu bắt buộc 1, chương 2	2, 7
4	Thực hành về quản lý kinh tế vĩ mô	Thảo luận chuyên đề	0	5	Sinh viên thảo luận về các trường hợp được giảng viên giao	2, 7
5	Chính sách kinh tế vĩ mô	- Giảng lý thuyết - Giảng thông qua vấn đề - Thảo luận nhóm	5	0	Đọc trước tài liệu bắt buộc 1, chương 3	3, 7
6	Thực hành về chính sách kinh tế vĩ mô	Thảo luận chuyên đề	0	5	Sinh viên thảo luận về các trường hợp được giảng viên giao	3, 7
7	Quản lý tài chính công	- Giảng lý thuyết - Giảng thông qua vấn đề - Thảo luận nhóm	5	0	Đọc trước tài liệu bắt buộc 1, chương 4	4, 7
8	Thực hành quản lý tài chính công	Thảo luận chuyên đề	0	5	Sinh viên thảo luận về các trường hợp được giảng viên giao	4, 7

9	Quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết qua sơ đồ - Giảng thông qua vấn đề - Thảo luận nhóm 	5	0	Đọc trước tài liệu bắt buộc 1, chương 5	5, 7
10	Thực hành quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp	Thảo luận chuyên đề	0	5	Sinh viên thảo luận về các trường hợp được giảng viên giao	5, 7
11	Bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết qua sơ đồ - Giảng thông qua vấn đề - Thảo luận nhóm 	5	0	Đọc trước tài liệu bắt buộc 1, chương 6	6, 7
12	Thực hành về bộ máy nhà nước về kinh tế	Thảo luận chuyên đề	0	5	Sinh viên thảo luận về các trường hợp được giảng viên giao	6, 7

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Lịch sử tư tưởng chính trị

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: History Political Ideologies
- Mã học phần: CT03062
- Số tín chỉ: 03 (25 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Các học phần tiên quyết:
 - Triết học Mác – Lênin;
 - Chính trị học đại cương
- Vị trí và loại học phần: Kiến thức cơ sở ngành (Bắt buộc)
- Phân bổ giờ tín chỉ:
 - Giờ lý thuyết: 2.5TC (38 tiết)
 - Giờ thực hành: 0.5 TC (15 tiết)
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Chính trị học/Lịch sử tư tưởng

2. Mục tiêu của học phần

Học phần giúp cho người học kiến thức cơ bản về tư tưởng chính trị tiêu biểu của phương Đông, phương Tây và Việt Nam qua các thời kỳ cổ đại, trung đại, cận đại; có kiến thức sâu sắc về giá trị chính trị - nhân văn, khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, từ đó có kỹ năng đấu tranh chống lại những trào lưu tư tưởng phản động chống phá, bôi nhọ chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối chính trị của Đảng; Người học có thái độ tích cực và rèn luyện được tác phong trong hoạt động và xử lý các tình huống chính trị.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần làm rõ hoàn cảnh lịch sử xuất hiện và những nội dung cơ bản của những tư tưởng chính trị tiêu biểu trên thế giới và Việt Nam từ thời cổ đại đến nay. Trọng tâm môn học đi sâu nghiên cứu: tư tưởng chính trị Hy Lạp, La Mã cổ đại; tư tưởng chính trị phương Tây trung- cận đại; tư tưởng chính trị Trung Quốc cổ - trung đại; tư tưởng chính trị Ấn Độ cổ đại; học thuyết chính trị Mác - Lênin; tư tưởng chính trị Việt Nam và tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh.

4. Nội dung chi tiết học phần

STT	Nội dung	Hình thức, phương pháp giảng dạy	Phân bổ thời gian		Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR
			LT 38	TH 15		
1	Nhập môn lịch sử tư tưởng chính trị	Giảng lý thuyết, hỏi đáp, thảo luận	3	2	Đọc tài liệu HLBB a [Tr.9-27]	1,2,5,6
2	Tư tưởng chính trị Trung Quốc cổ đại	Giảng lý thuyết, hỏi đáp, phân tích	4	1	Đọc tài liệu HLBB a [Tr.28-64], chuẩn bị câu hỏi thảo luận số . Lớp chia ra các nhóm chuẩn bị phần thảo luận có sản phẩm	2, 5,6
3	Tư tưởng chính trị Ấn Độ cổ đại.	Giảng lý thuyết, thảo luận, đánh giá	3	2	Đọc tài liệu HLBB a [Tr.65-86]	3,4,5,6
4	Tư tưởng chính trị Hy Lạp-La Mã cổ đại	Giảng lý thuyết, thảo luận, phân tích	4	1	Đọc tài liệu HLBB a [Tr.87-108], chuẩn bị câu hỏi thảo luận Lớp chia ra các nhóm chuẩn bị phần thảo luận có sản phẩm	2,3,4, 5,6
5	Tư tưởng chính trị phương Tây trung đại	Giảng lý thuyết, đánh giá	3	2	Đọc tài liệu HLBB a [Tr.109-127]	2,3,4, 5,6
6	Tư tưởng chính trị phương Tây cận đại	Giảng lý thuyết, thảo luận, phân tích	3	2	Đọc tài liệu HLBB a [Tr.128-161], chuẩn bị câu hỏi thảo luận. Lớp chia ra các nhóm chuẩn bị phần thảo luận có sản phẩm	2,3,4, 5,6

7	Kiểm tra định kỳ		1	0	Sinh viên làm bài kiểm tra.	
8	Học thuyết chính trị của C.Mác-Ph.Ăngghen	Giảng lý thuyết, thảo luận, phân tích	3	2	Đọc tài liệu HLBB a [Tr.162-210]	2,3,4, 5,6
9	V.I. Lê nin bảo vệ học thuyết chính trị của C.Mác và Ph.Ăngghen	Giảng lý thuyết, thảo luận, phân tích	4	1	Đọc tài liệu HLBB a [Tr.211-250], chuẩn bị câu hỏi thảo luận. Lớp chia ra các nhóm chuẩn bị phần thảo luận có sản phẩm	2,3,4, 5,6
10	Lịch sử tư tưởng chính trị Việt Nam	Giảng lý thuyết, thảo luận, đánh giá	4	1	Đọc tài liệu HLBB a [Tr.251-295]	2,3,4, 5,6
11	Tư tưởng Hồ Chí Minh về chính trị	Giảng lý thuyết, thảo luận, vận dụng	4	1	Đọc tài liệu HLBB a [Tr.296-366], chuẩn bị câu hỏi thảo luận. Lớp chia ra các nhóm chuẩn bị phần thảo luận có sản phẩm	1,2,3,5,6
12	Tổng kết học phần và thảo luận chủ đề tiêu luận	Phân tích, đánh giá, thảo luận	2	0	Ôn lại các chủ đề đã học	1,2,3,4,5,6

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Hệ tư tưởng học

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: **Ideological system studies**
- Mã học phần: TT01006
 - Số tín chỉ: 02 (20 tiết lý thuyết, 5 tiết thực hành, 5 tiết tự học)
 - Học phần tiên quyết: TM01001, KT01001, CN01001, LS01001, TH01001
 - Vị trí và loại học phần: Kiến thức ngành bắt buộc
 - Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
 - Phân bố tín chỉ:
 - + Lý thuyết: 1.5
 - + Thực hành: 0.5
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Tuyên truyền

2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên có những kiến thức cơ bản về các kiểu loại hệ tư tưởng giữ vai trò chi phối, thống trị các hình thái kinh tế xã hội trong lịch sử phát triển của xã hội con người. Trên cơ sở đó, góp phần hình thành khả năng phân tích, đánh giá, đấu tranh chống lại những ảnh hưởng tiêu cực của các kiểu loại hệ tư tưởng và quan điểm sai trái, thù địch với cách mạng Việt Nam. Đồng thời, học phần góp phần củng cố niềm tin cho sinh viên vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam mà Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về các kiểu loại hệ tư tưởng giữ vai trò chi phối, thống trị các hình thái kinh tế - xã hội trong lịch sử phát triển của xã hội: Hệ tư tưởng chiếm hữu nô lệ, Hệ tư tưởng phong kiến, Hệ tư tưởng tư sản, Hệ tư tưởng vô sản và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy-học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bố thời gian (tiết)	Yêu cầu đối với sinh viên	CDR môn học
-------------	-----------------	---------------------------------------	---------------------------------	----------------------------------	--------------------

			LT 23	TH 15		
1	Hệ tư tưởng và vai trò của hệ tư tưởng đối với sự phát triển xã hội	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận nhóm - Nghiên cứu trường hợp	3	2	- Đọc trước Chương I, học liệu bắt buộc trước khi lên lớp; - Tham gia thảo luận theo hướng dẫn - Chuẩn bị bài tập cho buổi sau theo yêu cầu	1,2,3,7,8
2	Hệ tư tưởng chủ nô	-Nghiên cứu tài liệu - Bài tập	0	0	- Nghiên cứu chương 2, Học liệu bắt buộc. - Lập được bảng so sánh sự khác biệt giữa Hệ tư tưởng chủ nô phương Đông và phương Tây	1,2,7,8
2,3	Hệ tư tưởng phong kiến	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận nhóm -Nghiên cứu trường hợp -Thuyết trình	6	4	-Đọc trước Chương 3 học liệu bắt buộc và học liệu tham khảo 2,3,7 liên quan đến Hệ tư tưởng phong kiến phương Đông và phương Tây - Chuẩn bị nội dung thuyết trình theo yêu cầu	1,2,4,7,8
4,5	Hệ tư tưởng tư sản	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận nhóm -Nghiên cứu trường hợp -Thuyết trình	7	3	-Đọc trước Chương 4 học liệu bắt buộc và học liệu tham khảo 4,6,9. - Chuẩn bị nội dung thuyết trình theo yêu cầu	1,2,4,6,7,8

6	Hệ tư tưởng vô sản	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận nhóm -Nghiên cứu trường hợp -Thuyết trình	3	2	-Đọc trước Chương 5 học liệu bắt buộc và học liệu tham khảo 9 - Chuẩn bị nội dung thuyết trình theo yêu cầu	1,2,6,7,8
7	Chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	- Giảng lý thuyết -Nghiên cứu trường hợp -Thảo luận nhóm	3	2	- Đọc trước Chương 6, Học liệu bắt buộc và Học liệu tham khảo 1,5,8,9. - Chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu	1,2,5,6,7,8
8	Giải đáp thắc mắc, hướng dẫn viết tiểu luận cuối học phần		1	2		1,2,3,4,5,6,7,8

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Nguyên lý công tác tư tưởng

1. Thông tin chung về học phần

Tên học phần bằng tiếng Anh: Principles of majoring in ideology

- Mã học phần: TT01007
- Số tín chỉ: 03 (25 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết: TT01006
- Vị trí và loại học phần: Kiến thức ngành bắt buộc
- Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
- Phân bố tín chỉ:
 - + Lý thuyết: 2.0
 - + Thực hành: 1.0

- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Tuyên truyền

2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên sẽ nắm vững các kiến thức cơ bản, nền tảng về công tác tư tưởng, trên cơ sở đó hình thành các phẩm chất chính trị, đạo đức và năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra; năng lực tham mưu; năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị của công tác tư tưởng; đồng thời giúp sinh viên có cơ sở lý luận và phương pháp luận tiếp cận, nghiên cứu và học tập các bộ môn khoa học chuyên ngành.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần bao gồm những kiến thức về công tác tư tưởng bao gồm: Khái niệm, hệ thống cấu trúc của công tác tư tưởng; nguyên tắc, phương châm công tác tư tưởng và đi sâu nghiên cứu các yếu tố cấu thành của công tác tư tưởng: mục đích, nội dung, phương pháp, hình thức, phương tiện, hiệu quả; tính chất, nội dung, phương thức đấu tranh tư tưởng ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy-học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bố thời gian (tiết)	Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR môn học
-------------	-----------------	---------------------------------------	---------------------------------	----------------------------------	--------------------

			LT 30	TH 30		
1	Khái niệm và hệ thống cấu trúc công tác tư tưởng	-Giảng lý thuyết, -Phương pháp thuyết trình và thảo luận nhóm	3	2	- Đọc trước chương 1, 2 học liệu bắt buộc 2 trước khi lên lớp và chương 1 học liệu bắt buộc 1.	1,2,4,5,6
2	Hình thái CTTT	-Giảng lý thuyết, -Phương pháp thuyết trình kết hợp nêu vấn đề	3	2	-Đọc trước chương 2 học liệu bắt buộc 1 và phần 1 học liệu bắt buộc 2, 10. -Tìm các vấn đề thực tế xác định mối quan hệ biện chứng giữa công tác lý luận, công tác tuyên truyền và công tác cổ động	1,2,3,4,5,6
3	Mục đích, chức năng, nhiệm vụ CTTT	-Giảng lý thuyết, -Thuyết trình và thảo luận nhóm	3	2	-Đọc trước chương 3 học liệu bắt buộc 1, 9. -Chuẩn bị trước nội dung thảo luận được giảng viên giao trong buổi học trước	1,2,3,4,5,6
4	Nguyên tắc và phương châm công tác tư tưởng	-Giảng lý thuyết, - Thuyết trình và thảo luận chuyên đề	4	1	-Đọc trước chương 4,5 học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 2,10 liên quan đến nguyên tắc, phương châm CTTT; -Tìm hiểu khái niệm nguyên tắc và phương châm trong các từ điển có liên quan và chỉ ra sự khác biệt, mối quan hệ giữa chúng.	1,2,3,4,5,6

5	Kiểm tra định kỳ	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng viên giao chủ đề thảo luận về việc xác định mục đích cttv cho một chủ đề cụ thể. - Chia nhóm và sinh viên thảo luận xác định mục đích cho một đối tượng cụ thể cử đại diện thuyết trình 	1	4	Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận nhóm và được giáo viên đánh giá điểm cho nhóm.	1,2,3,4,5,6
6	Nội dung giáo dục tư tưởng (Giáo dục TGQ, giáo dục CT-TT)	<ul style="list-style-type: none"> -Giảng lý thuyết, -Thuyết trình và thảo luận nhóm nghiên cứu trường hợp 	2	3	<ul style="list-style-type: none"> -Đọc trước chương 6,8, học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 2,9 liên quan đến nội dung CTTT; - Tìm hiểu nội dung giáo dục CT- TT đang được Đảng ta chú trọng thực hiện trong thời điểm hiện tại và liên hệ với trách nhiệm của bản thân với việc nghiên cứu, học tập nội dung đó như thế nào? 	1,2,3,4,5,6
7	Nội dung giáo dục tư tưởng (Giáo đạo đức, Đấu tranh tư tưởng)	<ul style="list-style-type: none"> -Giảng lý thuyết - Thuyết trình kết hợp nêu vấn đề và giải quyết vấn đề 	2	3	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước chương 10 học liệu bắt buộc 1 và nội dung có liên quan của học liệu tham khảo 2, 6, 9. - Thiết kế, giải quyết 1 tình huống thực tế về giáo dục đạo đức cho sinh viên. Giảng viên gợi ý chủ đề trong bài học trước và sinh viên trình bày kết quả trước lớp 	2,4,5,6

8	Phương pháp công tác tư tưởng	-Giảng lý thuyết, - Đóng vai, thảo luận nhóm	2	3	-Xem lại các nội dung trong học liệu bắt buộc 1; đọc trước chương 1 học liệu bắt buộc 1 (tập 2) và học liệu tham khảo 2, 9. - Xây dựng tình huống để sinh viên vào vai cán bộ tuyên giáo, sử dụng các phương pháp CTTT	1,2,3,4,5,6
9	Hình thức công tác tư tưởng	-Giảng lý thuyết, - Thảo luận nhóm	2	3	- Đọc trước chương 2 học liệu bắt buộc 1(t2) và học liệu tham khảo 5. -Tìm hiểu trước các căn cứ để phân loại các hình thức CTTT	2,3, 4,5,6
10	Phương tiện công tác tư tưởng Kiểm tra định kỳ (Viết bài thu hoạch kết quả đi thăm quan thực tế)	-Thăm quan thực tế -Hoạt động học tập trải nghiệm thực tế	1	4	- Đọc trước chương 3,4,5,6 học liệu bắt buộc 1 (t2) và học liệu tham khảo 5,9. - Dưới sự định hướng và liên hệ của giảng viên, sinh viên tham quan thực tế ở một số cơ quan, đơn vị (cơ sở báo chí; bảo tàng; làng văn hóa...) và về nhà viết báo cáo thu hoạch thay bài kiểm tra định kỳ	1,2,3,4,5,6
11	Hiệu quả công tác tư tưởng	-Giảng lý thuyết, - Thảo luận nhóm	4	1	- Đọc trước chương 10 học liệu bắt buộc 1(t2) và học liệu tham khảo 5,9.	1,2,3,4,5,6
12	Tổng kết học phần và thảo luận chủ đề tiêu luận	Giảng lý thuyết Thảo luận	3	2	Ôn lại các chủ đề đã học	1,2,3,4,5,6

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Nghệ thuật phát biểu miệng

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: Public speaking.
- Mã học phần: TT02366
- Số tín chỉ: 03 (25 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết: Nguyên lý công tác tư tưởng
- Vị trí và loại học phần: Kiến thức chuyên ngành bắt buộc
- Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, bục phát biểu, ti vi thông minh, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
- Phân bố tín chỉ:
 - + Lý thuyết: 2.0
 - + Thực hành: 1.0
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Tuyên truyền

2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên được trang bị những kiến thức cơ bản về nghệ thuật phát biểu miệng; Nắm vững các thao tác chuẩn bị và tiến hành phát biểu trước công chúng; Hình thành khả năng chuẩn bị và tổ chức buổi nói chuyện trước đối tượng người nghe cụ thể; giúp sinh viên yêu thích môn học, đặc biệt là có hứng thú với việc tích lũy kiến thức, tổ chức thực hiện việc phát biểu trước đối tượng người nghe cụ thể.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về nghệ thuật phát biểu miệng: bao gồm khái niệm, phân loại, ưu thế và hạn chế của phát biểu miệng; cơ sở tâm lý sư phạm của phát biểu miệng; ngôn ngữ phát biểu miệng; chuẩn bị bài phát biểu và các bước tiến hành phát biểu.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy - học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương	Phân bố thời gian		Yêu cầu đối với sinh viên	Chuẩn đầu ra
			LT	TH		

		pháp giảng dạy				
1	Bài 1: Nhập môn Nghệ thuật phát biểu miệng	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết - Hỏi đáp. - Lấy ý kiến lên bảng - Thảo luận 	3	2	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước bài 1 HLBB ở nhà - Tham gia ý kiến xây dựng bài. - Xem, phân tích, cho ý kiến về ưu thế và hạn chế của phát biểu miệng qua một vài trích đoạn clips 	1,2,3,4
2, 3	Bài 2: Những cơ sở tâm lý sư phạm của phát biểu miệng	<ul style="list-style-type: none"> - Thảo luận nhóm: - Đóng vai - Hỏi đáp - Thảo luận chuyên đề 	5	5	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu chương 3 trong HLBB để làm việc nhóm - Chủ động, sáng tạo đề xuất phương án trình bày cho nhóm - Luyện tập để thuyết trình theo sự phân công của nhóm 	1,2,3,4,7
4,5	Bài 3: Chuẩn bị bài phát biểu	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết - Phân tích tài liệu - Phân tích nội dung, - Phân tích diễn ngôn - Hỏi đáp - Nghiên cứu trường hợp 	5	5	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước chương 4 trong HLBB - Chuẩn bị đề cương khung cho chủ đề tự chọn một bài phát biểu trong 5 phút; - Trình bày đề cương đã chuẩn bị trước lớp - Chọn 01 bài phát biểu có sẵn dùng làm tư liệu cho nội dung nghiên cứu đối tượng của cán bộ tuyên truyền miệng và phân tích các yêu cầu về nội dung 	1,2,3,4,5,6

					<ul style="list-style-type: none"> - Chọn 01 bài phát biểu có sẵn dùng làm tư liệu phân tích bố cục; - Suu tầm 02 bài phát biểu có kiểu mở bài trực tiếp và gián tiếp; - Viết phần mở và phần kết theo yêu cầu của giảng viên; - Phân tích một số mở bài và kết luận mà sinh viên trình bày 	
6,7	Bài 4: Ngôn ngữ phát biểu miệng	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết; - Phân tích văn bản; - Phân tích diễn ngôn; - Tình huống 	5	5	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước chương 6 trong HLBB - Suu tầm một số bài phát biểu có sử dụng các biện pháp nghệ thuật - Suu tầm những bài phát biểu mắc các lỗi ngôn ngữ 	1,2,3,4
8,9,10,11	Bài 5: Quá trình phát biểu	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết - Dạy học nêu vấn đề - Tình huống - Sinh viên thuyết trình - Công não - Nêu ý kiến lên bảng; - Phân tích diễn ngôn 	10	10	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước chương 7 trong HLBB - Chuẩn bị tình huống theo yêu cầu của giảng viên; - Tham gia tình huống theo yêu cầu của giảng viên - Dự hội nghị Báo cáo viên - Thuyết trình trong hoàn cảnh nói thực tế 	1,2,3,4,5,6,7

		- Các hoạt động trải nghiệm thực tiễn				
12	Hệ thống, kiểm tra, xemina	- Hỏi đáp - Dạy học nêu vấn đề - Sinh viên thuyết trình - Thảo luận chuyên đề	2	3	- Đọc trước vấn đề ôn tập; - Chuẩn bị sẵn các câu hỏi cần giảng viên giải đáp; - Chuẩn bị sẵn vấn đề cần trao đổi, tranh luận; - Mỗi nhóm chọn một vấn đề, trình bày trước lớp để giảng viên sửa trước khi thuyết trình bên ngoài khuôn viên lớp	1,2,3,4,5,6,7

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Văn hóa chính trị

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: Political culture
- Mã học phần: TT02555
- Số tín chỉ: 03 (25 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết: Hệ tư tưởng học, Giao lưu tiếp biến văn hóa..
- Vị trí và loại học phần: Kiến thức chuyên ngành
- Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
- Phân bố tín chỉ: + Lý thuyết: 2.0
+ Thực hành: 1.0

- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Văn hóa phát triển

2. Mục tiêu của học phần

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về văn hoá chính trị, gợi mở những vấn đề phương pháp luận trong việc tìm hiểu các xu hướng, hình thái văn hoá chính trị trên thế giới và Việt Nam hiện nay.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần phân tích các nội dung cơ bản như: văn hoá chính trị, hệ thống chính trị, văn hóa chính trị của Việt Nam; nội dung, phương pháp nghiên cứu văn hoá chính trị; nội dung và cấu trúc văn hóa chính trị, các đặc trưng và các biện pháp nâng cao văn hoá chính trị Việt Nam trong tình hình mới.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy-học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bổ thời gian (tiết)		Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR môn học
			LT 30	TH 30		
1	<i>Khái quát về văn hóa chính trị</i>	-Giảng lý thuyết,	2	3	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 trước khi lên lớp;	1, 4,5

		-Thảo luận nhóm			-Xem lại các nội dung về Cơ sở văn hóa Việt Nam	
2	<i>Cơ sở hình thành Văn hóa chính trị; Vai trò của văn hóa chính trị</i>	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận chuyên đề	2	3	- Đọc trước học liệu bắt buộc và học liệu tham khảo liên quan đến nội dung; -Chuẩn bị nội dung thảo luận đã được giao	1,2, 4
3	<i>Tiêu chí phân loại văn hóa chính trị; Các yếu tố cấu thành văn hoá chính trị</i>	-Giảng lý thuyết, -Dạy học thông qua vấn đề	3	2	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo liên quan -Tìm các vấn đề thực tế liên quan để tương tác	1, 2, 6
4	<i>Văn hóa chính trị của một số nước phương Đông</i>	-Giảng lý thuyết, -Nghiên cứu trường hợp	3	2	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 1,2 liên quan đến văn hóa chính trị một số nước - Tìm các vấn đề thực tế liên quan để tương tác với giảng viên	2, 4,5
5	<i>Văn hóa chính trị của một số nước phương Tây</i>	- Giảng lý thuyết, - Nghiên cứu trường hợp	2	3	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo liên quan ; -Tìm tài liệu liên quan đến vấn đề nghiên cứu	3,4,5,6
6	<i>Sự hình thành và đặc điểm văn hóa chính trị Việt Nam</i>	Giải quyết vấn đề	2	3	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 1,2 liên quan -Tìm tài liệu liên quan đến đặc điểm văn hóa chính trị Việt Nam.	3,4,5,6

7	<i>Văn hóa chính trị Việt Nam thời kỳ Văn Lang – Âu Lạc</i>	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận nhóm	4	1	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 5 liên quan đến văn hóa chính trị Việt Nam thời kỳ Văn Lang – Âu Lạc;	4, 5,6
8	Kiểm tra định kỳ		2	3	Sinh viên thuyết trình theo các chủ đề đã chuẩn bị.	
9	<i>Văn hóa chính trị Việt Nam thời Lý – Trần – Lê – Nguyễn</i>	-Giảng lý thuyết, -Nghiên cứu trường hợp	2	3	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo liên quan	1,2,6
10	<i>Văn hóa chính trị Việt Nam thời kỳ hiện đại</i>	-Giảng lý thuyết, -Đóng vai, mô phỏng, thuyết trình	2	3	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 5 liên quan đến nội dung;	1,4,5,6
11	<i>Vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với sự phát triển văn hóa chính trị</i>	-Giảng lý thuyết, -Nghiên cứu trường hợp	3	2	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo -Tìm tài liệu liên quan đến vấn đề nghiên cứu.	3,4,5,6
12	<i>Phát huy sức mạnh văn hóa chính trị Việt Nam trong thời kỳ hội nhập</i>	Giảng lý thuyết Thảo luận	2	3	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 9 -Tìm tài liệu liên quan	3,4,5,6

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Khoa học chính sách công

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: **Public Policy Science**.
- Mã học phần: CT02059
- Số tín chỉ: 03 (25 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết: CT01001
- Vị trí và loại học phần: Kiến thức cơ sở ngành bắt buộc
- Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
- Phân bố tín chỉ:
 - + Lý thuyết: 2.0
 - + Thực hành: 1.0
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Chính trị học

2. Mục tiêu của học phần

Sau khi học xong, sinh viên hiểu được một cách khái quát về chính sách công và các giai đoạn trong quy trình chính sách công, hình thành kỹ năng nhận diện, phân tích vấn đề chính sách cũng như và đánh giá khách quan, toàn diện về một chính sách công. Trên cơ sở những hiểu biết chung đó, người học có quan điểm và thái độ đúng đắn khi nhìn nhận và đánh giá thực tiễn chính sách công ở Việt Nam hiện nay.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần trang bị cho sinh viên những vấn đề cơ bản liên quan đến chính sách công và quy trình chính sách công, giúp sinh viên hiểu được đặc điểm và nội dung của từng giai đoạn trong quy trình chính sách và thực tế chính sách công ở Việt Nam hiện nay, từ đó vận dụng vào nhận định thực trạng chính sách công ở Việt Nam hiện nay, đồng thời rèn luyện năng lực tư duy phân tích, tư duy logic, nhận diện một chính sách công đồng thời biết phân tích, đánh giá ở mức độ đơn giản về các chính sách công trong thực tế.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy-học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương	Phân bố thời gian (tiết)	Yêu cầu đối với sinh viên	CDR môn học
-------------	-----------------	--------------------------	---------------------------------	----------------------------------	--------------------

		pháp dạy- học	LT 30	TH 30		
1	Một số vấn đề chúng về chính sách công	- Giảng lý thuyết, - Thảo luận nhóm	2.5	2.5	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 phần I trước khi lên lớp; - Tự nêu vấn đề và đặt câu hỏi trước lớp để giảng viên và các bạn sinh viên cùng trao đổi, thảo luận - Làm bài tập phân tích vai trò của chính sách công	1, 5,6
2	Khoa học chính sách công	- Giảng lý thuyết - Nêu vấn đề	2.5	2.5	Đọc trước học liệu bắt buộc 1 phần II trước khi lên lớp Thảo luận thêm về những nguyên nhân khoa học chính sách công ra đời từ sau CTTG thứ 2	1, 5,6
3	Chủ thể, quy trình chính sách công	- Giảng lý thuyết, - Thảo luận chuyên đề	2.5	2.5	-Đọc trước học liệu bắt buộc và học liệu tham khảo 4 -Chuẩn bị trước nội dung thảo luận được giảng viên giao trong buổi học trước - Thảo luận về vai trò của CSC trong đời sống xã hội	3, 5, 6
4	Phân tích chính sách công	- Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm	2.5	2.5	Đọc trước học liệu bắt buộc và học liệu tham khảo 4 - Làm bài tập nhóm về xác định vấn đề và phân tích vấn đề chính sách	2, 3, 5, 6

5	Hoạch định chính sách công: khái niệm vị trí HĐCS trong quy trình chính sách, lý thuyết các mô hình HĐCS, các nguyên tắc căn cứ và yêu cầu HĐCS	- Giảng lý thuyết, - Bài tập tình huống	2.5	2.5	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 3 liên quan đến thông tin trong quản lý - Bài tập nhóm: Nêu và lựa chọn các vấn đề bức xúc trong đời sống xã hội và biện hộ cho sự cần thiết phải có chính sách giải quyết vấn đề đó	4,5,6
6	Các giai đoạn hoạch định chính sách	Giảng lý thuyết, - Nghiên cứu trường hợp	2.5	2.5	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 3 liên quan đến thông tin trong quản lý - Sơ đồ hóa quá trình hoạch định chính sách - Áp dụng các bước trong quy trình HĐCS vào phân tích 1 chính sách cụ thể	4,5,6
7	Tổ chức thực hiện chính sách công phần khái niệm vị trí của THCS trong QTCS, Điều kiện và các yếu tố ảnh hưởng, hình thức và phương pháp thực hiện	- Giảng lý thuyết, - Làm bài tập nhóm - Tình huống	2.5	2.5	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 phần I, II và III -Tìm tài liệu liên quan đến thực hiện các chính sách công - Làm bài tập theo nhóm: lựa chọn phương pháp thực hiện chính sách phù hợp theo tình huống	4,5,6

8	Tổ chức thực hiện chính sách công phần công tác tổ chức thực hiện chính sách và vấn đề sáng tạo trong thực hiện chính sách	- Giảng lý thuyết, - Nêu vấn đề	2.5	2.5	Đọc trước học liệu bắt buộc 1 phần IV và V - Thuyết trình về sự cần thiết phải sáng tạo trong thực hiện chính sách công	4,5,6
9	Đánh giá chính sách công	- Giảng lý thuyết, - Nghiên cứu trường hợp	2.5	2.5	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 chương 5 phần I - Tìm hiểu về một tổ chức cụ thể và đánh giá chính sách đó theo các tiêu chí	3,4,5,7
10	Hoàn thiện chính sách công	- Giảng lý thuyết - Làm bài tập tình huống	2.5	2.5	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 chương 5 phần II - Tham gia làm bài tập tình huống về lựa chọn phương án ứng xử khi kết thúc một chính sách	3,4,5,7
11	Chính sách công ở Việt Nam phần chính sách công trong lịch sử	Giảng lý thuyết, Làm bài tập nhóm	2.5	2.5	Đọc trước các nội dung chương 6 trong học liệu bắt buộc 1 phần I và học liệu tham khảo 5. - Làm bài tập nhóm: Lựa chọn và phân tích một số chính sách công tiêu biểu trong lịch sử	3,4,5,6,7
12	Chính sách công ở Việt Nam hiện nay phần thực trạng chính sách công và giải pháp	- Giảng lý thuyết - Nêu vấn đề	2.5	2.5	Đọc trước các nội dung chương 6 trong học liệu bắt buộc 1 phần I và học liệu tham khảo 5. Thuyết trình về những hạn chế trong chính sách công ở Việt Nam	3,4,5,6,7

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Chính trị học phát triển

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần: **Chính trị học phát triển (Politics of development)**
- Mã học phần: **CT03064**
- Số tín chỉ: 03 (25 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Các học phần tiên quyết:
- Chính trị học
- Quyền lực chính trị
- Lịch sử tư tưởng chính trị
- Vị trí và loại học phần: Khối kiến thức ngành (Học phần bắt buộc)
- Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
- Phân bổ giờ tín chỉ:
 - + Giờ lý thuyết: 2,5 TC (37,5 giờ)
 - + Giờ thực hành: 0,5 TC (15 giờ)
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Khoa Chính trị học/Chính trị phát triển

2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần, người học nắm được những kiến thức cơ bản về các lý thuyết, mô hình phát triển; bản chất, nội dung của phát triển bền vững; vai trò của chính trị đối với phát triển bền vững; lý luận và chiến lược phát triển bền vững ở nước ta. Trên cơ sở đó, người học có tình cảm và năng lực để nhận biết, phân tích vai trò của chính trị đối với phát triển bền vững, chủ động, tích cực tham gia vào quá trình hiện thực hoá chiến lược phát triển ở Việt Nam.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Môn học bao gồm khái niệm, chức năng, nhiệm vụ nghiên cứu của chính trị học phát triển, các lý thuyết và mô hình phát triển, quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển xã hội, nội dung, bản chất của phát triển bền vững, vai trò của hệ thống chính trị với phát triển, các nhân tố quốc tế và ảnh hưởng của nó đến sự phát triển của thế giới và phát triển bền vững ở Việt Nam

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy-học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bố thời gian (tiết)		Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR môn học
			LT 38	TH 15		
1	Đối tượng, chức năng và phương pháp nghiên cứu của chính trị học phát triển	-Giảng lý thuyết, - Hỏi đáp	5		- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 trước khi lên lớp; -Xem lại các nội dung trong Chương I, học liệu bắt buộc 1.	2,4,5
2	Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chính trị với phát triển xã hội :	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận	3	2	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 3 liên quan đến -Chuẩn bị trước nội dung thảo luận được giảng viên giao trong buổi học trước	1,2,4,5,6
3	Một số lý thuyết và mô hình phát triển xã hội (Phần I, II)	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận	5		-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 6, 7 -Tìm các vấn đề thực tế liên quan đến các lý thuyết và mô hình phát triển	1,2,4,5,6
4	Một số lý thuyết và mô hình phát triển xã hội (Phần III)	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận	2	3	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 6, 7 -Tìm các vấn đề thực tế liên quan đến các lý thuyết và mô hình phát triển	1,2,4,5,6
5	Bản chất và nội dung của phát triển bền vững (Phần I)	-Giảng lý thuyết,	5		-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 6 liên quan đến phát triển bền vững	2,4,5

		-Nghiên cứu trường hợp			- Phân tích mô hình phát triển của một số nước trên thế giới	
6	Bản chất và nội dung của phát triển bền vững (Phần II)	-Giảng lý thuyết, - Thảo luận -Nghiên cứu trường hợp	2	3	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 6 liên quan đến phát triển bền vững - Phân tích mô hình phát triển của một số nước trên thế giới -Phân nhóm thảo luận	2,4,5
7	Hệ thống chính trị với sự phát triển (Phần I, II)	-Giảng lý thuyết, - Thảo luận, hỏi đáp	5		-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 3, 8 liên quan đến vai trò của hệ thống chính trị với sự phát triển - Phân tích vai trò của HTCT đối với sự phát triển ở một số nước trên thế	2,4,6
8	Hệ thống chính trị với sự phát triển (PHần II, IV)	-Giảng lý thuyết, - Thảo luận, hỏi đáp...	2	3	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 3, 8 liên quan đến vai trò của hệ thống chính trị với sự phát triển - Phân tích vai trò của HTCT đối với sự phát triển ở một số nước trên thế	2,4,6
9	Một số nhân tố quốc tế và tác động của chúng đối với sự phát triển của thế giới trong thời đại ngày nay	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận	3	2	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 3, 8 liên quan đến vai trò của hệ thống chính trị với sự phát triển - Vận dụng lý thuyết để phân tích vai trò của các nhân tố đối	3,4,5,6

					với sự phát triển ở một số quốc gia, Việt Nam	
10	Phát triển bền vững ở Việt Nam	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận	3	2	-Xem lại các nội dung trong Chương VII, học liệu bắt buộc 1; - Đọc trước học liệu bắt buộc 2 và học liệu tham khảo 2, 4 liên quan đến quản lý các quá trình chính trị ở Việt nam.	1,2,4,5,6
11	Kiểm tra định kỳ Tổng kết học phần và thảo luận chủ đề tiêu luận	-Thi tự luận -Giảng lý thuyết, hỏi đáp	1 2		Sinh viên thuyết trình theo các chủ đề đã chuẩn bị.	

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Quyền lực chính trị

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần: **Quyền lực chính trị (Political power)**
- Mã học phần: **CT02053**
- Số tín chỉ: 03 (25 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Các học phần tiên quyết:
- Triết học Mác – Lênin
- Chính trị học đại cương
- Vị trí và loại học phần: Khối kiến thức ngành (Học phần bắt buộc)
- Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
- Phân bổ giờ tín chỉ:
 - + Giờ lý thuyết: 2,0 TC (30 giờ)
 - + Giờ thực hành: 1,0 TC (30 giờ)
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Khoa Chính trị học/Chính trị phát triển

2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần, người học nắm được những kiến thức cơ bản về lý luận quyền lực, quyền lực chính trị, các chủ thể thực thi quyền lực chính trị, phương thức giành, giữ, tổ chức, thực thi quyền lực chính trị và kiểm soát quyền lực chính trị, tập trung ở quyền lực nhà nước. Hình thành cho người học khả năng nhận biết, phân tích, đánh giá những hiện tượng, quá trình chính trị, quá trình giành, giữ, thực thi quyền lực chính trị của các chủ thể, các quốc gia, dân tộc. Góp phần củng cố niềm tin và xây dựng động cơ hoạt động chính trị đúng đắn

3. Tóm tắt nội dung học phần

Môn học trang bị những vấn đề cơ bản: quyền lực, quyền lực chính trị;; các chủ thể quyền lực chính trị (con người chính trị, đảng chính trị, nhà nước pháp quyền và các tổ chức chính trị - xã hội khác, truyền thông đại chúng); Phương thức giành, giữ, thực thi quyền lực chính trị và kiểm soát quyền lực chính trị, mà tập trung ở quyền lực nhà nước.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy-học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bổ thời gian (tiết)		Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR môn học
			LT 38	TH 15		
1	Quyền lực	-Hình thức: lý thuyết -Phương pháp: Thuyết trình, hỏi đáp...	2	3	- Đọc tài liệu: Giáo trình QLCT&CQ [1-17] Yêu cầu: tóm tắt nội dung cần đọc - Trả lời câu hỏi của giảng viên và các sinh viên khác	2,4,5
2	Quyền lực chính trị (Phần I, II)	- Hình thức: lý thuyết, thực hành Phương pháp: Thuyết trình, hỏi đáp, thảo luận...	3	2	- Đọc tài liệu: Giáo trình QLCT&CQ [18-36] Yêu cầu: tóm tắt nội dung cần đọc -Chuẩn bị các nội dung theo yêu cầu của giáo viên - Trả lời câu hỏi của giảng viên và các sinh viên khác	1,2,4,5,6
3	Quyền lực chính trị (Phần III, IV)	- Hình thức: lý thuyết, thực hành Phương pháp: Thuyết trình, hỏi đáp, thảo luận...	2	3	- Đọc tài liệu: Giáo trình QLCT&CQ [18-36] Yêu cầu: tóm tắt nội dung cần đọc -Chuẩn bị các nội dung theo yêu cầu của giáo viên - Trả lời câu hỏi của giảng viên và các sinh viên khác	1,2,4,5,6

4	Nhà nước trong hệ thống tổ chức quyền lực chính trị (Phần I, II)	- Hình thức: lý thuyết, thực hành Phương pháp: Thuyết trình, hỏi đáp, thảo luận...	3	2	- Đọc tài liệu: Giáo trình QLCT&CQ [37-62] Yêu cầu: tóm tắt nội dung cần đọc - Chuẩn bị các nội dung theo yêu cầu của giáo viên - Trả lời câu hỏi của giảng viên và các sinh viên khác	1,2,4,5,6
5	Nhà nước trong hệ thống tổ chức quyền lực chính trị (Phần III, IV)	- Hình thức: lý thuyết, thực hành Phương pháp: Thuyết trình, hỏi đáp, thảo luận...	3	2	- Đọc tài liệu: Giáo trình QLCT&CQ [37-62] Yêu cầu: tóm tắt nội dung cần đọc - Chuẩn bị các nội dung theo yêu cầu của giáo viên - Trả lời câu hỏi của giảng viên và các sinh viên khác	1,2,4,5,6
6	Đảng chính trị	- Hình thức: lý thuyết, đan xen thực hành Phương pháp: Thuyết trình, hỏi đáp, thảo luận nhóm...	5	5	- Đọc tài liệu: Giáo trình QLCT&CQ [63-78] Yêu cầu: tóm tắt nội dung cần đọc - Liên hệ thực tiễn một số quốc gia điển hình - Trả lời câu hỏi của giảng viên và các sinh viên khác	2,4,5

7	Các tổ chức chính trị - xã hội	-- Hình thức: lý thuyết, đan xen thực hành Phương pháp: Thuyết trình, hỏi đáp, thảo luận nhóm...	3	2	- Đọc tài liệu: Giáo trình QLCT&CQ [95-116] Yêu cầu: tóm tắt nội dung cần đọc - Trả lời câu hỏi của giảng viên và các sinh viên khác - Thuyết trình nội dung nghiên cứu theo hướng dẫn của giảng viên	2,4,6
8	Con người chính trị	- Hình thức: lý thuyết, đan xen thực hành Phương pháp: Thuyết trình, hỏi đáp, thảo luận nhóm...	2	3	- Đọc tài liệu: Giáo trình QLCT&CQ [79-111] Yêu cầu: tóm tắt nội dung cần đọc - Chuẩn bị theo yêu cầu của giảng viên - Trả lời câu hỏi của giảng viên và các sinh viên khác	3,4,5,6
9	Truyền thông đại chúng trong chính trị	-- Hình thức: lý thuyết, đan xen thực hành Phương pháp: Thuyết trình, hỏi đáp, thảo luận nhóm...	3	2	- Đọc tài liệu: Giáo trình QLCT&CQ [112-141] Yêu cầu: tóm tắt nội dung cần đọc - Chuẩn bị theo yêu cầu của giảng viên và thuyết trình - Trả lời câu hỏi của giảng viên và các sinh viên khác	2,4,5,6

10	Phương thức giành, giữ, thực thi quyền lực chính trị	Hình thức: lý thuyết, đan xen thực hành Phương pháp: Thuyết trình, hỏi đáp, thảo luận nhóm...	2	3		2,4,6
11	Kiểm soát quyền lực chính trị	- Hình thức: lý thuyết, đan xen thực hành Phương pháp: Thuyết trình, hỏi đáp, thảo luận nhóm...	3	2	- Đọc tài liệu: Giáo trình QLCT&CQ [86-204] Yêu cầu: tóm tắt nội dung cần đọc - Chuẩn bị theo yêu cầu của giảng viên và thuyết trình - Trả lời câu hỏi của giảng viên và các sinh viên khác	2, 5, 6
12	Kiểm tra định kỳ Tổng kết học phần và thảo luận chủ đề tiểu luận	Làm bài tự luận Giảng lý thuyết Thảo luận	1 1	3	Sinh viên làm bài thi tự luận Tổng kết môn học Trả lời câu hỏi của người học	1,2,3,4,5,6

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Thực tế chính trị - xã hội

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ HỌC PHẦN

- Tên học phần: Thực tế chính trị - xã hội
- Tên tiếng Anh: Pact - Finding
- Mã học phần: TT02052
- Số tín chỉ: 02 (30 tiết thực hành)
- Các học phần tiên quyết: Đã học xong các học phần cơ sở ngành.
- Vị trí và loại học phần: Kiến thức ngành bắt buộc
- Các yêu cầu đối với chuyên đề: Người học phải tìm hiểu trước về địa phương/ đơn vị trước khi tham gia học phần
- Giờ học đối với các hoạt động:
 - + Lý thuyết: 0
 - + Thực hành: 2
- Địa chỉ đơn vị phụ trách chuyên đề: Khoa Tuyên truyền

2. MỤC TIÊU CỦA HỌC PHẦN

Học phần trang bị cho người học những hiểu biết về tình hình thực tiễn mọi mặt của địa phương, từ đó hình thành kỹ năng quan sát, nhận định tình huống, đánh giá tình huống; trên cơ sở đó, khơi dậy trách nhiệm nghề nghiệp, tạo động lực thôi thúc sinh viên phấn đấu học tập, rèn luyện để đóng góp sức mình vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

3. TÓM TẮT NỘI DUNG HỌC PHẦN

Học phần tổ chức cho sinh viên tiếp cận tình hình chính trị - xã hội và hoạt động của hệ thống chính trị ở các địa phương. Sinh viên được tổ chức thành các nhóm dưới sự hướng dẫn của giảng viên phụ trách học phần, nghe giới thiệu, trực tiếp quan sát hoạt động của hệ thống chính trị và tình hình kinh tế- xã hội của địa phương, cơ quan, đơn vị.

4. NỘI DUNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

TT	Nội dung	Hình thức, phương pháp tổ chức học phần	Phân bổ thời gian	Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR

I. Công tác chuẩn bị					
1	- Xây dựng kế hoạch thực tế	- Khoa lập kế hoạch trước khi đi thực tế 01 tháng. - Cố vấn học tập liên hệ với các địa phương gửi sinh viên về thực tế trước 01 tháng.	4 tuần trước khi đi thực tế	- Tìm hiểu thông tin trên mạng về địa phương nơi đến thực tế	7
2	- Phổ biến kế hoạch và hướng dẫn thực tế. + Phổ biến kế hoạch thực tế + Hướng dẫn thực hiện các nội dung kế hoạch + Đối thoại về nội dung thực tế.	- Khoa tổ chức phổ biến cho toàn thể sinh viên trước khi đi thực tế. - Cố vấn học tập theo dõi, tư vấn cho sinh viên.	2 tuần trước khi đi thực tế	- Nghe hướng dẫn đầy đủ. - Trưởng đoàn chủ động nắm kế hoạch, quán triệt, thống nhất trong đoàn mình phụ trách	7
I. Thực tế ở địa phương, cơ quan, đơn vị cấp huyện: 2,5 ngày					
1	<i>Tìm hiểu, nghiên cứu tình hình chung của địa phương cấp huyện</i>	- Địa phương tổ chức giới thiệu - Cố vấn học tập theo dõi, tư vấn cho sinh viên	1/4 ngày	- Tham gia đầy đủ, nghiêm túc. - Mạnh dạn trình bày ý kiến băn khoăn, vướng mắc	1
2	<i>Tìm hiểu, nghiên cứu về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và hoạt động của hệ thống chính trị địa phương cấp huyện</i>	- Văn phòng UBND huyện (phòng, ban) tổ chức giới thiệu - Cố vấn học tập theo dõi, tư vấn cho sinh viên	1/4 ngày	- Tham gia đầy đủ, nghiêm túc. - Đối chiếu với lý thuyết đã được trang bị, đọc tài liệu về địa phương	2

				- Mạnh dạn trình bày ý kiến bản thảo, vướng mắc	
3	<i>Tìm hiểu, nghiên cứu thực tế: tham quan các mô hình, điển hình về kinh tế- xã hội của địa phương</i>	- Địa phương cử người dẫn sinh viên đi tham quan tìm hiểu thực tế - Cố vấn học tập theo dõi, tư vấn cho sinh viên	2 ngày	- Chủ động quan sát, tìm hiểu, đánh giá, ghi chép - Mạnh dạn trình bày ý kiến bản thảo, vướng mắc	1,2,3
II. Thực tế ở địa phương, cơ quan, đơn vị cấp cơ sở: 1,5 ngày					
4	<i>Tìm hiểu, nghiên cứu tình hình chung của địa phương cấp cơ sở</i>	- Địa phương tổ chức giới thiệu - Cố vấn học tập theo dõi, tư vấn cho sinh viên	1/4 ngày	- Tham gia đầy đủ, nghiêm túc. - Mạnh dạn trình bày ý kiến bản thảo, vướng mắc	1
5	<i>Tìm hiểu, nghiên cứu về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và hoạt động của hệ thống chính trị địa phương cấp cơ sở</i>	- Địa phương tổ chức giới thiệu - Cố vấn học tập theo dõi, tư vấn cho sinh viên	1/4 ngày	- Tham gia đầy đủ, nghiêm túc. - Mạnh dạn trình bày ý kiến bản thảo, vướng mắc	2
6	<i>Tìm hiểu, nghiên cứu thực tế: tham quan các mô hình, điển hình về kinh tế- xã hội của cơ sở</i>	- Địa phương cử người dẫn sinh viên đi tham quan tìm hiểu thực tế - Cố vấn học tập theo dõi, tư vấn cho sinh viên	1 ngày	- Chủ động quan sát, tìm hiểu, đánh giá, ghi chép - Mạnh dạn trình bày ý kiến bản thảo, vướng mắc	1,2,3
III. Viết thu hoạch, rút kinh nghiệm: 02 ngày					

7	Viết thu hoạch	- Cố vấn kiểm tra tiến độ, giúp sinh viên hoàn thiện bản thu hoạch.	1,5 ngày	- Thực hành viết dưới sự hướng dẫn của cố vấn học tập.	1,2,3,4,5,6,7
8	Báo cáo kết quả, rút kinh nghiệm. - Nộp thu hoạch - Tổ chức hội nghị rút kinh nghiệm	- Cố vấn học tập thu hoạch và các tài liệu minh chứng theo yêu cầu - Tổ chức rút kinh nghiệm sau thực tế	½ ngày	- Sinh viên nộp thu hoạch theo đúng thời gian quy định. - Tự kiểm điểm rút kinh nghiệm sau thực tế - Đề xuất ý thực cải tiến phương thức thực tế	6

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Kiến tập nghề nghiệp

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ HỌC PHẦN

- Tên học phần: Kiến tập
- Tên tiếng Anh: Obsever work
- Mã học phần: TT03374
- Số tín chỉ: 3 (40 tiết thực hành)
- Các yêu cầu đối với chuyên đề: học viên phải được hướng dẫn cụ thể trước khi đi kiến tập.
- Giờ học đối với các hoạt động:
 - + Lý thuyết : 0,5
 - + Thực hành: 2,5
- Địa chỉ đơn vị phụ trách chuyên đề: Khoa Tuyên truyền

2. MỤC TIÊU CỦA HỌC PHẦN

Sinh viên nắm được tình hình thực tiễn công tác tư tưởng, văn hóa ở địa phương. Tổ chức bộ máy và nội dung, phương thức hoạt động của Ban Tuyên giáo các cấp. Bước đầu làm quen với các hoạt động đa dạng của công tác tư tưởng, khoa giáo và nhiệm vụ cụ thể của cơ quan và cán bộ tuyên giáo. Quan sát và đánh giá phong cách công tác của người cán bộ tuyên giáo. Nắm bắt được thực trạng tình hình tư tưởng và những vấn đề tư tưởng cấp bách, xu hướng vận động và những biện pháp, kinh nghiệm giải quyết các vấn đề đó có hiệu quả.

3. TÓM TẮT NỘI DUNG HỌC PHẦN

Học phần bao gồm 3 nội dung: Chuẩn bị kiến tập; Kiến tập ở ban tuyên giáo cấp tỉnh; Kiến tập ở ban tuyên giáo cấp huyện và cơ sở; Viết thu hoạch kiến tập.

4. NỘI DUNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

TT	Nội dung	Hình thức, phương pháp học tập	Lịch trình thời gian	Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR
	I.Công tác chuẩn bị (1 ngày)				

1	- Xây dựng và phổ biến kế hoạch kiến tập	- Khoa lập kế hoạch trước khi đi kiến tập 2 tháng. - Cố vấn học tập liên hệ với các địa phương gửi sinh viên về kiến tập trước 01 tháng.	2 tuần trước khi đi kiến tập	- Đăng ký địa điểm kiến tập trước 2 tháng. - Ôn tập kiến thức chuyên ngành trước khi đi kiến tập	
II. Kiến tập ở Ban tuyên giáo tỉnh ủy, thành ủy (7 ngày)					
1	Nghe giới thiệu về tình hình kinh tế-xã hội và công tác tuyên giáo của tỉnh.	- Ban tuyên giáo tỉnh ủy tổ chức giới thiệu - Cố vấn học tập theo dõi, tư vấn cho sinh viên	1 ngày	- Tham gia đầy đủ, nghiêm túc. - Đối chiếu với lý thuyết đã được trang bị. - Mạnh dạn nêu ý kiến	1,2
2	Quan sát, tìm hiểu các hoạt động tuyên giáo tại một số phòng thuộc ban tuyên giáo tỉnh ủy.	- Dưới sự hướng dẫn của các phòng chuyên môn	3 ngày	- Lắng nghe và ghi chép đầy đủ. - Tìm hiểu chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và hoạt động của các cơ quan này - Rút ra vai trò, thuận lợi, khó khăn, ưu, khuyết điểm của các phương tiện công tác tư tưởng	1,2,3
2	Quan sát, tìm hiểu tại một số cơ quan thuộc lĩnh vực công tác tư tưởng, văn hóa và khoa giáo: Trường chính trị; Đài phát thanh,	- Đề nghị Ban tuyên giáo tỉnh ủy tổ chức đi tham quan, học tập hoặc giới thiệu cho	2 ngày	- Lắng nghe và ghi chép đầy đủ. - Tìm hiểu chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ	1,2,3

	truyền hình tỉnh; Báo địa phương; Trung tâm văn hóa, thể thao	sinh viên tự tổ chức đi		máy và hoạt động của các cơ quan này - Rút ra vai trò, thuận lợi, khó khăn, ưu, khuyết điểm của các phương tiện công tác tư tưởng	
3	Tham quan một số mô hình kinh tế, xã hội và di tích lịch sử – văn hóa của địa phương.	- Đề nghị Ban tuyên giáo tỉnh ủy tổ chức đi tham quan học tập hoặc giới thiệu cho sinh viên tự đi	1 ngày	- Tìm ra những đặc điểm riêng của địa phương. - Đánh giá hiệu quả của công tác tư tưởng.	1,2
III. Kiến tập tại Ban tuyên giáo huyện ủy và cơ sở (17 ngày)					
1	- Nghe giới thiệu về tình hình kinh tế-xã hội và công tác tuyên giáo của huyện	- Ban tuyên giáo huyện ủy tổ chức giới thiệu - Cố vấn học tập theo dõi, tư vấn cho sinh viên	1 ngày	- Tham gia đầy đủ, nghiêm túc. - Đối chiếu với lý thuyết đã được trang bị. - Mạnh dạn nêu ý kiến thắc mắc cần giải đáp	1,2
2	Quan sát, tìm hiểu công tác tuyên giáo tại ban tuyên giáo huyện ủy	- dưới sự hướng dẫn của các chuyên viên ban tuyên giáo huyện ủy	3 ngày	- Lắng nghe và ghi chép đầy đủ. - Nghe giới thiệu, tìm hiểu về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và hoạt động của cơ quan. - Rút ra vai trò, thuận lợi, khó khăn, ưu, khuyết điểm của công tác tư tưởng ở địa phương	1,2,3

3	Quan sát , tìm hiểu hoạt động của các cơ quan: Trung tâm bồi dưỡng chính trị, Đài phát thanh, Trung tâm văn hóa, thể thao, Bệnh viện, Trường THPT, THCS	- Đề nghị Ban tuyên giáo huyện ủy tổ chức đi tham quan học tập hoặc giới thiệu cho sinh viên tự đi	6 ngày	- Lắng nghe và ghi chép đầy đủ. - Nghe giới thiệu, tìm hiểu về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và hoạt động của các cơ quan này. - Rút ra vai trò, thuận lợi, khó khăn, ưu, khuyết điểm của các, hình thức, lực lượng, phương tiện công tác tư tưởng ở địa phương	1,2,3
4	Tham quan một số mô hình kinh tế, xã hội và di tích lịch sử - văn hóa của địa phương	- Đề nghị Ban tuyên giáo huyện ủy tổ chức đi tham quan học tập hoặc giới thiệu cho sinh viên tự đi	1 ngày	- Tìm ra những đặc điểm riêng của địa phương. - Đánh giá hiệu quả của công tác tư tưởng.	1,2
5	Nghe giới thiệu về tình hình kinh tế-xã hội và công tác tuyên giáo của xã, phường, thị trấn	- Đề nghị Ban tuyên giáo huyện ủy giới thiệu về cơ sở. - Đề nghị cấp ủy cơ sở giới thiệu	1 ngày	- Lắng nghe và ghi chép đầy đủ. - Rút ra vai trò, thuận lợi, khó khăn, ưu, khuyết điểm của các, hình thức, phương tiện công tác tư tưởng ở địa phương	1,2,3
6	Trao đổi, học tập kinh nghiệm tiến hành công tác tư tưởng ở một số đơn vị: Chi bộ thôn, Trường học,	- Đề nghị cấp ủy địa phương tổ chức đi tìm	5 ngày	- Nghe giới thiệu, tìm hiểu về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và	3,4,5

	Doanh nghiệp, Di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn.	hiệu hoặc giới thiệu sinh viên tự đi		hoạt động của ban tuyên giáo cơ sở. - Đánh giá hiệu quả của công tác tư tưởng.	
IV. Viết thu hoạch (3 ngày)					
1	Thu thập tư liệu chuẩn bị viết thu hoạch	- Cố vấn định hướng đề tài và thông qua đề cương chi tiết.	1 ngày	- Làm công tác chuẩn bị dưới sự hướng dẫn của cố vấn học tập.	4,5,6,7
2	Thực hành viết thu hoạch	- Cố vấn kiểm tra tiến độ, giúp sinh viên hoàn thiện bản thu hoạch.	1,5 ngày	- Thực hành viết dưới sự hướng dẫn của cố vấn học tập.	
3	Báo cáo kết quả, rút kinh nghiệm kiến tập	- Cố vấn học tập thu hoạch và các tài liệu minh chứng theo yêu cầu - Tổ chức rút kinh nghiệm sau kiến tập	½ ngày	- Sinh viên nộp thu hoạch theo đúng thời gian quy định. - Tự kiểm điểm rút kinh nghiệm sau kiến tập - Đề xuất ý kiến cải tiến phương thức kiến tập	4,5,6,7

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Tâm lý học truyền thông

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: Communication psychology

Mã học phần: TT02061

Số tín chỉ: 03 (25 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 10 tiết tự học)

Học phần tiên quyết: Nguyên lý công tác tư tưởng , Nghệ thuật phát biểu miệng

Vị trí và loại học phần: Kiến thức chuyên ngành

Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần

- Phân bố tín chỉ:

+ Lý thuyết: 1.5 + Thực hành: 1.5

- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Khoa Tuyên truyền

2. Mục tiêu của học phần:

Giúp sinh viên có kiến thức tâm lý truyền thông cơ bản để tiến hành tổ chức thực hiện, xây dựng kế hoạch, tham mưu, kiểm tra, tổ chức truyền thông có hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực của đời sống chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội ở các nhóm đối tượng khác nhau. Đồng thời hình thành tình cảm nghề nghiệp, có thái độ tích cực trong rèn luyện, tu dưỡng nhân cách để trở thành một cán bộ truyền thông trong tương lai.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần cung cấp hệ thống tri thức cơ bản về các hoạt động truyền thông và ứng dụng những quy luật, bản chất tâm lý, từ đó hình thành khả năng nắm bắt tâm lý của chủ thể truyền thông, hiểu tâm lý các nhóm đối tượng khác nhau trong đời sống xã hội như: công nhân, nông dân, trí thức, thanh niên, doanh nhân.. để xây dựng kỹ năng truyền thông tới họ nhằm tạo nên hiệu quả trong truyền thông các quan điểm của Đảng, Nhà nước tới nhân dân.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy-học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bố thời gian (tiết)		Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR môn học
			LT	TH		
			23	45		

1	<i>Những vấn đề chung của Tâm lý học Truyền thông</i>	Giảng lý thuyết, Hỏi đáp, thảo luận nhóm	2	3	Đọc trước học liệu bắt buộc 1,2 trước khi lên lớp. tài liệu tham khảo số 5,6,7 và tài liệu tâm lý học đại cương	1,7,8
2	<i>Hoạt động truyền thông và các mô hình tâm lý trong hoạt động truyền thông</i>	Giảng lý thuyết Công nã Thảo luận nhóm	2	3	Đọc trước khái niệm chung về hoạt động truyền thông, phân loại, truyền thông là quá trình thông tin và nhận thức (trang 57 đến 69) học liệu bắt buộc 2. Học liệu tham khảo 5,6,7 Chuẩn bị nội dung thảo luận đã được giao	2,5,7,8

3	<i>Hoạt động truyền thông và các mô hình tâm lý trong hoạt động truyền thông</i>	Giảng lý thuyết Công não Thảo luận nhóm	1	4	Đọc trước khái niệm chung về hoạt động truyền thông, phân loại, truyền thông là quá trình thông tin và nhận thức (trang 57 đến 69) học liệu bắt buộc 2. Học liệu tham khảo 5,6,7 Chuẩn bị nội dung thảo luận đã được giao	2,5,7,8
4	<i>Các hiện tượng, cơ chế, quy luật tâm lý trong hoạt động truyền thông</i>	Giảng lý thuyết Nêu vấn đề Thảo luận nhóm nhỏ	2	3	Đọc trước các hiện tượng, các, cơ chế, quy luật tâm lý hoạt động truyền thông. Học liệu bắt buộc 1(trang 25 đến trang 41). Học liệu tham khảo số 4,6 để tham gia thảo luận trên lớp	3,5,7,8
5	<i>Các hiện tượng, cơ chế, quy luật tâm lý</i>	Giảng lý thuyết Nêu vấn đề	2	3	Đọc trước các hiện tượng, các, cơ chế, quy luật tâm lý hoạt động truyền	3,5,7,8

	<i>trong hoạt động truyền thông</i>	Thảo luận nhóm nhỏ			thông. Học liệu bắt buộc 1(trang 25 đến trang 41). Học liệu tham khảo số 4,6 để tham gia thảo luận trên lớp	
6	<i>Những yếu tố tâm lý ảnh hưởng đến chủ thể và đối tượng của hoạt động truyền thông</i>	Thuyết trình Nêu vấn đề Nghiên cứu trường hợp	2	3	Đọc trước nội dung: Nhóm các yếu tố tâm lý của chủ thể, đối tượng truyền thông, nội dung, hình thức, phương pháp, phương tiện truyền thông, mối quan hệ liên nhân cách giữa chủ thể và đối tượng truyền thông (trang 61 đến 75) học liệu bắt buộc 1. Học liệu tham khảo số 3,4	4,5,6,7,8
7	<i>Những yếu tố tâm lý ảnh hưởng đến chủ thể và đối tượng của hoạt động truyền thông</i>	Thuyết trình Nêu vấn đề Nghiên cứu trường hợp	2	3	Đọc trước nội dung: Nhóm các yếu tố tâm lý của chủ thể, đối tượng truyền thông, nội dung, hình thức, phương pháp, phương tiện truyền thông , mối quan hệ liên nhân cách giữa chủ thể và đối tượng truyền thông (trang 61 đến 75) học liệu bắt buộc 1. Học liệu tham khảo số 3,4	4,5,6,7,8
8	<i>Tâm thế và sự thay đổi tâm thế dưới tác</i>	Trải nghiệm Giảng lý thuyết Công não	2	3	Đọc trước Khái niệm, phân loại, sự thay đổi tâm thế dưới tác động của truyền thông và các quy luật của tâm	1,4,5,8

	<i>động của truyền thông</i>	Thảo luận chia nhóm			thế, (trang 171 đến 183) học liệu bắt buộc số 2 . Học liệu tham khảo số 6,8	
9	<i>Tâm thế và sự thay đổi tâm thế dưới tác động của truyền thông</i>	Trải nghiệm Giảng lý thuyết Công não Thảo luận chia nhóm	2	3	Đọc trước Khái niệm, phân loại, sự thay đổi tâm thế dưới tác động của truyền thông và các quy luật của tâm thế (trang 171 đến 183) học liệu bắt buộc số 2 . Học liệu tham khảo số 6,8	1,4,5,8
10	<i>Đặc điểm tâm lý một số nhóm đối tượng truyền thông</i>	Thuyết trình Nghiên cứu trường hợp	2	3	Đọc trước một số đặc điểm tâm lý của người dân vùng dân tộc thiểu số, thành thị và nông thôn (trang 124 đến trang 149) học liệu bắt buộc số 1. Học liệu tham khảo số 6,7	1,6,8
11	<i>Đặc điểm tâm lý một số nhóm đối tượng truyền thông</i>	Thuyết trình Nêu vấn đề Thảo luận nhóm	1	4	Chuẩn bị trước nội dung đặc điểm tâm lý giới tính, độ tuổi và nghề nghiệp (trang 162 đến trang 170) học liệu bắt buộc số 1. Học liệu tham khảo số 6,8	1,6,8
12	<i>Nhân cách nhà truyền thông</i>	Thuyết trình Hỏi đáp Nghiên cứu trường hợp	1	4	Đọc trước nội dung: Khái niệm nhân cách, Yêu cầu chung về nhân cách nhà truyền thông. Cấu trúc nhân cách và các lưu ý cần thiết cho một chuyên gia truyền thông hiệu quả, (trang 199 đến 215), học liệu bắt buộc số 2. Học liệu tham khảo số 4 và xem lại tài liệu tâm lý học đại cương về nhân cách	1,2,7,8
13	<i>Giao tiếp trong hoạt động truyền thông</i>	Giảng lý thuyết Nêu vấn đề	2	3	Chuẩn bị trước : Khái niệm giao tiếp, các loại giao tiếp, một số kỹ năng giao	1,5,6,7

		Nghiên cứu trường hợp			tiếp, tầm quan trọng của giao tiếp, rào cản tâm lý giao tiếp tiếp trong hoạt động truyền thông . Học liệu tham khảo số 3,4 để tham gia thảo luận trên lớp, đọc thêm tâm lý học đại cương phần khái niệm giao tiếp	
14	<i>Tổng kết, giải đáp môn học, tiểu luận</i>	Hỏi đáp		3	Chuẩn bị trước các vấn đề liên quan đến ôn tập môn học đã cho	6,8

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Tổ chức hoạt động của ban Tuyên giáo

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: **Organization and activities of Propaganda Department**
- Mã học phần: TT02062
- Số tín chỉ: 03 (25 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết: Nguyên lý công tác tư tưởng
- Vị trí và loại học phần: Kiên thức ngành
- Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có tương đối đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
- Phân bố tín chỉ: Lý thuyết: 2,0; Thực hành: 1,0
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Khoa Tuyên truyền

2. Mục tiêu của học phần

Môn học cung cấp tri thức về tổ chức biên chế, chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực hoạt động chủ yếu, mối quan hệ công tác của ban tuyên giáo các cấp; trên cơ sở đó, hình thành ở người học tinh thần tự hào nghề nghiệp, xây dựng động cơ, trách nhiệm phấn đấu trở thành người cán bộ tuyên giáo của Đảng.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Quá trình hình thành và phát triển của cơ quan ban tuyên giáo; tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ, chức năng, nhiệm vụ, những hoạt động chủ yếu của ban tuyên giáo (hoạt động lý luận chính trị, báo chí - xuất bản, văn hoá - văn nghệ, tuyên truyền, khoa giáo, đấu tranh tư tưởng – văn hoá, thông tin đối ngoại...); quan hệ công tác của ban tuyên giáo với các cơ quan Đảng và chính quyền; vấn đề công nghệ thông tin và mạng xã hội trong công tác tuyên giáo.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy-học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bố thời gian (tiết)		Yêu cầu đối với sinh viên	CDR chương trình
			LT	TH		
			30	30		

1	<i>Quá trình hình thành và phát triển của cơ quan tuyên giáo</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận nhóm - Sinh viên thuyết trình 	3	2	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc học liệu bắt buộc 2 tr.495-510; - Liệt kê tên gọi cơ quan ban tuyên giáo Trung ương qua các thời kỳ 	9,11
2	<i>Tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ của ban tuyên giáo</i>	<ul style="list-style-type: none"> -Giảng lý thuyết, -Thảo luận chuyên đề, - Làm bài tập 	2	3	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc học liệu bắt buộc 2 tr.511-926, học liệu tham khảo 1 (tr.198-221), 3, 4,5. - Tìm hiểu bộ máy, cán bộ của một ban tuyên giáo cấp tỉnh - Liệt kê tên các đồng chí trưởng ban của cơ quan tuyên giáo Trung ương qua các thời kỳ 	9,11,17,25
3	<i>Chức năng, nhiệm vụ của ban tuyên giáo</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận nhóm 	3	2	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc học liệu tham khảo 3,4,5. - Sinh viên cho biết chức năng, nhiệm vụ của Ban Tuyên giáo Trung ương (hiện tại). 	9,11,23,24
4	<i>Chức năng, nhiệm vụ của ban tuyên giáo (tiếp)</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận nhóm 	2	3	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc học liệu tham khảo 3,4,5. - Sinh viên cho biết chức năng, nhiệm vụ của một số vụ, đơn vị của Ban Tuyên giáo Trung ương hiện nay 	9,11,23,24
5	<i>Tổ chức và hoạt động lý luận chính trị, báo chí -</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình 	3	2	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc học liệu bắt buộc 2, 3; học liệu tham khảo 1 tr.99-140 	9,11,17,18

	<i>xuất bản, văn hoá - văn nghệ của ban tuyên giáo</i>	- Phát vấn - Thảo luận chuyên đề			- Sinh viên tìm hiểu công tác chỉ đạo hoạt động báo chí – xuất bản hiện nay của Ban Tuyên giáo TW hoặc Ban Tuyên giáo thành uỷ Hà Nội	
6	<i>Tổ chức và hoạt động lý luận chính trị, báo chí - xuất bản, văn hoá - văn nghệ của ban tuyên giáo (tiếp)</i>	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận chuyên đề	2	1	- Đọc học liệu bắt buộc 2, 3 về công tác lý luận, báo chí, xuất bản, văn hóa văn nghệ; - Tìm hiểu hoạt động tham mưu về lý luận, văn hóa -văn nghệ, báo chí – xuất bản của một ban tuyên giáo cấp tỉnh	9,11,17, 18
	<i>Kiểm tra định kỳ (có thể chuyển sang buổi 7-10)</i>			2	Sinh viên làm bài kiểm tra viết hoặc thi vấn đáp	
7	<i>Tổ chức và hoạt động tuyên truyền của ban tuyên giáo</i>	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận chuyên đề - Thực hành	2	3	- Đọc học liệu bắt buộc 2, 3; tài liệu tham khảo 1 tr.69-99 - Tìm hiểu tổ chức và hoạt động của Vụ Tuyên truyền Ban Tuyên giáo TW	9,11,19,22
8	<i>Tổ chức và các hoạt động khoa giáo của ban tuyên giáo</i>	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận chuyên đề - Thực hành	3	2	- Đọc học liệu bắt buộc 2, 3 (tr.273-276) về nội dung hoạt động khoa giáo; học liệu tham khảo 2; - Tìm hiểu tổ chức và hoạt động của Vụ Giáo dục, Vụ KHCN, Vụ	9,11,19,22

					các vấn đề XH của Ban Tuyên giáo TW	
9	<i>Tổ chức và hoạt động đấu tranh tư tưởng – văn hoá của ban tuyên giáo</i>	- Thuyết trình - Phát vấn - Thực hành, thảo luận nhóm	2	3	- Đọc học liệu bắt buộc 2, 3 (tr.285-290); học liệu tham khảo 2 về một số sự kiện liên quan; - Tìm hiểu tổ chức và hoạt động của Ban chỉ đạo TW 94 của Ban Tuyên giáo TW	9,11,19,22
10	<i>Tổ chức và hoạt động thông tin đối ngoại của ban tuyên giáo</i>	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	3	2	- Đọc học liệu tham khảo 2 về các sự kiện tuyên truyền, thông tin đối ngoại; - Tìm hiểu tổ chức, hoạt động của Vụ Hợp tác quốc tế và thông tin đối ngoại Ban Tuyên giáo TW	9,11,19,22
11	<i>Quan hệ của ban tuyên giáo với các cơ quan Đảng và chính quyền</i>	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	2	3	- Đọc học liệu tham khảo 2 về chủ đề đó; - Tìm hiểu tổ chức và hoạt động của Vụ Tổng hợp Ban Tuyên giáo TW	9,11,19,22
12	<i>Công nghệ thông tin và mạng xã hội trong công tác tuyên giáo hiện nay</i>	-Giảng lý thuyết, - Phát vấn -Thảo luận nhóm	3	2	- Đọc học liệu tham khảo 1 tr.140-171; -Tìm hiểu mặt tích cực và mặt hạn chế của mạng xã hội đối với công tác tuyên giáo hiện nay	9,11,21, 23,27

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Đường lối văn hóa của Đảng

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: **Cultural leadership of the Communist Party of Vietnam**
- Mã học phần: TT02063
- Số tín chỉ: 03 (25 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết: TM01001, LS01001, TH01001, TT01001, TT01002
- Vị trí và loại học phần: Kiến thức chuyên ngành, tự chọn.
- Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
- Phân bố tín chỉ:
 - + Lý thuyết: 1.5
 - + Thực hành: 1.5

- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Tuyên truyền

2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên có cái nhìn khái quát về đường lối văn hóa của Đảng Cộng sản Việt Nam từ 1930 – nay và quan điểm lãnh đạo của Đảng về xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc trong tình hình mới, từ đó góp phần củng cố lập trường văn hóa Mác – Lê nin, niềm tin vào mục tiêu, đường lối văn hóa của Đảng trong thực tiễn xây dựng đời sống văn hóa hiện nay và hình thành kỹ năng đánh giá bối cảnh, tình hình thực tiễn; kỹ năng vận dụng và hiện thực hóa chủ trương, đường lối của Đảng vào thực tiễn.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần trang bị những tri thức về quá trình hình thành và phát triển đường lối văn hóa của Đảng qua các thời kỳ cách mạng. Trong đó đi sâu giới thiệu các quan điểm của Đảng về văn hóa trong đề cương Văn hóa Việt Nam 1943, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 (khóa VIII) và Nghị quyết 33 của Hội nghị Trung ương 9 (Khóa XI) và đường lối phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc trong giai đoạn hiện nay.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy-học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương	Phân bố thời gian (tiết)	Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR môn học
-------------	-----------------	--------------------------	---------------------------------	----------------------------------	--------------------

		pháp đạy-học	LT 22,5	TH 45		
1	Văn hóa và đường lối văn hóa của Đảng	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận	2	3	- Đọc và tóm tắt các tài liệu: + Học liệu bắt buộc Chương 3 – Tr86 + Học liệu tham khảo 4 (Phần I) - Thảo luận nhóm theo yêu cầu về quá trình hình thành Đường lối văn hóa của ĐCSVN. - Chuẩn bị thuyết trình về đường lối văn hóa của Đảng các giai đoạn theo yêu cầu	1,6,7
2	Khái quát đường lối văn hóa của ĐCSVN từ 1930-1945	-Giảng lý thuyết, - Thảo luận, thuyết trình - Nghiên cứu trường hợp	2	3	- Đọc và tóm tắt các tài liệu: + Học liệu bắt buộc (Chương 3, Tr92-106) + Học liệu tham khảo 2(Chương 4, Tr211) + Đề cương văn hóa 1943 - Thảo luận nhóm theo yêu cầu, thuyết trình phần chuẩn bị.	1,2,4,6,7
3	Khái quát đường lối văn hóa của ĐCSVN từ 1945-1975	-Giảng lý thuyết, - Thảo luận, thuyết trình - Nghiên cứu	2	3	- Đọc và tóm tắt các tài liệu: +Học liệu bắt buộc chương 3, Tr107-111 +Học liệu tham khảo 2(Chương 4, Tr211) - Thảo luận nhóm theo yêu cầu, thuyết trình phần chuẩn bị.	1,2,4,6,7

		trường họp				
4	Khái quát đường lối văn hóa của ĐCSVN từ 1975-nay	-Giảng lý thuyết, - Thảo luận, thuyết trình - Nghiên cứu trường họp	2	3	- Đọc và tóm tắt các tài liệu: +Học liệu bắt buộc chương 3, Tr111-121 +Học liệu tham khảo 2(Chương 4, Tr211) + Tìm Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII, Nghị quyết trung ương 8 khóa X - Thảo luận nhóm theo yêu cầu, thuyết trình phần chuẩn bị.	1,2,4,6,7
5	Sự phát triển và đổi mới đường lối văn hóa của Đảng từ 1930 – nay	- Thảo luận chuyên đề - Sàng lọc	0	5	- Các nhóm xây dựng phiếu sàng lọc về những điểm nổi bật trong đường lối văn hóa của từng thời kỳ, trộn phiếu, tổ chức sắp xếp theo giai đoạn, thảo luận về ý nghĩa của từng phiếu đối với mỗi giai đoạn.	1,2,4,6,7
6	Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc	- Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường họp - Thảo luận	2	3	-Đọc và tóm tắt các tài liệu: +Học liệu bắt buộc (Chương5, tr146.) + Học liệu tham khảo 1 (Chương XI, tr185), Học liệu tham khảo 2 (Chương IV, tr257), Học liệu tham khảo 5 (Chương VIII, tr143), Học liệu tham khảo 5 (Tr99,112,137,144,158,167) - Thảo luận nhóm theo yêu cầu. - Vẽ sơ đồ tư duy về những vấn đề cấp bách đối với sự nghiệp xây dựng văn hóa hiện nay	2,3,4,5,6,7

7	Xây dựng con người Việt Nam trong công cuộc đổi mới đất nước	- Giảng lý thuyết, - Dạy học tình huống - Thảo luận	2	3	-Đọc và tóm tắt các tài liệu: +Học liệu bắt buộc (Chương7, tr200.) +Học liệu tham khảo 4 (tr127, 177,239,245) - Thảo luận theo yêu cầu về: những phẩm chất và thói quen xấu trong tính cách người Việt Nam; định hướng giá trị con người trong thời kỳ mới...	2,3,4,5,6,7
8	Xây dựng văn hóa đạo đức và lối sống trong sự nghiệp đổi mới đất nước	- Giảng lý thuyết, - Dạy học tình huống - Thảo luận	2	3	-Đọc và tóm tắt các tài liệu: +Học liệu bắt buộc (Chương6, tr178.) +Học liệu tham khảo 1 (Chương VII, VIII), Học liệu tham khảo 2 (Chương III, mục 1,2) - Thảo luận nhóm theo yêu cầu (Các vấn nạn trong văn hóa đạo đức, lối sống hiện nay)	2,3,4,5,6,7
9	Phát triển giáo – đào tạo và khoa học – công nghệ trong thời kỳ đổi mới, công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước	- Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp - Thảo luận	2	3	- Đọc và tóm tắt tài liệu: + Học liệu tham khảo 1 (Chương V,VI), HLTK 2 (Chương 3, mục 5). + Nghị quyết trung ương 2 khóa VIII về giáo dục – đào tạo và khoa học – công nghệ với sự nghiệp đổi mới đất nước hiện nay. - Thảo luận nhóm theo yêu cầu. - Chuẩn bị nội dung nghiên cứu thực tế theo hướng dẫn	2,3,4,5,6,7
10	Phát huy sức mạnh của khoa học – công nghệ trong phát triển	Nghiên cứu thực tế	0	5	- Nghiên cứu thực tế theo nhóm được phân công về một số địa điểm: trường phổ thông, nhà văn hóa, công viên, thư viện, bảo tàng, tổ dân phố...	3,5,6,7

	văn hóa ở một số thiết chế văn hóa ở Hà Nội hiện nay				<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát thực trạng và hiệu quả sử dụng khoa học – công nghệ trong sinh hoạt văn hóa, quản lý văn hóa, xây dựng đời sống văn hóa, quảng bá văn hóa đối với từng đối tượng. - Nộp sản phẩm nghiên cứu thực tế bằng clip hoặc slide hình ảnh và báo cáo thu hoạch đánh giá vấn đề nghiên cứu. 	
11	Phát triển văn học nghệ thuật và thông tin đại chúng trong sự nghiệp đổi mới đất nước	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp - Thảo luận 	2	3	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc và tóm tắt tài liệu: HLTK 1 (Chương IX, X), HLTK 2 (Chương 3, mục III, IV). - Thảo luận nhóm theo yêu cầu: Lập bảng thống kê tỉ lệ các loại hình văn học nghệ thuật và thông tin đại chúng vừa trải nghiệm trong 1 tuần qua, các trải nghiệm văn hóa có được, các tri thức tích lũy được, những vấn đề hạn chế trong quá trình tiếp nhận các sản phẩm văn hóa đó... 	2,3,4,5,6,7
12	Phát huy sức mạnh của các phương tiện truyền thông đại chúng trong phát triển văn hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội	Nghiên cứu thực tế	0	5	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu thực tế theo nhóm được phân công về việc sử dụng các phương tiện truyền thông đại chúng trong phát triển văn hóa: nhà sách, nhà xuất bản, đài phát thanh, đài truyền hình, tòa soạn báo, hãng phim, nhà hát, sân khấu... - Khảo sát về nội dung, phương thức, tần suất hoạt động liên quan đến phát triển văn hóa dân tộc, văn hóa cộng đồng... - Nộp sản phẩm nghiên cứu thực tế bằng clip hoặc slide hình ảnh và báo cáo thu hoạch đánh giá vấn đề nghiên cứu. 	3,5,6,7

13	Giao lưu quốc tế về văn hóa và cảnh giác âm mưu “diễn biến hòa bình” trong bối cảnh hội nhập quốc tế	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết - Thảo luận - Dạy học dự án 	2	3	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị nội dung, tiến trình, hình ảnh, clip của một cuộc giao lưu quốc tế về văn hóa. Thảo luận nội dung theo hướng dẫn. 	2,3,4,5,6,7
14	Tổng kết	<ul style="list-style-type: none"> - Trao đổi - Thảo luận 	2,5	0	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng kết những vấn đề còn thắc mắc về nội dung môn học để trao đổi, giải đáp 	1,2,3,4,5,6,7

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Văn hóa vùng và các vùng văn hóa Việt Nam

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: Regional culture and Vietnamese
- Mã học phần: TT02064
- Số tín chỉ: 03 (25 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết: Giảng dạy cho đối tượng người học đã học xong phần đại cương
- Vị trí và loại học phần: Kiến thức chuyên ngành tự chọn
- Yêu cầu khác đối với học phần: Phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần.
- Phân bố tín chỉ:
 - + Lý thuyết: 2.0
 - + Thực hành: 1.0
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Tuyên truyền

2. Mục tiêu của học phần

2.1. Mục tiêu chung

Cung cấp cho người học những hiểu biết cơ bản về văn hóa vùng và các vùng văn hóa Việt Nam. Sau khi tốt nghiệp, người học có thể vận dụng được những kiến thức đã học để góp phần tham mưu cho lãnh đạo các cấp xây dựng, củng cố các vùng văn hóa Việt Nam. Học phần cũng hình thành và rèn luyện cho người học kỹ năng đọc tài liệu, thu thập tài liệu từ thực tế cuộc sống; kỹ năng nhìn nhận, xem xét, đánh giá sự vận động, biến đổi của các vùng văn hóa hoặc của các tiểu vùng văn hóa; kỹ năng tham mưu cho lãnh đạo củng cố, duy trì, phát triển những tiềm năng văn hóa và truyền thống văn hóa ở các địa phương trong bối cảnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và giao lưu quốc tế.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần bao gồm nội dung lý luận về văn hoá vùng và vùng văn hoá: khái niệm văn hoá vùng, vùng văn hoá, không gian văn hoá, phương pháp và các cách phân loại vùng văn hoá, cấu trúc vùng văn hoá... Tìm hiểu các vùng văn hoá tiêu biểu trên các khía cạnh: đặc điểm môi trường tự nhiên, đặc điểm văn hoá, xây dựng và phát triển văn hoá vùng hiện nay.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy – học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bố thời gian	Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR
-------------	-----------------	---------------------------------------	--------------------------	----------------------------------	------------

			LT	TH		
1, 2	Nhập môn Văn hoá vùng và các vùng văn hoá Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình, kết hợp trình chiếu, hỏi đáp - Thảo luận nhóm 	5	3	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu TLTK bắt buộc số [1], [2] chương 1, chương 9 trước khi đến lớp. - Tích cực tham gia thảo luận trên lớp 	1,5,6
3, 4	Vùng văn hoá đồng bằng Bắc Bộ	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình, kết hợp với trình chiếu, hỏi đáp - Thảo luận về tiêu vùng văn hóa ở đồng bằng Bắc bộ - Trình bày sơ đồ cấu trúc của cư dân làng xã - Gợi mở, nêu vấn đề về phát triển văn hoá vùng Bắc Bộ hiện nay. 	5	2	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu TLTK bắt buộc số [1], [2] chương 2 trước khi đến lớp. - Vẽ được sơ đồ hệ thống sông ngòi ở đồng bằng Bắc bộ - Tự học, tìm hiểu, điền dã thực địa và liên hệ với thực tế phong tục tập quán của cư dân ở một vùng quê Bắc Bộ. 	1,2,4,5,6
5	Vùng văn hoá rừng núi phía Bắc	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình, kết hợp với trình chiếu, hỏi - đáp - Trình bày về cấu trúc làng bản miền núi phía Bắc 	3	2	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu TLTK bắt buộc số [1], [2] chương 3, chương 4 trước khi đến lớp. - Tích cực tham gia thảo luận trên lớp. - Nghiên cứu, điền dã thực địa tại một số địa phương vùng văn hoá rừng núi phía Bắc 	1,2,4,5,6

		<ul style="list-style-type: none"> - Thảo luận về văn hóa xòe Thái và khèn H'Mông - Gọi mở, nêu vấn đề việc phát triển kinh tế đi đôi với giữ gìn bản sắc văn hoá vùng rừng núi phía Bắc. 				
6, 7	Vùng văn hoá duyên hải Trung Bộ	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình, kết hợp với trình chiếu, hỏi – đáp - Thảo luận về các quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa. - Gọi mở, nêu vấn đề việc giữ gìn phát triển bản sắc văn hoá vùng duyên hải Trung Bộ. 	4	2	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu TLTK bắt buộc số [1] [2] chương 5, chương 6 trước khi đến lớp. - Chuẩn bị nội dung thuyết trình trên lớp - Tích cực tham gia thảo luận. - Nghiên cứu thực địa tại một số địa phương vùng duyên hải Trung Bộ. 	1,2,4,5,6
8	Vùng văn hoá Trường Sơn Tây Nguyên	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình, kết hợp với trình chiếu và hỏi - đáp - Thảo luận về không gian văn hóa công chiêng Tây Nguyên. - Gọi mở, nêu vấn đề việc phát triển kinh tế đi đôi với giữ gìn bản sắc văn hoá vùng 	3	2	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu TLTK bắt buộc số [1], [2] chương 7 trước khi đến lớp -Thuyết trình về một địa danh văn hoá ở Tây Nguyên -Tích cực tham gia thảo luận. - Tự tìm hiểu hoặc nghiên cứu thực địa tại một số địa phương vùng Trường Sơn Tây Nguyên. 	1,2,4,5,6

		Trường Sơn, Tây Nguyên.				
8, 9	Vùng văn hoá Nam Bộ	- Thuyết trình kết hợp trình chiếu và hỏi đáp - Thảo luận về Đạo Cao Đài, Hòa Hảo - Thảo luận về Đờn ca tài tử Nam bộ	4	3	- Tìm hiểu, nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp (đọc TLTK [1], [2] chương 8). - Thuyết trình giới thiệu một nét độc đáo của văn hóa Tây Nam Bộ	2,3,4,5,6
9, 10, 11, 12	Xây dựng và phát triển văn hoá vùng và vùng văn hoá ở nước ta hiện nay	- Nêu vấn đề - Hướng dẫn SV tham quan thực tế. Hướng dẫn ghi chép, thu hoạch. - Nhận xét, khái quát, tổng kết	3	15	Đi tham quan, thực tế (theo nhóm) một hoặc một vài địa danh tại một vùng văn hoá được lựa chọn (hoặc vùng văn hoá nơi sinh viên sinh sống). Viết báo cáo thu hoạch hoặc thảo luận trước lớp.	1,2,3,4,5,6
12	Ôn tập và tổng kết học phần	- Tổng kết, ôn tập. - Giải đáp các thắc mắc của SV.	3	1	- Ôn tập, trao đổi, đặt câu hỏi.	1,2,3,4,5,6

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Truyền thông trong chu trình chính sách công

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ HỌC PHẦN

- Tên học phần: Truyền thông trong chu trình chính sách
- Mã học phần: TT02065
- Số tín chỉ: 3 (25 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Các yêu cầu đối với chuyên đề: học viên phải phải chuẩn bị bài trước khi lên lớp.
- Giờ học đối với các hoạt động:
 - + Lý thuyết: 2
 - + Thực hành: 1
- Địa chỉ đơn vị phụ trách chuyên đề: Khoa Tuyên truyền

2. MỤC TIÊU CỦA HỌC PHẦN

Học phần trang bị cho người học những vấn đề lý luận cơ bản về chính sách công, chu trình chính sách công; vai trò và sự tham gia của truyền thông vào các chu trình chính sách công, trên cơ sở đó hình thành các kỹ năng huy động các loại hình truyền thông tham gia vào các khâu của chu trình chính sách công một cách hiệu quả.

3. TÓM TẮT NỘI DUNG HỌC PHẦN

Môn học nhằm trang bị cho người học những kiến thức chung về chính sách công; chu trình chính sách công; vai trò của truyền thông trong bước nhận diện và chuẩn bị ban hành chính sách, xây dựng chính sách; thực thi chính sách và đánh giá, duy trì chính sách; kinh nghiệm của các nước trong phát huy vai trò của truyền thông trong chu trình chính sách công.

4. NỘI DUNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp giảng dạy	Phân bổ thời gian		Yêu cầu đối với sinh viên	Chuẩn đầu ra
			LT	TH		
1	Khái niệm và vai trò của chính sách công	- Giảng lý thuyết - Thảo luận	4	1	- Đọc tài liệu bắt buộc 1, chương 1.	1,2,3,7

					- Tìm đọc tài liệu về chu trình chính sách công	
2	Chu trình chính sách công	- Giảng lý thuyết - Nêu ý kiến, ghi lên bảng	3	2	- Đọc tài liệu bắt buộc 1, chương 1. - Tìm đọc tài liệu về khoa học chính sách công. - Suu tầm tài liệu về chu trình của một chính sách công cụ thể	1,2,7
3	Truyền thông trong khâu nhận diện và xác lập nghị trình chính sách	- Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm	3	2	- Đọc tài liệu bắt buộc 1, chương 2 và tài liệu tham khảo số 1. - Chuẩn bị thảo luận về yêu cầu của khâu nhận diện chính sách	2,3
4	Truyền thông trong khâu thảo luận và ban hành chính sách	- Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp - Thảo luận nhóm	2	3	- Nghiên cứu bài đọc ở nhà. - Đọc các tài liệu về phát huy dân chủ trong xây dựng chính sách công.	4,7
5	Truyền thông trong khâu thảo luận và ban hành chính sách	- Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp - Thảo luận nhóm	2	3	- Nghiên cứu bài đọc ở nhà. - Suu tầm tư liệu, ví dụ về chưa phát huy vai trò của truyền thông trong khâu xây dựng dự thảo chính sách.	5,7

6	Truyền thông trong khâu thực hiện và theo dõi chính sách	- Giảng lý thuyết - Dạy học thông qua vấn đề	3	2	- Đọc trước tài liệu bắt buộc số 1, chương 3 và tài liệu tham khảo số 2. - Tìm đọc tài liệu về vai trò của truyền thông trong thực thi chính sách.	6,7
7	Truyền thông trong khâu thực hiện và theo dõi chính sách	- Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp - Thảo luận nhóm	2	3	- Suy tầm các ví dụ về chưa phát huy tốt truyền thông trong thực thi chính sách. - Chuẩn bị ý kiến đánh giá về sử dụng truyền thông trong thực thi chính sách	6,7
8	Truyền thông trong đánh giá và hoàn thiện chính sách	- Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp	3	2	- Đọc trước tài liệu bắt buộc số 1, chương 4 và tài liệu tham khảo số 1, 4, 7. - Suy tầm các tư liệu về sử dụng truyền thông trong đánh giá và duy trì chính sách	6,7
9	Truyền thông trực tiếp trong chu trình chính sách	- Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp - Thảo luận nhóm	2	3	- Suy tầm tư liệu về truyền thông trực tiếp trong các quá trình chính sách công. - Chuẩn bị ý kiến đánh giá về thực trạng sử dụng tuyên truyền miệng trong chu trình chính sách công	3,4,5,6
10	Truyền thông hiện đại trong chu trình chính sách	- Giảng lý thuyết	2	3	- Làm bài tập: Vai trò của mạng xã hội trong chu trình chính sách.	3,4,5,6

		<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu trường hợp - Thảo luận nhóm <ul style="list-style-type: none"> • Thi viết 			<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia thảo luận tại lớp. - Ôn tập tuần 7-10 	
11	Kinh nghiệm sử dụng truyền thông trong chu trình chính sách công ở một số nước trên thế giới	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp - Thảo luận nhóm 	2	3	Tìm hiểu mô hình truyền thông chính sách ở một số nước trên thế giới	1,2,3,4,5,6
12	Tổng kết, thảo luận, kết luận môn học	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm 	2	3	<ul style="list-style-type: none"> Xem lại bộ các bài giảng từ tuần 1 -Nêu ý kiến băn khoăn, vướng mắc 	1,3,4,5,6,7

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Truyền thông đại chúng đương đại

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: *Contemporary mass media*
- Mã học phần: TT02066
- Số tín chỉ: 03 (25 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết: TT02061, TT02353.
- Vị trí và loại học phần: *Kiến thức chuyên ngành bắt buộc*
- Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
- Phân bố tín chỉ:
 - + Lý thuyết: 2.0
 - + Thực hành: 1.0
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Tuyên truyền.

2. Mục tiêu của học phần

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các phương tiện truyền thông đại chúng đương đại, giúp sinh viên nắm vững đặc điểm, ưu thế và hạn chế của mỗi loại phương tiện đó trong công tác tư tưởng, trên cơ sở đó hình thành thái độ chủ động, nghiêm túc, cẩn trọng trong thực hành nghề nghiệp và rèn luyện các kỹ năng cơ bản trong sử dụng các phương tiện truyền thông đại chúng đương đại trong tác nghiệp cũng như trong quản lý các phương tiện công tác tư tưởng.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần bao gồm các kiến thức cơ bản về truyền thông đại chúng và truyền thông đại chúng trong thế giới đương đại: Truyền thông và truyền thông đại chúng; các loại hình truyền thông đại chúng như sách, báo in, phát thanh, truyền hình, báo mạng điện tử, quảng cáo và một số loại hình truyền thông đại chúng khác; truyền thông đại chúng trong thế giới hiện đại; lãnh đạo, quản lý và giao tiếp với các phương tiện truyền thông đại chúng trong công tác tư tưởng.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy-học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bổ thời gian (tiết)		Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR môn học
			LT 30	TH 30		
1,2	Truyền thông và truyền thông đại chúng	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận nhóm	6	4	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1,2 và học liệu btham khảo 1,3,4; -Tóm tắt nội dung chính của bài đọc.	1,2,3,5,6
3	Sách và báo in	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận chuyên đề	3	2	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1,2 và học liệu tham khảo 1,2,3 -Chuẩn bị trước nội dung thảo luận được giảng viên giao trong buổi học trước	2, 3,4,5,6
4	Phát thanh và truyền hình	-Giảng lý thuyết, -Nghiên cứu trường hợp.	3	2	-Đọc trước học liệu bắt buộc 2 và học liệu tham khảo 1,2,3. - Làm bài tập được giao.	2,3,4,5,6
5	Internet và báo mạng điện tử	-Giảng lý thuyết -Thuyết trình và thảo luận nhóm	2	3	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1,2 và học liệu tham khảo 1,2,3,4. - Làm bài tập thực hành trên những ví dụ thực tế về tác động tiêu cực của mạng xã hội đối với dư luận xã hội.	3,4,5,6
6,7	Quảng cáo và các loại hình TTĐC khác	-Giảng lý thuyết	7	3	-Đọc trước chương 7 học liệu bắt buộc 1, 2 và học liệu tham khảo 2,3,4.	2,3,4,5,6

		-Thuyết trình và thảo luận nhóm			- Làm bài tập thực hành trên những ví dụ thực tế.	
8	Thăm quan thực tế một cơ quan truyền thông	Thăm quan thực tế một cơ quan TTĐC	0	5	Ôn lại kiến thức có liên quan trước khi đi thực tế	3,4,5,6
9	Những vấn đề về truyền thông đại chúng trong thế giới hiện đại	-Giảng lý thuyết -Thuyết trình - Dạy học qua vấn đề	3	2	- Đọc trước chương 8 học liệu bắt buộc 1, 2 và tài liệu tham khảo 1, 4, 6. - Xác định những tác động tích cực và tiêu cực của toàn cầu hoá TTĐC đối với Việt Nam hiện nay	3,4,5,6
10	Kiểm tra định kỳ	Làm bài tập nhóm Thuyết trình	0	5	Cử đại diện nhóm lên thuyết trình trước lớp	2,4,5,6
11	Lãnh đạo, quản lý và giao tiếp với các phương tiện truyền thông đại chúng	- Giảng lý thuyết - Dạy học tình huống -Thuyết trình	4	1	-Đọc trước chương 9 học liệu bắt buộc 1,2 và học liệu tham khảo 3,4. - Nắm vững chủ thể, khách thể quản lý TTĐC.	2,3,4,5,6
12	Tổng kết học phần và thảo luận chủ đề thi viết/vấn đáp.	-Giảng lý thuyết -Thảo luận	2	3	Ôn lại các chủ đề đã học Chuẩn bị các câu hỏi về những vấn đề cần GV giải đáp	1,2,3,4,5,6

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Thể chế chính trị thế giới đương đại

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: Contemporary world political institutions
2. Mã học phần: **CT02054**
 3. Số tín chỉ: 03 (25 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 10 tiết tự học)

Học phần tiên quyết: Chính trị học đại cương

Chính trị quốc tế đương đại

Chính trị học Việt Nam

4. Vị trí và loại học phần: Kiến thức chuyên ngành tự chọn
 5. Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
 6. Phân bố tín chỉ: 03
 - + Lý thuyết: 30 tiết
 - + Thực hành: 30 tiết
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Chính trị học

2. Mục tiêu của học phần

Sau khi học xong môn học này, sinh viên sẽ có được kiến thức chung nhất về các loại hình thể chế chính trị thế giới đương đại, kiến thức sâu về những thể chế chính trị điển hình ở một số nước trên thế giới; Có khả năng phân tích những hiện tượng, những vấn đề chính trị ở một số thể chế điển hình trên thế giới; củng cố lòng tin vào sự lựa chọn thể chế chính trị Xã hội chủ nghĩa của dân tộc và lịch sử Việt Nam, lòng tin vào đường lối, chính sách đổi mới của Đảng và Nhà nước Việt Nam trong bối cảnh phức tạp hiện nay; xác lập ý thức trách nhiệm và thái độ tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Môn học Thể chế chính trị thế giới đương đại cung cấp những kiến thức chung nhất và hệ thống về các loại hình thể chế chính trị thế giới đương đại, kiến thức sâu về những thể chế chính trị điển hình ở một số nước trên thế giới thời kỳ hiện nay như: Anh, Mỹ, Đức, Pháp, Nga, Trung Quốc...

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy-học

STT	Nội dung	Hình thức, phương pháp giảng dạy	Phân bổ thời gian		Yêu cầu đối với sinh viên	CDR
			LT 30	TH 30		
1	<p>Tổng quan về thể chế chính trị thế giới đương đại</p> <p>1.1. Một số khái niệm cơ bản</p> <p>1.2. Đặc trưng cơ bản của thể chế chính trị thế giới đương đại</p> <p>1.3. Đối tượng, phương pháp nghiên cứu của môn học Thể chế chính trị thế giới đương đại</p>	<p>Hình thức: lý thuyết</p> <p>Phương pháp: Thuyết trình, hỏi đáp...</p>	2,5	2,5	<p>- Đọc tài liệu: Giáo trình TCCTTGDD [5-26]</p> <p>Yêu cầu: tóm tắt nội dung cần đọc</p> <p>- Trả lời câu hỏi của giảng viên và các sinh viên khác</p>	1, 5, 6
2.	<p>Thể chế chính trị Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai Len</p> <p>2.1. Khái quát về điều kiện tự nhiên, dân cư và lịch sử thể chế chính trị</p> <p>2.2. Hiến pháp</p> <p>2.3. Thể chế nhà nước</p> <p>2.4. Các đảng chính trị và tổ chức chính trị - xã hội</p> <p>2.5. Thể chế bầu cử</p>	<p>Hình thức: lý thuyết, thực hành</p> <p>Phương pháp: Thuyết trình, hỏi đáp, thảo luận nhóm...</p>	2.5	2.5	<p>- Đọc tài liệu: Giáo trình TCCTTGDD [27-68]</p> <p>Yêu cầu: tóm tắt nội dung cần đọc</p> <p>- Chuẩn bị theo yêu cầu của giảng viên</p> <p>- Trả lời câu hỏi của giảng viên và các sinh viên khác</p>	2, 3, 4, 5, 6

3.	Thế chế chính trị Nhật Bản 3.1. Khái quát về điều kiện tự nhiên, dân cư và lịch sử thế chế chính trị 3.2. Hiến pháp 3.3. Thế chế nhà nước 3.4. Các đảng chính trị và tổ chức chính trị - xã hội 3.5. Thế chế bầu cử	Hình thức: lý thuyết, thực hành Phương pháp: Thuyết trình, hỏi đáp, thảo luận nhóm...	2,5	2,5	- Đọc tài liệu: Giáo trình TCCTTGĐĐ [69-110] Yêu cầu: tóm tắt nội dung cần đọc - Trả lời câu hỏi của giảng viên và các sinh viên khác	2, 3, 4, 5, 6
4	Thế chế chính trị Liên bang Ôxtrâyli 4.1. Khái quát về điều kiện tự nhiên, dân cư và lịch sử thế chế chính trị 4.2. Hiến pháp 4.3. Thế chế nhà nước 4.4. Các đảng chính trị và tổ chức chính trị - xã hội 4.5. Thế chế bầu cử	Hình thức: lý thuyết, thực hành Phương pháp: Thuyết trình, hỏi đáp, thảo luận nhóm...	2,5	2,5	Đọc tài liệu: Giáo trình TCCTTGĐĐ [116-154] Yêu cầu: tóm tắt nội dung cần đọc - Trả lời câu hỏi của giảng viên và các sinh viên khác	
5 - 6	Thế chế chính trị Mỹ 5.1. Khái quát về điều kiện tự nhiên, dân cư và lịch sử thế chế chính trị 5.2. Hiến pháp 5.3. Thế chế nhà nước 5.4. Các đảng chính trị và tổ chức chính trị - xã hội	Hình thức: lý thuyết, thực hành Phương pháp: Thuyết trình, hỏi đáp, thảo luận nhóm, bài tập dự án...	5	5	- Đọc tài liệu: Giáo trình TCCTTGĐĐ [151-190] Yêu cầu: tóm tắt nội dung cần đọc - Chuẩn bị hoạt động nhóm - Chuẩn bị theo yêu cầu của giảng viên	2, 3, 4, 5, 6

	5.5. Thể chế bầu cử				<ul style="list-style-type: none"> - Trả lời câu hỏi của giảng viên và các sinh viên khác - Viết phản hồi về bài học theo hướng dẫn của giảng viên 	
7	Thể chế chính trị Liên hiệp liên bang Nga 7.1. Khái quát về điều kiện tự nhiên, dân cư và lịch sử thể chế chính trị 7.2. Hiến pháp 7.3. Thể chế nhà nước 7.4. Các đảng chính trị và tổ chức chính trị - xã hội 7.5. Thể chế bầu cử	Hình thức: lý thuyết, thực hành Phương pháp: Thuyết trình, hỏi đáp, thảo luận nhóm, bài tập dự án...	2,5	2,5	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc tài liệu: Giáo trình TCCTTGDD [191-242] Yêu cầu: tóm tắt nội dung cần đọc - Chuẩn bị hoạt động nhóm - Chuẩn bị theo yêu cầu của giảng viên - Trả lời câu hỏi của giảng viên và các sinh viên khác 	2, 3, 4, 5, 6
8	Thể chế chính trị cộng hòa liên bang Đức 8.1. Khái quát về điều kiện tự nhiên, dân cư và lịch sử thể chế chính trị 8.2. Hiến pháp 8.3. Thể chế nhà nước 8.4. Các đảng chính trị và tổ chức chính trị - xã hội 8.5. Thể chế bầu cử	Hình thức: lý thuyết, thực hành Phương pháp: Thuyết trình, hỏi đáp, thảo luận nhóm, bài tập dự án...	2.5	2.5	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc tài liệu: Giáo trình TCCTTGDD [243-280] Yêu cầu: tóm tắt nội dung cần đọc - Chuẩn bị hoạt động nhóm - Chuẩn bị theo yêu cầu của giảng viên - Trả lời câu hỏi của giảng viên và các sinh viên khác 	2, 3, 4, 5, 6

9	Thế chế chính trị cộng hoà Pháp 9.1. Khái quát về điều kiện tự nhiên, dân cư và lịch sử thế chế chính trị 9.2. Hiến pháp 9.3. Thế chế nhà nước 9.4. Các đảng chính trị và tổ chức chính trị - xã hội 9.5. Thế chế bầu cử	Hình thức: lý thuyết, thực hành Phương pháp: Thuyết trình, hỏi đáp, thảo luận nhóm, bài tập dự án...	2,5	2,5	- Đọc tài liệu: Giáo trình CTHSS [281-330] Yêu cầu: tóm tắt nội dung cần đọc - Trả lời câu hỏi của giảng viên và các sinh viên khác	2, 3, 4, 5, 6
10	Thế chế chính trị CHND Trung Hoa 10.1. Khái quát về điều kiện tự nhiên, dân cư và lịch sử thế chế chính trị 10.2. Hiến pháp 10.3. Thế chế nhà nước 10.4. Các đảng chính trị và tổ chức chính trị - xã hội 10.5. Thế chế bầu cử	Hình thức: lý thuyết, thực hành Phương pháp: Thuyết trình, hỏi đáp, thảo luận nhóm, bài tập dự án...	2,5	2,5	- Đọc tài liệu: Giáo trình TCCTTGĐĐ [331-370] Yêu cầu: tóm tắt nội dung cần đọc - Chuẩn bị hoạt động nhóm - Trả lời câu hỏi của giảng viên và các sinh viên khác	2, 3, 4, 5, 6
11	Thế chế các nước ASEAN 11.1. Khái quát về điều kiện tự nhiên, dân cư và lịch sử thế chế chính trị 11.2. Hiến pháp 11.3. Thế chế nhà nước	Hình thức: lý thuyết, thực hành Phương pháp: Thuyết trình, hỏi đáp, thảo luận nhóm, bài tập dự án...	2,5	2,5	Đọc tài liệu: Giáo trình TCCTTGĐĐ [367-436] Yêu cầu: tóm tắt nội dung cần đọc - Trả lời câu hỏi của giảng viên và các sinh viên khác	2, 3, 4, 5, 6

	11.4. Các đảng chính trị và tổ chức chính trị - xã hội 11.5. Thể chế bầu cử					
--	--	--	--	--	--	--

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Hệ thống chính trị và quy trình chính sách

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: Political system and public policy Process.
- Mã học phần: **CT03017**
- Số tín chỉ: 03 (35 tiết lý thuyết, 5 tiết thực hành, 5 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết: CT01001, CT02059
- Vị trí và loại học phần: Kiến thức ngành tự chọn
- Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
- Phân bố tín chỉ:
 - + Lý thuyết: 2.0
 - + Thực hành: 1.0
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Chính trị học

2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên hiểu được những kiến thức tổng quan, cơ bản về hệ thống chính trị và quy trình chính sách công thông qua việc tìm hiểu sự tham gia của các thành tố trong hệ thống tổ chức quyền lực chính trị đến quy trình chính sách công từ đó giúp sinh viên có khả năng phân tích đánh giá và thái độ khách quan và khoa học khi nhận định thực trạng quy trình chính sách công ở các quốc gia cũng như ở Việt Nam, hình thành được các giải pháp nâng cao hiệu quả quy trình chính sách công từ sự tác động của một hoặc các thành tố trong hệ thống tổ chức quyền lực chính trị; từ đó có thái độ khách quan, đúng đắn và toàn diện trong xem xét và nhận định, đánh giá về mối quan hệ giữa các thành tố trong hệ thống chính trị đến các giai đoạn trong một quy trình chính sách công cụ thể trong thực tế.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Trang bị cho học viên những kiến thức tổng quan, cơ bản về hệ thống chính trị và quy trình chính sách công thông qua việc tìm hiểu sự tham gia của các thành tố trong hệ thống tổ chức quyền lực chính trị là Đảng chính trị, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội – các nhóm lợi ích vào quy trình chính sách công ở các nước trên thế giới cũng như ở Việt Nam.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy-học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bố thời gian (tiết)		Yêu cầu đối với sinh viên	CDR môn học
			LT 30	TH 30		
1	Những vấn đề cơ bản về hệ thống chính trị	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận nhóm	2.5	2.5	- Đọc trước chương 1 phần I trong học liệu bắt buộc 1 và chương 2 trong học liệu bắt buộc 3 trước khi lên lớp; đặt các câu hỏi cùng trao đổi, thảo luận trên lớp	1, 5
2	Những vấn đề cơ bản về và quy trình chính sách và mối quan hệ giữa HCTCT và QTCS	Giảng lý thuyết, -Thảo luận nhóm	2.5	2.5	Đọc trước chương 1 phần II trong học liệu bắt buộc 1 và chương 2 trong học liệu bắt buộc 3 trước khi lên lớp; tham gia làm bài tập nhóm sơ đồ hóa mối quan hệ giữa HTCT và QTCS	1, 5
3	Đảng chính trị với quy trình chính sách phần các mô hình đảng chính trị và các cơ chế đảng chính trị tham gia vào QTCS	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận chuyên đề	2.5	2.5	- Đọc trước chương 2 học liệu bắt buộc 1 phần I và II và phần IV trong các chương của học liệu bắt buộc 2. -Chuẩn bị trước nội dung thảo luận được giảng viên giao trong buổi học trước	2, 4, 5,
4	Đảng chính trị với quy trình chính sách phần vai trò của Đảng chính trị trong QTCS	- Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp	2.5	2.5	- Đọc trước chương 2 học liệu bắt buộc 1 phần III và phần IV trong các chương của học liệu bắt buộc 2.	2, 4, 5,

					- Tham gia thảo luận nhóm thông qua nghiên cứu các trường hợp	
5	Nhà nước với quy trình chính sách phần các mô hình Nhà nước và đặc thù của nhà nước trong QTCS	-Giảng lý thuyết, - Phát vấn	2.5	2.5	- Đọc trước chương 3 phần I trong học liệu bắt buộc 1 và phần nội dung III trong các chương của học liệu bắt buộc 2. - Tham gia đặt câu hỏi và trả lời các câu hỏi của giảng viên	2, 5
6	Nhà nước với quy trình chính sách phần vai trò của nhà nước trong QTCS	- Giảng lý thuyết Thảo luận nhóm thông qua nghiên cứu trường hợp			- Đọc trước chương 3 phần II trong học liệu bắt buộc 1 và phần nội dung III trong các chương của học liệu bắt buộc 2. - Tham gia thảo luận nhóm thông qua nghiên cứu các trường hợp	2, 5
7	Các tổ chức chính trị - xã hội, các nhóm lợi ích với quy trình chính sách	-Giảng lý thuyết, -Nghiên cứu trường hợp	2.5	2.5	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và phần IV trong học liệu bắt buộc 2. -Tìm tài liệu liên quan đến các nhóm lợi ích trong nền chính trị các nước phương Tây. - Làm bài tập theo nhóm: mỗi nhóm bốc thăm 1 tổ chức chính trị xã hội và phân tích vai trò của tổ chức này trong quy trình chính sách qua 1 ví dụ cụ thể	2,5
8	Truyền thông đại chúng với quy trình chính sách	Giảng lý thuyết,	2.5	2.5	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và phần IV trong học liệu bắt buộc 2.	2,5

		-Nghiên cứu trường hợp			-Tìm tài liệu liên quan đến các truyền thông đại chúng trong nền chính trị các nước phương Tây. - Làm bài tập theo nhóm: mỗi nhóm chọn một chính sách cụ thể và phân tích vai trò của truyền thông đại chúng trong chính sách này	
9	Các tổ chức phi chính phủ, tổ chức quốc tế, tổ chức tôn giáo, ủy ban bầu cử với QTCS	Giảng lý thuyết, -Nghiên cứu trường hợp	2.5	2.5	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và phần IV trong học liệu bắt buộc 2. -Tìm tài liệu liên quan đến các chức phi chính phủ, tổ chức quốc tế, tổ chức tôn giáo, ủy ban bầu cử trong nền chính trị các nước phương Tây. - Làm bài tập theo nhóm: mỗi nhóm bốc thăm 1 chức phi chính phủ, tổ chức quốc tế, tổ chức tôn giáo, ủy ban bầu cử và phân tích vai trò của tổ chức này trong quy trình chính sách qua 1 ví dụ cụ thể	2,5
10	Đặc thù hệ thống chính trị và quy trình chính sách ở Việt Nam và vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam trong QTCS	- Giảng lý thuyết, - Nghiên cứu trường hợp	2.5	2.5	- Đọc trước chương 5 trong học liệu bắt buộc 1 và chương 6 trong học liệu bắt buộc 3. - Làm bài tập nhóm, mỗi nhóm lựa chọn một chính sách công ở Việt Nam và phân tích vai trò của ĐCS trong QTCS đó	3,4,5,6

11	Nhà nước Việt Nam trong QTCS	Giảng lý thuyết, - Nghiên cứu trường hợp	2.5	2.5	Đọc trước chương 5 trong học liệu bắt buộc 1 và chương 6 trong học liệu bắt buộc 3. - Làm bài tập nhóm, mỗi nhóm lựa chọn một chính sách công ở Việt Nam và phân tích vai trò của Nhà nước trong QTCS đó	3,4,5,6
12	Các tổ chức CT – XH ở Việt Nam trong QTCS	Giảng lý thuyết, - Nghiên cứu trường hợp	2.5	2.5	Đọc trước chương 5 trong học liệu bắt buộc 1 và chương 6 trong học liệu bắt buộc 3. - Làm bài tập nhóm, mỗi nhóm lựa chọn một chính sách công ở Việt Nam và phân tích vai trò một tổ chức chính trị xã hội trong QTCS đó	3,4,5,6

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Vận động hành lang

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: Lobby
- Mã học phần: **CT03040**
- Số tín chỉ: 03 (35 tiết lý thuyết, 5 tiết thực hành, 5 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết: CT01001, CT02059
- Vị trí và loại học phần: Kiến thức ngành tự chọn
- Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
- Phân bố tín chỉ:
 - + Lý thuyết: 2.5
 - + Thực hành: 0.5
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Chính trị học

2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên sẽ nắm được các kiến thức cơ bản về vận động hành lang với tư cách là một công nghệ trong chính trị, có kỹ năng vận động và thái độ khách quan, đúng đắn khi xem xét, đánh giá hoạt động vận động hành lang trong chính trị.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Trang bị cho học viên những kiến thức tổng quan, cơ bản về vận động hành lang và công nghệ vận động hành lang, từ đó giúp người học hiểu rõ hơn về vận động hành lang như một công nghệ trong chính trị với đầy đủ những nội dung cơ bản của nó, tìm hiểu công nghệ vận động hành lang ở một số quốc gia tiêu biểu cũng như xu hướng vận động và phát triển của công nghệ này trong thời gian tới.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy-học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bố thời gian (tiết)	Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR môn học
------	----------	--------------------------------	--------------------------	---------------------------	-------------

			LT 37.5	TH 15		
1	Tổng quan về vận động hành lang phân khái niệm, bản chất, mục đích và cơ sở hình thành	-Giảng lý thuyết, - Nêu vấn đề -Thảo luận nhóm	4	1	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 trước khi lên lớp; - Nêu vấn đề và đặt ra các câu hỏi để trao đổi, thảo luận	1, 4,5
2	Tổng quan về vận động hành lang phân tích cực hạn chế	- Giảng lý thuyết, - Nêu vấn đề -Thảo luận nhóm	4	1	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 trước khi lên lớp; - Thảo luận và thuyết trình về tác động của VDHL	
3	Quy trình vận động hành lang	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận nhóm	4	1	-Đọc trước học liệu bắt buộc -Chuẩn bị trước nội dung thảo luận được giảng viên giao trong buổi học trước - Thảo luận về quy trình VDHL và tập xây dựng quy trình	1,2, 4, 5, 6,7
4	Phương thức vận động hành lang	- Giảng lý thuyết, -Thảo luận nhóm - Bài tập tình huống	4	1	-Đọc trước học liệu bắt buộc -Chuẩn bị trước nội dung thảo luận được giảng viên giao trong buổi học trước - Thảo luận về phương thức VDHL và lựa chọn phương thức theo tình huống giả định	2, 4, 5, 6,7

5	Các nhân tố ảnh hưởng đến VDHL	- Giảng lý thuyết, - Thảo luận nhóm	1.5	1	-Đọc trước học liệu bắt buộc -Chuẩn bị trước nội dung thảo luận được giảng viên giao trong buổi học trước - Thuyết trình về các nhân tố ảnh hưởng đến VDHL	2, 4, 5, 6,7
6	Các chiến lược vận động hành lang	-Giảng lý thuyết, - Làm bài tập nhóm - Bài tập tình huống	4	1	-Đọc trước học liệu bắt buộc -Chuẩn bị trước nội dung thảo luận được giảng viên giao trong buổi học trước - Xây dựng chiến lược vận động hành lang theo tình huống giả định	3,5,6,7
7	Phương pháp VDHL	Giảng lý thuyết, - Làm bài tập nhóm - Bài tập tình huống	4	1	Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 3,5. -Tìm tài liệu liên quan đến các vụ việc vận động hành lang cụ thể - Lựa chọn phương pháp VDHL	1, 2, 4,5,6,7
8	Công cụ VDHL	Giảng lý thuyết, - Làm bài tập nhóm - Bài tập tình huống	3	2	Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 3,5. -Tìm tài liệu liên quan đến các vụ việc vận động hành lang cụ thể - Xác định các công cụ VDHL theo tình huống giả định	1, 2, 4,5,6,7

9	Công nghệ vận động hành lang ở một số quốc gia trên thế giới	-Giảng lý thuyết, -Nghiên cứu trường hợp	4	1	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1, 3 và học liệu tham khảo 2,4. -Tìm tài liệu liên quan đến các vụ việc vận động hành lang cụ thể - Làm bài tập theo nhóm: phân tích các kịch bản vận động	2, 4,5, 6, 7
10	Nghiên cứu một số trường hợp và xu thế phát triển VDHL	- Giảng lý thuyết, -Nghiên cứu trường hợp	2	3	Đọc trước học liệu bắt buộc 1,2 và học liệu tham khảo 2,4. -Tìm tài liệu liên quan đến các vụ việc vận động hành lang cụ thể - Làm bài tập theo nhóm: phân tích các kịch bản vận động	2, 4,5, 6, 7
11	VDHL ở Việt Nam	Giảng lý thuyết, - Nêu vấn đề	3	2	Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 2,3. -Tìm tài liệu liên quan đến các vụ việc vận động hành lang cụ thể - Thuyết trình về việc luật hóa VDHL ở Việt Nam	2, 4,5, 6, 7

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Dur luận xã hội

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: Public opinion
- Mã học phần: TT03077
- Số tín chỉ: 03 (20 tiết lý thuyết, 20 tiết thực hành, 5 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết: TT02066, TT02353.
- Vị trí và loại học phần: Kiến thức chuyên ngành bắt buộc
- Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
- Phân bố tín chỉ:

+ Lý thuyết: 2.0

+ Thực hành: 1.0

- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Tuyên truyền.

2. Mục tiêu của học phần

Học phần hình thành cho sinh viên kỹ năng phát hiện, phân tích và phản biện các vấn đề xã hội. Sau khi nghiên cứu học phần, người học có thể sử dụng các phương pháp hành chính và phương pháp xã hội học để nghiên cứu, nắm bắt dư luận xã hội về các sự kiện, vấn đề xã hội

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần Dur luận xã hội thuộc khối kiến thức chuyên ngành, giảng dạy cho sinh viên ngành Quản lý hoạt động Tư tưởng - Văn hóa và Truyền thông chính sách của khoa Tuyên truyền. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản và có hệ thống về dư luận xã hội, các phương pháp điều tra và quy trình tổ chức một cuộc điều tra dư luận xã hội; trên cơ sở đó người học

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy-học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương	Phân bố thời gian (tiết)	Yêu cầu đối với sinh viên	CDR môn học
------	----------	-------------------	--------------------------	---------------------------	-------------

		pháp dạy- học	LT 30	TH 30		
1,2	Những vấn đề lý luận chung về dư luận xã hội	- Giảng lý thuyết, -Thảo luận nhóm	2	3	- Đọc trước học liệu bắt buộc 2 trước khi lên lớp; -Xem lại các nội dung trong Chương X, học liệu bắt buộc 1.	1, 2,3
3,4	Quá trình hình thành và biến đổi của dư luận xã hội	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận chuyên đề	2	3	-Đọc trước học liệu bắt buộc 2 và học liệu tham khảo 1 liên quan đến quá trình hình thành và biến đổi của DLXH; -Chuẩn bị trước nội dung thảo luận được giảng viên giao trong buổi học trước	1,2,3
5	Mối quan hệ giữa truyền thông và dư luận xã hội	-Giảng lý thuyết, -Dạy học thông qua vấn đề	3	2	-Đọc trước học liệu bắt buộc 2 và học liệu tham khảo 1 liên quan đến mối quan hệ giữa truyền thông và dư luận; -Tìm các vấn đề thực tế liên quan đến mối quan hệ truyền thông và dư luận để tương tác với giảng viên, phát triển các kiến thức giảng viên cung cấp	1, 2, 3,4,5
6,7	Nội dung, quy trình và các tổ chức điều tra dư luận xã hội	-Giảng lý thuyết, -Nghiên cứu trường hợp.	2	3	-Đọc trước học liệu bắt buộc 2 và học liệu tham khảo 1,4 liên quan đến các tổ chức điều tra dư luận xã hội và quy trình tổ chức điều tra DLXH;	2, 4,5

8,9,10	Các phương pháp điều tra dư luận xã hội	-Giảng lý thuyết, - Nghiên cứu trường hợp	2	3	-Đọc trước học liệu bắt buộc 2 và học liệu tham khảo 1,2,6,7 liên quan đến các phương pháp điều tra DLXH; - Làm bài tập thực hành trên những ví dụ thực tế.	3,4,5,6,7
11	Kiểm tra định kỳ					
12	Đi thực địa					3,4,5,6,7
13	Định hướng dư luận xã hội	Giải quyết vấn đề	2	3	Thiết kế, giải quyết 1 tình huống thực tế: định hướng DLXH về một vấn đề, dựa trên kết quả điều tra DLXH ở chương 5.	3,4,5,6,7
14	Tổng kết học phần và thảo luận chủ đề thi viết/vấn đáp.	Giảng lý thuyết Thảo luận	2	3	Ôn lại các chủ đề đã học	1,2,3,4,5,6,7

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Tuyên truyền – cổ động

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: **Propaganda and promotion**

- Mã học phần: **TT03384**
- Số tín chỉ: 03 (25 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết: **TT01007; TT02366**
- Vị trí và loại học phần: Kiến thức chuyên ngành
- Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
- Phân bố tín chỉ: + Lý thuyết: 2 + Thực hành: 1

- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: **Quản lý hoạt động Tư tưởng - Văn hóa**

2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên sẽ nắm được những nguyên lý cơ bản, chuyên sâu về tuyên truyền, cổ động, trên cơ sở đó hình thành các phẩm chất chính trị, đạo đức và năng lực tham mưu, kiểm tra, tổ chức và lập kế hoạch tuyên truyền - cổ động và kỹ năng cơ bản về xây dựng kế hoạch tuyên truyền, cổ động trên tất cả các lĩnh vực của đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của Đảng và Nhà nước.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần cung cấp cho người học cơ sở lý luận về công tác tuyên truyền – cổ động, bao gồm: khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc tuyên truyền và cổ động; kiến thức và kỹ năng tuyên truyền các lĩnh vực cụ thể, như: chính trị, kinh tế, văn hóa, pháp luật, an ninh quốc phòng, điển hình tiên tiến và các biện pháp nâng cao hiệu quả tuyên truyền trong tình hình hiện nay.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bố thời gian (tiết)		Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR môn học
			LT	TH		
			23	45		

1,2	<i>Khái niệm, vị trí, vai trò, chức năng nhiệm vụ của TT,CD</i>	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận nhóm	6	4	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1,2 trước khi lên lớp; -Xem lại các nội dung môn nguyên lý công tác tư tưởng.	1, 4,5
3,4	<i>Nguyên tắc, phương châm tuyên truyền và cổ động</i>	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận chuyên đề	6	4	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1,2 và học liệu tham khảo liên quan đến công tác tư tưởng và những tài liệu TT,CD -Chuẩn bị nội dung thảo luận đã được giao	1,2, 4
5,6,7	<i>Nội dung tuyên truyền và cổ động</i>	-Giảng lý thuyết, -Dạy học thông qua vấn đề	6	4	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1,2 và học liệu tham khảo liên quan đến TT,CD kinh tế, chính trị, văn hóa, đối ngoại, ANQP...; - Nghiên cứu, tìm các vấn đề thực tiễn liên quan đến nội dung đề tương tác với giảng viên	1, 5,6
8,9	<i>Phương thức tuyên truyền và cổ động</i>	-Giảng lý thuyết, - Thảo luận nhóm	4	6	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1,2 và học liệu tham khảo; -Tìm tài liệu tham khảo 3 liên quan đến yêu cầu, các phương thức thường dùng trong TT,CD	2, 4,5
10,11	<i>Xây dựng kế hoạch tuyên truyền - cổ động</i>	-Giảng lý thuyết, - Thảo luận nhóm	4	6	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1,2 và học liệu tham khảo liên quan đến yêu cầu, quy trình, xây dựng kế hoạch tuyên truyền và cổ động; -Tìm tài liệu liên quan.	3,4,5,6
12	<i>Nâng cao hiệu quả tuyên truyền và cổ động</i>	-Giảng lý thuyết, thực hiện	2	3	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1,2 và học liệu tham khảo 1,2 liên quan đến TT \$ CD; -Tìm tài liệu liên quan đến công tác TT, CD1,2,4.	3,4,5,6

		bài phát biểu				
--	--	------------------	--	--	--	--

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Nghiên cứu, giáo dục lý luận chính trị

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: **Political theory researching and education**
- Mã học phần: TT03078
- Số tín chỉ: 03 (25 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết: **TT03384**
- Vị trí và loại học phần: Kiến thức chuyên ngành bắt buộc
- Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
- Phân bố tín chỉ:

+ Lý thuyết: 2.0

+ Thực hành: 1.0

- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Tuyên truyền

2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên sẽ nắm được các kiến thức cơ bản, hệ thống về công tác nghiên cứu, giáo dục lý luận chính trị của Đảng, từ đó rèn luyện tư duy, tác phong làm việc khoa học và hình thành kỹ năng nhận diện vấn đề, phân tích và trình bày các vấn đề về công tác nghiên cứu, giáo dục lý luận chính trị, từ đó có khả năng tham mưu cũng như tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, giáo dục lý luận chính trị trong công tác tư tưởng của Đảng.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần bao gồm những vấn đề lý luận cơ bản về công tác nghiên cứu lý luận chính trị, phương pháp nghiên cứu lý luận chính trị, quy trình triển khai nghiên cứu một đề tài khoa học chính trị; những vấn đề lý luận cơ bản về công tác giáo dục lý luận chính trị, các phương pháp thường sử dụng trong giáo dục lý luận chính trị, kỹ năng soạn và thực hiện một bài giảng về lý luận chính trị, phương pháp nghiên cứu, biên soạn, giáo dục lịch sử đảng bộ địa phương.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy-học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bố thời gian (tiết)		Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR môn học
			LT 30	TH 30		
1	Những vấn đề lý luận cơ bản về công tác nghiên cứu lý luận chính trị	- Giảng lý thuyết - Thuyết trình, nêu vấn đề	3	2	- Đọc trước chương 1 của học liệu bắt buộc 1, 2 và những phần liên quan ở học liệu tham khảo 5 trước khi lên lớp; - Ghi tóm tắt các nội dung cơ bản của chủ đề bài học và đặt câu hỏi về những nội dung cần tìm hiểu thêm	1,2,3,4,5,6
2	Phương pháp nghiên cứu lý luận chính trị	-Giảng lý thuyết, - Dạy học nêu vấn đề - Thảo luận nhóm	2	3	-Đọc trước chương 2 học liệu bắt buộc 1, 2 và đọc trước những nội dung liên quan với chủ đề bài học ở học liệu tham khảo 5 -Chuẩn bị trước nội dung thảo luận được giảng viên giao trong buổi học trước	1,2,3,5,6
3	Quy trình tổ chức và triển khai đề tài khoa học lý luận chính trị	-Giảng lý thuyết, - Thảo luận, thuyết trình	4	1	- Đọc trước chương 3 của học liệu bắt buộc 1, 2 và những phần liên quan ở học liệu tham khảo 5 trước khi lên lớp - Tìm hiểu chi tiết và nhận xét về 1 đề tài đã được nghiệm thu (giảng viên cung cấp đề tài)	2,3,5,6

4	Quy trình tổ chức và triển khai đề tài khoa học lý luận chính trị (tiếp theo)	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học qua thực hành - Làm việc nhóm 	2	3	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc kỹ chương 3 của học liệu bắt buộc 1 và tài liệu tham khảo 5. - Thực hành trên lớp theo hướng dẫn - Nắm chắc các bước triển khai một đề tài khoa học về lý luận chính trị 	2,3,5,6
5	<ul style="list-style-type: none"> -Xác định 1 đề tài khoa học và xây dựng đề cương nghiên cứu -Bài kiểm tra định kỳ 	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học qua thực hành - Làm việc nhóm - Sản phẩm sẽ thay thế bài kiểm tra 	0	5	<ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất tên một đề tài - Bàn luận về tên đề tài. - Bài tập: Xây dựng 1 đề cương nghiên cứu cho một tên đề tài đã xác định 	2,3,5,6
6	Những vấn đề lý luận cơ bản về công tác giáo dục lý luận chính trị	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết, - Thuyết trình, nêu vấn đề 	4	1	Đọc trước chương 4 của học liệu bắt buộc 1, 2 và những phần liên quan ở học liệu tham khảo 1,2 trước khi lên lớp;	1,2,3,4,5,6
7	Phương pháp giáo dục lý luận chính trị	<ul style="list-style-type: none"> -Giảng lý thuyết, - Dạy học nêu vấn đề - Thảo luận 	3	2	<ul style="list-style-type: none"> -Đọc trước chương 5 học liệu bắt buộc 1 và những nội dung liên quan đến phương pháp giáo dục lý luận chính trị ở học liệu bắt buộc 2 và học liệu tham khảo 2,3 -Tìm tài liệu liên quan đến các phương pháp giáo dục lý luận chính trị. 	2,3,5,6

8	Phương pháp giáo dục lý luận chính trị (tiếp theo)	-Giảng lý thuyết - Dạy học nêu vấn đề - Thảo luận	3	2	-Đọc kỹ chương 5 học liệu bắt buộc 1, những nội dung liên quan đến phương pháp giáo dục lý luận chính trị ở học liệu bắt buộc 2 và học liệu tham khảo 2, 3	2,3,5,6
9	Chuẩn bị và thực hiện một bài giảng lý luận chính trị	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận nhóm	4	1	-Đọc trước chương 6 học liệu bắt buộc 1,2 và học liệu tham khảo 4 liên quan đến chủ đề của bài học - Tóm tắt những nội dung của các chương của học liệu đã đọc và nêu ý kiến cá nhân	3,5,6
10	-Xác định chủ đề và soạn giáo án một bài giảng lý luận chính trị -Kiểm tra định kỳ	- Thực hành - Làm việc theo nhóm. - Sản phẩm sẽ thay cho bài kiểm tra	1	4	-Chuẩn bị trước đề cương giáo án một bài giảng lý luận chính trị (Giảng viên giao trước bài giảng) - Các nhóm thực hành soạn một bài giảng lý luận chính trị dưới sự giúp đỡ của giảng viên - Tập giảng dựa trên giáo án đã chuẩn bị	3,5,6
11	Thực hành giảng một bài về lý luận chính trị	- Thực hành - Làm việc theo nhóm và phân công cá nhân thực hiện	0	5	Các nhóm thực hành giảng một nội dung đã chuẩn bị (1 giờ/nhóm)	3,5,6
12	Phương pháp nghiên cứu, biên soạn, giáo dục lịch	-Giảng lý thuyết - Hệ thống các chủ đề của môn học và	4	1	- Đọc trước chương 7 học liệu bắt buộc 1 và những nội dung liên quan ở học liệu tham khảo 1.	1,2,3,4,5,6

	sử đảng bộ địa phương	giải đáp thắc mắc của sinh viên			- Chuẩn bị câu hỏi cần giải đáp	
--	--------------------------	------------------------------------	--	--	---------------------------------	--

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Lãnh đạo, quản lý hoạt động tư tưởng – văn hóa

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần: Lãnh đạo, quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa
- Tên tiếng Anh: Leadership, management of ideological and cultural activities
- Mã chuyên đề: TT03079
- Số tín chỉ: 3 (25 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Các yêu cầu đối với chuyên đề: học viên phải chuẩn bị bài trước khi lên lớp.
- Giờ học đối với các hoạt động:
 - + Lý thuyết: 2 TC
 - + Thực hành: 1 TC
- Địa chỉ đơn vị phụ trách chuyên đề: Khoa Tuyên truyền

2. Mục tiêu của học phần

Môn học nhằm trang bị cho người học những kiến thức mang tính cơ bản, chuyên sâu về nghiệp vụ lãnh đạo, quản lý các lĩnh vực tư tưởng, văn hóa, trên cơ sở đó hình thành các phẩm chất chính trị, đạo đức và năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, kỹ năng tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị của công tác tư tưởng - văn hóa trong thực tiễn hiện nay.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần trang bị cho người học những vấn đề lý luận chung về lãnh đạo, quản lý các lĩnh vực tư tưởng - văn hóa; các kiến thức và kỹ năng quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học Mác-Lênin, hoạt động báo cáo viên, hoạt động văn hóa, văn nghệ, hoạt động báo chí, xuất bản và các biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý các hoạt động tư tưởng – văn hóa hiện nay.

4. Nội dung chi tiết học phần

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp giảng dạy	Phân bổ thời gian		Yêu cầu đối với sinh viên	Chuẩn đầu ra
			LT	TH		

1	Khái niệm và chức năng của lãnh đạo, quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa	- Giảng lý thuyết - Thảo luận	4	1	- Đọc tài liệu bắt buộc 1, chương 1. - Tìm đọc tài liệu về khoa học, nghệ thuật lãnh đạo, quản lý. -	1,7
2	Nguyên tắc và phương pháp lãnh đạo, quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa	- Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp	3	2	- Đọc tài liệu bắt buộc 1, chương 1. - Tìm đọc tài liệu về khoa học, nghệ thuật lãnh đạo, quản lý. - Sưu tầm tài liệu về các trường hợp vi phạm nguyên tắc trong quản lý	1,7
3	Lãnh đạo, quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học Mác-Lênin	- Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm	3	2	- Đọc tài liệu bắt buộc 1, chương 2 và tài liệu tham khảo số 1. - Chuẩn bị thảo luận về các đặc điểm của hoạt động nghiên cứu khoa học LLCT	2,6
4	Lãnh đạo và quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học Mác-Lênin	- Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp - Thảo luận nhóm	2	3	- Nghiên cứu bài đọc ở nhà. - Đọc các tài liệu về vi phạm của GS Chu Hảo.	2,6
5	Lãnh đạo, quản lý hoạt động văn hóa, văn nghệ	- Giảng lý thuyết - Dạy học thông qua vấn đề	3	2	- Đọc trước tài liệu bắt buộc số 1, chương 3 và tài liệu tham khảo số 2.	3,6

					- Tìm đọc tài liệu về đặc điểm hoạt động văn hóa, văn nghệ.	
6	Lãnh đạo, quản lý hoạt động văn hóa, văn nghệ	- Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp - Thảo luận nhóm	2	3	- Tìm đọc tài liệu về các sai phạm trong lĩnh vực văn hóa văn nghệ từ năm 2015 đến nay. - Chuẩn bị ý kiến đánh giá về thực trạng hoạt động văn hóa, văn nghệ	3,6
7	Lãnh đạo, quản lý hoạt động báo chí, xuất bản	- Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp	3	2	- Đọc trước tài liệu bắt buộc số 1, chương 4 và tài liệu tham khảo số 1, 4, 7. - Tìm đọc tài liệu về quản lý hoạt động báo chí, xuất bản ở Việt Nam và Mỹ, Trung Quốc, Hàn Quốc.	4,6
8	Lãnh đạo, quản lý hoạt động báo chí, xuất bản	- Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp - Thảo luận nhóm	2	3	- Tìm đọc tài liệu về các sai phạm trong lĩnh vực báo chí, xuất bản từ năm 2015 đến nay. - Chuẩn bị ý kiến đánh giá về thực trạng hoạt động báo chí, xuất bản	4,6
9	Lãnh đạo, quản lý hoạt động của đội ngũ báo cáo viên	- Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm	3	2	- Đọc trước tài liệu bắt buộc số 1 chương 5 và tài liệu tham khảo số 6 .	5,6

					- Tìm hiểu những thuận lợi, khó khăn trong quản lý hoạt động báo cáo viên hiện nay.	
10	- Lãnh đạo, quản lý hoạt động của đội ngũ báo cáo viên - Kiểm tra định kỳ	- Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp - Thảo luận nhóm • Thuyết trình	2	3	- Làm bài tập: vì sao trong thời đại bùng nổ thông tin vẫn cần thiết phải duy trì hoạt động của đội ngũ báo cáo viên - Tham gia thảo luận tại lớp. - Ôn tập tuần 7-10	5,6
11	Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng và hiệu quả quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa ở nước ta hiện nay	- Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp - Thảo luận nhóm	2	3	Tìm hiểu những yếu tố tác động đến quản lý hoạt động TT-VH	6,7
12	Tổng kết, thảo luận, kết luận môn học	- Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm	1	4	Xem lại bộ các bài giảng từ tuần 1 -Nêu ý kiến bản khoăn, vướng mắc	3,4,5,6

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Các thể loại phát biểu miệng

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: Some kinds of Public speaking.
- Mã học phần: TT03386
- Số tín chỉ: 03 (10 tiết lý thuyết, 40 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết: Nghệ thuật phát biểu miệng
- Vị trí và loại học phần: Kiến thức chuyên ngành bắt buộc
- Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, bục phát biểu, ti vi thông minh, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
- Phân bố tín chỉ:
 - + Lý thuyết: 0.5
 - + Thực hành: 2.5
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Tuyên truyền

2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên được trang bị những kiến thức cơ bản; Hình thành khả năng chuẩn bị và tổ chức buổi nói chuyện trước đối tượng người nghe cụ thể về 03 thể loại phát biểu miệng thường sử dụng trong hoạt động của báo cáo viên: Báo cáo chuyên đề, Nói chuyện thời sự và Giới thiệu nghị quyết Đảng;

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về 03 thể loại phát biểu miệng thường sử dụng trong hoạt động của báo cáo viên, gồm: Báo cáo chuyên đề, Nói chuyện thời sự và Giới thiệu nghị quyết Đảng. Học phần có 7,5 tiết giới thiệu lý thuyết và 45 tiết thực hành cho 03 thể loại. Mỗi sinh viên đều có cơ hội thực hành 03 thể loại với thời lượng lần lượt 10 phút, 20 phút, 30 phút (10, 20, 30) hoặc 15 phút, 15 phút, 30 phút (15,15,30)

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy - học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương	Phân bố thời gian	Yêu cầu đối với sinh viên	Chuẩn đầu ra
-------------	-----------------	--------------------------	--------------------------	----------------------------------	---------------------

		pháp giảng dạy	LT	TH		
1 - 4	Thẻ loại 1: Báo cáo chuyên đề	- Hướng dẫn lý thuyết xây dựng đề cương và yêu cầu về cách trình bày đối với thẻ loại Báo cáo chuyên đề - Sửa chữa, góp ý hoàn thiện đề cương trước khi thực hành	2,5	15	- Đọc trước HLBB số 1,3 ở nhà - Sưu tầm, nghiên cứu tài liệu + Đọc các tài liệu thuộc phạm vi chủ đề đã chọn hoặc + Nghe chuyên gia/ nhà khoa học báo cáo các chuyên đề chuyên sâu. - Xây dựng đề cương theo hướng dẫn của giảng viên phụ trách nhóm - Nộp đề cương cho giảng viên phụ trách - Hoàn thiện đề cương theo góp ý của giảng viên - Tập phát biểu - Thực hành phát biểu lần 1 trước giảng viên và người nghe giả định (Thời gian trình bày 10'/15')	1,2,3,4,5,6,7

		- Nghe và nhận xét, đánh giá bài trình bày của sinh viên				
5 - 8	Thể loại 2: Nói chuyện thời sự	- Hướng dẫn lý thuyết xây dựng đề cương và yêu cầu về cách trình bày đối với thể loại Nói chuyện thời sự - Tổ chức	2,5	15	- Đọc trước HLBB số 1,3 ở nhà - Suu tầm, nghiên cứu tài liệu + Dự Hội nghị Báo cáo viên tại Ban Tuyên giáo Trung ương hoặc Hội nghị thông tin thời sự tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền. (Sinh viên được tổ chức theo đoàn, có giảng viên phụ trách) + Đọc Tạp chí Báo cáo viên số gần nhất (mục “Tư liệu Báo cáo viên”) + Đọc các tài liệu khác do giảng viên cung cấp hoặc yêu cầu đọc - Xây dựng đề cương theo hướng dẫn của giảng viên - Nộp đề cương cho giảng viên phụ trách - Hoàn thiện đề cương theo góp ý của giảng viên - Tập phát biểu - Thực hành phát biểu lần 2 (Thời gian trình bày 10 đến 15 phút)	1,2,3,4,5,6,7

		đưa sinh viên dự Hội nghị Báo cáo viên/ Tổ chức hội nghị cung cấp thông tin cho sinh viên - Sửa chữa, góp ý hoàn thiện đề cương - Nghe và nhận xét, đánh giá bài trình bày của sinh viên					1,2,3,4,5,6,7
9 - 14	Thẻ loại 3:	- Hướng dẫn lý thuyết	2,5	15	- Đọc trước HLBB số 2,3 ở nhà - Suu tầm, nghiên cứu tài liệu		

<p>Giới thiệu Nghị quyết Đảng</p>	<p>xây dựng đề cương và yêu cầu về cách trình bày đối với thể loại Giới thiệu Nghị quyết</p> <p>- Tổ chức đưa sinh viên dự Hội nghị Báo cáo viên/ Tổ chức hội nghị cung cấp thông tin cho sinh viên</p> <p>- Sửa chữa,</p>		<p>+ Dự Hội nghị Báo cáo viên tại Ban Tuyên giáo Trung ương hoặc Hội nghị thông tin tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền (sinh viên được tổ chức theo đoàn, có giảng viên phụ trách)</p> <p>+ Đọc Văn kiện Hội nghị Trung ương và Tài liệu nghiên cứu Nghị quyết Trung ương kỳ họp gần nhất.</p> <p>+ Đọc các tài liệu khác do giảng viên cung cấp hoặc yêu cầu đọc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng đề cương theo hướng dẫn của giảng viên - Nộp đề cương cho giảng viên phụ trách - Sửa chữa, hoàn thiện đề cương theo góp ý của giảng viên - Tập phát biểu - Thực hành phát biểu trước giảng viên và người nghe giả định (Thời gian trình bày 15 đến 20 phút) - Tiến hành phát biểu trong hoàn cảnh giao tiếp thực tế: tư vấn tuyển sinh/tuyên truyền về một vấn đề cụ thể trong thực tế: tiết kiệm năng lượng/sử dụng túi nilon hợp lý/... 	
--	--	--	---	--

		<p>góp ý hoàn thiện đề cương - Nghe và nhận xét, đánh giá bài trình bày của sinh viên - Các hoạt động học tập trải nhiệm thực tiễn</p>				
--	--	--	--	--	--	--

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Thực tập cuối khóa

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ HỌC PHẦN

- Tên học phần: Thực tập cuối khóa
- Mã học phần: TT03375
- Số tín chỉ: 3 (45 tiết thực hành)
- Các yêu cầu đối với chuyên đề: học viên phải được hướng dẫn cụ thể trước khi đi kiến tập.
- Phân bổ thời gian tín chỉ:
 - + Lý thuyết: 0,5
 - + Thực hành: 2,5
- Địa chỉ đơn vị phụ trách chuyên đề: Khoa Tuyên truyền

2. MỤC TIÊU CỦA HỌC PHẦN

Sinh viên nắm được tình hình thực tiễn công tác tuyên giáo ở địa phương. Tổ chức bộ máy và nội dung, phương thức hoạt động của Ban Tuyên giáo các cấp. Bước đầu thực hiện một số hoạt động đơn giản của công tác tư tưởng, khoa giáo và nhiệm vụ cụ thể của cơ quan và cán bộ tuyên giáo. Học tập phong cách công tác của người cán bộ tuyên giáo. Nắm bắt được thực trạng tình hình tư tưởng và những vấn đề tư tưởng cấp bách, xu hướng vận động và những biện pháp, kinh nghiệm giải quyết các vấn đề đó có hiệu quả.

3. TÓM TẮT NỘI DUNG HỌC PHẦN

Học phần bao gồm 3 nội dung: Chuẩn bị thực tập; Thực tập ở ban tuyên giáo cấp tỉnh; Thực tập ở ban tuyên giáo cấp huyện và cơ sở; Viết thu hoạch thực tập.

4. NỘI DUNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

TT	Nội dung	Hình thức, phương pháp học tập	Lịch trình thời gian	Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR
I. Công tác chuẩn bị					

1	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch thực tập + Đăng ký địa điểm thực tập + Xây dựng kế hoạch thực tập + Liên hệ các địa phương, cơ quan, đơn vị đến thực tập 	<ul style="list-style-type: none"> - Khoa lập kế hoạch trước khi đi thực tập 2 tháng. - Cố vấn học tập liên hệ với các địa phương gửi sinh viên về thực tập trước 01 tháng. 	2 tuần trước khi đi thực tập	<ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký địa điểm thực tập trước 2 tháng. - Ôn tập kiến thức chuyên ngành trước khi đi thực tập 	
2	<ul style="list-style-type: none"> - Phổ biến kế hoạch và hướng dẫn thực tập. + Phổ biến kế hoạch thực tập + Hướng dẫn thực hiện các nội dung kế hoạch + Đối thoại về nội dung thực tập. 	<ul style="list-style-type: none"> - Khoa tổ chức phổ biến cho toàn thể sinh viên trước khi đi thực tập. - Cố vấn học tập theo dõi, tư vấn cho sinh viên. 	1 tuần trước khi đi thực tập	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe hướng dẫn đầy đủ. - Các trưởng đoàn chủ động nắm kế hoạch, quán triệt, thống nhất trong đoàn mình phụ trách 	
3	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe phổ biến chương trình thực tập - Tiếp thu thông tin thời sự, nghị quyết, chuyên đề phục vụ thực tập công tác tuyên truyền miệng. 		0,5 ngày 1,5 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên tham gia đầy đủ, nghiêm túc 	
II. Thực tập ở Ban tuyên giáo cấp tỉnh (15 ngày)					
1	<p><i>Tìm hiểu, nghiên cứu tình hình chung của địa phương</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu tình hình kinh tế - xã hội của địa phương. - Tìm hiểu công tác xây dựng đảng và xây dựng hệ thống chính trị ở địa phương. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ban tuyên giáo tỉnh ủy tổ chức giới thiệu - Sinh viên đọc tài liệu, tham quan thực tế 	1 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia đầy đủ, nghiêm túc. - Đối chiếu với lý thuyết đã được trang bị. 	1

		- Cố vấn học tập theo dõi, tư vấn cho sinh viên		- Mạnh dạn trình bày ý kiến bản thảo, vướng mắc	
2	<p><i>Tìm hiểu, nghiên cứu về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và hoạt động của Ban tuyên giáo tỉnh</i></p> <p>- Về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, cán bộ và quan hệ công tác trong nội bộ cơ quan tuyên giáo.</p> <p>- Về hoạt động của Ban Tuyên giáo, hoạt động và các mối quan hệ của các đơn vị chức năng của Ban (<i>Văn phòng, Phòng Huấn học, Phòng Tuyên truyền, Phòng Văn hóa-văn nghệ, Phòng Nghiên cứu, giáo dục lịch sử Đảng, Phòng Dự luận xã hội, Phòng Khoa giáo, Trung tâm Thông tin công tác tuyên giáo</i>) hoặc của các bộ phận.</p>	<p>- Ban tuyên giáo tỉnh ủy tổ chức giới thiệu</p> <p>- Sinh viên đọc tài liệu, tham quan thực tế</p> <p>- Cố vấn học tập theo dõi, tư vấn cho sinh viên</p>	3 ngày	<p>- Tham gia đầy đủ, nghiêm túc.</p> <p>- Đối chiếu với lý thuyết đã được trang bị.</p> <p>- Mạnh dạn trình bày ý kiến bản thảo, vướng mắc</p>	2
3	<p><i>Tìm hiểu, nghiên cứu về tình hình tư tưởng và công tác tư tưởng ở địa phương</i></p> <p>- Tìm hiểu, nghiên cứu thực trạng tình hình tư tưởng và những vấn đề tư tưởng nổi cộm, đột xuất trong cán bộ đảng viên và các tầng lớp nhân dân (<i>công nhân, nông dân, trí thức, doanh nhân, thanh niên, phụ nữ, đồng bào các dân tộc, tôn giáo, cựu chiến binh, người về hưu...</i>).</p> <p>- Công tác dự luận xã hội. Dự luận xã hội và tin đồn về các sự kiện, quá trình xã hội diễn ra trên địa bàn. Dự luận xã hội về các chủ trương,</p>	<p>- Ban tuyên giáo tỉnh ủy tổ chức giới thiệu</p> <p>- Sinh viên đọc tài liệu, tham quan thực tế</p> <p>- Sinh viên kết hợp khảo sát điều tra dự luận xã hội phục vụ viết thu hoạch, khóa luận</p>	5 ngày	<p>- Chủ động quan sát, tìm hiểu, đánh giá.</p> <p>- Đối chiếu với lý thuyết đã được trang bị.</p> <p>- Mạnh dạn trình bày ý kiến bản thảo, vướng mắc</p>	1,2,3

<p>chính sách lớn của Đảng và Nhà nước, của cấp ủy và chính quyền địa phương.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu, nghiên cứu thực trạng và kinh nghiệm, thuận lợi và khó khăn, thời cơ, thách thức và những vấn đề đặt ra trong các lĩnh vực, các mặt hoạt động của công tác tuyên giáo (<i>công tác nghiên cứu và giáo dục lý luận chính trị; công tác tuyên truyền miệng và hoạt động của báo cáo viên, tuyên truyền viên; công tác tuyên truyền – bao gồm cả truyền truyền đối ngoại và công tác thông tin cổ động; công tác báo chí-xuất bản, văn hóa-văn nghệ; công tác khoa giáo</i>). - Xây dựng, kiện toàn tổ chức bộ máy và hệ thống các cơ quan làm công tác tuyên giáo. Công tác cán bộ tuyên giáo và vấn đề xây dựng, phối hợp các thiết chế, các lực lượng công tác tư tưởng – văn hóa và khoa giáo (<i>lực lượng chuyên trách và lực lượng kiêm nhiệm</i>). - Thực trạng trang bị, sử dụng và phối hợp các phương tiện, các thiết chế công tác tư tưởng. Khả năng tiếp cận của đối tượng đối với các phương tiện công tác tư tưởng. - Quá trình đổi mới và sáng tạo các phương pháp, hình thức công tác tư tưởng. Những phương pháp, hình thức có hiệu quả trong từng hoạt động, đối với từng đối tượng công tác tư tưởng trong tình hình hiện nay. 	<ul style="list-style-type: none"> - Có văn học tập theo dõi, tư vấn cho sinh viên 			
--	---	--	--	--

4	<p><i>Tìm hiểu và thực hành các nhiệm vụ của cán bộ tuyên giáo</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu và thực hành quy trình công tác tham mưu, chỉ đạo, phối hợp, kiểm tra trong công tác tuyên giáo - Thực hành soạn thảo một số loại văn bản trong công tác tuyên giáo - Tìm hiểu và thực hành nhiệm vụ của báo cáo viên - Tìm hiểu quy trình cán bộ tuyên giáo xử lý các tình huống trong công tác thường nhật của Ban Tuyên giáo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên tự quan sát và thực hiện theo sự phân công, hướng dẫn của Ban tuyên giáo - Sinh viên đi cơ sở cùng hoặc dưới sự hướng dẫn của cán bộ tuyên giáo 	4 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ động tìm hiểu, lắng nghe người hướng dẫn - Đối chiếu với lý thuyết đã được trang bị. - Hằng hái tham gia các hoạt động được phân công 	4,5,6
5	<p><i>Tìm hiểu, nghiên cứu về mối quan hệ công tác của BTG với các sở, ban, ngành và đoàn thể</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu quan hệ của BTG với văn phòng cấp ủy, các ban tham mưu của cấp ủy (<i>Ban Tổ chức, Ủy ban kiểm tra, Ban Dân vận, Ban Nội chính</i>), các đơn vị sự nghiệp của cấp ủy (<i>Trường Chính trị Tỉnh, Báo Đảng của Tỉnh, Nhà xuất bản...</i>), Đảng ủy khối các cơ quan cấp tỉnh, Đảng ủy khối các doanh nghiệp tỉnh. - Tìm hiểu quan hệ công tác của BTG với các tổ chức chính trị - xã hội (chủ yếu với Ban Tuyên giáo của các tổ chức chính trị - xã hội), các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp và lực lượng vũ trang (công an, quân đội). - Tìm hiểu, nghiên cứu về mối quan hệ công tác giữa BTG với các cơ quan, tổ chức thuộc 	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên tự quan sát, nghiên cứu theo sự hướng dẫn của Ban tuyên giáo - Sinh viên đến các cơ quan tìm hiểu dưới sự hướng dẫn của cán bộ tuyên giáo 	2 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ động quan sát, tìm hiểu, đánh giá. - Đối chiếu với lý thuyết đã được trang bị. - Mạnh dạn trình bày ý kiến bản thảo, vướng mắc 	2,3

	<p>HĐND và UBND cùng cấp (<i>sở Văn hóa-Thể thao-Du lịch, sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình, sở Giáo dục và Đào tạo, sở Y tế, sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị sự nghiệp thuộc các ngành trên</i>).</p> <p>- Tự tìm hiểu mối quan hệ công tác giữa BTG nơi thực tập với BTG cấp ủy cấp trên, cấp dưới.</p>				
III. Thực tập tại Ban tuyên giáo cấp huyện và cơ sở (20 ngày)					
1	<p><i>Tìm hiểu, nghiên cứu tình hình chung của huyện</i></p> <p>- Tìm hiểu tình hình kinh tế - xã hội của huyện. - Tìm hiểu công tác xây dựng đảng và xây dựng hệ thống chính trị ở huyện .</p>	<p>- Ban tuyên giáo huyện ủy tổ chức giới thiệu - Sinh viên đọc tài liệu, tham quan thực tế - Cố vấn học tập theo dõi, tư vấn cho sinh viên</p>	1 ngày	<p>- Chủ động quan sát, tìm hiểu, đánh giá. - Đối chiếu với lý thuyết đã được trang bị. - Mạnh dạn trình bày ý kiến bản thảo, vướng mắc</p>	1
2	<p><i>Tìm hiểu, nghiên cứu về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và hoạt động của Ban Tuyên giáo huyện</i></p> <p>- Tìm hiểu hoạt động của Ban Tuyên giáo, các mặt công tác chính của Ban (<i>Công tác thông tin - tuyên truyền - văn nghệ; Công tác huấn học; Công tác ấn hành các tài liệu tuyên truyền của huyện; Dự luận xã hội; Công tác khoa giáo; Công tác sưu tầm, biên soạn, giáo dục lịch sử Đảng bộ địa phương; Công tác văn phòng</i>).</p>	<p>- Ban tuyên giáo huyện ủy tổ chức giới thiệu - Sinh viên đọc tài liệu, tham quan thực tế - Cố vấn học tập theo dõi, tư vấn cho sinh viên</p>	2 ngày	<p>- Chủ động quan sát, tìm hiểu, đánh giá. - Đối chiếu với lý thuyết đã được trang bị. - Mạnh dạn trình bày ý kiến bản thảo, vướng mắc</p>	2,3

3	<p><i>Tìm hiểu, nghiên cứu về tình hình tư tưởng và công tác tư tưởng ở địa phương</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu, nghiên cứu thực trạng tình hình tư tưởng, tình hình dư luận xã hội và những vấn đề tư tưởng nổi cộm, đột xuất trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân (công nhân, nông dân, trí thức, doanh nhân, thanh niên, phụ nữ, đồng bào các dân tộc, tôn giáo, cựu chiến binh, người về hưu...). - Tìm hiểu, nghiên cứu thực trạng và kinh nghiệm, thuận lợi và khó khăn, thời cơ và thách thức, những vấn đề đặt ra trong các lĩnh vực, các mặt hoạt động của công tác tuyên giáo (<i>Công tác thông tin - tuyên truyền - văn nghệ; Công tác huấn học; Công tác ấn hành các tài liệu tuyên truyền của huyện; Dư luận xã hội; Công tác khoa giáo; Công tác sưu tầm, biên soạn, giáo dục lịch sử Đảng bộ địa phương; Công tác văn phòng</i>). - Thực trạng trang bị, sử dụng và phối hợp các phương tiện, các thiết chế công tác tư tưởng. Khả năng tiếp cận của đối tượng đối với các phương tiện công tác tư tưởng. - Quá trình đổi mới các phương pháp, hình thức công tác tư tưởng. Những phương pháp, hình thức có hiệu quả trong từng hoạt động, đối với từng đối tượng công tác tư tưởng. - Quy trình soạn thảo và xử lý văn bản 	<ul style="list-style-type: none"> - Ban tuyên giáo huyện ủy tổ chức giới thiệu - Sinh viên đọc tài liệu, tham quan thực tế - Sinh viên kết hợp khảo sát điều tra dư luận xã hội phục vụ viết thu hoạch, khóa luận - Cố vấn học tập theo dõi, tư vấn cho sinh viên 	4 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ động quan sát, tìm hiểu, đánh giá. - Đối chiếu với lý thuyết đã được trang bị. - Mạnh dạn trình bày ý kiến bản thảo, vướng mắc 	4,5,6
---	--	--	--------	--	-------

4	<p><i>Tìm hiểu và thực hành các nhiệm vụ của cán bộ tuyên giáo</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu và thực hành quy trình công tác tham mưu, chỉ đạo, phối hợp, kiểm tra trong công tác tuyên giáo. - Thực hành soạn thảo một số loại văn bản trong công tác tuyên giáo. - Tìm hiểu và thực hành nhiệm vụ của báo cáo viên. - Tìm hiểu quy trình cán bộ tuyên giáo xử lý các tình huống trong công tác thường nhật của Ban Tuyên giáo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên tự quan sát và thực hiện theo sự phân công, hướng dẫn của Ban tuyên giáo - Sinh viên đi cơ sở cùng hoặc dưới sự hướng dẫn của cán bộ tuyên giáo 	4 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ động tìm hiểu, lắng nghe người hướng dẫn - Đối chiếu với lý thuyết đã được trang bị. - Hăng hái tham gia các hoạt động được phân công 	4,6,7
5	<p><i>Tìm hiểu, nghiên cứu về mối quan hệ công tác của BTG với các phòng, ban và đoàn thể</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu quan hệ của BTG với văn phòng cấp ủy, các ban tham mưu của cấp ủy (<i>Ban Tổ chức, Ủy ban Kiểm tra, Ban Dân vận</i>) và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Huyện ủy. - Tìm hiểu quan hệ công tác của BTG với các tổ chức chính trị - xã hội. - Tìm hiểu, nghiên cứu về mối quan hệ công tác giữa BTG với các cơ quan, tổ chức trực thuộc HĐND, UBND cùng cấp (<i>Phòng Văn hóa - Thể thao - Du lịch, Phòng Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Bệnh viện huyện... và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND</i>). 	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên tự quan sát, nghiên cứu theo sự hướng dẫn của Ban tuyên giáo - Sinh viên đến các cơ quan tìm hiểu dưới sự hướng dẫn của cán bộ tuyên giáo 	4 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ động quan sát, tìm hiểu, đánh giá. - Đối chiếu với lý thuyết đã được trang bị. - Mạnh dạn trình bày ý kiến bản thảo, vướng mắc 	2

	- Tìm hiểu mối quan hệ công tác giữa BTG nơi thực tập với BTG cấp ủy cấp trên và Ban Tuyên giáo cấp ủy cơ sở.				
IV. Viết thu hoạch (5 ngày)					
1	- Thu thập tư liệu chuẩn bị viết thu hoạch + Suru tầm báo cáo, số liệu thống kê liên quan đến công tác tư tưởng ở các cấp. + Lựa chọn đề tài, xây dựng đề cương chi tiết.	- Cố vấn định hướng đề tài và thông qua đề cương chi tiết.	1,5 ngày	- Làm công tác chuẩn bị dưới sự hướng dẫn của cố vấn học tập.	8
2	- Thực hành viết thu hoạch + Cụ thể hóa đề cương chi tiết + Sơ đồ hóa các số liệu thống kê + Phân tích, bình luận các nhận định, số liệu đã có. + Chỉ ra ưu điểm, hạn chế trong từng lĩnh vực của công tác tư tưởng ở địa phương. + Đối chiếu so sánh với kiến thức lý thuyết học ở nhà trường. + Đề xuất các giải pháp, kiến nghị khắc phục những hạn chế, yếu kém, tháo gỡ những khó khăn về công tác tư tưởng của địa phương.	- Cố vấn kiểm tra tiến độ, giúp sinh viên hoàn thiện bản thu hoạch.	3 ngày	- Thực hành viết dưới sự hướng dẫn của cố vấn học tập.	8
3	Báo cáo kết quả, rút kinh nghiệm thực tập. - Nộp thu hoạch - Tổ chức hội nghị rút kinh nghiệm	- Cố vấn học tập thu hoạch và các tài liệu minh chứng theo yêu cầu	½ ngày	- Sinh viên nộp thu hoạch theo đúng thời gian quy định. - Tự kiểm điểm rút kinh nghiệm sau thực tập	

		- Tổ chức rút kinh nghiệm sau thực tập		- Đề xuất ý thực cải tiến phương thức thực tập	
--	--	--	--	--	--

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Khóa luận

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: Graduation thesis
- Mã học phần: **TT04008**
- Số tín chỉ: 06 (10 tiết lý thuyết, 80 tiết tự học)
- Yêu cầu tiên quyết:
 - Sinh viên hệ chính quy bậc đại học không bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên trong quá trình học tập;
 - Sinh viên đã tích lũy ít nhất được 80% số tín chỉ (không tính tín chỉ Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng);
 - Điểm trung bình chung tích lũy của sinh viên đạt 2,50 trở lên.
 - Tỷ lệ sinh viên làm khoá luận, tác phẩm tốt nghiệp không vượt quá 30% tổng số sinh viên mỗi lớp đối với hệ đào tạo văn bằng 1 và không quá 40% tổng số sinh viên đối với hệ đào tạo văn bằng thứ hai. Sinh viên Lào được đăng ký hình thức tốt nghiệp theo nguyện vọng
- Vị trí và loại học phần: **Bắt buộc**
- Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
- Phân bố thời gian tín chỉ: + Lý thuyết: 0,5 + Thực hành: 5,5
- Thời gian: 180 tiết
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Tuyên Truyền

2. Mục tiêu của học phần

Ôn tập lại toàn bộ kiến thức đã học, hình thành ý tưởng về vấn đề nghiên cứu, biết cách thu thập thông tin và vận dụng lý thuyết để giải quyết vấn đề liên quan đến công tác tư tưởng, văn hóa, khoa giáo trong thực tiễn.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Người học vận dụng kiến thức đã tích lũy trong toàn khóa học, ứng dụng vào giải quyết một vấn đề thực tiễn trong phạm vi chuyên ngành đào tạo và trình bày dưới dạng một đề tài khoa học.

4. Nội dung chi tiết học phần

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bố thời gian (tiết)		Yêu cầu đối với sinh viên	CDR môn học
			LT	TH		
1-2	Chọn chủ đề, viết đề cương, tìm tài liệu tham khảo	Sinh viên tự nghiên cứu dưới dự giúp đỡ của người hướng dẫn		30	Làm việc với giáo viên hướng dẫn và có sự nhất trí thông qua của giáo viên hướng dẫn về chủ đề cho đúng chuyên ngành và phác thảo đề cương sơ bộ, chủ động tìm kiếm tài liệu	1, 2
3-6	Viết đề cương chi tiết	Sinh viên tự nghiên cứu dưới dự giúp đỡ của người hướng dẫn		60	Làm việc với giáo viên hướng dẫn, được sự đồng ý của giáo viên hướng dẫn nộp cho Hội đồng khoa học liên quan để tiến hành tư vấn. Sinh viên chỉnh sửa đề tài và đề cương (nếu có) sau khi nhận được tư vấn của Hội đồng khoa học.	1,2
3-6	Thông qua Hội đồng khoa học Khoa	Hội đồng khoa học Khoa tư vấn đề cương. Sinh viên tiếp thu, trao đổi với người hướng dẫn để hoàn thiện đề cương		5	Làm việc với giáo viên hướng dẫn, được sự đồng ý của giáo viên hướng dẫn nộp cho Hội đồng khoa học Khoa để tiến hành tư vấn. Sinh viên chỉnh sửa đề tài và đề cương (nếu có) sau khi nhận được tư vấn của Hội đồng khoa học.	1,2
6-12	Thu thập thông tin và viết bản thảo	Sinh viên tự nghiên cứu dưới dự giúp đỡ của người hướng dẫn			Làm việc độc lập: Sinh viên tiến hành nghiên cứu lý thuyết và chọn phương pháp nghiên cứu, tìm hiểu cơ sở lý luận cơ sở thực tiễn và tiến hành khảo sát	1, 2, 3, 4,5

					Làm việc với giáo viên hướng dẫn về những vấn đề chưa rõ hoặc còn khó khăn khi viết khóa luận	
12-15	Hoàn thiện bảo thảo	Sinh viên tự nghiên cứu dưới dự giúp đỡ của người hướng dẫn			Sau khi hoàn thành bản thảo sinh viên trình giáo viên hướng dẫn đọc và nhận xét. Sinh viên phải sửa theo yêu cầu của giáo viên hướng dẫn (nếu có), in quyển và nộp văn phòng Khoa.	1, 2, 3, 4,5
16	Đánh giá khóa luận				Trình khóa luận cho tiểu ban chấm điểm và nhận xét. Sinh viên hoàn thiện khóa luận theo yêu cầu của tiểu ban và giáo viên hướng dẫn, in và nộp cho cơ quan chức năng.	1, 2, 3, 4,5

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Xử lý tình huống công tác tư tưởng

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần: Xử lý tình huống công tác tư tưởng
- Mã học phần: TT02070
- Số tín chỉ: 3 (10 tiết lý thuyết, 25 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Các yêu cầu đối với học phần: học viên phải phải chuẩn bị bài trước khi lên lớp.
- Giờ học đối với các hoạt động:
 - + Giảng lý thuyết: 1 tín chỉ
 - + Thảo luận: 2 tín chỉ
- Đơn vị phụ trách chuyên đề: Khoa Tuyên truyền

2. Mục tiêu của học phần

Môn học nhằm trang bị cho người học những kiến thức mang tính cơ bản, chuyên sâu về khái niệm, bản chất, đặc điểm của các tình huống trong công tác tư tưởng và rèn luyện kỹ năng xử lý các tình huống đó. Trên cơ sở đó hình thành cho người học bản lĩnh và sự nhạy bén chính trị, tác phong quyết đoán, linh hoạt, mềm dẻo trong xử lý các tình huống công tác tư tưởng trong bối cảnh thực tiễn có nhiều biến động hiện nay.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần giới thiệu những vấn đề lý luận chung về tình huống công tác tư tưởng; Phương pháp, quy trình xử lý một số tình huống điển hình như: điểm nóng tư tưởng; mất đoàn kết nội bộ; suy thoái về tư tưởng chính trị; truyền đạo trái pháp luật; thiên tai thảm họa và kinh nghiệm xử lý một số tình huống cụ thể ở các địa phương.

4. Nội dung chi tiết học phần

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp giảng dạy	Phân bổ thời gian		Yêu cầu đối với sinh viên	Chuẩn đầu ra
			LT	TH		
1	Những vấn đề lý luận chung về tình huống	- Giảng lý thuyết - Thảo luận	4	1	- Đọc tài liệu bắt buộc 1, chương 1.	1

	công tác tư tưởng				- Tìm đọc tài liệu về tình huống sư phạm, tình huống công tác đảng...	
2	Xử lý điểm nóng chính trị - xã hội	- Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp Quảng Tây, Trung Quốc	2	3	- Đọc tài liệu bắt buộc 1, chương 5. - Tìm đọc tài liệu về xung đột xã hội. - Suu tầm tài liệu về các điểm nóng ở Việt Nam và trên thế giới.	2,7, 8
3	Xử lý điểm nóng chính trị - xã hội	- Nghiên cứu trường hợp: Nông thôn Thái Bình; Quang Vinh, Tiên Lãng, Hải Phòng và Đồng Tâm, Mỹ Đức, Hà Nội.		5	- Đọc tài liệu bắt buộc 1, chương 5. Tài liệu tham khảo số 1. - Tìm đọc tài liệu về điểm nóng: Nông thôn Thái Bình những năm 90 của thế kỷ XX; điểm nóng Quang Vinh, Tiên Lãng, hải phòng và Đồng Tâm, Mỹ Đức, Hà Nội.	2,7,8
4	Xử lý điểm nóng chính trị - xã hội	- Thực tế: Đồng Tâm, Mỹ Đức, Hà Nội.		5	- Đọc tài liệu về vụ việc: Đồng Tâm, Mỹ Đức, Hà Nội, 4/2017	2,7,8
5	Xử lý tình huống suy thoái tư tưởng chính	- Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm	3	2	- Đọc tài liệu bắt buộc 1, chương 3 và tài liệu tham khảo số 4.	3,7,8

	trị trong cán bộ, đảng viên				- Chuẩn bị thảo luận về sự khác nhau giữa quan điểm sai trái, thù địch và ý kiến khác.	
6	Xử lý tình huống suy thoái tư tưởng chính trị trong cán bộ, đảng viên	- Nghiên cứu trường hợp - Thảo luận nhóm		5	- Đọc tài liệu bắt buộc 1, chương 3 và tài liệu tham khảo số 4. - Chuẩn bị thảo luận về ưu điểm và hạn chế trong xử lý một số tình huống cụ thể	3,7,8
7	Xử lý tình huống suy thoái tư tưởng chính trị trong cán bộ, đảng viên	-Thực hành xử lý một tình huống giả định - Đóng vai		5	- Chuẩn bị kế hoạch xử lý theo tình huống giả định cho trước	3,7,8
8	Xử lý tình huống mất đoàn kết trong hệ thống chính trị	- Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp - Thảo luận nhóm	2	3	- Đọc tài liệu bắt buộc chương 4. - Sưu tầm các vụ việc vi phạm kỷ luật có nguyên nhân từ mất đoàn kết nội bộ.	4,7,8
9	Xử lý tình huống mất đoàn kết trong hệ thống chính trị	- Nghiên cứu trường hợp - Thảo luận nhóm		5	- Chuẩn bị thảo luận: ưu điểm, hạn chế trong xử lý một số tình huống cụ thể có liên quan đến mất đoàn kết nội bộ.	4,7,8
10	Xử lý tình huống truyền đạo trái pháp luật	- Giảng lý thuyết - Dạy học thông qua vấn đề	3	2	- Đọc trước tài liệu bắt buộc số 1, chương 5 và tài liệu tham khảo số 2.	5,7,8

					- Tìm đọc tài liệu về truyền đạo của Thiên chúa giáo, Đạo Tin lành và Phật giáo.	
11	Xử lý tình huống truyền đạo trái pháp luật	- Thảo luận nhóm - Dạy học thông qua vấn đề		5	- Chuẩn bị thảo luận về ưu điểm, hạn chế trong xử lý tình huống ở Con Cuông và Nghi Phương, Nghi Lộc Nghệ An.	5,7,8
12	Xử lý tình huống truyền đạo trái pháp luật	Thực tế chùa Ba Vàng, Quảng Yên, Quảng Ninh		5	- Đọc tài liệu về vụ việc Vong báo oán ở Chùa Ba Vàng, Quảng Yên, Quảng Ninh, 2019.	5,7,8
13	Xử lý tình huống thiên tai, thảm họa	- Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp - Thảo luận nhóm	1	3	- Tìm đọc tài liệu về thiên tai, thảm họa, biến đổi khí hậu. - Chuẩn bị ý kiến đánh giá về thực trạng ứng phó với một số thiên tai, thảm họa ở Việt Nam và trên thế giới.	6,7,8
14	Xử lý tình huống thiên tai, thảm họa	- Thực hành - Đóng vai		5	- Chuẩn bị kế hoạch xử lý tình huống cháy nhà cao tầng, động đất ở một địa điểm cụ thể.	2,7,8
15	Tổng kết, thảo luận, kết luận môn học	- Nêu ý kiến, ghi lên bảng - Thảo luận nhóm		5	Xem lại bộ các bài giảng từ tuần 1 -Nêu ý kiến bản khoản, vướng mắc	1,2,3,4,5,6,7,8

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Soạn thảo văn bản công tác tư tưởng

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: **Write document of ideological work**
- Mã học phần: TT02071
- Số tín chỉ: 03 (10 tiết lý thuyết, 25 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết: XD01001, DDC01001, TT01007, TT02052, TT03374, TT02062, TT03375.
- Vị trí và loại học phần: Kiến thức chuyên ngành, Học phần thay thế khóa luận
- Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
- Phân bố tín chỉ:

+ Lý thuyết: 1.0

+ Thực hành: 2.0

- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Tuyên truyền

2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần, người học có được những hiểu biết khái quát về văn bản và những quy định mang tính pháp lý trong soạn thảo văn bản của Đảng nói chung và soạn thảo văn bản công tác tư tưởng nói riêng. Người học sau khi nghiên cứu học phần, có ý thức trách nhiệm trong soạn thảo văn bản, hình thành thái độ cẩn trọng, nghiêm túc trong thực tiễn làm việc và có thể soạn thảo được các văn bản thông dụng thường dùng trong công tác tư tưởng của Đảng; có kỹ năng để giải quyết các công việc một cách hiệu quả thông qua công cụ làm việc là các loại văn bản.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần trang bị kiến thức về ngôn ngữ văn phong và kỹ thuật soạn thảo các văn bản thông dụng thường dùng trong công tác tư tưởng của Đảng như: nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch, hướng dẫn... và các kỹ năng để giải quyết các công việc một cách hiệu quả thông qua công cụ làm việc là các loại văn bản.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy-học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương	Phân bố thời gian (tiết)	Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR môn học
-------------	-----------------	--------------------------	---------------------------------	----------------------------------	--------------------

		pháp dạy- học	LT 15	TH 60		
1	Khái quát về văn bản của Đảng	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận -Dạy học nêu vấn đề	2	3	- Đọc và tóm tắt các tài liệu: + Học liệu bắt buộc 1 (Chương I, tr9) + Học liệu tham khảo 7 (Chương 1) - In Học liệu tham khảo 1 để phân tích - Tham gia các hoạt động được tổ chức trên lớp: lựa chọn, phân tích tình huống, so sánh xây dựng khái niệm, thực hành sửa lỗi phát ngôn, thực hành phân tích văn bản...	1, 5, 6
2	Thể loại, thẩm quyền văn bản của Đảng	-Giảng lý thuyết, - Thảo luận	2	3	- Đọc và tóm tắt các tài liệu: + Học liệu bắt buộc 1 (Chương II, mục I, tr32) + Học liệu tham khảo 2 + Học liệu tham khảo 4 (Chương 1, mục B, tr14), HLTK 5. - In Học liệu bắt buộc 2,3 - Thảo luận nhóm: phân loại thể loại văn bản, thẩm quyền ban hành văn bản	1,2,3,5,6
3	Thể thức văn bản của Đảng	- Giảng lý thuyết - Dạy học thông qua vấn đề	2	3	- Học liệu bắt buộc 1 (Chương II, mục II, tr51) - Nghiên cứu Học liệu bắt buộc 3 - Thực hành các bài tập về thể thức văn bản	1,2,3,5,6
4	Yêu cầu và quy trình soạn thảo văn	- Giảng lý thuyết	1	4	- Đọc và tóm tắt các tài liệu: + Học liệu bắt buộc 1 (Chương III, tr71)	1,2,3,4,5,6

	bản công tác tư tưởng	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình - Nghiên cứu trường hợp 			<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị vấn đề thuyết trình theo yêu cầu - Xây dựng quy trình ban hành một văn bản trong tình huống cụ thể được đặt ra trên lớp 	
5	Sử dụng văn phong chính luận trong soạn thảo văn bản công tác tư tưởng	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết, - Thảo luận 	1	4	<ul style="list-style-type: none"> -Đọc và tóm tắt các tài liệu: + Học liệu bắt buộc 1 (ChươngIV, mục I,tr93) + Học liệu tham khảo 6 (chươngII, mụcIV,tr86) + Học liệu tham khảo 7 - Suu tầm các văn bản: Nghị quyết, Báo cáo, Chỉ thị, Hướng dẫn, Kế hoạch... của các cơ quan đảng các cấp. (Tham khảo trong Học liệu tham khảo 3) -Phân tích văn phong trong các tài liệu đã chuẩn bị và tài liệu mới theo hướng dẫn 	1,3,4,5,6
6	Sử dụng văn phong hành chính công vụ trong soạn thảo văn bản công tác tư tưởng	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết, - Thảo luận 	1	4	<ul style="list-style-type: none"> -Đọc và tóm tắt các tài liệu: + Học liệu bắt buộc 1 (ChươngIV, mụcII,tr112) + Học liệu tham khảo 6 (chươngII, mụcI,tr33) + Học liệu tham khảo 7 - Suu tầm các văn bản: Thông báo, Công văn, Quyết định... của các cơ quan đảng các cấp. (Tham khảo trong Học liệu tham khảo 3) 	1,3,4,5,6

					-Phân tích văn phong trong các tài liệu đã chuẩn bị và tài liệu mới theo hướng dẫn	
7	Soạn thảo một số văn bản thường dùng trong công tác tư tưởng: Nghị quyết, Chỉ thị	- Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp	1	4	- Đọc và tóm tắt tài liệu: + Học liệu bắt buộc 1 (Chương V, mục I, tr124) + Học liệu bắt buộc 2 + Học liệu tham khảo 4 (Chương 7, mục III, tr177) - Phân tích các văn bản được yêu cầu chuẩn bị - Thực hành theo nhóm: Soạn thảo Chỉ thị theo tình huống cụ thể - Sửa lỗi hoàn thiện sản phẩm	2,3,4,5,6
8	Soạn thảo một số văn bản thường dùng trong công tác tư tưởng: Quyết định	- Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp	1	4	- Đọc và tóm tắt tài liệu: + Học liệu bắt buộc 1 (Chương V, mục I, tr124) + Học liệu bắt buộc 2 + Học liệu tham khảo 4 (Chương 6, mục III, tr 163) - Phân tích các văn bản được yêu cầu chuẩn bị - Thực hành theo nhóm: soạn thảo Quyết định theo tình huống cụ thể - Sửa lỗi hoàn thiện sản phẩm	2,3,4,5,6
9	Soạn thảo một số văn bản thường	- Giảng lý thuyết	1	4	- Đọc và tóm tắt tài liệu: + Học liệu bắt buộc 1 (Chương V, mục II, tr 135)	2,3,4,5,6

	dùng trong công tác tư tưởng: Kế hoạch, hướng dẫn	- Nghiên cứu trường hợp			+ Học liệu bắt buộc 2 + Học liệu tham khảo 4 (Chương 6, mục IV, tr167; chương 7, mục I, tr 171) - Phân tích các văn bản được yêu cầu chuẩn bị - Thực hành theo nhóm: soạn thảo Kế hoạch/Hướng dẫn theo tình huống cụ thể - Sửa lỗi hoàn thiện sản phẩm	
10	Soạn thảo một số văn bản thường dùng trong công tác tư tưởng: Báo cáo	- Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp	1	4	- Đọc và tóm tắt tài liệu: + Học liệu bắt buộc 1 (Chương V, mục II, tr 135) + Học liệu bắt buộc 2 + Học liệu tham khảo 4 (Chương 6, mục I, tr152) - Phân tích các văn bản được yêu cầu chuẩn bị - Thực hành theo nhóm: soạn thảo Báo cáo theo tình huống cụ thể - Sửa lỗi hoàn thiện sản phẩm	2,3,4,5,6
11	Soạn thảo một số văn bản thường dùng trong công tác tư tưởng: Công văn, Tờ trình	- Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp	1	4	- Đọc và tóm tắt tài liệu: + Học liệu bắt buộc 1 (chương V, mục II, tr 135) + Học liệu bắt buộc 2 + Học liệu tham khảo 4 (Chương 5, tr128; Chương 6, mục II, tr 159) - Phân tích các văn bản được yêu cầu chuẩn bị	2,3,4,5,6

					- Thực hành theo nhóm: soạn thảo Công văn, Tờ trình theo tình huống cụ thể - Sửa lỗi hoàn thiện sản phẩm	
12	Soạn thảo một số văn bản thường dùng trong công tác tư tưởng: Thông báo, Thông tri	- Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp	1	4	- Đọc và tóm tắt tài liệu: + Học liệu bắt buộc 1 (Chương V, mục II, tr 135) + Học liệu bắt buộc 2 + Học liệu tham khảo 4 (Chương 7, mục II, tr 173) - Phân tích các văn bản được yêu cầu chuẩn bị - Thực hành theo nhóm: soạn thảo Thông tri theo tình huống cụ thể - Sửa lỗi hoàn thiện sản phẩm	2,3,4,5,6
13	Kinh nghiệm soạn thảo văn bản Công tác tư tưởng: Lý luận và thực tiễn	- Dạy học qua dự án - Đóng vai	0	5	- Chuẩn bị tổ chức Hội nghị tập huấn về công tác soạn thảo văn bản theo hướng dẫn: Lên kế hoạch, kịch bản Hội nghị; Thảo luận nội dung Hội nghị, Phân công nhiệm vụ...	2,3,4,5,6
14	Kinh nghiệm soạn thảo văn bản Công tác tư tưởng: Lý luận và thực tiễn	- Dạy học qua dự án - Đóng vai	0	5	- Tổ chức Hội nghị tập huấn về công tác soạn thảo văn bản	2,3,4,5,6
15	Tổng kết học phần	- Thảo luận	0	5	- Trao đổi lại các vấn đề đã học	1,2,3,4,5,6

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Lãnh đạo, quản lý, giáo dục khoa học và môi trường

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: Leadership and management of education, science and environment
- Mã học phần: TT03080
- Số tín chỉ: 03 (25 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết: TT03375
- Vị trí và loại học phần: Học phần thay thế khoá luận – tự chọn
- Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
- Phân bố tín chỉ:

+ Lý thuyết: 2.0

+ Thực hành: 1.0

- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Tuyên truyền

2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên sẽ có những hiểu biết cơ bản và hệ thống về lãnh đạo, quản lý giáo dục, khoa học và môi trường. Từ đó, có khả năng tham gia vào hoạt động tham mưu, chỉ đạo, kiểm tra, quản lý và thực hiện tốt các nhiệm vụ của các lĩnh vực này.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Nghiên cứu cơ sở lý luận của lãnh đạo, quản lý giáo dục, khoa học và môi trường; nghiên cứu quá trình hình thành nền giáo dục và khoa học, công nghệ, quá trình bảo vệ môi trường; nghiên cứu vấn đề lãnh đạo, quản lý giáo dục, khoa học và môi trường ở Việt Nam hiện nay.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy-học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bố thời gian (tiết)		Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR môn học
			LT	TH		
			30	30		

1	Lý luận chung về lãnh đạo, quản lý giáo dục	Giảng lý thuyết	3	2	- Chuẩn bị tài liệu theo yêu cầu - Đọc học liệu bắt buộc 1,2 (chương 1), xác định nội dung trọng tâm của chương	1,4,6
2	Hệ thống tổ chức lãnh đạo, quản lý giáo dục	- Giảng lý thuyết - Phương pháp công đoạn	3	2	- Đọc trước chương 2 của học liệu bắt buộc 1, 2 - Ghi tóm tắt các nội dung cơ bản của chủ đề bài học và đặt câu hỏi về những nội dung cần tìm hiểu thêm	1,2, 4,6
3	Nội dung lãnh đạo, quản lý của Đảng và Nhà nước về giáo dục	-Giảng lý thuyết, -Phương pháp công đoạn	3	2	- Đọc trước chương 3 học liệu bắt buộc 1, 2 và học liệu tham khảo 5 và xác định khung nội dung	1,2,3,4,5,6
4	Nội dung lãnh đạo, quản lý của Đảng và Nhà nước về giáo dục (tiếp)	-Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm	2	3	- Chuẩn bị trước nội dung thảo luận được giảng viên giao trong buổi học trước - Bài luận	1,2,3,4,5,6
5	Lý luận chung về lãnh đạo, quản lý khoa học và công nghệ	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận nhóm	3	2	- Đọc trước chương 4 của học liệu bắt buộc 1, 2 và học liệu tham khảo 3 những nội dung liên quan đến chủ đề của chương - Chuẩn bị câu hỏi về những nội dung muốn tìm hiểu thêm	1,4,6
6	Hệ thống tổ chức và nội dung lãnh đạo,	-Giảng lý thuyết,	3	2	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1,2 (chương 5) và học liệu tham khảo 4	1,2,3,4,5,6

	quản lý của Đảng và Nhà nước về khoa học và công nghệ	-Phương pháp thảo luận nhóm			những nội dung liên quan đến chủ đề của chương - Chuẩn bị trước câu hỏi về những nội dung cần tìm hiểu thêm hoặc những vấn đề thực tiễn liên quan	
7	Nội dung lãnh đạo, quản lý của Đảng và Nhà nước về khoa học và công nghệ (tiếp)	- Giảng lý thuyết - Phương pháp khăn trải bàn	1	4	- Chuẩn bị trước câu hỏi về những nội dung cần tìm hiểu thêm hoặc những vấn đề thực tiễn liên quan	1,2,3,4,5,6
8	Lý luận chung về lãnh đạo, quản lý môi trường	- Giảng lý thuyết, -Phương pháp mảnh ghép	3	2	- Đọc trước chương 6 của học liệu bắt buộc 1,2 - Trình bày khái quát những nội dung cơ bản đã nhận thức được - Nêu những vấn đề bản thân quan tâm mong muốn được giải đáp	1,4,6
9	Hệ thống tổ chức và nội dung lãnh đạo, lãnh đạo của Đảng và Nhà nước về môi trường	-Giảng lý thuyết, -Phương pháp công đoạn	3	2	-Đọc trước chương 7 của học liệu bắt buộc 1,2 và học liệu tham khảo 6 -Tìm tài liệu mới nhất liên quan đến lãnh đạo, quản lý về môi trường.	1,2,3,4,5,6
10	Nội dung lãnh đạo, lãnh đạo của Đảng và Nhà nước về môi trường (tiếp)	-Giảng lý thuyết, - Phương pháp công đoạn	1	4	-Chuẩn bị trước nội dung thảo luận được giảng viên giao trong buổi học trước - Bài luận	1,2,3,4,5,6
11	Một số mô hình lãnh đạo và quản lý giáo	-Giảng lý thuyết,	3	2	- Tìm tài liệu về các mô hình lãnh đạo, quản lý giáo dục, khoa học – công nghệ	4,6

	dục, khoa học – công nghệ và môi trường Kiểm tra định kỳ	- Thảo luận nhóm			và môi trường trong và ngoài nước; đọc, tóm tắt tài liệu, đánh giá mô hình và xác định giá trị tham khảo - Thuyết trình về chủ đề của bài tập đã giao	
12	Tổng kết học phần	- Hệ thống các chủ đề đã học - Hỏi – đáp - Thư nhận xét	2	3	- Xem lại các nội dung trong học liệu bắt buộc 1,2 - Nêu câu hỏi cần giải đáp - Viết thư bày tỏ ý kiến về nội dung môn học, về chất lượng, phương pháp, thái độ của giảng viên	1,2,3,4,5,6

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Lãnh đạo, quản lý các vấn đề xã hội

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: Leader, managing social issues
- Mã học phần: TT03081
- Số tín chỉ: 03 (25 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết: TT01007
- Vị trí và loại học phần: Kiến thức chuyên ngành tự chọn
- Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
- Phân bố tín chỉ: + Lý thuyết: 2.0
 + Thực hành: 1.0

- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Tuyên truyền

2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần lãnh đạo, quản lý các vấn đề xã hội người học có kiến thức cơ bản về các lĩnh vực: y tế, dân số, trẻ em, thể dục- thể thao. Trên cơ sở đó hình thành các phẩm chất chính trị, đạo đức và năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra; năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị của công tác tư tưởng, năng lực tham mưu trong hoạt động của các lĩnh vực trên.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần quản lý các vấn đề xã hội được xây dựng nhằm trang bị cho người học hệ thống kiến thức cơ bản về các lĩnh vực y tế, dân số, trẻ em, thể dục- thể thao bao gồm: khái niệm, chức năng, vai trò, đặc điểm của từng lĩnh vực đối với đời sống xã hội; nghiên cứu quan điểm, đường lối, chính sách cũng như công tác lãnh đạo, quản lý của Đảng và Nhà nước đối với từng lĩnh vực. Trên cơ sở đó hình thành kỹ năng để vận dụng vào các hoạt động thực tiễn trong công tác lãnh đạo, quản lý các vấn đề xã hội.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy-học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bố thời gian (tiết)	Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR môn học
-------------	-----------------	---------------------------------------	---------------------------------	----------------------------------	--------------------

			LT 30	TH 30		
1	Hệ thống khái niệm, đối tượng, phương pháp và nhiệm vụ nghiên cứu môn học	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận nhóm	2	3	- Xem trước trước học liệu bắt buộc 2 trước khi lên lớp; - Xem trước chương I học liệu bắt buộc 1. - Thực hành so sánh để xây dựng khái niệm	1, 4,5
2	Một số vấn đề chung về lãnh đạo quản lý chăm sóc sức khỏe cộng đồng	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận nhóm	2	3	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 -Chuẩn bị trước nội dung thảo luận được giảng viên giao trong buổi học trước	1,2, 4, 5, 6
3	Một số vấn đề chung về lãnh đạo, quản lý y tế	-Giảng lý thuyết, -Dạy học thông qua vấn đề	2	3	-Đọc trước học liệu tham khảo 3 - Vận dụng nguyên tắc trong xây dựng mạng lưới y tế để đánh giá công tác lãnh đạo, quản lý lĩnh vực y tế hiện nay.	1, 2, 4,5,6
4	Sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước về công tác y tế trong thời kỳ đổi mới	-Giảng lý thuyết, - Thảo luận chuyên đề	3	2	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 3, 4; - Tìm hiểu chất lượng quản lý các cơ sở y tế tuyến cơ sở ở nước ta hiện nay	2, 4,5
5	Một số vấn đề chung về lãnh đạo, quản lý dân số	-Giảng lý thuyết, - Nghiên cứu trường hợp	2	3	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 2,9 liên quan đến nội dung CTTT;	2,4,5,6

					- Tìm hiểu chính sách dân số của một số nước và so sánh với Việt Nam	
6	Sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước về dân số trong thời kỳ đổi mới	Đóng vai, mô phỏng	2	3	Xây dựng tình huống để sinh viên vào vai cán bộ truyền thông dân số	2,4,5,6
7	Một số vấn đề chung về lãnh đạo, quản lý bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em	-Giảng lý thuyết, - Hoạt động học tập trải nghiệm thực tế	4	1	-Xem lại các nội dung trong học liệu bắt buộc 1; - Thăm quan thực tế một số cơ sở chăm sóc, bảo vệ, giáo dục trẻ em và viết báo cáo	2, 3, 4, 5,6
8	Sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trong thời kỳ đổi mới	-Giảng lý thuyết, - Thảo luận nhóm	2	3	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 -Tìm hiểu các quan điểm của Đảng về công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em	2,3, 4,5,6
9	Một số vấn đề chung về lãnh đạo, quản lý thể dục- thể thao	-Giảng lý thuyết, - Thuyết trình	2	3	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 9; - Phân tích ý nghĩa của thể dục- thể thao trong đời sống xã hội	2,3,4,5,6
10	Kiểm tra định kỳ		1	4	Sinh viên thuyết trình theo các chủ đề đã chuẩn bị.	
11	Sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước về thể dục- thể thao trong thời kỳ đổi mới	-Giảng lý thuyết, - Thảo luận nhóm	3	2	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 và học liệu tham khảo 9	3,4,5,6

12	Tổng kết học phần và thảo luận chủ đề tiểu luận	Giảng lý thuyết Thảo luận	2	3	Ôn lại các chủ đề đã học	1,2,3,4,5,6
----	---	------------------------------	---	---	--------------------------	-------------

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Lịch sử công tác tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: **History of ideological work of Vietnamese Communist Party.**
- Mã học phần: TT03082
- Số tín chỉ: 03
- Học phần tiên quyết: Nguyên lý công tác tư tưởng
- Vị trí và loại học phần: Kiến thức chuyên ngành
- Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, thư viện có tương đối đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
- Phân bố tín chỉ: Lý thuyết: 2.0; Thực hành: 1.0
- Khoa phụ trách học phần: Tuyên truyền

2. Mục tiêu của học phần

Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản, khái quát về quá trình hình thành, phát triển, những thành tựu to lớn và bài học kinh nghiệm quý báu trong công tác tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam qua các thời kỳ cách mạng. Trên cơ sở đó, hình thành cho người học kỹ năng sưu tầm tư liệu, nghiên cứu khoa học lịch sử, xây dựng lòng tự hào, tình cảm yêu quý nghề nghiệp mà mình lựa chọn.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần giới thiệu sự lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác tư tưởng qua các thời kỳ cách mạng từ 1930 đến 2018 theo phân kỳ lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, bao gồm: Những hoạt động tư tưởng tiến tới thành lập Đảng Cộng sản, xác lập hệ tư tưởng vô sản ở Việt Nam; Công tác tư tưởng của Đảng thời kỳ 1930-1945; Công tác tư tưởng của Đảng thời kỳ 1945-1954; Công tác tư tưởng của Đảng thời kỳ 1954-1975; Công tác tư tưởng của Đảng thời kỳ 1975-1986; Công tác tư tưởng của Đảng thời kỳ đổi mới; Những thành tựu cơ bản, một số hạn chế, bài học kinh nghiệm trong công tác tư tưởng của Đảng.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy-học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp dạy-học	Phân bố thời gian (tiết)		Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR môn học
			LT 30	TH 30		
1	<i>Hoạt động tư tưởng tiến tới thành lập Đảng Cộng sản - xác lập tư tưởng vô sản ở Việt Nam</i>	- Giảng lý thuyết, - Thảo luận nhóm, - Sinh viên đóng vai - Sử dụng tranh, ảnh về các nhà hoạt động tư tưởng	3	2	Trước khi lên lớp, cần tìm hiểu một số nội dung về quá trình hoạt động của Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh, Nguyễn An Ninh	14,17
2	<i>Hoạt động tư tưởng tiến tới thành lập Đảng Cộng sản - xác lập tư tưởng vô sản ở Việt Nam (tiếp)</i>	- Giảng lý thuyết, - Thảo luận nhóm, - Sử dụng tranh, ảnh, video clip	2	3	- Đọc học liệu tham khảo 4, học liệu tham khảo 1 từ tr.13-26. - Chuẩn bị trước một số nội dung về quá trình hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc giai đoạn 1919-1930.	14,17
3	<i>Công tác tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam thời kỳ 1930-1945</i>	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận chuyên đề, - Làm bài tập thực hành	3	2	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 (tr.1-54) và học liệu tham khảo liên quan công tác lý luận, tuyên truyền, cổ động giai đoạn 1930-1939 (cụ thể là học liệu tham khảo 3 tr.15-15; tham khảo 1 tr.27-56). - Chuẩn bị nội dung thảo luận được giao	14,15, 22,27

					- Làm bài tập theo yêu cầu của giáo viên	
4	Công tác tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam thời kỳ 1930-1945 (tiếp)	-Giảng lý thuyết, -Thảo luận chuyên đề, - Làm bài tập thực hành	2	3	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 (tr.1-54) và học liệu tham khảo liên quan công tác lý luận, tuyên truyền, cổ động giai đoạn 1939-1945 (tham khảo 3 tr.27-37; tham khảo 1 tr.65-103). - Chuẩn bị nội dung thảo luận nhóm: bối cảnh ra đời, ý nghĩa tư tưởng bài <i>Tiến quân ca</i> của nhạc sĩ Văn Cao	14,15, 22,27
5	Công tác tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam thời kỳ 1945-1954	-Giảng lý thuyết, - Phát vấn, - Bài tập nhận thức, - Phương tiện trực quan	3	2	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 (tr.57-67) và học liệu tham khảo liên quan công tác lý luận, tuyên truyền, cổ động giai đoạn 1945-1946 (tham khảo 1 tr.104-127; tham khảo 3 tr.54-63)	14,15,22,24
6	Công tác tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam thời kỳ 1945-1954 (tiếp)	-Giảng lý thuyết, -Dạy học nêu vấn đề, - Phát vấn, - Phương tiện trực quan	2	1	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 (tr.67-87) và học liệu tham khảo liên quan công tác lý luận, tuyên truyền, cổ động giai đoạn 1946 - 1954 (tham khảo 1 tr.128-167; tham khảo 3 tr.64-83)	14,15,22,24
	Kiểm tra định kỳ (tùy vào điều kiện cụ thể, có			2	Sinh viên làm bài kiểm tra viết hoặc vấn đáp	

	thể chuyên sang buổi 7 hoặc 8, hoặc 9)					
7	Công tác tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam thời kỳ 1954-1975	-Giảng lý thuyết, - Sinh viên đóng vai thực hành tuyên truyền theo chủ đề,	3	2	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 (tr.87-155) và học liệu tham khảo 1 (tr.105-167), tham khảo 3 (tr.84-145); - Suu tầm một số bài hát sáng tác trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước, phân tích giá trị tư tưởng (giải thích tại sao không phổ biến hát nhạc vàng)	14,15,23
8	Công tác tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam thời kỳ 1954-1975 (tiếp)	-Giảng lý thuyết, - Làm bài tập nhận xét về văn bản lý luận, tuyên truyền, cổ động của Đảng (nghị quyết, chỉ thị, truyền đơn, lời kêu gọi...) - Xem video clip rồi phát biểu ý kiến nhận xét	2	3	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 (tr.87-155) và học liệu tham khảo 1 (tr.105-167), tham khảo 3 (tr.84-145); - Suu tầm một số bài hát sáng tác trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, phân tích giá trị tư tưởng - Tìm hiểu các phong trào thi đua yêu nước, nhất là phong trào của học sinh, sinh viên, thanh niên. - Một số tấm gương chiến đấu hy sinh của tuổi trẻ trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước	15, 23
9	Công tác tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam	-Giảng lý thuyết, - Thảo luận	2	3	-Đọc trước học liệu bắt buộc 1 (tr.155-217) và học liệu tham khảo 1 (339-420), 2 (tr.9-265),3 (tr.146-	14,15,16

	Nam thời kỳ 1975 -1985				186) về công tác lý luận, tuyên truyền, cổ động giai đoạn 1975-1985	
10	Công tác tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam thời kỳ 1986-2018	-Giảng lý thuyết, - Thảo luận - Nghiên cứu tài liệu, báo cáo kết quả tại lớp	3	2	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 (tr.155-217) và học liệu tham khảo 1 (420 -467), 2 (tr.265-800),3 (tr.186-230) -Tìm một số văn bản của Đảng chỉ đạo công tác giáo dục lý luận chính trị; đấu tranh chống “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng – văn hóa, văn học nghệ thuật, lý luận.	14,15, 22,24, 27
11	Công tác tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam thời kỳ 1986-2018 (tiếp)	-Giảng lý thuyết, - Đồ dung trực quan, - Thảo luận - Nghiên cứu tài liệu, báo cáo kết quả tại lớp	3	2	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1 (tr.155-217) và học liệu tham khảo 1 (420 -467), 2 (tr.265-800), 3 (tr.186-230) -Tìm một số văn bản của Đảng chỉ đạo công tác giáo dục lý luận chính trị; tuyên truyền xây dựng nông thôn mới; xây dựng đời sống văn hóa; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” nội bộ.	14,15,22,24,27

12	<i>Thành tựu, hạn chế và bài học kinh nghiệm công tác tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam (1930-2018)</i>	<ul style="list-style-type: none"> -Giảng lý thuyết, - Phát vấn -Thảo luận 	2	3	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước học liệu bắt buộc 1 (tr.226-233) và học liệu tham khảo 1 (467-495), 3 (tr.261-293); -Tìm tài liệu liên quan đến các nghị quyết của Đảng về công tác tư tưởng, lý luận như Nghị quyết TW 5 khóa X. 	14,15
----	--	---	---	---	--	-------

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Quản trị thương hiệu

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh (nếu có): Brand Management
- Mã học phần: QQ03482
- Số tín chỉ: 03 (25 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết: QQ03459, QQ02453
- Vị trí và loại học phần: Học phần thay thế khoá luận/tác phẩm tốt nghiệp
- Yêu cầu khác đối với học phần: lớp học có máy chiếu, mic, thư viện đủ giáo trình cho sinh viên đọc
- Phân bố giờ tín chỉ:
 - + Lý thuyết: 1
 - + Thực hành: 2
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Khoa Quan hệ công chúng và Quảng cáo

2. Mục tiêu của học phần

Môn học cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về nghiên cứu quá trình xây dựng và quản trị thương hiệu bao gồm: tạo dựng hình ảnh thương hiệu, phân tích thị trường; phân tích tình trạng của thương hiệu; định vị thương hiệu; xây dựng chiến lược phát triển và bảo vệ thương hiệu. Môn học cũng giới thiệu các kiểu loại chiến lược thương hiệu điển hình và các hình thức tổ chức bộ phận quản lý thương hiệu.

Môn học giúp người học hiểu được những công việc cụ thể của người làm marketing, xây dựng thương hiệu và vận dụng những kỹ năng để quản trị thương hiệu đó một cách hiệu quả.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần xây dựng và quản trị thương hiệu trình bày toàn diện quy trình từ khi hoạch định nghiên cứu, đến xây dựng chiến lược, biểu đạt thương hiệu và bảo vệ, kiểm soát các chiến lược và kế hoạch xây dựng thương hiệu.

Học phần cung cấp cho người học những kiến thức về những vấn đề chính của thương hiệu và quản trị thương hiệu, bao gồm quan điểm về một số vấn đề cơ bản của thương hiệu, xây dựng thương hiệu mạnh và các công cụ quảng bá thương hiệu. Trình bày quy trình về quản trị quá trình xây dựng thương hiệu như chức năng quản trị thương hiệu, nhiệm vụ của một quản trị viên thương hiệu, các hoạt động quản trị phát triển thương hiệu, vai trò của quản trị thương hiệu với khách hàng, công ty và cộng đồng.

4. Phương pháp dạy học

Học phần sử dụng kết hợp các phương pháp: phương pháp thuyết giảng, phương pháp dạy học tương tác (thảo luận nhóm, nghiên cứu trường hợp), phương pháp dạy học gián tiếp (thuyết trình) và phương pháp dạy học trải nghiệm (thực tế). Trong đó, chủ đạo là hai phương pháp dạy học gián tiếp và dạy học tương tác.

5. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy-học

STT	Nội dung	Hình thức, phương pháp giảng dạy	Phân bổ thời gian		Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR
			LT	TH		
1	Giới thiệu môn học Chương 1: Những vấn đề chung về Thương hiệu 1.1. Khái niệm 1.2. Tầm quan trọng của thương hiệu đối với doanh nghiệp	Giảng lý thuyết, thảo luận nhóm, nghiên cứu trường hợp	2	3	Đọc chương 1 trong đề cương bài giảng môn <i>Quản trị thương hiệu</i> , do Khoa quan hệ công chúng và quảng cáo soạn thảo.	1,8,9
2	Chương 1: (tiếp) 1.3. Giá trị thương hiệu 1.4. Mô hình tài sản thương hiệu (CBBE) 1.5. Quy trình xây dựng thương hiệu	Giảng lý thuyết, thảo luận nhóm, nghiên cứu trường hợp	1	4	Đọc chương 1 trong đề cương bài giảng môn <i>Quản trị thương hiệu</i> , do Khoa quan hệ công chúng và quảng cáo soạn thảo.	1,2,8,9
3	Chương 2: Nghiên cứu thương hiệu	Giảng lý thuyết, thảo luận nhóm, nghiên cứu trường hợp	2	3	Đọc chương 2 trong đề cương bài giảng môn <i>Quản trị thương hiệu</i> , do Khoa quan hệ công chúng và quảng cáo soạn thảo.	1,2,

	2.1. Sự quan trọng của việc nghiên cứu thương hiệu 2.2. Các phương pháp nghiên cứu thương hiệu					
4	Chương 2: (tiếp) 2.3. Đo lường sức khỏe thương hiệu từ bên trong và bên ngoài	Giảng lý thuyết, thảo luận nhóm	1	4	Đọc chương 2 trong đề cương bài giảng môn <i>Quản trị thương hiệu</i> , do Khoa quan hệ công chúng và quảng cáo soạn thảo.	1,2
5	Chương 2: (tiếp) Thực hành nghiên cứu thương hiệu	Thảo luận nhóm	0	5	Chuẩn bị chia nhóm, thảo luận chủ đề trước khi đến lớp.	2,7
6	Chương 2: (tiếp) Trình bày kết quả nghiên cứu thương hiệu	Thuyết trình	0	5	Chuẩn bị bài thuyết trình theo nhóm.	2,7,8,9
7	Chương 3: Chiến lược thương hiệu 3.1. Ý tưởng trung tâm của thương hiệu 3.2. Tầm nhìn thương hiệu	Giảng lý thuyết Nghiên cứu trường hợp	2	3	Đọc chương 3 trong đề cương bài giảng môn <i>Quản trị thương hiệu</i> do Khoa quan hệ công chúng và quảng cáo soạn thảo.	3,6,8

	3.3. Sứ mệnh thương hiệu					
8	Chương 3: Chiến lược thương hiệu 3.4. Định vị thương hiệu 3.4. Giá trị cốt lõi của thương hiệu 3.5. Lời hứa thương hiệu	Giảng lý thuyết Nghiên cứu trường hợp	1	4	Đọc chương 3 trong đề cương bài giảng môn <i>Quản trị thương hiệu</i> do Khoa quan hệ công chúng và quảng cáo soạn thảo.	3,6
9	Chương 3: Chiến lược thương hiệu 3.7 Tính cách thương hiệu 3.8. Kiến trúc thương hiệu 3.9. Câu chuyện thương hiệu	Giảng lý thuyết Nghiên cứu trường hợp	1	4	Đọc chương 3 trong đề cương bài giảng môn <i>Quản trị thương hiệu</i> do Khoa quan hệ công chúng và quảng cáo soạn thảo.	3,6
10	Chương 3: Chiến lược thương hiệu Thực hành phân tích chiến lược thương hiệu	Thuyết trình, Thảo luận nhóm	0	5	Giáo viên gửi các trường hợp nghiên cứu điển hình, sinh viên đọc và phân tích trước khi lên lớp	3,6,
11	Chương 4: Biểu đạt thương hiệu 4.1. Hệ thống tên gọi và bảng cấu trúc thương hiệu	Giảng lý thuyết, thảo luận nhóm	1	4	Đọc chương 4 trong đề cương bài giảng môn <i>Quản trị thương hiệu</i> , do Khoa quan hệ công chúng và quảng cáo soạn thảo.	4,6

12	Chương 4: Biểu đạt thương hiệu 4.2. Hệ thống biểu đạt 4.3. Hệ thống ứng dụng	Nghiên cứu trường hợp Thảo luận chuyên đề	1	4	Đọc chương 4 trong đề cương bài giảng môn <i>Quản trị thương hiệu</i> , do Khoa quan hệ công chúng và quảng cáo soạn thảo.	4,6
13	Chương 5: Kích hoạt và bảo hộ thương hiệu 5.1. Truyền thông kích hoạt thương hiệu 5.2. Đào tạo quản trị thương hiệu	Giảng lý thuyết, thảo luận chuyên đề	2	3	Đọc chương 5 trong Đề cương bài giảng môn <i>Quản trị thương hiệu</i> , Khoa quan hệ công chúng và quảng cáo, Học viện báo chí và tuyên truyền.	5
14	Chương 5: Kích hoạt và bảo hộ thương hiệu 5.3 Giới thiệu về luật sở hữu trí tuệ 5.4. Các đối tượng bảo hộ của Luật sở hữu trí tuệ 5.6 Vấn đề nhượng quyền thương hiệu	Giảng lý thuyết, thảo luận chuyên đề	1	4	Đọc chương 5 trong Đề cương bài giảng môn <i>Quản trị thương hiệu</i> , Khoa quan hệ công chúng và quảng cáo, Học viện báo chí và tuyên truyền.	5
15	Tổng kết môn học	Thảo luận	0	5	Chuẩn bị câu hỏi trước khi đến lớp.	8,9

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Phát ngôn và giao tiếp báo chí

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: Speaking and Communicating with the media
- Mã học phần: TT03075
- Số tín chỉ: 03 (25 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 10 tiết tự học)
- Học phần tiên quyết: Lý thuyết và kỹ năng truyền thông chính sách
- Vị trí và loại học phần: Kiến thức chuyên ngành bắt buộc
- Yêu cầu khác đối với học phần: phòng học có máy chiếu, bục phát biểu, ti vi thông minh, thư viện có đầy đủ các học liệu liên quan đến học phần
- Phân bố tín chỉ:
 - + Lý thuyết: 2.0
 - + Thực hành: 1.0
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Tuyên truyền

2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên được trang bị những kiến thức và kỹ năng cơ bản về phát ngôn và giao tiếp báo chí.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về nghệ thuật phát biểu miệng: bao gồm khái niệm, phân loại, ưu thế và hạn chế của phát biểu miệng; cơ sở tâm lý sư phạm của phát biểu miệng; ngôn ngữ phát biểu miệng; chuẩn bị bài phát biểu và các bước tiến hành phát biểu.

4. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy - học

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp giảng dạy	Phân bố thời gian		Yêu cầu đối với sinh viên	Chuẩn đầu ra
			LT	TH		

1	Bài 1: Nhập môn về Phát ngôn và giao tiếp báo chí	<ul style="list-style-type: none"> - Hỏi đáp - Giảng lý thuyết - Lấy ý kiến lên bảng - Thảo luận 	4	1	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước tài liệu ở nhà - Tham gia ý kiến xây dựng bài. - Xem, phân tích, cho ý kiến về trích đoạn clip 	1,2,3,4
2,3	Bài 2: Phát ngôn và người phát ngôn	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm - Đóng vai - Hỏi đáp - Sinh viên thuyết trình - Tình huống - Dạy học thông qua vấn đề 	5	5	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu tài liệu theo yêu cầu của giảng viên - Tìm và tải về một số clips tình huống phát ngôn có trong thực tế của thế giới và Việt Nam - Chủ động, sáng tạo đề xuất phương án trình bày cho nhóm - Luyện tập để thuyết trình theo sự phân công của nhóm - Mạnh dạn đóng vai khi giảng viên yêu cầu 	1,2,3,4,5
4,5	Bài 3: Một số kỹ năng phát ngôn	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết - Hỏi đáp - Đóng vai - Thảo luận chuyên đề 	5	5	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc tài liệu trước - Phân tích một số tình huống phát ngôn để chỉ ra điểm đạt được và chưa đạt được của tình huống phát ngôn đó - Xây dựng kịch bản cho một tình huống phát ngôn cụ thể theo yêu cầu giảng viên 	1,2,3,4,5,6,7

					<ul style="list-style-type: none"> - Mạnh dạn đề xuất các phương án cho tình huống phát ngôn đã xây dựng - Sẵn sàng đóng vai khi giảng viên yêu cầu 	
6,7	Bài 4: Giao tiếp báo chí	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm - Đóng vai - Hỏi đáp - Sinh viên thuyết trình - Tình huống - Dạy học thông qua vấn đề 	5	5	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc tài liệu trước theo yêu cầu của giảng viên - Nghiên cứu kỹ Luật Báo chí - Suu tầm một số sản phẩm - Suu tầm những bài phát biểu mắc các lỗi ngôn ngữ 	1,2,3,4,5,6
8,9,10,11	Bài 5: Một số loại hình giao tiếp báo chí thông dụng	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm - Đóng vai - Hỏi đáp - Sinh viên thuyết trình 	10	10	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước tài liệu - Chuẩn bị tình huống theo yêu cầu của giảng viên; - Tham gia tình huống theo yêu cầu của giảng viên - Xây dựng kịch bản cho một tình huống giao tiếp báo chí cụ thể: họp báo, trả lời phỏng vấn báo chí/ truyền hình, phản hồi thông tin trên báo chí, 	1,2,3,4,5,6

		<ul style="list-style-type: none"> - Tình huống - Dạy học thông qua vấn đề - Triển lãm - Các hoạt động trải nghiệm sáng tạo 			bác bỏ thông tin sai sự thật trên mạng xã hội, ...	
12	Bài 6: Kinh nghiệm phát ngôn và giao tiếp báo chí của thế giới và Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học thông qua vấn đề - Tình huống - Giảng lý thuyết - Công não - Nêu ý kiến lên bảng; - Hội thảo 	1	4	<ul style="list-style-type: none"> - Mỗi sinh viên sưu tầm, phân tích trước ở nhà 1 kinh nghiệm của thế giới và 1 của Việt Nam về phát ngôn. - Mỗi sinh viên sưu tầm, phân tích trước ở nhà 1 kinh nghiệm của thế giới và 1 của Việt Nam về giao tiếp báo chí - Trình bày kết quả về kinh nghiệm đã sưu tầm được trước nhóm/lớp 	1,2,3,4,5,6

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Tổ chức sự kiện

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh (nếu có): Event Management
- Mã học phần: QQ03466
- Số tín chỉ: 03 (10 tiết lý thuyết, 25 tiết thực hành, 10 tiết tự học)

Học phần tiên quyết: BC02801, BC02115, QQ02101, QQ02612

- Vị trí và loại học phần: Kiến thức ngành bắt buộc
- Yêu cầu khác đối với học phần: lớp học có máy chiếu, mic, thư viện đủ giáo trình cho sinh viên đọc
- Phân bố giờ tín chỉ:
 - + Lý thuyết: 1
 - + Thực hành: 2
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Khoa Quan hệ công chúng và Quảng cáo

2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên sẽ nắm được các kiến thức cơ bản về sự kiện và tổ chức sự kiện, về nghề tổ chức sự kiện, nắm vững các nguyên tắc tổ chức sự kiện chuyên nghiệp để truyền đạt có hiệu quả thông điệp của tổ chức, doanh nghiệp đến công chúng. Sau khi hoàn thành xong môn học, sinh viên có khả năng lên một kế hoạch tổ chức sự kiện ở quy mô nhỏ và hoạch định kế hoạch tổ chức sự kiện đó.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Trang bị những kiến thức cơ bản nhất về sự kiện và tổ chức sự kiện, về nghề tổ chức sự kiện, nắm vững các nguyên tắc tổ chức sự kiện chuyên nghiệp để truyền đạt có hiệu quả thông điệp của tổ chức, doanh nghiệp đến công chúng. Đồng thời, người học cũng được biết về quy trình quản lý rủi ro trong sự kiện và được học các kỹ năng phân tích, đánh giá, kỹ năng xử lý tình huống khi thực hiện sự kiện.

4. Phương pháp dạy học

Học phần sử dụng kết hợp các phương pháp: phương pháp thuyết giảng, phương pháp dạy học tương tác (thảo luận nhóm, nghiên cứu trường hợp), phương pháp dạy học gián tiếp (thuyết trình) và phương pháp dạy học trải nghiệm (thực tế). Trong đó, chủ đạo là hai phương pháp dạy học tương tác và dạy học trải nghiệm.

5. Nội dung chi tiết học phần và kế hoạch dạy-học

STT	Nội dung	Hình thức, phương pháp giảng dạy	Phân bố thời gian (tiết)		Yêu cầu đối với sinh viên	CD R
			LT 15	TH 60		
1	Giới thiệu học phần Chương 1: Tổng quan về Tổ chức sự kiện Khái niệm, đặc điểm sự kiện Thành phần và đối tượng của sự kiện	- Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm	3	2	Đọc Đề cương bài giảng Tổ chức sự kiện, chương 1 (Tr3-15) trước khi lên lớp	1,4
2	Chương 1: Tổng quan về Tổ chức sự kiện (Tiếp) Các loại sự kiện cơ bản	- Giảng lý thuyết - Nghiên cứu trường hợp	2	3	Đọc Đề cương bài giảng Tổ chức sự kiện, chương 1 (Tr3-15) trước khi lên lớp	1,4
3	Chương 2: Lập kế hoạch cho sự kiện (Phần 1)	- Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm	2	3	Sinh viên chia nhóm, lựa chọn đề tài tại tổ chức sự kiện trước khi đến lớp	2,4
4	Chương 2: Lập kế hoạch cho sự kiện (Phần 2)	- Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm	2	3	Thực hành, làm bài tập nhóm trước khi đến lớp	2,4
5	Chương 2: (Phần 3) Lên kế hoạch truyền thông và quản lý nhà tài trợ trong sự kiện	- Giảng lý thuyết - Thảo luận chuyên đề	2	3	Đọc Đề cương bài giảng Tổ chức sự kiện, chương 3,4 (Tr44-80) Thực hành, làm bài tập nhóm trước khi đến lớp	1,4, 5

6	Chương 2: Lập kế hoạch tổ chức sự kiện Thuyết trình đề án sự kiện – Kiểm tra giữa kỳ	- Sinh viên thuyết trình	0	5	- Sinh viên chuẩn bị bài thuyết trình	1,2, 4,5
7	Chương 3: Tiến trình tổ chức sự kiện Chuẩn bị trước sự kiện, Trong sự kiện, Sau sự kiện	- Sinh viên thuyết trình theo nhóm	2	3	Chuẩn bị bài trước khi lên lớp	3,4, 5
8	Buổi nói chuyện chuyên đề: Quản lý sự kiện từ góc nhìn thực tế	- Khách mời - Thảo luận nhóm	0	5	Chuẩn bị câu hỏi cho khách mời trước khi lên lớp	4,5, 6
9	Chương 4: Quản lý rủi ro trong sự kiện	- Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm	2	3	Chuẩn bị bài trước khi lên lớp	3,4, 5
10	Group work (làm việc nhóm) – Tư vấn chuẩn bị sự kiện	Thảo luận nhóm	0	5	- Làm việc nhóm trước khi đến lớp	4,5, 6
11	Group work (làm việc nhóm) – Tư vấn chuẩn bị sự kiện	Thảo luận nhóm	0	5	- Làm việc nhóm trước khi đến lớp	4,5, 6
12	Thực hành TCSK nhóm 1	Sinh viên làm việc theo nhóm	0	5	Sinh viên chia nhóm. Tiến hành tổ chức sự kiện theo chủ đề đã chuẩn bị.	2,3, 4,5
13	Thực hành TCSK nhóm 2	Sinh viên làm việc theo nhóm	0	5	Sinh viên chia nhóm. Tiến hành tổ chức sự kiện theo chủ đề đã chuẩn bị.	2,3, 4,5
14	Thực hành TCSK nhóm 3	Sinh viên làm việc theo nhóm	0	5	Sinh viên chia nhóm. Tiến hành tổ chức sự kiện theo chủ đề đã chuẩn bị.	2,3, 4,5

15	Tổng kết môn học	Tổng kết	0	5		1,2, 3,4, 5
----	------------------	----------	---	---	--	-------------------

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Sản phẩm truyền thông số

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh: **Digital Product**
 - Mã học phần: BC03732
 - Số tín chỉ: 03 (15 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành)
 - Học phần tiên quyết: BC03733
 - Vị trí và loại học phần: Kiến thức chuyên ngành – học phần thay thế khóa luận
 - Điều kiện khác: Phòng học có mạng internet; thư viện có đủ giáo trình và sách tham khảo bắt buộc.
 - Phân bổ giờ tín chỉ: 03
- + Giờ lý thuyết: 1,0 (15 tiết)
- + Giờ thực hành: 2,0 (60 tiết)
- Khoa/ bộ môn phụ trách học phần: Viện Báo chí

2. Mục tiêu của học phần

Học phần nhằm trang bị cho sinh viên hiểu biết cơ bản, khái quát về sản phẩm truyền thông số, kỹ năng sáng tạo sản phẩm truyền thông số. Sinh viên được rèn luyện các kỹ năng phân tích, nghiên cứu, hình thành thái độ tích cực, chủ động, có trách nhiệm và trung thực trong lao động nghề nghiệp, hun đúc lòng yêu nghề, rút ra bài học về ý chí học tập, rèn luyện, tu dưỡng để đáp ứng yêu cầu về năng lực và phẩm chất của nhà truyền thông.

3. Tóm tắt nội dung học phần:

Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về sản phẩm truyền thông số và các phương thức, kỹ thuật liên quan. Sinh viên sẽ thực hành các kỹ năng phân tích, phản biện và sáng tạo các sản phẩm truyền thông trên nền tảng công nghệ hiện đại.

4. Nội dung chi tiết học phần:

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp giảng dạy	Phân bổ thời gian		Yêu cầu đối với sinh viên	CĐR
			LT	TH		

1	Giới thiệu môn học - Các khái niệm công cụ, các vấn đề lý luận chung của sản phẩm truyền thông số	- Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm	4	1	- Xem lại các nội dung trong Chương I, học liệu bắt buộc 1,2	1
2	Quy trình sản xuất sản phẩm truyền thông số	- Giảng lý thuyết	4	1	- Đọc tài liệu bắt buộc 1, tham khảo 1 - Tích cực tham gia trong tác - Chuẩn bị thuyết trình theo chủ đề và chuẩn bị câu hỏi thảo luận	1, 2
3	Sản phẩm phát thanh – truyền hình số	- Thảo luận chuyên đề	0	5	- Đọc tài liệu bắt buộc 1,2 và tham khảo 2 - Chuẩn bị trước nội dung thảo luận được giảng viên giao trong buổi học trước	1, 2
4	Sản phẩm số trên báo mạng điện tử	- Nghiên cứu trường hợp	0	5	- Đọc tài liệu bắt buộc 1 và tham khảo 1 - Tìm tài liệu liên quan - Tích cực tham gia thảo luận	1, 2
5	Sản phẩm số trên truyền thông xã hội	- Thảo luận chuyên đề	0	5	- Đọc tài liệu bắt buộc 1,2 và tham khảo 2 - Chuẩn bị trước nội dung thảo luận được giảng viên giao trong buổi học trước	- Thảo luận chuyên đề

6	Sáng tạo nội dung sản phẩm truyền thông số	- Giảng lý thuyết - Mời chuyên gia đến nói chuyện với sinh viên	4	1	- Đọc tài liệu bắt buộc 1,2 tham khảo 1 - Tích cực tương tác	
7	Thực hành sáng tạo nội dung sản phẩm truyền thông số 1	Thảo luận chuyên đề	0	5	- Đọc tài liệu bắt buộc 1,2, tham khảo 1,3 - Tích cực thảo luận	1, 2
8	Thực hành sáng tạo nội dung sản phẩm truyền thông số 2	- Giải quyết vấn đề	0	5	- Đọc tài liệu bắt buộc 1,2, tham khảo 1,3 - Thiết kế, giải quyết 1 tình huống thực tế do giảng viên gợi ý trong bài học và trình bày kết quả trước lớp	1, 2
9	Kiểm tra định kỳ	Thuyết trình Thảo luận chuyên đề	0	5	Sinh viên thuyết trình theo các chủ đề đã chuẩn bị	1, 2, 4,5,6
10	Tổ chức sản xuất sản phẩm truyền thông số 1	• Mô phỏng	0	5	- Đọc tài liệu bắt buộc 1, tham khảo 2 - Chuẩn bị thuyết trình theo chủ đề và chuẩn bị câu hỏi thảo luận	1, 2
11	Tổ chức sản xuất sản phẩm truyền thông số 2	- Đi thực tế nghiên cứu - Thực hiện các bước nghiên cứu	0	5	- Tích cực tham gia hoạt động nhóm	1, 2, 3, 4,5,6
12	Đánh giá sản phẩm truyền thông số	- Thảo luận nhóm	0	5	- Đọc tài liệu bắt buộc 1, tham khảo 3	1, 2, 4,5,6

					- Tích cực tham gia thảo luận	
13	Thực tế sản xuất sản phẩm truyền thông số 1	- Đi thực tế nghiên cứu - Thực hiện các phương pháp nghiên cứu	0	5	- Tích cực tham gia hoạt động nhóm	1, 2, 3, 4, 5,6
14	Thực tế sản xuất sản phẩm truyền thông số 2	- Đi thực tế nghiên cứu - Thực hiện các phương pháp nghiên cứu	0	5	- Tích cực tham gia hoạt động nhóm	1, 2, 3, 4, 5,6
15	Tổng kết học phần	- Tổng kết lý thuyết - Chữa bài thực tế - Hướng dẫn làm bài tập hết học phần	3	2	Ôn lại các chủ đề đã học	1, 2, 3, 4, 5, 6

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Tổ chức sản phẩm truyền thông đại chúng

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Anh (nếu có): Mass Communication Product
- Mã học phần: BC03904
- Số tín chỉ: 03 (15 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành)
- Học phần tiên quyết: BC02617
 - Vị trí và loại học phần: Kiến thức ngành bắt buộc
- Điều kiện khác: lớp học có máy chiếu, có tăng âm, thư viện đủ giáo trình cho sinh viên đọc.
- Phân bố giờ tín chỉ:
 - + Giờ lý thuyết: 15 tiết
 - + Giờ thực hành: 60 tiết
- Khoa/ bộ môn phụ trách học phần: Viện Báo chí

2. Mục tiêu của học phần

Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản và chuyên sâu về các phương thức tổ chức quá trình sản xuất các sản phẩm truyền thông đại chúng; sinh viên được rèn kỹ năng quản lý, lập kế hoạch, trình bày văn bản, làm việc nhóm, thuyết trình và giải quyết vấn đề; hình thành thái độ tích cực, chủ động, có trách nhiệm và trung thực trong lao động nghề nghiệp, hun đúc lòng yêu nghề, rút ra bài học về ý chí học tập, rèn luyện, tu dưỡng để đáp ứng yêu cầu về năng lực và phẩm chất của nhà báo, nhà truyền thông.

3. Tóm tắt nội dung học phần:

Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về tổ chức sản xuất sản phẩm truyền thông đại chúng và các phương thức, kỹ thuật liên quan. Sinh viên sẽ thực hành các kỹ năng phân tích, phản biện và tổ chức sản xuất các sản phẩm truyền thông trên nền tảng công nghệ hiện đại.

4. Nội dung chi tiết học phần:

Tuần	Nội dung	Hình thức, phương pháp giảng dạy	Phân bố thời gian		Yêu cầu đối với sinh viên	CDR
			LT	TH		

1	Giới thiệu môn học - Các khái niệm công cụ, các vấn đề lý luận chung và quy trình tổ chức sản xuất sản phẩm TTĐC	- Giảng lý thuyết - Thảo luận nhóm	4	1	-Xem lại các nội dung trong Chương I, học liệu bắt buộc 1	1
2	Quy trình sản xuất sản phẩm truyền thông in ấn	- Giải quyết vấn đề	0	5	- Đọc tài liệu bắt buộc 1,2, tham khảo 1 - Thiết kế, giải quyết 1 tình huống thực tế do giảng viên gợi ý trong bài học và trình bày kết quả trước lớp	1, 2
3	Quy trình sản xuất sản phẩm truyền thông nghe nhìn	- Thảo luận chuyên đề	0	5	- Đọc tài liệu bắt buộc 1 và tham khảo 1 - Chuẩn bị trước nội dung thảo luận được giảng viên giao trong buổi học trước	1, 2
4	Quy trình sản xuất sản phẩm truyền thông số	- Nghiên cứu trường hợp	0	5	- Đọc tài liệu bắt buộc 3 và tham khảo 3 - Tìm tài liệu liên quan - Tích cực tham gia thảo luận	1, 2
5	Thực hành quy trình sản xuất sản phẩm truyền thông đại chúng	Thảo luận chuyên đề	0	5	- Đọc tài liệu bắt buộc 1,3, tham khảo 1 - Tích cực thảo luận	1, 2
6	Ứng dụng các công nghệ kỹ thuật trong sản xuất sản phẩm truyền thông đại chúng	- Giảng lý thuyết - Mời CEO doanh nghiệp đến nói chuyện với sinh viên	4	1	- Đọc tài liệu bắt buộc 1, tham khảo 1 - Tích cực tham gia tương tác	1, 2

					- Chuẩn bị thuyết trình theo chủ đề và chuẩn bị câu hỏi thảo luận	
7	Thực hành ứng dụng các công nghệ kỹ thuật trong sản xuất sản phẩm truyền thông đại chúng	- Thảo luận chuyên đề	0	5	-Đọc trước học liệu bắt buộc 2 và học liệu tham khảo 2 - Tích cực thảo luận	1, 2
8	Yêu cầu, kỹ năng tổ chức sản xuất các sản phẩm đại chúng	- Giảng lý thuyết - Mời nhà báo/doanh nhân đến nói chuyện với sinh viên	4	1	- Đọc tài liệu bắt buộc 1 tham khảo 1 - Tích cực tương tác - Chuẩn bị thuyết trình theo chủ đề và chuẩn bị câu hỏi thảo luận	1, 2
9	Kiểm tra định kỳ	Thuyết trình Thảo luận chuyên đề	0	5	Sinh viên thuyết trình theo các chủ đề đã chuẩn bị	1, 2, 4,5,6
10	Đánh giá hiệu quả trong tổ chức sản xuất các sản phẩm đại chúng	<ul style="list-style-type: none"> Nghiên cứu trường hợp 	0	5	- Đọc tài liệu bắt buộc 1, tham khảo 1 - Tìm hiểu tài liệu	1, 2
11	Thực hành tổ chức sản xuất sản phẩm truyền thông đại chúng 1	- Chia nhóm thực hành - Lựa chọn sản phẩm cụ thể, lập kế hoạch quy trình sản xuất	0	5	- Tích cực tham gia hoạt động nhóm	1, 2, 3, 4,5,6
12	Thực hành tổ chức sản xuất sản phẩm truyền thông đại chúng 2	- Thảo luận nhóm	0	5	- Đọc tài liệu bắt buộc 1,2 tham khảo 3 - Tích cực tham gia thảo luận	1, 2, 4,5,6

13	Thực hành tổ chức sản xuất sản phẩm truyền thông đại chúng 3	- Thực hành theo nhóm	0	5	- Tích cực tham gia hoạt động nhóm	1, 2, 3, 4, 5,6
14	Thực hành tổ chức sản xuất sản phẩm truyền thông đại chúng 4	- Thực hành theo nhóm	0	5	- Tích cực tham gia hoạt động nhóm	1, 2, 3, 4, 5,6
15	Tổng kết học phần	- Tổng kết lý thuyết - Chữa bài thực hành - Hướng dẫn làm bài tập hết học phần	3	2	Ôn lại các chủ đề đã học	1, 2, 3, 4, 5, 6